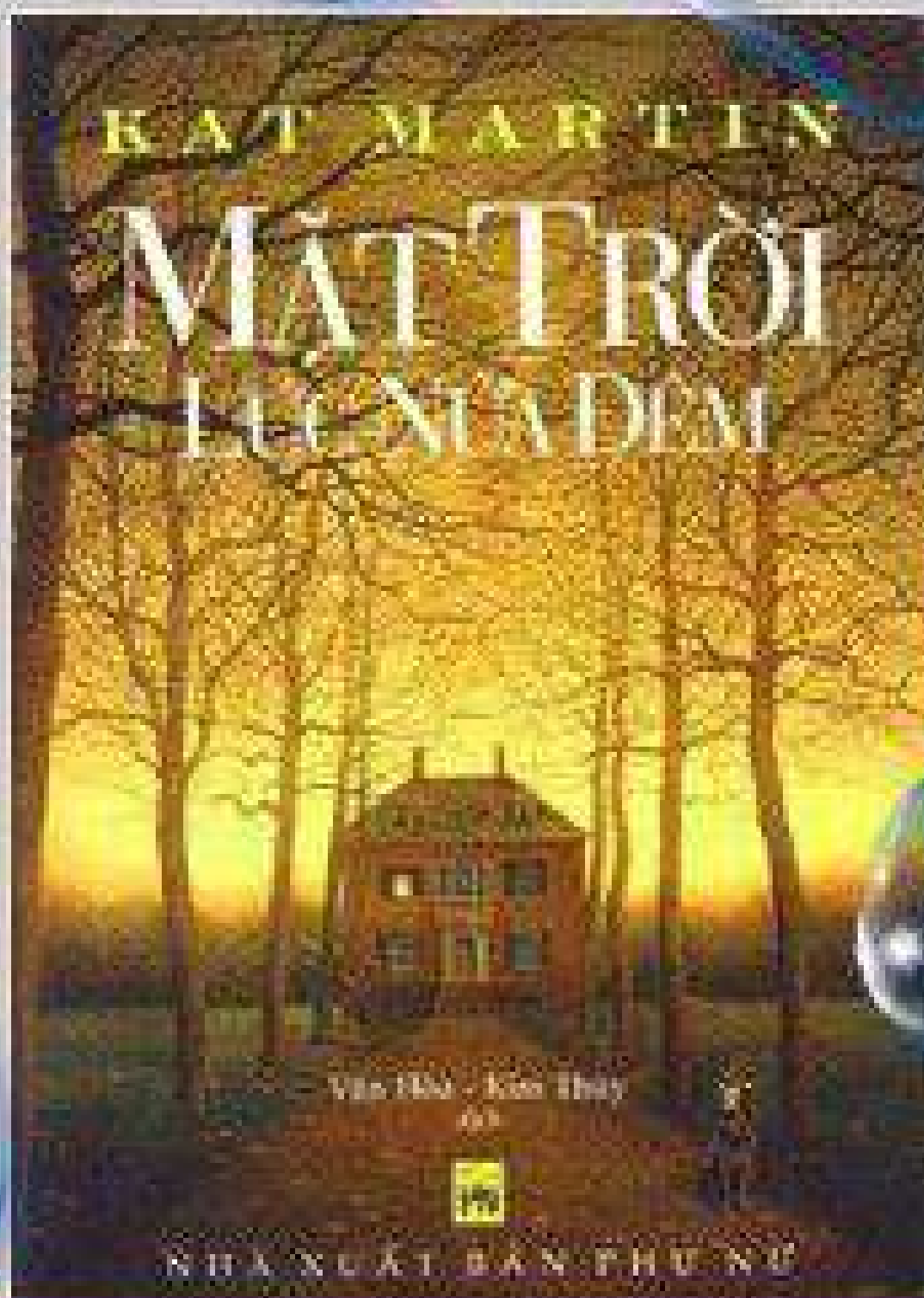




www.vnthuocuan.net

Mặt trời lúc nửa đêm

Kat Martin

Chào mừng các bạn đón đọc đầu sách từ dự án sách cho thiết bị di động

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: Nguyễn Kim Vỹ.

Mục lục

[Chương 1](#)

[Chương 2](#)

[Chương 3](#)

[Chương 4](#)

[Chương 5](#)

[Chương 6](#)

[Chương 7](#)

[Chương 8](#)

[Chương 9](#)

[Chương 10](#)

[Chương 11](#)

[Chương 12](#)

[Chương 13](#)

[Chương 14](#)

[Chương 15](#)

[Chương 16](#)

[Chương 17](#)

[Chương 18](#)

[Chương 19](#)

[Chương 20](#)

[Chương 21](#)

[Chương 22](#)

[Chương 23](#)

[Chương 24](#)

[Chương 25](#)

[Chương 26](#)

[Chương 27](#)

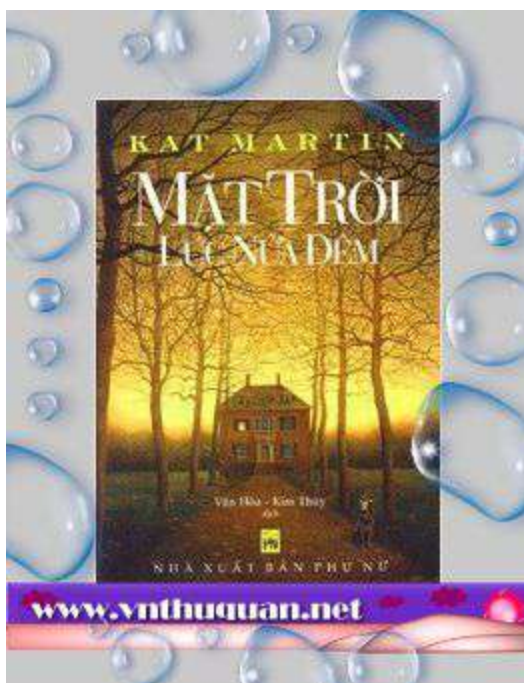
Chương 28
Chương Kết

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 1



Manhattan NewYork

Jeremy bước tới chiếc tủ áo trong phòng ngủ, nơi Charity đang tìm quần áo để mang theo trong chuyến hành trình của cô. Anh nói:

- Thật anh không hiểu nổi, anh không tin em lại có thể làm một việc như thế này. Em không thể bỏ công việc, bỏ nhà cửa để đi đến cái thành phố khi họ còn gầy gầy được.

Charity chỉ liếc mắt nhìn anh ta, rồi quay lui, tiếp tục xếp cái áo sơ mi vải bông tay dài, cái áo màu đỏ có cổ may bằng vải kẻ ô vuông đỏ và trắng, cô nghĩ cái áo này mặc rất ấm.

- Anh nói như thế không anh biết chuyện tôi sắp làm – Cô đáp – Tôi đã có

kế hoạch ra đi từ nhiều tuần nay rồi. Tôi đã nói cho anh biết ngày giờ tôi sẽ ra đi rồi. Nhưng vì chuyện ra đi của tôi không phù hợp với kế hoạch của anh, nên anh cho là anh không tin.

Anh bước tới nắm hai vai cô, xoay người cô lại để cô nhìn vào mặt anh:

- Charity, em hãy nghĩ về công việc em đang làm đi. Em hãy nghĩ đến công việc mà em sắp bỏ đi. Em đang có công việc rất tốt ở nhà xuất bản Glenbrook. Lạy Chúa, em vừa được đề bạt làm trưởng ban biên tập.

- Jeremy, tôi đã báo cho họ biết cách đây mấy tuần rồi, họ đã tìm người thay thế tôi rồi.

- Chắc em thừa biết họ sẽ phục hồi chức vụ ấy cho em trong 30 giây. Em đã làm hỏng sự nghiệp của em, nhưng ngoài chuyện ấy ra, còn... còn anh nữa thì sao?

Jeremy Hauser rất hấp dẫn, cao gần một mét tám, mái tóc đen tuyền cắt rất ngắn hợp thời trang, và cặp mắt màu xanh lục. Khi Charity gặp anh tại một buổi vận động gây quỹ giúp phong trào xóa nạn mù chữ cách đây hai năm, cô rất sững sờ khi thấy phong thái anh rất yêu đời, với vẻ láng lẫy và duyên dáng của giới tài phiệt ở Phố Wall. Sau khi đã hẹn hò với anh, thực tế là cô đã sống với anh trong căn hộ sang trọng của anh ở East Side, cô thấy anh là người chỉ nghĩ đến mình, cho mình là quan trọng.

Jeremy đưa tay lên sờ má cô, nhưng cô chụp bàn tay anh hất đi:

- Jeremy, chúng ta đã quen nhau hai năm rồi. Chúng ta đã chia sẻ ngọt bùi với nhau, nhưng chắc anh thừa biết là trong sáu tháng qua chúng ta không hợp nhau trong nhiều vấn đề. Có lẽ chúng ta nên xa nhau một thời gian để xem mối liên hệ của chúng ta đi về đâu.

Charity nghĩ thầm: "hay phải chăng mối liên hệ sẽ không đi đến đâu hết?!".

- Mối liên hệ của chúng ta có gì sai trái hết. Anh xác nhận độ gần đây anh có hơi căng thẳng một chút. Anh đã vận động để em có được sự đề bạt ấy, và chắc em biết anh rất thích em có chức vụ ấy – Anh ta cười với cô, nụ cười rất duyên dáng – Anh nhận ra anh chưa phải là người tình hoàn hảo của em, nhưng em hãy bỏ cái kế hoạch điên cuồng ấy của em đi, anh hứa anh sẽ đóng vai người tình hoàn hảo của em.

- Xin lỗi Jeremy, tôi nghĩ chuyện này không liên quan gì đến vấn đề người

tình hoàn hảo cả. Thậm chí gần cả tháng nay, chúng ta không làm tình lần nào hết.

Anh hơi tái mặt khi nghe cô nói toạc vấn đề ra như thế. Jeremy rất bảo thủ trong vấn đề chăn gối, còn cô thì khi mới bắt đầu vào cuộc, cô muốn phải dịu dàng hơn. Sự thật là trong cuộc sống của Jeremy, tình dục không phải là yếu tố hàng đầu. Anh ta luôn luôn quá mệt mỏi, quá bận rộn, quá vội vã, hình như anh ta chỉ quan tâm đến các nhu cầu của mình mà chẳng cần để ý đến nhu cầu của cô.

Cô quay đi, đưa tay lấy chiếc quần jeans hiệu Liz Claiborne và cuộn lại. Jeremy cúi người thối nhẹ vào tai cô:

- Đừng đi – Anh nói nhỏ nhỏ, hôn lên một bên cổ của cô – Chúng ta sẽ giải quyết ổn thỏa chuyện này, anh xin thề như thế.

Charity nhích khỏi anh ta:

- Đừng Jeremy, xin anh, bây giờ không được đâu.

- Thôi được, em muốn anh làm gì? Em muốn anh phải nói gì để làm cho em bỏ ý định điên cuồng này đi mà ở lại Manhattan? Em có muốn dọn đến ở với anh không? Được rồi, chúng ta sẽ làm như thế, chấm dứt việc chuẩn bị đồ đạc này đi, chiều mai anh sẽ cho xe tải chở hết đồ đạc đến nhà anh.

Quả đã có một thời cô muốn như thế thật. Cô đã tin Jeremy Hauser là người trong mộng. Nhưng chỉ sau một thời gian ngắn, cô thấy anh ta không phải là loại người cô mơ ước. Cô vẫn không hiểu tại sao cô quá tin trong thời gian hơn một năm trời, rằng thế nào anh ta cũng thay đổi và hai người sẽ tâm đầu ý hợp với nhau.

- Tôi không muốn dọn đến ở với anh Jeremy ạ. Tôi muốn làm công việc mà tôi đã hoạch định. Tôi muốn sáng mai sẽ đáp chuyến bay của hãng hàng không Canada rời khỏi phi trường JFK vào lúc 7 giờ 25 phút. Tôi muốn máy bay hạ cánh xuống Vancouver, thay máy bay rồi bay đi Whitehorse, ở đây sau gần 11 giờ bay trên không và hai giờ nghỉ ngơi, chắc tôi quá mệt, phải bò vào giường ở khách sạn River View ngay mà không bật tivi lên xem nổi nữa. Ngày hôm sau, tôi muốn lái chiếc xe Ford Explorer mà tôi đã thuê ở hãng cho thuê xe hơi Quốc gia để đến Dawson City.

Anh ta có vẻ hết sức sửng sốt đến nỗi Charity phải đưa tay nắm tay anh:

- Tôi biết anh khó mà thông cảm với tôi về việc này, nhưng tôi đã hai mươi tám tuổi rồi mà chưa làm được cái gì cho cuộc đời thật có ý nghĩa. Vì thế tôi muốn đi phiêu lưu một chuyến xem sao. Anh không muốn làm một việc có vẻ hơi ngông cuồng như thế, phải không? Có phải trong thâm tâm anh cũng muốn, nhưng không có can đảm, phải không?

- Không phải!

Cô thở dài:

- Hai chị em gái của tôi sẽ làm những việc rất hấp dẫn và thú vị. Patience chuẩn bị đi theo đoàn biểu diễn cưỡi ngựa quảng trường bắt bò, còn Hope thì ngao du khắp đất nước viết bài bán cho tạp chí, sống đời tự do. Họ sống theo ước mơ của họ và tôi cũng muốn sống theo ước mơ của tôi.

- Patience đi nghiên cứu để làm luận án tiến sĩ – Jeremy cãi – Còn Hope đi để nâng cao tay nghề viết lách. Em đang có một sự nghiệp vẻ vang, em là biên tập viên tiểu thuyết tại một nhà xuất bản được kính nể, em phải bằng lòng với công việc của mình mới phải.

- Tôi không bằng lòng! Mà cãi với anh về chuyện này mệt quá! – Cô xoay qua mời anh ta ra khỏi phòng ngủ, dẫn anh qua phòng khách ra cửa trước – Mời anh về đi cho Jeremy – Cô xoay tay nắm vặn, mở cửa ra – Tôi có cảm giác khi tôi đi rồi, chắc anh sẽ nhận ra mối liên hệ của chúng ta rồi sẽ không đi đến đâu hết. Có lẽ anh sẽ mừng vì lại được tự do.

Jeremy hé miệng ra, nhưng anh không nói lên từ nào. Từ trong thâm tâm, anh ta biết mình không yêu cô, cô chỉ là phương tiện cho anh ta. Loại liên hệ như thế này chỉ hợp cho anh ta mà không hợp cho cô.

- Charity, rồi em sẽ ân hận cho mà xem – Anh ta nói, bước ra hành lang - Khổ thay là khi em ân hận thì sự đã rồi, khi ấy đã quá muộn.

Charity khựng người khi anh ta đóng sầm cánh cửa. Tội nghiệp Jeremy, có lẽ đến ngày nào đấy anh ta sẽ tìm được người đàn bà bằng lòng sống nương tựa vào anh ta. Trước mắt, anh ta không hy vọng gì sai khiến được cô, anh ta không thể làm cô đổi ý.

Charity thở dài, quay vào thu xếp đồ đạc tiếp, kể cả bộ đồ lót dài cô đích thân mua ở Cabellas, cửa hàng bán quần áo và thiết bị tập thể thao ngoài trời. Không giống như Jeremy chủ trương thứ tình yêu hời hợt nông cạn,

Charity nghĩ rằng nếu cô yêu ai thì tình yêu phải sâu sắc, bền vững trường tồn, loại tình yêu sống chết bên nhau. Đây là loại tình yêu của bố mẹ cô đã trải qua, loại tình yêu mà cô hy vọng sẽ may mắn tìm được một ngày nào đó.

Bây giờ cô muốn sống một cuộc sống lý thú đầy ý nghĩa. Mặc dù mối tình của Jeremy với cô xấu đi là nguyên nhân khiến cho cô có quyết định rời bỏ New York, nhưng ngay từ hồi nhỏ, cô đã thường mơ ước sống cuộc sống phiêu lưu mạo hiểm rồi. Bố cô, Edward Sinclair, là giáo sư sử học ở trường đại học Boston. Khi cô còn bé, cô và hai chị em gái, Patience và Hope, đã say sưa với những câu chuyện cổ tích về các kỹ sĩ thời trung cổ với các cô gái đang cần giúp đỡ, chuyện Robin Hood và chuyện hải tặc Râu đỏ. Đối với ba chị em, nhu cầu đi phiêu lưu mạo hiểm như có lửa trong máu họ.

Tại nhà xuất bản Glenbrook, Charity đã cho xuất bản những cuốn tiểu thuyết về phiêu lưu mạo hiểm của các tác giả như Cussler, Higgins và Clancy. Mặc dù những truyện này đều hoàn toàn hư cấu, nhưng truyện nào cũng làm tăng thêm khát vọng phiêu lưu ấp ủ trong lòng cô. Charity rất thích các truyện này, và thậm chí cô còn giành thời gian đọc những tác phẩm phiêu lưu của những nhà xuất bản cạnh tranh với nhà xuất bản của cô.

Một hôm cơ hội xảy đến cho cô, cơ hội để cô thực hiện mộng phiêu lưu của mình. Trên Nhật báo Phố Wall, cô đọc thấy bài viết có nhan đề: "Đi tìm vàng thế kỷ Hai mươi mốt", bài viết về chuyện có những khu khai thác mỏ vàng ở vùng Yukon Canada rao bán với giá rẻ. Bài báo miêu tả cuộc sống ngoài trời với công việc nặng nhọc vất vả và có vài khu mỏ có thể mang lại cơ hội làm giàu. Charity cảm thấy như thể định mệnh của cô đã đến.

Hai tuần sau, sau những giờ tìm kiếm trên mạng Internet về các nguồn thông tin khai thác mỏ và nghiền ngẫm đọc những cuốn sách trong thư viện, cô tiếp xúc với người môi giới địa ốc ở Dawson City, nơi bài báo nói đến. Sau đó, họ nói chuyện qua điện thoại đường dài chừng mười lần, cô đã dùng một nửa số tiền thừa kế của ông nội cô để lại cho cô khi ông mất hồi năm ngoái, để trả giá mua quyền khai thác mỏ vàng một vùng rộng 20 mẫu Anh.

Một bức hình về khu bất động sản mà chủ nhân gọi là Lily Rose được gửi đến qua mạng Internet, bức hình cho thấy một ngôi nhà xinh xinh, một buồng ngủ nằm trên con suối nước chảy mạnh ào ào. Phần quảng cáo viết: “ngôi nhà có hệ thống dẫn nước vào nhà, hiện đại, nhà bếp đầy đủ tiện nghi, và lò sưởi xây đá mộc mạc. Có đầy đủ bàn ghế và dụng cụ khai thác mỏ”.

Charity thấy như thế là hoàn hảo rồi, và 10 ngày sau, cô gửi tiền mặt mua bất động sản ấy.

Nhớ lại những chuyện vừa qua, cô cười một mình, vừa tọng cái áo len tay dài thật dày cuối cùng vào cái túi xách da mềm, rồi đẽ mạnh cái túi xách xuống để kéo dây kéo đóng lại cho được. Cô chỉ đem theo hai cái túi xách thôi: một đựng các đồ dùng cá nhân không thể không có được, như dầu gội đầu, son phấn trang điểm, dầu xịt tóc; còn cái kia đựng quần áo, áo len, giày ten nít và ủng đi bộ. Cô không biết chắc cô sẽ dùng cái gì, cho nên cô nghĩ cứ đến đấy, cần gì thì mua cũng được.

Tin vui đến với cô là cô vẫn có thể giữ căn hộ của mình. Hope, người chị đầu của ba chị em nhà Sinclair, đã bằng lòng chuyển đến ở tại nhà cô vào tuần sau, chị ấy sẽ trả tiền thuê nhà sáu tháng sắp đến. Hope có ý định viết một loại bài cho các tạp chí về những chuyện xảy ra ở New York, Luân Đôn, và Paris. Căn hộ nhỏ của Charity rất thích hợp cho chị để dùng làm nơi làm việc.

Sáu tháng quả là quá tuyệt. Cô không có ý định bỏ đi luôn. Chuyến phiêu lưu như thế là đủ rồi. Hết hạn sáu tháng, cô sẽ trở về New York, khi ấy cô sẽ quyết định làm gì cho những ngày còn lại của đời cô.

Charity cười khi nghĩ đến cuộc hành trình cô sắp thực hiện, cô để cái túi xách thứ hai xuống bên cửa.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 2

Khi máy bay đến phi trường Whitehorse và hành khách tứ tán khắp nơi đúng vào lúc 3 giờ 09, giờ Canada, thì Charity đã ở trên không 11 giờ một mình. Cổ đau, lưng mỏi, miệng khô không có chút nước bọt.

Lạy Chúa, cô ghét đi máy bay.

Cô mừng vì đã đến nơi bình an vô sự. "Thoát chết rồi", cô lẩm bẩm trong miệng, khi bánh máy bay chạm mặt đất, nhưng cô vẫn còn ngồi yên một chỗ. Phi trường nằm ở phía Bắc thành phố nhỏ, nhưng có vẻ hoạt động tốt, hay là cô nghĩ như thế khi thu hồi cái túi xách thứ nhất nơi băng tải.

Khốn thay, cái túi xách thứ hai, cái túi xách đựng đồ trang điểm, bàn chải răng, sinh tố, dũa móng tay, và những thứ lau mặt, không thấy đâu hết. Khi băng tải đã dừng và nhận thấy mình là người cuối cùng còn đứng đợi lấy hành lý, cô mệt mỏi bước tới quầy kiểm soát, điền vào những biểu mẫu cần thiết.

Người nhân viên sau quầy, một phụ nữ trung niên có mái tóc thưa, màu nâu nhạt và vẻ mặt lo âu, nói:

- Bảo đảm sẽ có người mang đến tận nơi cô ở. Ngay khi cái túi xách được đưa đến đây, chúng tôi sẽ chuyển đến cho cô ngay tức khắc, nhé?

Tiếng "nhé?" phát âm theo giọng Canada khiến cô bật cười. Cô đã ở đây rồi. Cô đã đến Whitehorse, chẳng dừng đầu tiên trên chuyến phiêu lưu đến vùng hoang dã. Bây giờ chỉ có vấn đề này mới quan trọng.

Cô ký tờ biểu mẫu, cảm ơn người phụ nữ rồi đi ra ngoài, đứng trước phi cảng để tìm xe. Đứng trên vỉa hè, nhìn ra quãng trống rộng mênh mông quanh phi trường, Charity bỗng đâm lo. Nếu có tắc xi đợi khách, thì chắc họ đã đón hành khách đi hết rồi, trong cái thành phố nhỏ chưa đầy hai mươi ngàn dân này, chắc không có tắc xi thường xuyên. Thế nhưng, cô thấy có chiếc tắc xi đậu bên hè đường, đây là một chiếc Buick cũ ít ra cũng mười năm, ống bô đã rỉ sét và nước sơn xanh đã tróc nhiều nơi.

- Thưa, cô đi xe chứ? - Người tài xế lên tiếng mời, anh ta nhìn qua cánh

cửa phía bên chỗ khách ngồi hỏi. Mũi anh ta lớn, hơi khoằm, da ngăm ngăm, tóc đen thẳng. Ở Manhattan, anh ta có thể là người Puerto Rico, Pakistan, Jamaica hay dân của hàng chục quốc gia khác. Nhưng ở đây chắc anh ta là dân da đỏ. Ở đây người ta gọi họ là dân của Nước Đầu Tiên. Người da đỏ thật sự đầu tiên của tôi. Cô không nín cười được.

- Tôi trọ tại khách sạn River View. Anh cho tôi đến đây được chứ?

- Được. Mời vào - Anh ta không giúp đưa hành lý của cô lên xe, mà cũng không mở cửa xe.

Charity mở cửa xe, đưa cái túi xách bằng vải bạt màu đen vào, rồi leo lên ngồi ở ghế sau. Cô nhăn mặt vì một cái lò xo chích qua lớp da màu xanh bọc ghế ngồi, đâm vào sau mông cô. Cô nhích người tránh sang chỗ khác, mong sao chiếc quần đen đẹp đẽ rách. Cô không đem theo nhiều quần đi đường.

- Khách sạn nằm ở ngã tư đường Số một và...

- Tin tôi đi, thưa cô, tôi biết khách sạn ở đâu rồi.

Chiếc xe rồ máy chạy khỏi phi trường, kính cửa xe hạ xuống để gió lạnh tháng Năm thổi vào lùa mái tóc vàng thẳng ra sau vai cô.

Sáng nay cô đã kẹp mái tóc dài, buộc sơ sài thành một bím nhỏ, gọn gàng, chỉ để vài sợi lưa thưa xoa quanh mặt cho hợp thời trang thôi. Nhưng kim kẹp tóc đã chích vào phía sau đầu cô khi ngồi trên máy bay chật chội, khiến cô thấy khó chịu, nên cô đã tháo kim ra, để cho tóc xoã xuống.

Khi chiếc xe ọp ẹp chạy vào phố Whitehorse, cô trông như thể đã nếm mùi gió Chinook, tiếng lóng của miền Bắc dùng để chỉ ngọn gió lớn mang hơi nóng từ dãy núi đá đến. Người tài xế có đôi vai vạm vỡ mặc cái sơ mi bằng vải len đã sờn và chiếc quần jeans mòn vẹt, anh ta thường tình mang cái túi xách của cô vào tiền sảnh khách sạn, trong khi cô lục trong cái ví nhỏ hiệu Kate Spades, để tìm tiền Canada mà cô đã đổi ở Vancouver. Cô nhận thấy cái túi xách quá nhỏ khi dùng đi xa như thế này. Ước gì cô mang theo cái to hơn cái này.

Cái to hơn chắc sẽ đựng luôn cả cái túi xách đồ trang điểm và bản chải răng hiện đang bị thất lạc.

Charity trả tiền cho người tài xế, rồi nhìn chiếc Buick cũ rích chạy đi, sau

đó cô đưa mắt nhìn quanh. Whitehorse là thủ phủ của bang Yukon, một thành phố nhỏ, so với Manhattan chẳng nghĩa lý gì. Qua sách vở cô đã đọc về nơi này, thì thành phố được xây dựng trong thời gian xảy ra phong trào đi tìm vàng ở Klondike, hàng chục ngàn người đi tìm vàng đáp tàu thủy đến Skagway, Alaska, rồi trèo qua những ngọn đèo vượt núi đến đầu nguồn của sông Yukon.

Ở khu vực thục thành phố, có nhiều ngôi nhà xưa cũ, nguyên thủy, mặt tiền xuống cấp, xây cất từ cuối thập niên một ngàn tám trăm, vẫn còn nằm hai bên đường phố, trông như nhà cửa trong bộ phim do John Wayne đóng, đường sá chật hẹp, những lối đi vào các cửa hàng đều lót ván y như cảnh tượng vào thời ấy.

Đứng trên Đường Thứ Nhất, bên kia đường là con sông Yukon lớn rộng, Charity nghĩ đến bao nhiêu năm qua cô đã mong muốn được đến đây, cô ghen ngào vì cảm xúc. Cô đã nói với Jeremy cô muốn đi phiêu lưu, cô đã nói với đồng nghiệp và bạn bè như thế, nhưng chỉ có bố cô và các chị em cô mới biết rằng việc đi đến Yukon là giấc mơ suốt đời.

Khi còn tấm bé, Charity đã say sưa nghe kể chuyện về miền Bắc. Suốt nhiều năm qua, cô thường xem lại hàng chục lần bộ phim đen trắng có nhan đề *Sergeant Preston of the Yukon* (Trung sĩ Preston ở Yukon). Cô đọc thơ của Robert Service cho đến khi thuộc lòng, và khóc khi đọc truyện viết về cảnh hoang dã của Jack London.

Tại sao những truyện đặc biệt này trong lịch sử làm cho Charity xúc động sâu sắc đến thế, cô không thể nói được. Có người mơ đến thăm tháp Eiffel, có người mơ xem Kim Tự Tháp ở Ai Cập. Charity muốn thấy những ngọn núi đỉnh phủ tuyết và những cánh rừng xanh tươi ở miền Bắc.

Và sau nhiều năm chờ đợi, cuối cùng cô đến đây.

Charity cười, trở về với thực tại trước mặt sau khi đăng ký lấy phòng khách sạn, cô sẽ tìm tiệm thuốc tây mua bàn chải răng, rồi ngủ một giấc cho lại sức. Trước khi đến nơi ở Dawson City, cô phải đi hơn 300 dặm nữa. Ở một nơi hẻo lánh như bang Yukon này, đoạn đường như thế là rất xa.

Cô hơi lo về chiếc xe cô đã thuê, chiếc SUV. Cô đã sống ở Manhattan lâu năm rồi. Cô hiếm khi lái xe, mà lái một chiếc lớn như chiếc Explorer thì

chưa bao giờ cô lái. Tuy nhiên, nếu may mắn thì ngày mai thế nào cô cũng đến đấy.

Charity không thể đợi lâu được.

- Chào mừng cô đến Dawson City, thưa cô Sinclair - Người nhân viên địa ốc chào cô, ông ta tên là Boomer Smith, thân hình thấp, đầu hói, nặng nề và nụ cười hình như nở mãi trên môi.

Bài viết đăng trên Nhật báo Phố Wall ký tên là Smith Realty và sau đó cô tìm ra được công ty qua mạng Internet. Sáng hôm qua, hãng máy bay đã tìm ra cái túi xách thứ hai của cô, đem đến khách sạn cho cô, và sau khi đã nhận chiếc xe thuê, cô gọi đến cho văn phòng của công ty tại mt trạm bán xăng nằm trên xa lộ Klondike, một trong số hai hay ba trạm trên cả một đoạn đường dài 335 dặm!

Cô và Smith vạch kế hoạch sẽ gặp nhau tại văn phòng của ông ta ở thành phố Dawson khi cô đến vào xế chiều ngày hôm sau, nhưng chiếc Ford Explorer bị trục trặc ở bình phun nhiên liệu tại một nơi có tên Pelly Crossing, một địa điểm rộng trên đường, và cô phải mất mấy giờ để cho chuyên viên của cửa hàng Selkirk, cửa hàng vừa bán xăng, vừa là quán bar, vừa bán thực phẩm, đến điều chỉnh lại.

Khi Charity đến Dawson thì trời mưa, lưng cô đau nhừ và hoa cả mắt. Trời đã tối và lạnh, cô chỉ muốn tìm chỗ để ngủ một giấc. Cô mua một lát bánh Pizza ở nhà hàng có tên là Grubstake, rồi đăng ký lấy phòng ở khách sạn Eldorado. Mãi cho đến sáng hôm sau cô mới thực sự đi xem thành phố.

- Sao, cô nghĩ về Dawson city như thế nào? - Câu hỏi của Boomer khiến cô nhớ cảnh thành phố khi cô nhìn qua cửa sổ phòng khách sạn khi mới vào phòng: thành phố kỷ nguyên đi tìm vàng giống như hình ảnh các thành phố đi tìm vàng trong các sách viết về miền Tây có bìa mỏng. Những con đường bùn lầy và vỉa hè cao lên với hai dãy nhà kiểu miền Tây cổ, sườn nhà bằng gỗ, mặt tiền lụp xụp, có lối đi vào lát gỗ gõ ghè. Thành phố gần giống Whitehorse, nhưng nhỏ hơn, và cái gì ở đây trông cũng xưa cũ hơn, như thể Dawson cương quyết duy trì như thế chứ không chịu thay đổi.

Quả vậy, thành phố trông như thế cách đây 100 năm về trước, và khi nghĩ như vậy, Charity cười.

- Đúng đây là một thành phố - Cô đáp - Tôi chưa bao giờ đến thành phố nào mà đường phố còn là đường đất như thế này.

- Chúng tôi muốn duy trì hình ảnh xưa cổ. Thành phố này rất đặc biệt, đầy di tích lịch sử. Đây là hình ảnh của Dawson vào thời đi tìm vàng ở Klondike và chúng tôi cố bảo toàn di tích lịch sử ấy.

Ông mời cô vào ngồi ở bàn làm việc bằng gỗ sồi, trên bàn đồ đạc ngăn nắp, Charity ngồi vào cái ghế có lưng dựa thẳng, hơi ọp ẹp. Giống như khắp nơi trong thành phố, văn phòng xây cất theo kiểu của thập niên một ngàn tám trăm, tường áp ván gỗ sồi, thảm trải nhà có hình cong cong, và đèn dầu hoả treo rải rác trong phòng để trang hoàng.

Họ thông qua công việc giấy tờ cần thiết.

- Như tôi đã nói qua điện thoại với cô rồi, trang thiết bị và bàn ghế chỉ có sơ sài thôi. Thú thật với cô là tôi không biết chúng có còn ở đây không.

- Vâng, ông có nói rồi.

- Tốt, thế thì tôi nghĩ là chúng ta đã bàn giao xong. Bà Foote sẽ có mặt ở đây trong vài phút nữa thôi. Tôi đã phái người đến thay chỗ của bà ấy vào hôm qua rồi, ngay sau khi cô gọi tới báo cho tôi biết hôm nay cô đến. Bà Maude không có điện thoại.

- Tôi hiểu rồi - Cô thực sự bắt đầu công việc rồi đấy.

Đến Dawson chẳng khác nào trở lại thời gian một trăm năm về trước, và rõ ràng có một số người ở đây vẫn sống cuộc sống như thời ấy.

- A, bà ấy đến rồi.

Chuông cửa reo xong là Maude Foote đẩy cửa bước vào và Charity đứng dậy chào bà ta. Bà ta già hơn Charity tưởng, có lẽ vào quãng trên 70 một ít và nhờ thân hình hộ pháp nên mặt bà ta ít nhăn nheo. Bà ta thấp hơn Charity một phân, mà cô cao gần một mét bảy, nhưng bà ta đi lưng vẫn còn thẳng và hai vai vẫn còn ngang.

- Chắc cô là Charity Sinclair.

- Đúng - Charity cười, chìa tay bắt, cô thích thái độ thẳng thắn tự nhiên của bà - Rất sung sướng được gặp bà, bà Foote.

- Gọi Maude là đủ rồi. Mọi người ở đây đều gọi tôi như thế đã 50 năm nay

- Maude nhìn lên nhìn xuống người cô, chú ý cái quần jeans người mẫu và

cái sơ mi vải bông tay dài có cổ bằng vải carô đỏ - Con gái thành phố như cô từ New York đến Dawson này làm gì?

Charity nhún vai như thể cô không biết trả lời sao. Mà thực vậy, cô thấy rất khó trả lời. nhưng cô vẫn đáp:

- Chuyện này đông dài lắm, nói cho đúng là tôi muốn thay đổi không khí. Tôi muốn rời khỏi thành phố, sống một cuộc sống khác lạ.

- Khác lạ! Tốt thôi, nhưng cô không phải là người đầu tiên đến đây tìm vàng, và chắc không phải là người cuối cùng.

Boomer Smith đã giới thiệu Maude Foote là người có thể giúp cô trong bước đầu làm công việc khai mỏ. Maude đã khai thác mỏ ở Suối Ngựa Chết, mỏ này đã được khai thác từ 40 năm nay, và bà sống trên một mảnh đất riêng ở cuối con đường chạy qua vùng đất Charity vừa mua.

- Lý do tôi đến đây ra sao thì cũng sự đã rồi - Charity nói - Nghĩa là tôi đã đến đây rồi. Tôi định khai thác vàng nơi khu đất tôi vừa mua. Vậy bà có chịu giúp tôi không?

Cặp mắt màu xanh nhạt nhìn mái tóc vàng để thẳng của Charity, cô chải mái tóc ra sau gáy, kẹp với chiếc kẹp đồi mồi, rồi ánh mắt nhìn xuống hai ống quần zin bó sát hai chân và đôi giày cao cổ đi bộ loại mới ra, hiệu Hi-Tech.

- Cô là "gái thành phố" 100%, nhưng tôi nghĩ cô sẽ làm việc này được. Tiền cô trả như thế là hậu hĩ đấy, tôi không có gì để kêu ca nữa. Vả lại, vùng đất cô mua chưa được khai thác bao giờ. Có thể chúng ta kiếm được vàng.

Charity kèm mình để khỏi thốt ra tiếng kêu vui mừng. Việc cô làm ai cũng cho là điên, thế nhưng cô cảm thấy rất sinh động, cô tin chắc trong những ngày sắp tới, cuộc sống sẽ chứng minh cho mọi người thấy rằng chuyện phiêu lưu của cô rất đáng dẫn.

- Ông Smith còn nói cho tôi biết rằng có một người tên Johnson có thể bằng lòng giúp chúng ta, ông ta nói có nhờ bà nói giúp. Ông ta có bằng lòng làm công việc này không?

- Buck Johnson có đất giáp ranh với đất nhà cô ở phía Bắc. Ông ta đã khai thác vàng trên hai mươi năm nay. Mới đầu, ông ta gặp may, nhưng về sau

thì không kiếm được gì nhiều. Ông ta rất rành nghề và cần tiền. Ông ta bằng lòng làm việc này.

Cô cố mỉm cười:

- Tuyệt! Khi nào chúng ta bắt đầu?

- Từ ngày lão Mose Flanagan thu dọn ra đi, tôi không đến lại khu mỏ Lily Rose, có lẽ phải dọn dẹp nhà cửa cho ngăn nắp. Tốt nhất là chúng ta nên mua các đồ cần thiết trước khi rời thành phố về nhà, để khỏi quay lại đây một thời gian.

Theo lời khuyên của bà Maude, họ ghé vào cửa hàng tổng hợp Dawson City để mua thực phẩm, dụng cụ lau chùi nhà cửa và vật dụng dùng ở giường ngủ, gồm vải trải giường, khăn và chăn mền. Họ mua bộ đồ ăn bốn người gồm đĩa, dao nĩa bằng bạc, xoong quánh và dụng cụ trong bếp. Maude đề nghị Charity nên mua cái nệm hơi, mặc dù cô chưa biết giường rộng hẹp ra sao, nếu có giường. Bà đề nghị cô cần phải xem ngôi nhà và phòng ốc trong nhà ra sao đã, rồi sau đó muốn mua gì hãy mua.

Khi đã ở trong nhà rồi, họ sẽ nói với Buck Johnson xem cần mua trang thiết bị gì để khai thác vàng.

Họ chất đồ vừa mua lên phía sau chiếc Explorer. Chết xong, Charity mới cười. Thế là chuyện phiêu lưu mạo hiểm của cô bắt đầu. Cô nôn nóng đến xem ngôi nhà mới.

McCall Ryan Hawkins dừng lại dưới hàng thông trên đỉnh đồi, để cái ba lô sau lưng xuống đất. Phía dưới anh, Suối Ngựa Chết trông nhỏ như vuông vải trắng hẹp, chảy trên lớp đá cuội và ngoằn ngoèo qua các khe giữa hai bờ đá từ trên đỉnh đồi xuống.

Call nhìn qua ống nhòm, cặp ống nhòm có sợi dây anh mang quanh cổ. Chỗ anh đang đứng là ranh giới của khu đất rừng rộng hai ngàn mẫu Anh của anh, không xa Vòm Vua Solomon, từ đây anh có thể thấy ngôi nhà táp của lão Flanagan cheo leo trên con suối.

Ngay trước khi lão Mose dọn đi, ngôi nhà đã xuống cấp rồi. Tầng cấp ở trước mái hiên đã bị sập một bậc và lá sách ở cửa sổ đã bị nghiêng xuống, khiến cho gió lọt vào nhà được.

Ngôi nhà trông có vẻ hoang phế rất buồn bã, dù Call và lão Mose không bao giờ hợp nhau, nhưng hai người đã thường vã nhau nhiều lần. Họ cãi đủ thứ từ chuyện con lừa già của Mose đi vào trong vùng đất của Call cho đến chuyện chiếc xe tải máy nổ ầm ầm của lão điên chạy văng cát sạn và bụi đất tung lên đầy trời, để bụi lọt qua cửa sổ vào nhà Call. Call rất mừng khi thấy lão dọn đi.

Thế nhưng anh vẫn nhớ lão, thế mới lạ.

Ít ra anh cũng có người để cãi cọ.

Call lắc đầu, nghĩ đến chuyện leo xuống từ đỉnh đồi, bỗng anh cảm thấy hơi nản chí.

Quay người không nhìn ngôi nhà nữa, anh lấy cái ba lô mang lên vai, huyết gió gọi con Smoke, con chó lớn lai sói và chó Étkimô, anh nuôi nó từ khi nó còn nhỏ rồi theo con đường xuống đồi. Anh về nhà sau một đêm đi chơi xa, ngôi nhà này anh đã xây bên bờ suối.

Từ ngày Call trở lại Yukon, đến nay đã hơn 4 năm. Anh đến đây để tìm cảnh yên tĩnh của núi rừng, tìm nơi tĩnh mịch để quên quá khứ, ổn định lại cuộc sống. Đi trên đường, những hình ảnh của quá khứ cứ chập chờn trong óc anh, nhưng anh quyết xua đuổi chúng ra khỏi tâm trí, không để cho chúng hành hạ anh.

Anh không thích nghĩ đến quá khứ, không thích nhớ đến chuyện đã qua, khiến anh phải tự mình dẫn thân vào chốn lưu đày này đã 4 năm nay. Cho nên anh cố sải chân bước nhanh xuống đồi để xua đuổi những kỷ niệm đau buồn chực bám lấy anh.

Khi anh thấy cái ống khói cao xây bằng đá của nhà anh hiện ra bên suối, thì đồng thời anh cũng thấy hai vật thể di động xuống từ ngọn núi đằng xa, và khi nhìn kỹ, anh nhận ra đấy là hai chiếc xe hơi lạ đang chạy về phía anh. Đường từ Dawson đến đây phải mất một giờ, đường đất bụi bặm và dân cư sống dọc theo Suối Ngựa Chết thì thưa thớt, cho nên khác, rất ít người đến đây làm gì.

Như thường khi, cứ thấy có người đến quấy phá cuộc sống yên tĩnh của mình là Call cảm thấy tức giận, ngay cả khi xe họ chỉ chạy qua trong nháy mắt.

Anh tự hỏi không biết họ là ai và họ đi đâu.

Anh tự hỏi, họ đến làm quái gì ở Suối Ngựa Chết này.

Sau khi rẽ khỏi đường Hunker, Charity theo chiếc xe tải nhỏ màu xanh cũ kỹ của Maude chạy ngoằn ngoèo trên con đường rải sỏi dọc theo con suối. Họ dừng lại một lát tại ngôi nhà nhỏ của Maude đang ở, để bà lấy đôi găng tay lao động bà để quên ở nhà.

- Găng tay tôi có rồi thì mua làm gì nữa cho phí - Bà nói. Hồi này bà từ chối không để cho Charity mua găng tay cho bà ở cửa hàng tổng hợp.

- Còn xa nữa không? - Charity hỏi khi thấy bà già đi thùng thỉnh, bước đi chậm rãi như kiểu thủy thủ đi trên boong tàu, chỉ có khác là quanh bà không có nước.

- Gần thôi. Qua hai chỗ đường cong, rồi lên đồi một đoạn là đến.

Qua hai chỗ đường cong thì ra mất hai dặm, mỗi chỗ đường cong xe phải chạy thật chậm vì đường đã hẹp mà lại bùn lầy nữa. Ngồi trên xe, lòng cô náo nức, bồi hồi, mong sao chóng đến nơi. Cô cảm thấy như đứa bé lần đầu tiên đi đến khu giải trí Disney World, cứ muốn chóng đến, không làm sao hình dung ra được cảnh tượng ở đây.

Khi chiếc xe loại SUV chạy nhồi lên nhồi xuống trên đường đầy ổ gà, Charity cảm ơn Chúa đã giúp cô thuê chiếc xe chạy được cả bốn bánh. Xe loại quay hai bánh bình thường, chắc không chạy được trên mặt đường như thế này. Khi họ chạy qua khúc đường cong thứ hai cô thở phào nhẹ nhõm.

Ít ra mình cũng có thì giờ để ngắm cảnh thiên nhiên, cô nghĩ, vừa đưa mắt nhìn những ngọn đồi lờm chờm đá phủ đầy thông, linh sam và cây bước lô. Cả vùng đều toàn núi non, trên các đỉnh núi còn phủ một lớp tuyết giữa mùa xuân sáng lấp lánh.

Phong cảnh đẹp tuyệt vời, rất xứng với đồng tiền bỏ ra để được chiêm ngưỡng. Charity cười khi nghĩ cô sẽ được sống trong cảnh hoang dã tuyệt vời này trong sáu tháng sắp đến.

Họ chạy qua khúc quanh cong thứ hai thì cô thấy hai ngọn đèn sau đuôi chiếc xe tải bật sáng. Hồi này cô thấy một ngọn tắt. Cô nhìn về phía con suối họ đang chạy theo. Phía bên kia chiếc cầu gỗ trông có vẻ ọp ọp, cô

thấy có ngôi nhà gỗ nhỏ nằm giữa đám thông mọc ven bờ suối. Mỏ Lily Rose. Cảm giác sung sướng bùng lên trong lòng cô. Bất cần chiếc cầu có thể sập bất cứ giờ nào. Để chữa lại thôi. Cô vẫn còn tiền để sửa chữa lại cho chắc chắn.

Maude lái xe qua cầu như thể cầu hoàn toàn chắc chắn, cho nên Charity nhắm mắt, thu hết can đảm, cố xem như cầu vững chắc. Cô lái xe qua được bên kia yên ổn, mới thở phào nhẹ nhõm. Đậu chiếc Ford bên ngôi nhà, cô cài thắng an toàn rồi bước ra khỏi xe.

Không khí trong lành ở Klondike mát lạnh, phảng phất hương thông mọc sau ngôi nhà lên tận đỉnh đồi. Khi đi vào nhà, cô nghe tiếng nước suối chảy ào ào trên lớp đá cuội.

Cô dừng lại dưới bậc thềm dẫn lên hiên nhà. Ngôi nhà xây bằng gỗ cây, đúng như mục quảng cáo đã rao, nhưng mái nhà lợp ngói gỗ đã thụng xuống, và một tấm ván nơi bậc thềm đã bị gãy khiến cho việc leo lên thềm rất khó khăn.

- Chỉ cần sửa chữa lại đôi chút là xong - Bà Maude nói.

Bà nói thế vì chưa nắm vững tình hình. Ngôi nhà xuống cấp rất nhiều. Khi cô mở cửa bước vào nhà, thấy trong nhà nhiều nơi hư hỏng, lòng co thắt lại. Khó mà không cảm thấy thất vọng trước ngôi nhà hư hỏng như thế.

- “Ngôi nhà xinh xinh một buồng ngủ trên con suối nước chảy ào ào” - cô viện dẫn bài quảng cáo trên báo.

Con suối nước chảy ào ào thật, và ở đây chắc là nhà bếp đầy đủ tiện nghi, cách bên phải cửa vào hai bước, ngay cuối phòng khách là nhà bếp.

- Trông thế chứ không đến nỗi tệ đâu - Maude nói với giọng chắc nịch. Bà đưa tay vuốt túi áo sơ mi bằng vải len Canada rồi lấy ra cái ống vố có cán ngắn, ngậm vào giữa hai hàm răng - Chỉ cần sửa sang lại một chút là xong.

Không một chút là xong đâu, Charity nghĩ, lòng buồn bã, nhìn Maude cầm đầu ống vố chưa châm lửa, cô đoán chắc đây là vật gia bảo từ ông nội bà để lại nên bây giờ đã rũ rích cũ ráng. Cô nói:

- Ngôi nhà cần phải sửa sang lại nhiều.

- Bếp lò còn xài được nè - Maude chỉ cái bếp lò bằng gỗ khổng lồ, đen thui

- Nước thì có máy bơm từ giếng lên chứa vào cái bể lớn nằm phía sau nhà. Cô khỏi phải xách nước dưới suối lên - Bà ta vặn cái vòi nước trên bồn rửa để chứng minh điều bà nói, tức thì nước từ trong vòi phun ra, nhưng nước có màu nâu vì lấm bùn - Khoan dùng, đợi một lát cho nước trong đã. Một phút thôi nước sẽ trong.

Ruột gan Charity thắt lại. Họ đi qua bộ bàn tròn nhỏ với bốn ghế dựa ọp ẹp, bàn ghế sơn trắng nhưng bây giờ sơn đã tróc để lộ ra màu xám găm ghiếc, họ vào phòng khách, vừa đi vừa cúi đầu để tránh những mạng nhện giăng rải rác trong phòng. Lò sưởi đúng là lò sưởi xây đá mộc mạc, nhưng đá lấy dưới sông có bề mặt tròn trịa mượt mà, đã bám một lớp mờ hóng dày đen thui, và tro từ trong lò sưởi bay ra bám đầy nên nhà lát gỗ.

- Mái nhà cần sửa lại, nhưng ngôi nhà vững vàng... tôi bảo đảm với cô như vậy. Khi Mose dọn đến, ông ta đã cho sửa chữa lại rất chắc.

Chắc ông ta sửa lại nhiều. Ngôi nhà có vẻ như đã được xây cất một trăm năm rồi, và bây giờ cô tin nó vẫn còn kiên cố.

- Lò sưởi này rất bảo đảm về mùa đông, nhưng hơi ấm thực sự xuất phát từ cái lò than nhỏ ở góc phòng. Hơi ấm đủ sưởi đến tận đây.

Phải, ít ra cô cũng đủ ấm. Họ đi vào phòng ngủ, phòng ngủ độc nhất trong nhà, với chiếc giường sắt cũ, bộ lò xo đã xẹp, nhưng không có nệm. Trong phòng còn có cái tủ gỗ ọp ẹp và hai bàn ngủ tự chế. Đúng như mục quản cáo đã đăng, nhà có phòng tắm với hệ thống dẫn nước vào phòng. Phòng tắm có vòi sen, có ống dẫn nước, có bồn rửa, và toilette có bể nước bên trên, dùng đưa nước xuống. Nhưng toilette đã bị hỏng và khi Charity mở vòi sen, không có nước chảy ra.

Cô ngồi xuống trên nắp toilette, thở dài chán nản.

- Tôi tưởng ít ra cũng phải sống được chứ.

- Sẽ sống được. Chúng ta chùi dọn sạch sẽ là xong. Nhà này rất đẹp. đừng bi quan như thế.

Charity nhìn Maude, thấy vẻ cương quyết hiện ra nơi đôi hàm của bà, cô tin tưởng vào lời của bà. Cô đến đây để phiêu lưu mạo hiểm, không nên vì chuyện nhà cửa dơ dáy mà nản chí.

- Bà nói đúng - Cô đứng dậy khỏi nắp toilette - Chúng ta sẽ phải sửa sang

lại cho đâu vào đấy. Chắc tôi phải dành thì giờ nhiều hơn một chút - Và tiền bạc thì cô không ngại tốn kém - Khi chúng ta chùi dọn sạch sẽ ở được, tôi sẽ ra phố lại, thuê công nhân đến sửa chữa những thứ cần thiết.

Maude cười khi thấy cô hăng hái trở lại.

- Hệ thống điện còn tốt. Mose mới lắp ráp cách đây có hai năm thôi.

Charity phát hiện ra điện chạy bằng máy phát điện, máy phải cho chạy vào buổi sáng và buổi tối. Hình như máy phát điện là vật duy nhất trong nhà còn hoạt động được.

- Để tôi đem các dụng cụ lau chùi vào - Cô nói, lòng cảm thấy hăng hái trở lại - Chúng ta bắt đầu làm việc cho rồi.

Maude giúp cô lấy đồ đạc trên chiếc Explorer đem vào, rồi hai người bắt tay vào việc. Nếu Charity có nghi ngờ chẳng một phụ nữ tuổi của bà Maude, không biết có làm nổi những công việc mệt nhọc như chùi vách, chùi nền nhà, chùi sạch lò sưởi, quét mạng nhện và hốt rác không, thì sau khi mới bắt tay vào việc, những mối nghi ngờ ấy biến mất trong đầu cô. Maude Foote khoẻ hơn những phụ nữ bằng nửa tuổi bà rất nhiều. Có nhiều lúc Charity phải ngồi nghỉ, nhưng bà Maude vẫn tiếp tục công việc luôn tay.

- Chúng ta sẽ đốt rác vào buổi sáng - Maude nói - Trong rác có thức ăn hư thối, chúng ta đừng để như thế, vì nó sẽ làm mùi cho gấu đến.

Cô ngừng đầu hỏi:

- Gấu à?

- Đừng lo, phần nhiều chúng sợ người hơn người sợ chúng.

- Phần nhiều à?

Charity xua đuổi ý nghĩ lo sợ ra khỏi óc, tiếp tục xúc tro trong lò sưởi đổ vào cái xô thiếc cũ. Vào cuối ngày, khi bà Maude leo lên chiếc xe tải nhỏ màu xanh tả tơi để về nhà bà, chỉ cách một đoạn ngắn ở phía dưới đồi, thì nhà bếp không còn một vết dơ, tủ đựng chén bát sạch bóng, chén đĩa đều rửa sạch sẽ và cất đi hết. Lò sưởi được đốt lên, cô thấy trong nhà kho còn ít củi nên đem vào nhà nhóm lên, lò đốt than bùn cũng đốt lên, cô hy vọng lò này sẽ giữ ấm cho căn phòng được ấm suốt đêm, và Maude đã giúp cô lót những thanh gỗ dưới bộ lò xo giường để nó khỏi thụng xuống.

Cô mừng vì đã có tắm nệm hơi, nhưng cho dù không có đi nữa thì chắc cô cũng phải ngủ ngon vì quá mệt. Chỉ còn việc đáng buồn thôi, là phải dùng nước ở ngoài nhà phụ đợi cho đến khi nào chữa xong hệ thống nước, cô mới có nước vào nhà mà dùng.

Chỉ mới bắt đầu chuyện phiêu lưu, cô tự nhủ, chưa dám hoàn toàn tin tưởng. Cô nghĩ đến những con gấu mà bà Maude đã nói đến, cô ngại ra khỏi nhà vào lúc đêm khuya, nên cô đem ly nước vào để trên chiếc bàn ngủ ọp ẹp, phòng khuya khát nước mà uống.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 3

Nghe có tiếng gõ mạnh ở cửa, Charity mở mắt, chiếc đồng hồ báo thức nhỏ loại dùng đi du lịch, chỉ mới có 6 giờ sáng. Vừa càu nhàu cô vừa tung chăn ra. Khi cô đứng dậy, cô cứ tưởng trời lạnh, nhưng nhờ lò than bùn còn đỏ, nên ơn Chúa, ngôi nhà vẫn còn ấm áp. Cô siết chặt chiếc áo ngủ bằng vải bông dày, rồi bước đến cửa.

Khi cô nhìn qua cửa sổ ở phòng khách, cửa sổ ở đây còn bám đầy bồ hóng và bụi bặm vì họ chưa lau chùi, cô thấy bà Maude Foote đang đứng trước hiên nhà. Charity bèn lôi chốt cửa lớn và mở cánh cửa gỗ nặng nề ra.

- Tôi nghĩ chắc cô muốn làm việc sớm - Maude nói, vừa đi xộc vào nhà - Tôi nhóm lửa bếp để làm cái gì ăn sáng trông khi cô tắm rửa thay áo quần. Charity đã giao ước với bà ta như thế. Cô thuê Maude để vừa làm cố vấn, vừa nấu bếp và vừa làm tất cả mọi việc trong nhà. Charity không ngờ người giúp việc cho cô lại hăng hái trong công việc như thế này.

Cô thở dài mệt mỏi, hất mái tóc vàng rồi bù ra sau, móc vào một bên tai rồi đi lui vào phòng ngủ. Cô mặc cái quần jeans và áo sơ mi vải bông tay dài mà cô đã mặc vào hôm trước, và mang giày cao cổ, đi nhanh ra nhà phụ ở ngoài.

Khi cô vào nhà lại, cô run run. Vòi sen không hoạt động được, nhưng ít ra cô cũng phải rửa mặt. Đổ nước từ trong cái bình sứ cũ, cái bình họ đã tìm thấy trong tủ, vào trong bồn rửa cũng bằng sứ, cô nhúng khăn vào nước lạnh và kỳ cọ cho sạch đất hôm qua bám trên người cô.

Trên tủ áo có cái gương soi, gương đã tróc bạc nhiều nơi, nhưng vẫn còn soi được, cô chải tóc cho ngay thẳng rồi kẹp ra sau. Xong, cô cảm thấy đỡ hơn một chút.

Cô không quen đi ra ngoài mà không trang điểm, chỉ trang điểm những nét cơ bản thôi, tô mắt và lông nheo, đánh hai má phớt hồng và tô môi, xong cô mới đi đến bếp, cảm thấy yên tâm trở lại.

- Tôi nghĩ chúng ta phải chỉnh đốn lại bàn ghế ở đây một chút - Maude nói.
- Chỉnh đốn à? Chắc bà muốn sơn bàn ghế chứ gì?
- Thế không cần sơn quét lại à?

Charity nghĩ bà Maude là người có tài xem nhẹ các vấn đề khó khăn. Cô đáp:

- Đương nhiên phải sơn chứ - Mặc dù không quen làm công việc này, nhưng không còn cách lựa chọn nào khác - Khổ thay là tôi không mua sơn.
- Tôi có lấy ở nhà mang đến một ít đây.

Charity nhìn bà, vẻ lo lắng:

- Sơn màu gì?
- Màu đỏ nhạt, hay là màu xanh ô liu cũng được, tùy cô chọn.

Mùi cà phê trên lò lửa phảng phất bốc lên, Charity đến rót vào tách, vừa uống vừa suy gẫm về màu sắc. Cô không khéo tay, nhưng có khiếu thẩm mỹ, màu đỏ hay màu xanh ô liu, không khí xem có vẻ như đang ở vào màu Giáng sinh, nhưng thôi, xem như thế cũng được chứ sao...

Cô nhìn nước sơn trắng đã bị tróc ở bộ bàn ghế họ đang ngồi ăn sáng, cô nghĩ nên sơn màu đỏ nhạt, cô không thích màu đỏ, nhưng nếu sơn màu lục thì được, chứ màu xanh ô liu thì thôi. Cô mừng tượng cái tủ áo cũ rách trong phòng ngủ, cô nghĩ cái tủ ấy cũng sơn màu lục. Nếu các quả năm cũng sơn đỏ cùng với tấm ván trang hoàng ở đầu giường sắt... nếu cô sơn màu đỏ nhạt hết khắp ngôi nhà thì chắc trông cũng đẹp.

- Chúng ta còn đóng lại các ghế một chút nữa, đóng cho chúng chắc chắn vững vàng hơn - Maude nói.

- Được rồi. Nhưng hôm nay có thể tôi phải tranh thủ thời gian để về phố. Tôi muốn thuê người đến chữa ống nước và chúng ta cũng cần phải thuê người chữa mái nhà luôn thể - Nhà chưa dột, nhưng cô không biết khi nào các chỗ mái ngói bị thủng sẽ rơi xuống. Tốt hơn là nên lo trước cho an toàn.

Khi ăn sáng xong, họ lôi bàn ghế nào họ thấy cần phải đóng lại ra ngoài hiên, bắt tay vào việc, đóng cho đến khi hết lưng lay.

- Chúng ta hết đinh rồi - Maude nói - Để tôi ra xem còn cái nào không. Bà ra sau các nhà kho để tìm đinh trong lúc Charity tiếp tục đóng. Cô đóng

rầm rầm, bỗng cô nhìn lên thấy một người đàn ông đang bước theo bờ suối đi đến phía cô.

Anh ta cao, ít ra cũng đến 1m 85 hay gần 1m 90, mặc chiếc quần jeans đã bạc màu ôm sát hai ống chân dài rắn chắc, và chiếc áo sơ mi bằng vải bông dệt chéo đã mòn sần ôm lấy đôi vai rộng. Anh ta gầy, không có thịt thừa, nhưng nhìn anh đi đứng, người ta có thể nói anh có sức khoẻ rất dồi dào. Nhưng dù anh là ai, anh cũng cần phải cắt tóc. Mái tóc màu nâu cà phê, dài lê thê, uốn cong nơi cổ áo, và râu ria hình như cả tuần chưa cạo.

Khi anh đến gần, cô thấy da anh rám nắng, cặp mắt xanh ngắt, hai khoé mắt có những đường chân chim. Có lẽ anh ta khoảng 35 tuổi, và mặc dù râu tóc để dài luộm thuộm, trông anh vẫn rất hấp dẫn.

Charity nghĩ đến Jeremy Hause, nhưng ý nghĩ ấy chỉ thoáng qua rồi biến mất. Anh chàng này và Jeremy không có gì giống nhau hết. Trong khi Jeremy chạy theo nếp sống văn minh một cách kỳ quái, thì anh chàng này trông như thể từ trong các trang tiểu thuyết của Jack London bước ra, như dân thợ rừng, hay là tay bẫy thú, sống ngoài rừng tuần này đến tuần nọ.

Anh ta xăm xăm bước tới, từng bước dài hướng đến phía cô, và khi anh đến gần hiên nhà, cô thấy nét mặt rõ ràng hơn: mũi thẳng, hai má hóp, hàm vuông, dưới cằm có đường chẻ. Cô cứ nghĩ anh ta là xóm giềng, nên định cười và tự giới thiệu, nhưng bỗng anh ta lên tiếng, giọng ồ ồ:

- Chà chà, làm quái gì thế này?

Không để ý đến giọng nói gay gắt của anh, Charity để búa trên nóc tủ, bước xuống khỏi hiên nhà.

- Chào buổi sáng. Tôi là Charity Sinclair. Tôi mới...

- Tôi cóc cần biết cô là ai, thưa cô, tôi muốn biết cô làm gì ở nhà này?

Cô gượng cười và đáp:

- Tôi làm vì tôi là chủ nhân. Tôi mua mỏ Lily Rose này của người có tên là Mose Lanangan.

Anh nheo cặp mắt xanh nhìn cô:

- Tào lao. Lão Flanagan không sống ở đây nữa, nhưng đến chết lão cũng không bán mỏ Lily Rose. Tôi không biết cô định đùa với ai, cô em à, nhưng nếu cô có ý định đóng đô ở đây, thì xin cô hãy quên đi.

Thật khó mà giữ cho được bình tĩnh. Cô đáp:

- Ông lầm rồi, thưa ông...?

Anh ta không trả lời, chỉ nhìn đắm đắm vào sống mũi xinh đẹp của cô. Cô nói tiếp:

- Ông Flanagan dọn đến ở với con trai ở Calgary, ông ta đăng ký với phòng địa ốc Smith ở Dawson để bán từ nhiều tuần nay. Tôi đã mua nhà này.

Vẻ mặt anh ta trông càng đanh hơn trước nữa:

- Không thể như thế được, trong bốn năm qua, tháng nào tôi cũng hỏi ông Mose Flanagan để mua nhà này mà ông ta đâu có bán.

Cô thấy bức tức dâng lên trong lòng:

- Thế thì ông ấy đổi ý rồi. Việc mua bán đã kết thúc xong xuôi vào sáng hôm qua. Tôi không biết tại sao ông ta không nói cho ông biết việc bán nhà này - Khi thấy anh ta cau mày, cô bèn nói thêm - Có lẽ ông ấy không thích ông.

Anh ta mở miệng định nói gì, nhưng rồi ngậm lại, thịt hai bên má căng lên. Rõ ràng câu nói của cô đúng sự thật phần nào.

- Vậy bây giờ cô là chủ nhân? - Anh nói, rầu rĩ.

- Đúng, tôi là chủ nhân.

Anh ta nhìn cô từ đầu đến chân, nhìn kỹ chiếc quần jeans Liz Chaiborne và nét mặt trang điểm sơ sài của cô, sự trang điểm cô không thể bỏ qua được. Cô nổi giận trước vẻ mặt tự mãn của anh ta.

- Rồi bây giờ cô chuẩn bị dọn đến ở phải không?

- Tôi đã dọn rồi, thưa ông...

- Hawkins. McCall Hawkins. Tôi là lân gia của cô rồi đấy. Tôi không đồng ý việc cô đóng rầm rầm như thế. Tôi thích cảnh đẹp và sự yên tĩnh. Tôi muốn hưởng được cảnh sống riêng tư và không thích bị quấy rầy. Nếu cô ghi nhớ như thế thì tình xóm giềng được êm thấm.

- Tôi sẽ cố hết sức giữ tình xóm giềng êm thấm - Cô nói láo, lòng nghĩ đến cảnh máy nạo vét tìm vàng dưới suối sẽ kêu ầm ầm suốt ngày. Cô cười với anh rất dịu dàng - Ông Hawkins à, tôi rất muốn giữ yên tĩnh, nhưng sợ không được. Bây giờ, xin lỗi ông, tôi phải làm việc.

Cô quay người đi lên hiên nhà, lấy búa đóng đinh vào tủ rầm rầm, như thế

xem anh ta không có mặt ở đây. Anh ta đứng nhìn cô một hồi lâu, rồi cô thấy anh quay lui đi dọc theo con đường bên suối về nhà.

Thật bức cả mình. Anh ta là ai mà phách lối thế nhỉ?

Cô nhớ hôm qua đến Lily Rose, cô đã đi qua nhà anh, ngôi nhà mới hơn xây bên cạnh đám cây tuyết tùng, sát hông nhà có gara lợp tôn. Khi ấy cô tự hỏi không biết ai ở trong nhà ấy.

Khi Charity nghĩ đến anh chàng hàng xóm giận dữ, cô cố nín khỏi phải thốt lời nguyên rủa. Chẳng có gì quan trọng. anh ta chẳng là cái thá gì.

Nghe tiếng bà Maude cười khi đi lên thềm nhà, cô quay lui. Bà già vừa cười vừa nhìn theo Hawkins đi về nhà.

- Tôi đã thấy cô gặp người lân gia. Không biết khi nào thì anh ta xuất đầu lộ diện.

- Ồ, tôi đã gặp anh ta, tôi không thích ảnh chẳng khác nào ảnh không thích tôi.

Bà Maude cười khúc khích.

- Call không sao đâu, miễn là cô để cho anh ta yên. Anh ta sở hữu hai ngàn mẫu Anh đất nằm bên bờ suối. Anh ta đến đây được 4 năm rồi, xây nhà để ở. Tôi chưa bao giờ gặp ai sống cô đơn cách biệt như Call.

- Nếu anh ta thích sống cách biệt, thì nên xây nhà trong rừng mà ở, chứ xây làm gì ở đây như thế.

- Tôi đoán anh ta thích cảnh đẹp ở đây.

Cô không cãi làm gì, vì chính cô cũng thích nhìn cảnh nước chảy ào ào trong lòng suối phủ đầy đá cuội. Mà thôi, chuyện này chẳng thành vấn đề. Nhà này là của cô, cô muốn làm gì thì làm.

Call Hawkins hay bất kỳ ai cũng chẳng làm gì được cô.

Call bước lên thềm, lòng tức tối, mặt hầm hầm. Anh giật mạnh cánh cửa trước, bước vào nhà, thả cánh cửa tự động cho nó đóng lại một cái rầm.

- Đồ chó chết!

Đáng ra anh được hưởng cảnh yên tĩnh mới phải. Mẹ kiếp, anh không tin anh gặp vận vui như thế này. Giá mà anh biết ngôi nhà ấy rao bán thì hay biết mấy. Chắc lão Mose khi biết cô gái tóc vàng khó tính này là lân gia của

anh, thế nào lão cũng xoa tay hí hửng.

Dĩ nhiên cô ta sẽ không ở đây được lâu, cuộc sống ở nơi miền Bắc xa xôi. Trong vài tuần nữa thôi, trời sẽ mưa rất lớn và đường sá lầy lội. Rồi mùa hè đến, mặt trời nắng chói chang. Rồi thì bụi bặm và cháy rừng. Bọ thông, ong bắp cày và ruồi sẽ làm cho cô ta nổi điên. Nếu cô ta ở đến mùa đông, cô ta sẽ lội trong tuyết cao đến háng, mà chắc không cách gì cô ta ở đến lúc ấy.

Anh nghĩ đến chiếc quần jeans tân thời, cái quần cho biết cô ta là gái thành phố chứ không phải người ở quanh đây. Anh cố không nghĩ đến chuyện cô mặc quần ấy trông đẹp biết bao. Anh nghĩ đến khuôn mặt xinh đẹp của cô, đến việc trang điểm của cô, nhất là việc trang điểm này nhằm làm tăng vẻ đẹp của cặp mắt trong xanh. Trên đời này tại sao lại có cô gái đẹp như thế đến ở một nơi cô liêu như chốn Suối Ngựa Chết này?

Dĩ nhiên anh cũng từ thành phố lên miền Bắc này, nhưng hoàn cảnh anh khác. Call đã sinh ra ở vùng này. Bố anh kinh doanh gỗ cây ở Prince George, một thành phố nhỏ trong rừng Columbia thuộc Anh, và mặc dù mẹ ông là người Mỹ, nhưng bà thích rừng núi và thích sống ở đây. Anh cùng Zach, em trai anh, đã cùng đi săn, đi câu ở vùng này, họ thuộc lòng các địa danh ở đây. Cả hai đều thích cảnh mang ba lô trên vai đi khắp nơi, thích đi xuống máy và trượt băng qua đồng qua núi.

Nhưng Call, lớn hơn Zach một tuổi, sớm đến thành phố để lập nghiệp. Cảnh sống của gia đình mẹ anh ở San Francisco đã quyến rũ anh, lôi anh đến Hoa Kỳ. Anh đã sống 4 năm ở Berkeley, ở chung phòng với một chàng trai tên là Richie Gill. Call và Richie trở thành bạn bè rất nhanh, cả hai đều rất say mê thể thao và thể giới kỳ diệu của máy tính. Cuối cùng, họ hùn hạp kinh doanh trò chơi phần mềm máy tính và họ thành công rực rỡ, cả hai trở nên giàu có.

Call đi vào nghề kinh doanh, anh thích nghề này. Khi anh bán công ty đầu tiên của mình để đảm nhiệm chức Giám đốc và Chủ tịch ban điều hành công ty American Dynmics thì anh làm việc một ngày mười sáu giờ, say sưa với công cuộc kinh doanh đến nỗi quên ăn quên ngủ.

Ngay cả không có thì giờ để chăm sóc gia đình.

Như mọi khi, cứ mỗi lần nghĩ đến chuyện gia đình là lòng anh đau như dao

cắt. Cho nên anh cố xua đuổi kỷ niệm ra khỏi óc cho khỏi đau đớn. Anh không muốn nghĩ đến quá khứ nữa. Anh đã sống ở đây 4 năm để cố quên quá khứ.

- Toby ơi! - Anh gọi lớn khi đi qua sàn gỗ bóng láng ở phòng khách - Có cậu đấy không, Toby?

Chàng trai xuất hiện nơi ngưỡng cửa nhà bếp:

- Có tôi đây, thưa ông. Tôi định làm hai cái bánh xăng uých để chúng ta ăn trưa - Toby Jenkins 19 tuổi, đẹp trai, tóc đỏ, cao và gầy, thân hình mảnh dẻ rắn chắc.

Mẹ cậu sống ở Dawson, có cửa hàng nhỏ bán đồ kim hoàn cho du khách đến thành phố chơi. Cách đây sáu tháng, Toby nghe người ta truyền miệng rằng Call đang tìm mướn một người giúp việc để làm các công việc lật vật cho anh ở Suối Ngựa Chết. Ba năm đầu tiên sống ở đây, Call tự làm lấy các công việc trong nhà, nhưng bây giờ anh bận nhiều việc, nên anh cần có người giúp. Toby sống trong ngôi nhà nhỏ một buồng ngủ đã được Call tân trang lại cho đầy đủ tiện nghi, ngôi nhà nằm ở trên đồi, đủ xa để anh được sống cách biệt, nhưng cũng đủ gần để Toby có thể làm các công việc lật vật trong nhà.

- Tôi không đói - Call nói - Cứ gói lại cất đi, lát nữa tôi sẽ ăn.

Toby cau mày:

- Buổi sáng ông không ăn gì. Bây giờ ông phải ăn cái gì chứ.

Call càu nhàu trong họng, vẻ bức bối. Lúc nào chàng trai cũng như con gà mái nuôi con. Call nghĩ Toby xem anh như người cha, vì cậu ta không có cha và không biết cha là ai. Call đã từng làm cha rồi. Anh không có ý định dẫn thân vào con đường đau khổ ấy nữa.

- Tôi nói rồi... cứ gói nó lại. Trước sau gì tôi cũng sẽ ăn thôi.

Toby biến mất vào bếp lại, Call đứng một lát trước lò sưởi bằng đá lớn ở phòng khách. Ngôi nhà không được bề thế, chỉ có hai phòng ngủ và hai phòng tắm, nhưng nhà bếp thì rất hiện đại, có đầy đủ thiết bị mới nhất, phòng ăn có hình chữ L vừa làm phòng khách, được kê một chiếc ghế nệm dài bọc da màu nâu đậm rất êm ái và ghế ngồi đóng theo kiểu đồ cổ từ thế kỷ XIX.

Mới cách đây gần một năm, anh đã xây thêm một ngôi nhà lợp tôn để dùng làm phòng làm việc và garage rộng đủ chứa ba chiếc xe, đây là bước đầu anh hội nhập lại vào cuộc sống.

Thế nhưng, anh vẫn không từ bỏ hoàn toàn nếp sống cách biệt, cô liêu, cho nên anh không muốn bị người phụ nữ này quấy phá cuộc sống của anh, nhất là không để cho một người như Charity Sinclair nói những lời không đẹp với anh.

- Đồ chết tiệt! - Anh lại nói lầm bầm trong miệng, lòng phân vân không biết phải làm gì để tống khứ cô ta đi khỏi đây?

Mãi đến trưa Charity và Maude mới rời khỏi nhà để đi phố, và khi họ về đến nhà thì xế chiều, nhưng Charity đã tìm được công ty sửa chữa ống nước trong phòng tắm, và tìm được thợ lợp nhà để thuê họ chữa lại mái nhà. Họ cũng mua một ít nhu yếu phẩm, kể cả mấy bao than bùn dùng đốt lò.

Tổng kết lại công việc trong ngày tốt đẹp, nhưng khi cô về đến nhà thì trời tối thui tối mò, và khi lên giường, cô mệt phờ, không đọc cho xong cuốn truyện phiêu lưu của Max Mason, cuốn *Island of Doom* (Đảo tử thần) cô đang đọc.

Ngày mai cô và Maude phải chùi dọn nhà cửa cho xong, để ngày mốt sẽ gặp Buck Johnson, hỏi ông ta cần trang thiết bị gì để vét lòng suối dải vàng. Cô phân vân không biết cô phải đi đến Dawson bao nhiêu lần nữa, phải nhọc nhằn bao lâu nữa mới bắt đầu công việc tìm vàng.

Ngày hôm sau họ lau chùi cửa sổ và tủ kệ ở phòng tắm, rồi sơn một lớp sơn mới lên các thứ đồ gỗ.

Khi Maude nhúng đầu cây cọ vào thùng đựng sơn đã pha loãng, bà nói:

- Chúng ta thế này là gặp may. Mọi năm vào giờ này trời mưa rồi. Chúng ta sơn xong, phơi khô các thứ này là trời sẽ mưa cho mà xem.

Đúng như lời bà Maude tiên đoán, ngày hôm sau mây giăng đầy trời. Khi bà ta đến giúp cô đem hết đồ đạc vào nhà thì trời đổ mưa, và mưa như trút khiến cô không thấy được con suối.

Hôm ấy là thứ năm. Những người thợ cô thuê ở Dawson phải làm việc gấp

đôi, nên họ hẹn đầu tuần sau mới đến làm được. Đúng như Charity lo sợ, mái nhà đã bị dột. Nước từ mái nhỏ giọt xuống trên cái lò ở nhà bếp, mỗi lần nước giọt xuống trên lớp tôn đen, hơi nước bay lên kêu xèo xèo.

Nước giọt trên cầu tiêu, nhưng chẳng sao, vì cầu tiêu bị tắc nghẽn, không xài được. Còn cái nhà kho ở bên ngoài, khi thời tiết tốt đã tậ hại rồi, nay trời mưa không làm sao chịu nổi. Mái ngôi nhà gỗ nhỏ còn dột nhiều hơn ngôi nhà lớn. Khi cô chữa xong các chỗ dột vào lại trong nhà, cô ướt mềm và lạnh cóng.

Maude lái xe về nhà ở dưới đồi lấy áo mưa lên cho Charity mượn, cô cảm ơn và cố nhớ khi về Dawson sẽ mua vài cái. Thật khó mà tưởng tượng nổi cảnh đi cầu tiêu phải mặc áo mưa, nhưng biết sao bây giờ.

Người muốn đi phiêu lưu kia mà, cô tự nhủ. Cô nghĩ đến vị anh hùng cô thích, Max Mason, người đi khắp nơi diệt trừ bọn gian ác, vượt qua mọi gian nguy, không hề kêu ca. Đem so với cuộc sống gian khổ Max đã trải qua, công việc của cô ở đây chỉ như chuyện đi chơi trong công viên.

Và lại tuần sau, khi nhà cửa đã sửa chữa xong rồi, cuộc sống thế nào cũng sẽ tốt đẹp hơn.

Khổ thay là vào ngày thứ Bảy, Buck Johnson đến gặp cô, cô hỏi gã có muốn làm việc với cô không, gã đã làm cho cô lo lắng. Mới thấy gã, cô niềm nở cười chào.

- Chào ông Johnson, rất sung sướng được gặp ông. Tôi rất mong đợi được làm việc với ông.

- Tôi không làm việc với phụ nữ - Gã càu nhàu - Maude không cho tôi biết chủ nhân nhà này là đàn bà.

Charity sửng sốt một chút, cô mừng vì đã không bắt tay gã. Dù sao thì cô cũng từ Manhattan đến đây, từ thành phố mà thái độ coi thường phụ nữ đã đi vào dĩ vãng. Cô đáp lời gã.

- Tôi không hiểu tại sao có chuyện như thế, ông Johnson. Tôi đến đây để khai thác khu mỏ này. Ông có kinh nghiệm trong việc khai thác. Tôi muốn thuê ông làm. Vấn đề chỉ có thể thôi.

Johnson nói lầm bầm cái gì đấy mà cô không nghe rõ. Gã to lớn, quăng 45 tuổi, ngực to vai rộng, tóc đen, ở hai mang tai đã lổm đổm bạc. Trán gã

rộng, lỗ mũi hơi quá rộng, cô tự hỏi không biết có phải mũi gà bị đập không?

- Sao, ông Johnson, ông có muốn làm hay không?

- Tôi có đứa con đang học đại học ở Whitehorse. Tôi cần tiền.

- Bằng lòng phải không?

Gã gật đầu như thể gã không trả lời được. Gã chỉ nói:

- Cô gọi tôi là Buck được rồi.

- Tốt.. Buck - Cô không cho gã biết tên đầu của cô như cô đã định. Với thái độ đối với phụ nữ của Buck Johnson như thế, cô cần phải chấp nhận cô là chủ, cô hi vọng với thời gian họ sẽ thông cảm nhau hơn - Việc đầu tiên tôi muốn ông làm là đến xem các thiết bị ở trong nhà kho. dụng cụ không nhiều, nhưng có một số có thể sử dụng được.

Gã gật đầu:

- Vậy tôi ra đây xem sao.

Đội chiếc mũ nỉ cũ nhàu nhò lên đầu lại, gã quay bước, hình như gã vui mừng vì được thoát ra ngoài

Khi cô đóng cửa trước Charity thấy Maude từ trong nhà bếp bước ra

- Tôi đoán chắc cô đã thỏa thuận với Buck rồi, cho gã biết làm việc với ai cho gã biết mặt

- Tại sao bà không nói cho ông ta biết tôi là phụ nữ?

Cặp lông mày bạc rũ xuống của bà bỗng nhướng lên, bà hỏi lại:

- Có thật cô yêu cầu tôi làm thế không?

Charity cười:

- Không, tôi không yêu cầu

- Chúng ta có thể tìm được người làm, nhưng phải mất thì giờ nhiều, vì khu mỏ nằm quá xa thành phố, rồi cô còn phải lo nơi ăn chốn ở cho họ. Buck rành nghề rồi, mà gã lại ở gần đây. Tôi nghĩ gã sẽ đi làm rất đúng giờ

- Tôi hi vọng thế

- Gã biết cách thức làm, gã đã làm nghề này hơn 20 năm

Cô thở dài:

- Tôi nghĩ đây là điều quan trọng nhất

Một lát sau, Buck quay lại, mưa đã trở thành sa mù lạnh, bám vào áo sơ mi

len và mũ ni của gã

- Lão Mose không khai thác mỏ Lily Rose - Gã nói

Cô mời gã ngồi vào bộ bàn ở nhà bếp mới sơn màu lục, cô đã vẽ hình ngọn lá bằng sơn đỏ lên trên mặt bàn và sau mỗi lưng ghế, cô mỉm cười khi nghĩ công việc sửa chữa trong nhà của cô xem ra cũng khéo chán

- Lão ta có thêm hai khu mỏ nữa - Buck nói tiếp – Một ở trên đầu nguồn Suối Ngựa chết và một mỏ khác ở suối Bonanza, lão dành hết thì giờ khai thác hai mỏ ấy

- Lão kiếm được khá bộn tiền - Maude nói

- Theo sách báo tôi đọc được - Charity lên tiếng - vì mỏ Lily Rose chưa được khai thác, chúng ta sẽ có cơ may kiếm được nhiều vàng

-Ồ đúng, chúng ta sẽ kiếm được vàng - Buck đáp - Ở các vùng này khi người ta nhúng chảo gạn vàng xuống nước là họ có vàng, nhưng điều quan trọng là có nhiều hay ít thôi

Câu hỏi rất hay, cô hi vọng ít ra cô cũng lấy lại được vốn đầu tư:

- Tôi nghĩ là phải đợi đến khi ta bắt tay vào việc mới trả lời được. Bây giờ chúng ta cần làm gì đây?

- Như cô đã nói, ngoài nhà kho không có gì nhiều hay nói cho đúng ra không có gì dùng được. Thời đại đã thay đổi, thiết bị bây giờ tân tiến hơn cách đây vài năm rất nhiều, ngay cả chảo để gạn vàng cũng không giống như ngày tôi mới bắt đầu gạn vàng. Bây giờ những cái chảo đãi vàng làm bằng chất dẻo và màu tốt nhất là màu lục, màu này làm cho màu vàng nổi bật lên, chúng ta cần phải có những cái ấy

- Còn gì nữa?

- Thùng chứa đất cát vớt dưới suối ở ngoài nhà kho còn dùng được, chỉ cần điều chỉnh lại một chút là tốt, nhưng tôi có thể làm được việc này. Chúng ta phải cần máy vớt đất cát dưới lòng suối, máy này rất quan trọng, mã lực của máy phải thật lớn nhưng có thể xách tay được để di chuyển tới lui trong suối, ta có thể làm cái thùng cho nước chảy qua. Chúng ta cũng cần lưới sắt để đóng vào ván thùng và một động cơ quăng một hoặc hai mã lực để rung cái chảo gạn vàng

- Được rồi, còn gì nữa không?

- Chúng ta cần cuốc và xẻng, một máy thăm dò kim loại quý chắc cũng rất cần.

Cô liếc mắt nhìn Maude:

- Chúng ta có thể mua tất cả các thứ ấy ở Dawson được chứ - Cô hi vọng họ khỏi phải đi đến tận Whitehorse hay phải gửi đơn đặt hàng đến nơi xa hơn để mua

- Có một nơi bán các thứ này ở vùng ven thành phố - Maude nói - Cửa hàng cung cấp dụng cụ khai thác mỏ vàng DK

- Nghề khai thác mỏ vẫn là nghề kinh doanh còn rất thịnh hành ở đây - Buck nói - Ở đây vẫn còn nhiều vàng, chúng ta chỉ mất công khai thác thôi. Cô cảm thấy mừng thầm, miệng mỉm cười tươi:

- Vậy thì chúng ta khai thác

Buck nhìn mái tóc kiểu tiểu thư dài các và gương mặt trang điểm của dân thành phố lớn, gã lộ vẻ không tin cô có thể làm được công việc này. Cô không lưu tâm đến thái độ của gã, nói với Maude:

- Ngày thứ Hai, khi các công nhân sửa mái nhà và sửa ống nước đến sửa phòng tắm, Buck và tôi sẽ đến cửa hàng bán dụng cụ khai thác mỏ vàng DK để mua các đồ dùng chúng ta cần

Buck không trả lời, nhưng hàm xai gã căng ra, Charity nghĩ chắc gã không muốn thấy dân trong thành phố biết gã làm cho một phụ nữ.

Quá bá láp, Buck, cô nghĩ, thế gã không bao giờ nghe nói đến vấn đề giải phóng phụ nữ hay sao? Tốt đã đến lúc chấm dứt tinh thần nệ cổ, chấp nhận thực tế chính cô là người trả lương cho gã.

Thứ Hai đến, họ đợi suốt ngày mà công nhân vẫn không thấy đến. Mãi cho đến gần trưa sáng hôm sau vẫn không có ai đến. Maude nói họ làm việc theo giờ ở Klondike. Bà ta bảo Charity hãy tập cho quen giờ dây thun ở đây - Ở đây người ta làm việc như thế đấy. Không ai vội vã hết. Họ còn nhiều việc khác phải làm nữa

- Bà muốn nói họ còn bận đi cắm trại hay câu cá chứ gì! - Charity càu nhàu, cô bắt đầu hiểu tình hình làm ăn ở đây

- Hay có thể bận chèo thuyền chơi, hay mang ba lô đi ngao du trong rừng khi trời nắng, họ thường kiếm việc gì hay ho hơn để làm mà chẳng thèm

làm việc.

May thay ngày thứ Ba trời đầy mây và mưa phùn lay bay, Charity thở phào nhẹ nhõm khi thấy chiếc xe tải của công ty đặt ống nước Jed chạy đến. Một giờ sau, ba người đàn ông của công ty lợp mái nhà "Moss và con trai" đến để làm việc.

Khi thợ làm ống nước tiện gai ào ào và thợ lợp mái nhà đóng ngói gõ ầm ầm, bỗng Charity thấy anh chàng tóc nâu đậm sải chân bước đến dọc theo con suối. Lần này thì cô biết anh ta là ai và mặc dù cô giả vờ không thấy anh ta bước đến với vẻ giận dữ, nhưng cô vẫn không giữ cho lòng khỏi tức tối bực mình được.

Khi Call đến gần ngôi nhà, anh thấy Charity Sinclair đứng ở góc nhà gần đường nơi anh đến. Cô đang nhìn thợ lợp nhà, đầu ngược lên, tóc xoã xuống giữa lưng, vài lọn tóc nhỏ loà xoà trước mặt. Mái tóc dài xoã xuống phía sau có màu vàng nhạt, giống như màu của sỏi vàng anh đã tìm thấy dưới suối trước đây.

Khi anh đến gần, cô quay qua nhìn anh miệng cười gượng gạo:

- Chào ông Hawkins, được xóm giềng đến chuyện trò thăm hỏi, thật quý hoá quá.

- Không phải xóm giềng đến chuyện trò thăm hỏi đâu cô ời. Cô làm quái gì mà ồn ào như thế này? Tôi đã nói tôi thích sự yên lặng

- Vâng tôi biết ông thích thế, nhưng rủi cho ông, tôi muốn phòng tắm của tôi khỏi thành nơi để treo khăn ướt và thích lúc nấu ăn khỏi bị nước mưa lọt vào thức ăn

Anh đã thấy cảnh cô mặc áo mưa đi vào đi ra nhà ngoài. Anh nghĩ chắc chưa bao giờ trước đây cô dùng áo mưa. Anh nhìn lên mái nhà thụng ngói. Anh nghĩ không chóng thì chày thế nào nhà cũng bị dột thôi

- Hồng hết, hả? - Anh cố giữ giọng nói không có vẻ hả hê, nhưng khi thấy mặt cô cau có, anh biết giọng anh hỏi đã lộ vẻ sung sướng - Thảo nào ông Flanagan dọn đi là đúng.

- Họ sửa chữa trong bao lâu mới xong?

- Tôi chẳng biết, vì công nhân làm việc theo giờ ở Klondike. Tôi nghĩ lâu mau còn tùy thuộc vào mặt trời có xuất hiện hay không

Anh tảng lờ không chú ý đến giọng hài hước ý nhị của cô mà nghiêng chặt hai hàm răng và nói.

- Mong sao họ làm xong sớm chừng nào hay chừng đấy. Búa đập chan chát như thế làm tôi điên lên được.

Cô vẫn giữ nụ cười châm chọc trên môi:

- Bà Maude có cho tôi biết cơ ngơi của ông dài dọc theo con suối. Có lẽ ông nên tính đến chuyện dọn chỗ ở vào sâu trong rừng cho rồi.

Thực ra anh đã nghĩ đến chuyện xây nhà vào sâu trong rừng nhưng anh thích ngắm cảnh nước chảy. Ngoài ra sống cô liêu cũng chỉ đến mức độ nào thôi, ngay cả người như anh, ít ra ở đây thảnh thơi anh còn được nhìn chiếc xe chạy ngoài đường. Có việc gì thì bà Maude Foote ghé vào nhà và có Mose để cãi cọ

Bây giờ có vẻ như đang có mặt trận mới giữa anh và Charity Sinclair

- Tôi thích cái nhà tôi đang có - Anh đáp, rồi bỗng anh thay đổi chiến thuật, hỏi tiếp - Cô muốn nhà của cô bao nhiêu?

Cặp mắt trong xanh lộ ra vẻ ngạc nhiên, cô mặc cái áo vải đỏ cổ viền, anh nhìn thấy bộ ngực xinh xắn của cô. Chiếc quần Jeans tân thời chặt bó vào người cô, trông rất hấp dẫn. Cặp mông tròn trịa, eo nhỏ, cặp chân dài. Anh cảm thấy cần nơi háng. Thật rất hiếm có người làm cho anh cảm thấy muốn quay lại với cuộc sống thế tục như thế này. Lạy chúa anh không tin nổi.

- Nhà tôi không bán - Cô đáp.

Ở Chúa lời đáp của cô làm cho anh ta bối rối

- Tôi sẽ trả cho cô gấp đôi số tiền cô đã mua căn nhà này. Cô có thể mua nhà khác đâu đó lớn hơn nhà này nhiều.

- Tôi không muốn nhà khác lớn hơn. Mỏ Lily Rose là của tôi, tôi không bán cho ai hết.

- Tôi trả gấp ba giá tiền cô mua, được không?

Cô trề môi, đôi môi đầy đặn rất xinh, cô đáp:

- Ông Hawkins chắc ông không hiểu gì hết. Mỏ Lily Rose là nơi khai thác vàng. Tôi định khai thác mỏ này, vì tôi có quyền làm việc đó. ông trả cho tôi 10 lần hay 100 lần tôi cũng không bán. Tôi ở đây, ông Hawkins ạ, dù ông có thích hay không. Nếu có người dời đi thì đó chính là ông.

Anh nhìn xoáy vào mặt cô, thấy ánh mắt của anh có vẻ quá gay gắt, cô hơi nao núng một chút. Anh hỏi:

- Có phải cô định thiết lập máy nạo vét đất cát để tìm vàng không? - Giọng anh nhỏ nhỏ vì quá giận, nhưng trong giọng nói có hàm ý đe dọa.

Cách đây bốn năm, mỗi khi nhân viên của anh nghe giọng của anh như thế này, thế nào họ cũng rút lui, tránh xa khỏi anh, nhưng bây giờ Charity không nhượng bộ.

- Đúng tôi sẽ làm như thế đấy. Chính Mose Flanagan cũng định làm như thế... chỉ có điều ông ta chưa thực hiện thôi.

- Đồ chết tiệt

Cô mỉm cười, nụ cười tinh quái:

- Hãy tập cho quen đi, ông Hawkins, tôi ở đây và khai thác cái mỏ này. Hãy chấp nhận thực tế này, nếu không hãy cuốn xéo đi chỗ khác.

Đồ chết tiệt, anh lập lại trong óc, nghĩ đến Mose và nụ cười thâm của lão khi lão biết được chuyện này. Call quay đi. Trên đường về nhà, anh không hề quay nhìn lui. Nhưng cho dù anh có nhắm cả hai mắt anh vẫn thấy cô gái tóc vàng nhỏ nhắn xinh đẹp với bộ ngực tuyệt vời và cặp mông tròn trịa. Mấy tháng qua, anh thường tự nhủ rằng đã đến lúc phải sống lại cuộc sống tình dục, anh không phải tu sĩ mặc dù lâu nay anh sống như thầy tu. Cách đây hai tuần, anh đã gặp người đàn bà đã li dị chồng ở Dawson tên là Sally Beecham đang làm bồi bàn cho quán rượu Jukon Saloon, anh đã biết quán này hai năm rồi. Sally là người phụ nữ có da ngăm đen nhỏ nhắn kêu gọi, chị đã gợi ý là khi nào anh muốn, anh cứ đến ngủ với chị. Anh tự nhủ có ngày anh sẽ đến. Nhưng anh chưa muốn đến thăm Sally. Bây giờ nghĩ đến Charity Sinclair anh lại càng không muốn đến gặp chị ta nữa.

- Tôi không tin nổi anh chàng ấy - Charity nói, cô đến chỗ bà Maude đang đứng trên hiên nhà - Anh ta cho mình là ai thế?

Maude cười khúc khích:

- Call rất khó tính, lúc nào anh ta cũng cáu kỉnh. Nhưng người ta nói anh ta giàu vô kể và cái giá anh ta trả cho cô nghe có vẻ rất tốt đấy. Cô nên nhận đi.

Cô hếch cằm lên:

- Tôi không bán, không bao giờ bán, bây giờ hay là bất cứ lúc nào trong tương lai - Nghĩa là trong 6 tháng sắp tới. Đây là thời gian cô đã hoạch định cho mình, trong thời gian này cô sẽ không đi đâu hết.

- Thế thì được rồi, nếu cô đã quyết định như thế, tôi nghĩ là bây giờ cô và Buck nên đi phố mua đồ cho rồi

Charity gật đầu:

- Chắc ông ta ở ngoài nhà kho để dụng cụ, tôi đi tìm ông ta.

Để Maude ở nhà coi sóc thợ sửa chữa nhà cửa, Charity đi với Buck về phía Dawson. Buck ngồi sau tay lái chiếc Explorer, nhờ thế mà trên đường đi tâm trí cô bớt căng thẳng. Thế nhưng gã vẫn thô lỗ cộc cằn, cô không thích cách gã nhìn cô khi gã tưởng cô không thấy.

Nhưng may thay công việc trôi chảy ngoài sức tưởng tượng của cô, cô hết sức ngạc nhiên và rất vui mừng khi thấy mạng Internet đã đến tận Dawson City. Thật vậy, ở đây có hai quán cafe có Internet, nhờ thế mà cô có thể gửi đi và nhận thư điện tử của bạn bè và gia đình ở nhà.

Tuyệt hơn nữa là cửa hàng bán dụng cụ khai thác vàng DK cho cô biết ở thành phố Dawson này tuy quê mùa nhưng vẫn có mạng điện thoại di động hoạt động.

Trong khi Buck tìm những dụng cụ họ cần thì Charity đăng kí sử dụng điện thoại di động ở Công ty trách nhiệm hữu hạn Chân trời, ném cái điện thoại khổng lồ lên ghế ngồi trên chiếc Ford, loại điện thoại này mạnh hơn loại điện thoại nhỏ mà cô thường dùng rất nhiều.

Họ mua hàng hoá xong vào lúc xế chiều và khi họ về đến nhà thì trời đã nhá nhem tối, phía sau chiếc Explorer chất đầy xẻng, cuốc, chảo sạn vàng và các thứ linh tinh, còn các thứ công kênh cửa hàng sẽ chuyển đến vào sáng mai.

Nhưng dĩ nhiên trời không nắng mới có, còn nếu trời nắng thì chắc cũng phải hai ngày nữa hàng mới đến.

Charity thở dài, nhưng sau đó cô bật cười, ở đây cuộc sống khác hẳn, không có cảnh hấp tấp vội vã như ở Manhattan. Cuộc sống ở đây mới lạ và cô hưởng thụ cái mới lạ này từng giây từng phút. Dĩ nhiên không kể những lần cô đi ra nhà ngoài.

Thậm chí việc cãi cọ với Call Hawkins, cô cũng thấy vui. Hình ảnh cao lớn của anh hiện trong óc cô, cặp hàm rắn rỏi nằm khuất dưới làn râu lơ mờ anh quên cạo buổi sáng, mái tóc dài lê thê nhưng có màu nâu bóng láng rất đẹp. Anh nhắc cô nhớ đến nhân vật Max Mason: lì lợm, mảnh khảnh, cứng như đinh. Cô không thích anh ta, nhưng anh ta cũng có cái gì đấy làm cho cô ngạc nhiên phải chú ý đến. Cái gì đó ngoài chiều cao và vóc dáng rắn chắc, vai rộng. Cái gì đó ngoài sự thật rành rành anh là đấng nam nhi. Cô biết đích xác cái đó là cái gì, và cô không muốn tìm ra, cô có nhiều việc cần làm hơn là phải nghĩ đến một người như McCall Hawkins. Thế nhưng, hình ảnh anh mặc chiếc quần Jeans bạc màu và chiếc sơ mi vải bông dệt chéo thật khó mà quên cho được

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 4

Các thiết bị đến đúng kế hoạch, rõ ràng là nhờ trời mưa. May thay, mặc dù đường sá bùn lầy, đường lên núi vẫn đi được. Vào cuối ngày, Charity vẫn không tin là xe đi được.

Công nhân của công ty cung ứng đồ dùng khai thác vàng DK đem xuống xe máy vét cát sạn và các máy móc khác mà cô và Buck đã chọn mua, xong là họ quay xuống núi liền trước khi bùn ngập quá sâu, xe không thể đi được. Trong một nhà kho ở phía sau nhà có xưởng thợ nên Buck nhờ công nhân mang đến các vật liệu xây dựng ra đây để gã đóng cái thùng chứa đất cát hút được

- Tôi ra đây một lát để xem các thứ có đủ không - Gã nói, rồi đi về phía nhà kho có xưởng thợ, để Charity đứng lại xem công nhân bàn giao máy vét.

Cô đã đọc trong các tạp chí viết về các công dụng khai thác vàng rồi. Máy vét đất cát, đãi vàng là loại thiết bị giống như máy hút bụi cỡ lớn dùng hút nước trong suối có chứa đất sạn và tất cả thứ gì có trong suối qua cái ống bằng cao su dài gắn ở đầu máy, rồi đổ vào thùng chứa qua một ống khác. Đến thùng chứa nước chảy vào suối còn vàng được giữ lại trong thùng Bà Maude bước tới bên cô:

- Máy này hút cát sạn có chứa vàng rất mạnh, nhưng cô phải học những thao tác cơ bản mới gạn được vàng. Nếu cô không ngại trời mưa một chút, tôi sẽ chỉ cho cô cách gạn vàng - Lớp da thụng dưới hàm xai của bà run rinh khi bà nhìn xuống cái dụng cụ bà nắm trên tay, đây là cái chảo gạn vàng bằng chất dẻo màu xanh có hình tròn, dưới đáy chảo bằng phẳng, chung quanh xuôi xuôi lên tận trên. Trong chảo có những vết khía hình chữ V dùng để giữ vàng lại, các khía hình chữ V này dài khoảng 5 inches, và vết này cách vết khác chừng 1,5 inches.

Charity cười toe toét

- Đã đi tìm vàng mà lại còn ngại trời mưa à? - Cô nói giọng như người đi

khai thác vàng chuyên nghiệp.

- Vậy thì được rồi, ta hãy bắt tay vào việc.

Họ mặc áo mưa màu vàng dài tận đầu gối, mặc dù trời chỉ còn mưa phùn lâm lâm thôi. Maude để cô đứng bên suối một lát, bà đi vào nhà, lấy cái chậu giặt dùng chùi nhà bằng chất dẻo xuống.

- Chảo gạo vàng là dụng cụ khai mỏ cơ bản nhất - Bà nói - Nhưng công việc gạo lọc không phải dễ đâu.

Maude để cái chậu nhựa xuống cát bên mép nước, bà đổ vào chậu gạo của Charity đến 3/4 nước suối có cát sạn, rồi bà lấy trong túi quần Jeans ra một cái chai thủy tinh nhỏ.

- Trong chai này có 12 mảnh vàng - Bà nói, vừa lắc cái chai, những mảnh vàng nổi lơ lửng trong chai nước. Bà mở nắp chai, đổ hết vàng và nước vào chảo - Công việc là làm sao lấy lại số vàng này.

Bà Maude biểu diễn cho cô thấy, thoát tiên bà trộn cho cát sạn và đất hoà đều trong nước, rồi lắc cái chảo cho hỗn hợp trong chảo quay tròn, mỗi lần lắc quay tròn là nước trào ra ngoài miệng chảo.

- Vàng nặng hơn bất cứ mọi thứ, nếu mình lắc cái chảo khéo tay, thì vàng sẽ lắng xuống dưới chảo, còn cát sạn sẽ theo nước ra ngoài hết.

Khi Maude làm xong cái chảo trống trơn ngoài số mảnh vàng nhỏ còn dính vào các khía hình chữ V.

- Nào, bây giờ cô làm thử đi

Charity nắm cái chảo nhựa màu xanh của bà Maude đưa cho

- Để cái chảo gạo lên trên chậu mà gạo như tôi vậy. Khi làm xong, chúng ta đếm số mảnh vàng, mảnh nào cô làm văng ra ngoài sẽ còn lại trong chậu và chúng ta gạo tiếp để lấy cho hết.

Maude nói đúng. Công việc không phải dễ. Sau nhiều lần làm thử, Charity chỉ thu lại một vài mảnh vàng thôi. Rồi bỗng mặt trời ló ra khỏi mây một lát, cô nhìn vào chảo, thấy có rất nhiều vàng.

- Này bà Maude ơi! có cả một đồng vàng đây này!

Maude lắc đầu:

- Vàng ảo đấy cô nương ơi, khi mặt trời tắt, vàng ảo ấy cũng biến mất. Vàng thật không phải thế. Cái màu vàng thật lúc nào cũng nguyên thể của

nó

Rồi mây che khuất ánh mặt trời, màu vàng ảo óng ánh biết mất như lời của Maude. Charity rút được bài học quý giá. Nhưng sau một giờ làm việc, cô chỉ thu lại 1/2 số mảnh vàng thôi. Hai ống quần ướt mềm, hai bàn chân trông giày cao cổ ngập nước. Cô nghĩ bụng, vào chuyển về phố Dawson lần sau, cô phải mua thêm một đôi nữa. Lạnh cóng, thế mà cô vẫn không thành nghề.

Bà Maude nói

- Muốn gạn hết mộtm khối đất sỏi, ta phải sàng 150 chảo, hay có thể đến 200 chảo. Một người gạn giỏi có thể sà 10 chảo một giờ, nhờ vậy mình chỉ sà khoảng nửa mét khối một ngày, nếu ai làm giỏi hơn thì có thể làm thêm một ít nữa thôi

Cô không phải là người sàng giỏi rồi, mà cũng không làm nhanh được. công việc này rất nhọc nhằn, gầy lưng, nhưng nếu kết quả mà có vàng thì.... Charity làm thêm nữa giờ nữa.

- Tại sao cô không nghĩ một lát - Maude đề nghị - Vào nhà sưởi ấm, ăn cái gì rồi hãy ra làm lại.

- Bà vào đi - Charity lắc cái chảo - Lát nữa tôi sẽ vào. Chừng nào lấy được 12 mảnh vàng mới thôi.

Cô đến đây để khai thác vàng cơ mà, cô đã biết công việc này không phải dễ, cô là loại người có quyết tâm cao. Học cách đãi vàng thì làm sao không chịu khó cho được.

- Tùy cô vậy Maude nói - Bà đi vào nhà, theo bờ suối mà đi dăng đi ngúc ngắc thật tức cười

Charity làm việc tiếp, cuối cùng khi cô đã sàng lấy được cả 12 mảnh vàng, hai chân cô tê cóng. nhưng thấy công việc có kết quả tốt, cô hồ hởi phấn khởi cảm hấy lòng hăng hái thêm. Khi cô nhìn mảnh vàng cuối cùng óng ánh trên cái chảo nhựa màu xanh, bỗng cô cau mày đếm lại dùng cái que để khươi từng mảnh mà đếm

- 9, 10, 11, 12, 13... Mười ba mảnh vàng cả thảy!

Hai bàn tay Charity run run, cô nhìn số cát sỏi Maude đã múc dưới suối còn nằm ở đáy chậu giặt và nhìn những mảnh vàng sáng lóng lánh nằm kẹt vào

giữa các khía trong chảo, cô toét miệng cười rồi đâm đầu chạy về nhà:

- Bà Maude ơi, bà Maude, ra xem tôi đã tìm ra được cái gì ở dưới suối đây này.

Đứng trước cửa sổ phòng khách Call hạ chiếc ống nhòm xuống, anh đã dùng ống nhòm để nhìn cô hàng xóm xinh đẹp từ nãy đến giờ, anh cảm thấy hơi xấu hổ vì đã nhìn lén.

Anh nhìn chiếc đồng hồ Rolex lớn mạ kền đeo nơi cổ tay: 3h47 phút. Thế là cô đứng ngoài trời mưa lâm thâm quá lâu rồi để đãi vàng với cái chảo khốn khiếp. Nhìn nước dính vào người anh thấy chân cô đã ướt quá đầu gối. Chắc cô đã lạnh cóng nhưng vẫn không chịu rời suối

Đồ điên khùng. Có lẽ sắp bị sưng phổi đến nơi. Thế nhưng anh phải khen ngợi cô mới đúng. Không ai có thể trả tiền đủ để anh đứng ngoài trời mưa lâm thâm lâu như thế

Anh lại đưa ống nhòm lên nhìn, thấy mặt cô có vẻ bị kích thích mạnh, rồi cô đâm đầu chạy như điên từ bờ suối lên nhà. Rõ ràng sau thời gian dài làm việc cật lực cô đã tìm được vàng rồi, chuyện ấy ở đây không khó, nhưng cô có vẻ quá bị kích thích sung sướng.

Anh không có được sự sung sướng như thế từ lâu rồi. Có lẽ không bao giờ anh có lại được sự sung sướng ấy.

Để cặp ống nhòm xuống trên bàn kê dưới cửa sổ anh đi qua phòng khách mở cửa thông với căn nhà lớn lợp tôn mà anh đã xây bên cạnh nhà mình vào năm ngoái. Căn nhà để chiếc xe Jeep, chiếc xe tải nhỏ Chevy mà anh thường dùng để chở hàng cung ứng, đôi giày trượt tuyết, một chiếc ca nô, và rất nhiều dụng cụ thể thao linh tinh khác.

Cái túi xách bằng vải dùng đi bay nằm gần cửa, sẵn sàng bất cứ khi nào anh đi bay lại. Anh có chiếc thủy phi cơ nhỏ, đậu trên sông ở Dawson, để dùng vào những khi cần thiết. Dùng nó để bay vào trong nội địa thì rất tuyệt, hay là bay xuống Whitehorse hay cần đi đâu xa. Thế nhưng anh ta cũng ít khi dùng đến.

Phần của căn nhà gần bên cạnh ngôi nhà chính được xây cất thành phòng làm việc. Đây là chỗ anh làm việc, bây giờ anh đã bắt đầu làm việc trở lại.

Dĩ nhiên hiện nay anh làm việc cho mình và anh làm với nhịp độ nhàn nhã, so với 4 năm về trước thì sức làm việc bây giờ chẳng có nghĩa lí gì. Lúc trước, anh chúi đầu vào kinh doanh, làm việc liên miên đầu tắt mặt tối để làm giàu và để làm gì nhỉ?

Thứ anh kiếm được so với cái anh mất thật vô nghĩa. Không có gì giá trị bằng sinh mạng của vợ và đứa con gái 3 tuổi của anh.

Đừng nghĩ đến chuyện ấy nữa, anh cảnh báo mình, hành hạ mình chẳng ít lợi gì chẳng được cái gì hay ho hết.

Trong 4 năm qua, ít ra anh đã học được điều này rất nhiều. Nguyên rủa mình cho lắm cũng chẳng được cái gì, đau đớn trước tội lỗi của mình bao nhiêu đi nữa cũng chẳng tới đâu, không có gì có thể thay đổi được tình hình diễn ra trên đường vào cái đêm mùa đông đầy tuyết một tuần trước Ngày giáng Sinh, không có gì biện minh được hành động xem công việc làm ăn, tham vọng của anh, quan trọng hơn gia đình, và vì thế mà hai người anh thương yêu nhất trên đời đã phải chết.

Anh đã mất gần 4 năm trời mới nguôi ngoai được vì cuối cùng anh không có con đường nào khác ngoài con đường phải chấp nhận thực tế phũ phàng. Gia đình anh đã mất nhưng anh còn sống, và anh phải vì vợ con mà tiếp tục sống. Đã đến lúc anh phải tiếp tục làm việc với đời cho nên anh xây căn nhà dùng làm văn phòng này để bắt đầu công việc lại.

Call kéo cái ghế bọc da sau bàn làm việc ra, ngồi xuống trước máy vi tính, bấm nút cho máy hoạt động, kiên nhẫn ngồi đợi cho màn hình bật sáng và chương trình hiện ra trên máy, lòng nôn nóng hơn bao giờ hết.

Văn phòng trang bị đầy đủ máy móc hiện đại nhất: 3 máy tính để bàn, hai máy in laze cao tốc, một máy tính dùng như máy Fax và máy ghi lời nhắn qua điện thoại, một máy nối với các máy đo lượng nước mưa, áp kế, phong vũ biểu và máy đo độ ẩm. Với thiết bị như thế nên anh nắm rất vững tình hình thời tiết, khỏi cần đợi tin tức từ sở khí tượng địa phương.

Sống một nơi xa thành phố, dùng máy tính trực tuyến là một vấn đề khó khăn nhưng anh nhờ vào kĩ thuật qua vệ tinh để chuyển tải thông tin nhanh nhẹn, và nhờ vào các tiến bộ về kĩ thuật hiện đại, nên anh có thể nắm bắt thông tin nhanh và xác thực.

Anh dùng máy tính phần chính là để theo dõi công việc đầu tư kinh doanh để mua và bán hàng hoá, và để tham khảo ý kiến. Ngoài ra anh chẳng quan tâm đến việc gì khác. Anh đã rút bài học quý giá trong cuộc đời rồi, đó là không để cho tham vọng làm mất cuộc sống, vì chính cuộc sống mới quan trọng.

Cuộc sống quan trọng như là ngắm cảnh mặt trời mọc hưởng thú vui khi ngồi trên ca nô lướt êm trên mặt hồ trong xanh, hay là thưởng thức hơi ấm của phụ nữ khi họ ôm ấp anh vào lòng.

Bỗng toàn thân của Call căng lên. Do đâu mà anh như thế này nhỉ? Anh nghĩ chắc là vì anh nghĩ đến người phụ nữ mặc áo mưa vàng làm việc dưới mưa. Mẹ kiếp, anh muốn trở lại cuộc sống bình thường và bình thường như trước kia. Anh đã có chương trình về hưởng thụ tình dục không có gì ràng buộc, với Sally Beechman, chứ không phải cô hàng xóm nóng tính ương ngạnh này đâu.

Call gõ nhẹ con chuột để chương trình làm việc hiện lên, chương trình tương đối ít so với 4 năm về trước, khi ấy chương trình họp hành, tiếp khách suốt ngày thường kéo dài đến quá nửa đêm.

Giữa hai cuộc gọi điện thoại đến cho Peter Held, người chuyên viên trẻ về hoá học đang làm việc với Call về chương trình đổi mới với cách lưu trữ phần cứng của máy vi tính và đến cho Arthur Whitcomb, chủ tịch công ty Inner Dimensions, công ty phần mềm trò chơi điện tử, công ty trước đây đã dẫn anh đến chỗ thành công, anh nghĩ ra trong óc lời nhắc nhở sẽ điện thoại cho Sally mời chị đi chơi vào tối thứ Bảy.

Anh dẫn chị đi ăn tối rồi sau đó sẽ đưa vào giường.

Anh sẽ bắt đầu cuộc sống lại để cuộc đời khỏi hủy hoại anh.

Sally Beechman là nơi bắt đầu rất tốt.

Lạ Chúa ở đây phong cảnh đẹp tuyệt vời. Không như bất cứ nơi nào Charity đã thấy. Mà... điều kì lạ thay, vùng này có vẻ quen thuộc với cô quá. Cây cối, núi non, sông ngòi, khe suối tất cả như đã in sâu vào trong người cô, mọc rễ tận trong tế bào của cô. Có lẽ chính vì những cuốn sách mà cô đã đọc và dĩ nhiên cô đã đọc rất nhiều sách, bất kì cuốn sách nào cô

đã đọc đều có nói đến những hình ảnh ở đây.

Sáng nay trong khi bà Maude rửa đĩa ăn sáng, cô bèn đi bách bộ một vòng, để xem khu đất mà cô đã mua. Hứa với bà Maude không đi xa cô đi theo con đường uốn khúc dẫn lên ngọn đồi ở phía sau nhà, lên đây cô sẽ nhìn được toàn cảnh của con suối và các thung lũng hẹp có con suối ngoằn ngoèo chạy qua.

Bên kia thung lũng những đám mây trắng, rải rác bay là đà xuống thấp phủ quanh các sườn núi và không khí khô lạnh trong veo, cô nhìn xa đến tận mắt dặm đường. Người kinh doanh địa ốc, ông Boomer Smith, đã nói cho cô biết rằng tiếp giáp ở phía sau khu đất của cô là hàng triệu mẫu đất rừng, bây giờ cô mới nhìn tận mắt, cây cối núi non bầu trời hình như chạy dài bất tận.

Hít mạnh không khí trong lành vào phổi, nghĩ đến lời hứa với Maude cô không đi xa và hình dung ra cuộc sống hoang dã đang nung nấu trong những vùng núi rừng bao la không người ở, cô đành miễn cưỡng quay lui đi xuống đồi.

Khi đi xuống đến chân đồi cô nghe có tiếng động ở phía trước. Một con vật hiện ra... chó sói đồng cỏ, thoát tiên cô nghĩ thế, nhưng con vật to lớn hơn những con chó sói đồng nội cô thường thấy trên TV và lông nó không vàng và nâu, mà có màu xám và bạc.

Khi con vật ngừng lại trên đường đi, lông trên gáy nó phồng lên, cặp mắt màu xanh nhạt nhìn cô với vẻ chăm chú ngạc nhiên. Vai nó nhô cao hơn vai của chó hay chó sói đồng cỏ, bụng lép và chân dài, vóc dáng mạnh khỏe và chắc nó chạy rất nhanh. Sói rồi, bỗng cô nghĩ và cảm thấy lo sợ vì loài sói rất nguy hiểm, cô bèn cố nhớ lại trong óc phương pháp đối phó, nhưng trí óc cô trống rỗng, không giúp cô gì được hết.

Cô đứng lặng người tại chỗ hi vọng con vật sẽ tránh cô mà đi, nhưng nó vẫn đứng yên tại chỗ, giương cặp mắt cỏ về thông minh linh lợi nhìn cô, cặp mắt khiến cho cô cảm thấy muốn đứng tim. Hai chân cô run lẩy bẩy, cô nhìn xuống phía đồi về phía nhà. Cô định gọi lớn để có người đến cứu, nhưng cô nghĩ chắc không ai nghe vì máy phát điện đang nổ rầm rầm.

Con sói há miệng ra, nhe cả hai hàm răng trông rất dữ tợn. Bỏ chạy là đặc

sách, nhưng con vật đứng ngay giữa đường, không có lối thoát cho cô và cô không nghĩ ra cách làm sao đi tránh nó cho được. Chỉ còn cách duy nhất là doạ cho nó sợ. Cô bèn cúi xuống lượm một cành cây lớn gãy nằm bên mép đường, cô nghĩ nếu nó không chạy và định tấn công cô, ít ra cô cũng có khí giới để tự vệ

Khổ thay là khi cô đưa cành cây lên vai như đưa cây gậy đánh dã cầu thì con sói gầm gừ, lông sau gáy dựng đứng lên

Hai đầu gối cô bủn rủn. Max Mason sẽ làm gì nhỉ? Cô không nhớ có đọc ở đâu nói về trường hợp Max chạm trán với sói như thế này và nếu ông ta có gặp sói, thì chắc cô cũng không can đảm như Max.

Cô nắm chặt thanh gỗ, con sói vẫn gầm gừ và miệng cô khô khốc.

- Thả cái gậy xuống - Bỗng có giọng đàn ông cất lên phía sau cô - Khi còn nhỏ nó đã bị ngược đãi rồi. Nó nghĩ là cô sắp đánh nó, nó sẽ tấn công để tự vệ đấy.

Cô nhận ra giọng nói là của ai, giọng nhỏ nhẹ hơn trước bình tĩnh như để vuốt ve cô. Bỗng cô cảm thấy nhẹ người khi biết có anh ở đấy, vì cô nghĩ cô không còn mặt đối mặt với con sói một mình nữa. Cẩn thận, cô quỳ xuống để cái gậy trên mặt đất gần chân cô.

Ngay khi cô để gậy xuống đất, con sói ngồi xuống hai chân sau đuôi ve vẩy. Call Hawkins đi đến phía sau cô

- Đến đây, cậu - anh nói qua vai cô - Cô đây không đánh chú mày đâu.

Khi con sói chạy đến với họ, cô thót người lo sợ, nhưng cô thấy nó lại vẫy đuôi nên cô cảm thấy yên tâm. Con vật đến ngồi dưới chân Hawkins như thể nó là của anh, thấy thế cô bỗng bực mình, cô nhìn anh và hỏi:

- Thật tôi không tin nổi, con sói này là con vật anh nuôi à?

Môi anh nhếch lên một chút cô nghĩ miệng anh đẹp nhưng anh vẫn cần phải cạo râu. Charity tự hỏi nếu anh cười, không biết trông anh ra sao.

- Smoke không phải là sói 100% đâu mà nó lai sói - chó Etskimo. Ở vùng này loại chó lai như thế này rất thường.

Cô muốn hét vào mặt anh, nói với anh rằng đáng ra anh phải báo cho cô biết anh có con chó như thế này, nhưng ngay khi ấy con vật ngẩng đầu lên với cung cách giống hệt con chó nhà, nhắc cô nhớ đến con chó Swizzle tội

nghiệp của gia đình cô khi cô còn bé, thành ra thay vì cau có cô lại mỉm cười.

- Nó đẹp tuyệt vời! - Con chó nhìn cô, vẻ hiếu kì như thể nó không biết có nên tin cô không, nhưng vẫn tỏ vẻ muốn làm thân với cô - Tôi vuốt ve nó có được không?

- Nó thường không thích người lạ đâu

Nhưng Charity đã quỳ xuống đưa tay ra và nó ngửi ngón tay cô. Chắc con chó nhận ra cô không sợ nó nữa và dĩ nhiên nó cũng không sợ cô. Cô vuốt tay lên bộ lông dài màu bạc.

- Chú mày là con chó quá đẹp - cô nói nựng với nó liếc mắt nhìn chủ của con chó

Hawkins lại cau mày, rõ ràng anh muốn con chó ghét cô cũng như anh ghét cô vậy

- Ở đây cô phải cẩn thận đấy, cô Sinclair ạ, Smoke đã thuần tánh, nhưng ở đây vẫn còn nhiều loài vật chưa được thuần tánh. Vùng này là lãnh địa của loài gấu lớn, còn có gấu đen và nai lớn nữa, nếu cô muốn đi leo núi cô nên đi với người nào biết rõ vùng này.

- Ý kiến hay, quả thật tôi đã quên không nhờ người hướng dẫn đi tham quan phong cảnh

Anh định nói và đột nhiên cô nghĩ chắc anh muốn tình nguyện làm công việc này, thế nhưng anh không đề nghị thế mà nói:

- Thôi bây giờ tôi muốn đưa cô về nhà.

Họ còn cách nhà không xa bao nhiêu nhưng cô không phản đối cứ để anh đi theo sau lưng khi cô đi tiếp xuống đồi về nhà. Cô cảm thấy anh đi ngay phía sau lưng cô, cố đi chậm lại để khỏi vượt lên trước cô.

Khi họ xuống đến chân đồi, anh huýt gió gọi con chó vì nó đang đuổi theo một con sóc

- Cô hãy nhớ lời tôi dặn, hãy cẩn thận ở đây

Cô không đáp vì cô không muốn phải đụng độ với nai lớn hay với gấu, mà chỉ nhìn bóng dáng cao lớn của anh đi về nhà dọc theo con đường bên suối Call Hawkins đúng là con người thật kì dị, Charity phân vân không biết ngoài con chó thân thương của anh ra, còn có ai anh yêu mến nữa không.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 5

Thùng sáng chế rất đẹp nhưng Charity đến Dawson để phiêu lưu và hi vọng kiếm một ít vàng thôi, cô không có ý định làm nghề đãi vàng chuyên nghiệp. Họ để cái thùng vào phía sau cái máy vét 8 inches, họ đã suy tính rất kỹ trước khi chọn máy có kích cỡ 8 inches, ống hút này sẽ được thả xuống dưới nước để hút đất đá cát sạn ở dưới lòng suối. Máy vét này dài 5 feet, chạy bằng xăng. Hôm mua máy này Buck đã ký hợp đồng với trạm nhiên liệu A một để thiết lập một bồn chứa nhiên liệu trên đất nhà cô để trạm cung cấp xăng dùng cho máy vét và máy điện.

- Ta hãy xem thử máy hoạt động ra sao? - Charity nói

Buck vặn chặt cái vít ở sau máy để giữ cái thùng vào vị trí:

- Tôi sẽ lội xuống nước để đặt cái ống hút, tôi có quần cao su lội nước để trong xe tải.

Nước suối lạnh như cắt không thể đứng lâu trong nước mà không có quần cao su.

- Tôi có mua một đôi vào lần chúng ta đi phố vừa rồi - Charity nói, tự hào vì đã thấy trước được tình hình, cô đã xem cuốn băng video do hội người khai thác vàng Mỹ thực hiện cho nên cô biết máy vét đá sạn hoạt động ra sao - Để tôi lên nhà lấy xuống

Mấy phút sau cô xuống lại bờ suối, mặc quần cao su ra ngoài quần jeans, chiếc quần liền ủng nặng trĩu, quần kéo lên tận hông, hai ống quần liền ủng bằng cao su rộng thùng thình rất vững vàng, cặp dây đeo rộng màu đỏ móc lên vai giữ cho quần đứng yên một chỗ, bộ dây đeo rất vừa vặn.

Buck nhìn cô từ đầu cho đến chân như thể gã không tin vào mắt mình:

- Cô muốn làm việc này thật à?

Rõ ràng trông cô có vẻ rất buồn cười, trên người mặc chiếc áo sơ mi vải bông tay dài có hình con gấu trúc trắng đen thò ra dưới cặp dây đeo của cái quần cao su, phần dưới eo cái quần cao su phủ hết quần áo. Ờn Chúa cô

không thấy được mình. nếu cô thấy chắc có lẽ cô sẽ cười ngất không tài nào lội xuống suối cho được.

- Tôi đến đây để tìm vàng - Cô đáp - Chúng ta bắt tay vào việc thôi.

Buck cẩn thận bước xuống nước chậm rãi đi đến cái ống hút bằng cao su đường kính 8 inches ở phía trước máy vét

Cô kẹp tóc đuôi ngựa ra phía sau cho gọn gàng và hi vọng chiếc quần liền ủng bằng cao su sẽ không để cho nước thấm ướt chân. Cô nhìn dòng suối trong trẻo không có đá cuội gây cản trở việc hút đất sỏi, họ chọn nơi đây làm chỗ khai thác vàng đầu tiên, chỗ này sâu chừng 1m. Cô hít một hơi dài rồi lội xuống nước.

Khi Charity đến gần bên chỗ Buck, Maude mở máy vét chạy. Tiếng máy ồn chứ không như cô tưởng, cô nghĩ đến Call Hawkins và cười thầm trong bụng. Ống hút bắt đầu hút đất sỏi từ dưới lòng suối lên, khi đất sỏi đi qua máy vét, Maude mở cho máy dưới thùng chứa đầy sỏi chạy máy này làm cho thùng lắc tới lắc lui.

- Cô cẩn thận khi làm đấy nhé - Buck dặn cô, chỉ tay vào ống hút - Đừng để tay ở trước ống hút này, nó hút đứt ngón tay đấy, hay còn tệ hơn nữa.

Bỗng cô cảm thấy lo sợ, cô không nghĩ là công việc này lại có thể nguy hiểm như thế. Cô nhìn hai bàn tay to tướng, thô ráp của Buck điều khiển ống hút một cách có vẻ dễ dàng quá, cô nghĩ cô phải học cách điều khiển ống hút mà không để mất ngón tay mới được.

- Muốn làm thử không?

Cô cắn môi, lòng lo sợ không dám nhận, nhưng cặp mắt của Buck như thách thức cô, cặp môi gã hơi cong lên với vẻ đùa cợt. Cô không muốn để cho gã nghĩ là cô sợ, cô bèn đưa tay nắm ống hút, cô cảm thấy sức hút của máy vét mạnh không thể tưởng tượng nổi. Cẩn thận không để tay gần miệng ống hút, cô nhẹ nhàng để ống hút xuống nước cho nước chạy qua ống.

Cô thấp hơn Buck, cô không nghĩ đến chuyện này trước khi cúi xuống. Hút đất sỏi dưới lòng suối thì thật quá tệ, khi cô cúi xuống, nước chảy vào hai ống quần cao su và ngập đến tận hông, khiến cho cô quá nặng, không đứng lên được, và nước đẩy cô hồng chân ở dưới. May thay, Buck đã chụp lấy

ống hút, nếu không chỉ có Chúa mới biết chuyện gì xảy ra như thế nào.

Nước ngập đến tận cổ cô và trước khi chìm xuống nước, cô mắc phải sai lầm là quay mặt nhìn lên bờ suối.

Call Hawkins đứng chạng hai chân trên bờ, cười ha hả. Nếu cô không phải là cái đích cho anh cười, thì chắc cô sẽ nghĩ trông anh cười như thế tuyệt vời biết bao, thay vì mặt lúc nào cũng quạu quạu trông rất đáng ghét.

Call cười đến rơi nước mắt. Anh nhớ độ sau này chưa bao giờ anh cười như thế, trong 4 năm vừa qua không bao giờ anh cười. Anh cười vì cảnh Charity Sinclair hiện ra trước mắt anh rất tức cười, cảnh cô mặc chiếc quần cao su xấu xí bị nước đẩy đi như cái gậy chùi nhà trôi dưới suối. Nếu anh không nhận ra cô sắp trôi đến khu vực nước sâu có đá, có thể gây thương tích cho cô, thì chắc anh vẫn còn cười.

Cho nên thay vì cười, anh lội xuống nước khi cô quật bì bõm qua gần chỗ anh, anh nắm cổ áo sơ mi ướt sũng của cô lôi mạnh lên khỏi nước. Cái áo sơ mi dính sát vào ngực cô, cặp vú đẹp không ngờ. Khi cô đứng lên bờ, phun nước trong miệng ra và vắt nước trên áo, hình con gấu trúc trước áo quặp hai tai xuống trông rất buồn cười.

Anh không thể nín cười, bèn bật cười lại.

- Làm việc giỏi quá, xuất sắc thật!

Cô cố đứng thẳng nhưng chiếc quần cao su đầy ngập nước, nên cô loạng choạng rồi ngã nhào xuống nước lại. Call lại chụp lấy cô lôi cô lên, hất cặp dây đeo quần cao su xuống, giúp cô bước ra khỏi chiếc quần cao su đầy nước nặng trĩu. Cô đẩy chiếc quần xuống, bước ra, anh lấy ném lên bờ.

Cô leo lên bờ suối, người ướt mềm, run cầm cập vì lạnh, và qua áo quần ướt, anh thấy những đường cong tuyệt mỹ trên người cô. Mái tóc rối bù, ướt mềm, hai hàm răng va nhau lập cập, và khi cô đi qua trước mặt anh, anh không khỏi cảm thấy xót xa cho cô.

- Cô không sao chứ? - Anh nói

Cô hơi lão đạo, lấy tay chống vào ngực anh cho khỏi té, rồi rút tay lui, vè mặt khổ sở.

- Hơi mệt một chút.

Anh thấy bà Maude Foote hấp tấp chạy đến phía họ, gương mặt nhăn nheo

lộ vẻ lo sợ.

- Bà Maude, đi lấy cái chăn – Anh nói lớn - Chắc cô ấy lạnh lắm đấy.

Hai chân cô run lấy bầy. Anh muốn bế cô mang lên nhà, nhưng anh nghĩ chắc có lẽ cô không thích anh làm thế. Cho nên anh quàng tay quanh hông cô, và cô tựa vào người anh, để cho anh dìu đi. Anh thấy cô không chống đối.

Maude gặp hai người ở giữa đường, bà quàng chiếc khăn quân đội cũ màu xám ô liu lên đôi vai run run của cô.

- Cô không đau chứ? – Maude hỏi.

Cô cố gượng cười, đáp:

- Đau cũng ráng thôi.

- Khi thời tiết ấm lên sẽ dễ dàng hơn, không ai vết cát sạn một lần mà được liền đâu.

- Tôi sẽ vết được thôi- Charity nói với bà.

Khi ấy họ đã đến trên hiên nhà. Buck Johnson đã đứng ở đấy. Call thấy vẻ mặt của gã có vẻ tự mãn. Buck không ưa phụ nữ, ngoại trừ khi họ nằm ngửa trước mặt gã. Bỗng anh nghi Buck đã cố tình tạo nên cảnh xảy ra dưới suối, anh thấy lòng sôi sục vì tức giận.

- Chắc cô lạnh cóng rồi - Anh nói với Charity khi cảm thấy người cô run run bên người anh – Cô nên vào nhà thay áo quần ướt nhanh lên.

Cô gật đầu, trông quá bơ phờ ướt át.

- Cám ơn anh đã giúp tôi dưới ấy.

- Không sao.

- Chắc trông tôi buồn cười lắm.

Anh nhếch mép cười khi nhớ cảnh xảy ra dưới suối.

- Phải, trông cô rất buồn cười.

Cô cười, nụ cười đau khổ. Đôi môi cô mọng hồng, trông mềm mại qua, anh nghĩ, bỗng anh thấy người rạo rực.

- Nếu anh không giúp tôi lên, có lẽ tôi đã trôi xuống tận Dawson City.

- Có lẽ không trôi xa như thế đâu.

Cô bước lên thềm nhà, nước phọt ra dưới chân.

- Charity này? – Cô quay lui nhìn anh, ngạc nhiên khi nghe anh gọi tên đầu

của cô – Có chuyện gì phải không? Tại sao cô đến đây?

Cô có vẻ lúng túng. Anh thấy cô chần chừ một lát mới đáp:

- Tôi không biết. Tôi muốn đến đây. Chỉ có thế thôi.

Câu trả lời thật kỳ quặc, câu trả lời vừa làm cho cô và anh đều bàng hoàng kinh ngạc. Anh nhìn cô bước lên tầng cấp nhà, chiếc quần jeans ướm ôm sát hai chân và đôi mông, anh cảm thấy lòng rạo rực, cái cảm giác từ mấy năm nay anh không có.

Nàng lúng túng, anh lại nghĩ, sau 4 năm trời sống cô đơn, anh không muốn thấy vẻ lúng túng như thế.

* * *

Charity mặc chiếc áo dài sau khi tắm xong, áo có màu vàng nhạt, đứng trước lò sưởi ở phòng khách, lấy khăn tắm lau khô tóc, cô nói với bà Maude:

- Tôi tưởng tôi sẽ chết chìm mất, sâu dưới nước một mét. Anh ta đang ở đây. Lạy Chúa, quá nhục.

Cô vừa tắm nước nóng xong, bây giờ cô đã ấm áp trở lại. Rủi thay là thợ làm ống nước chưa sửa xong cầu tiêu. Cầu vẫn chưa dùng được, nhưng họ có kế hoạch thay cầu mới vào thứ Hai. Dĩ nhiên họ tin thứ hai trời không nắng, vì nếu trời nắng chắc họ đi câu.

Maude cười khúc khích:

- Call không phải là người xấu đâu. Chắc anh ấy gặp vấn đề gì khó khăn đấy thôi, giống như cô gặp chuyện gì khó khăn vậy.

- Hôm nay anh ấy rất tốt – Cô ném cái khăn sang một bên, lấy cái lược trên chỗ dựa tay của ghế nệm dài để chải tóc - Nếu khi ấy mà anh ta không lôi tôi ra khỏi mặt nước, có lẽ tôi vẫn còn trong nước.

Cô vẫn nhớ lúc anh ấy lội xuống suối lạnh ngắt, như thể anh bất cần biết nước suối lạnh hay ấm. Anh mạnh kinh khủng, ngực anh cứng như đá granit. Cô vẫn nhớ cảm giác hai người đụng chạm nhau khi anh quàng tay quanh eo cô.

- Ít ra tôi đã thấy tôi sai lầm. Đáng ra tôi nên nắm ống hút vào trong xa hơn, để ống hút xuống nước một đoạn dài thay vì cúi người ra quá xa.

Maude cau mày:

- Đáng ra Buck phải nói cho cô biết để làm thế chứ.

Cô vẫn cầm cái lược trên tay, và nói:

- Bà không nghĩ là gã...

- Không, tôi không nghĩ gã có chủ mưu, nhưng không phải gã không sung sướng khi thấy cô thất bại. Ngày mai cô sẽ làm được cho mà xem, để cho gã thấy là đàn bà cũng làm được những việc như đàn ông.

Charity quay qua nhìn bà:

- Có phải bà sẽ làm như thế không, bà Maude?

Bà cười:

-Tôi làm như thế cả đời rồi, cô ơi.

* * *

Hai ngày sau Charity mới gặp lại Calll vào lúc xế chiều. Khi mới bắt đầu công việc này, cô đã có kế hoạch nghỉ hai ngày Thứ Bảy và Chủ Nhật hàng tuần. Cô đến đây để tham quan vùng đất hoang vu này, cho nên ngoài công việc tìm vàng, cô còn muốn được vui chơi nơi cảnh lạ xứ người này nữa.

Ngày thứ Sáu rất tuyệt. Như cô và bà Maude đã vạch kế hoạch, cô mặc quần cao su xấu xí vào, rồi đi xuống suối, và lần này cô điều khiển cái ống hút êm xuôi không gặp trở ngại gì. Buck nhìn cô, nhưng cuối cùng gã đành chấp nhận thực tế là họ sẽ cùng làm việc chung với nhau.

Đến cuối ngày cô mệt nhoài, nhưng hài lòng vì công việc tiến bộ nhiều, và đợi đến hai ngày nghỉ cuối tuần thứ Bảy và Chủ Nhật.

Sáng thứ Bảy hôm sau, cô ngủ dậy trưa, nhóm lửa rồi ngồi trước lò sưởi đọc cuốn tiểu thuyết phiêu lưu mạo hiểm mới cô vừa nhận được. Cô là thành viên trong câu lạc bộ độc giả thích tiểu thuyết phiêu lưu Glenbrook. Cô đã đổi địa chỉ đến hộp thư trong thành phố, và câu lạc bộ gửi đến cho cô mỗi tháng bốn cuốn sách, vì cô đã đóng đầy đủ tiền phí cho hội.

Ngày hôm ấy mây giăng đầy trời và mưa, đúng như thời tiết hàng năm ở đây, nhưng trời không lạnh lắm nên cô có thể ngồi một lát ngoài hiên được. Con chó lai của Call, Smoke, chạy vào nhà khiến cô ngạc nhiên. Cô cho nó mấy miếng xương heo trong xoong đậu hầm thịt mà bà Maude đã nấu để ăn vào tối hôm qua. Sau đó, cô theo con đường nhỏ leo lên đồi để gọi điện thoại di động cho dễ nghe.

Cô gọi cho bố, vì một tuần cô gọi một lần để nói cho ông biết cô khỏe và công việc ổn định. Cô hỏi về Patience, bố cô cho biết cô ấy đang cặp bồ với một luật sư, nhưng ông không tin chuyện tình của họ nghiêm túc. Họ nói chuyện một lát rồi thôi, vì cước phí điện thoại đường dài ở đây rất đắt, và bố cô đã lấy vợ lẽ cách đây nhiều năm, cho nên cuộc sống của ông hiện nay rất bận rộn.

Cô gọi điện thoại về căn hộ của cô để nói chuyện với chị gái, nhưng Hope không có ở nhà. Cô gọi cho người bạn thân nhất, Deirdre Steinberg chủ biên tờ Simon và Schuster, hai người nói chuyện xảy ra ở New York.

Dee nói:

- Jeremy có gọi đến mình để hỏi về cậu, không có cậu, anh ta có vẻ lạc lõng. Mình không nói cho anh ta biết cậu có điện thoại di động. nhưng có lẽ mình phải nói, anh ấy rất muốn nói chuyện với cậu. Mình sẽ đưa cho anh ấy số điện thoại và...

- Mình đoán chắc cậu có ý định ở đó lâu dài.

- Phải, Dee à. Bằng giá nào mình cũng ở lại đây hết 6 tháng.

Cô nghe ở đầu dây kia có tiếng bíp bíp vang lên, rồi Dee nói:

- Mẹ kiếp, điện thoại khác của mình reo. Mình sẽ khuyên giải Jeremy cho anh ấy yên tâm, nhưng nhớ gọi mình lại nhé. Mình lo cho cậu lắm, chắc cậu biết.

- Mình biết, cảm ơn, Dee. Ở đây mình chỉ thiếu gia đình và bạn bè thôi – Charity tắt máy rồi đi về nhà, lòng cảm thấy cô đơn. Điều này cũng phải thôi. Cô xa nhà hàng ngàn dặm mà lại sống một mình, nhưng cô cũng cảm thấy hứng thú.

Đến chiều, trời tạnh mưa, mặt trời hiện ra. Vì cầu tiêu vẫn chưa dùng dc, cô đi ra bồn cầu ở nhà kho bằng gỗ nhỏ, ngày nào cũng ra đây để đi cầu khiến cô phát ngán. Đi xong, cô quay vào nhà, tránh những vũng bùn nằm trên đường, bỗng cô nghe có tiếng xột xoạt trong bụi cây ở phía sau.

Charity dừng lại, quay lui, nhìn vào đám cây rậm rạp trên đồi.

-Smoke hả? Smoke, có phải chú mày đó không, hả? - Lạy Chúa, cô hy vọng đó chính là con chó.

Nhưng Smoke không xuất hiện và tiếng xột xoạt càng to hơn. Khi cô thấy

một đám lông màu nâu dài di động trong cành cây, Charity hét lên rồi bỏ chạy.

Rủi thay, cô đã quên chỗ có cành cây nằm thò ra ngoài lối đi trên đường đến hố xí, mà hồi này cô phải bước qua mà đi. Bây giờ ống quần cô vướng vào cành cây khiến cô té xuống, ngay vũng bùn. Charity ngóc đầu nhìn quanh, quá lo sợ đến nỗi chẳng nghĩ đến nước bùn đã vấy vào áo quần, cô sợ có con gấu từ đâu đó trong lùm cây nhảy ra, xé xác cô thành trăm mảnh. Nhưng, thay vì gấu thì một con vật nhỏ có bộ lông màu nâu bằng con mèo từ trên tảng đá nhảy xuống chạy mất, cái đuôi dài rậm rượt kéo lê sau thân hình nhỏ bé.

Charity thốt lên tức tối, dấm tay xuống bùn làm tung tóe nước dơ khắp người.

Cô lồm cồm ngồi dậy, vừa lấm bắm nguyên rửa mình. Cái áo len cổ trái tim trắng sạch lấm đầy bùn và chiếc quần jeans cũng thế, chiếc quần mà cô hong một đêm trước lò lửa than bùn cho khô. Bùn lấm vào đôi giày cao cổ và hai tay cô cũng lấm đầy bùn.

- Mình không tin nổi chuyện như thế này – Cô càu nhàu, hất bùn ở hai cánh tay, cào bùn trên hai ống quần xuống.

- Còn tôi, tôi thấy chuyện này thật khó tin - Giọng nói của Call Hawkins khiến cho cô quay mặt nhìn về phía lùm cây.

Anh đứng vòng hai tay lên bộ ngực rắn như đá

- Này cô em, tôi nghĩ là nếu cô sợ một con chồn nhỏ xíu như thế thì khi gặp một con gấu, cô sẽ làm gì?

Cô tức tối lên tiếng trả lời, giọng khàn khàn:

- Anh làm gì ở đây? Nhân thể tôi cảnh cáo anh đã xâm nhập vào phần đất của tôi. Anh có nhận ra thế không?

- Tôi đi tìm Smoke. Thời ông Mose còn sống ở nhà này, nó thường sang đây, tôi nghĩ có thể tìm ra nó ở đây - Anh nhìn áo quần lấm bùn của cô, cô nghe anh cười khúc khích, khiến cho cô giận dữ thêm.

Charity hăm hăm bước tới phía anh, bùn văng ra mỗi khi cô bước tới. Khi đến gần anh cô mới dừng lại, nhìn vào mặt anh.

- Anh cho là chuyện này buồn cười lắm sao?

Anh đưa tay lau vết bùn trên má cô:

- Phải, tôi thấy quá tức cười.

- Có thể đây là con gấu chứ không phải chồn, tôi chỉ thấy bộ lông thôi.

- Cũng có thể đây là con sóc, nhưng chắc không phải con chồn lớn, mà là chồn nhỏ.

Charity tảng lờ như không nghe lời chướng tai của anh ta. Cô hỏi:

- Chuyện này có mắc mớ gì đến anh? Tại sao anh xuất hiện đúng lúc có sự cố xảy ra không hay cho tôi? Anh giống... giống như ác thần hay sao ấy.

Anh cười, và cô muốn đánh anh.

- Ác thần? Người ta gọi tôi đủ thứ tên, nhưng chưa gọi tên gần như tên ác thần. Tôi thấy thích tên này.

Cô xia một ngón tay vào giữa ngực anh, cô nhớ bộ ngực cứng ngắt.

- Tôi biết tôi là người mới đến ở đây, nhưng tôi không ngu ngốc. Với thời gian, tôi sẽ biết nhiều thứ hơn.

Nụ cười tắt trên môi anh, cặp mắt xanh ngắt chưa bao giờ cô thấy, nhìn chăm chăm vào môi cô. Anh nói giọng hơi gay gắt.

- Tôi chắc cô sẽ biết.

- Nếu anh là người hàng xóm tốt, anh nên giúp tôi thay vì gây bối rối cho tôi.

- Đây người đẹp, chính cô mới là người gây bối rối đấy.

Cô nuốt nước bọt. Ánh mắt của anh từ từ nhìn xuống trên người cô, dừng lại trên ngực cô, hai núm vú nhô lên như thể chúng cảm biết anh đang nhìn. Hơi thở anh nhanh hơn và bỗng cô cũng thở nhanh hơn. Cô cảm thấy hơi nóng toả ra từ cơ thể to lớn, rắn chắc của anh, ngửi thấy mùi vị trên người anh. Mùi vị toả ra bao quanh người cô như khói bốc lên từ đồng lửa. Miệng anh rất gần bên cô khiến cô có thể đo được bề dày môi dưới của anh. Nếu anh cúi đầu, anh có thể hôn cô được.

Không khí giữa hai người như có chiều hướng đang thay đổi. Không khí có vẻ ngọt ngào hơn, nặng nề hơn. Anh cao ráo, cường tráng, hết sức đẹp trai. Nhục dục cuộn cuộn dâng lên trong người cô, bụng dưới cô co thắt. Mắt anh nhìn đắm đắm vào mắt cô, xanh ngắt như đầu ngọn lửa. Hai người không ai động đậy một hồi lâu.

Rồi bỗng Call bước lui, anh nói, giọng gay gắt:

- Cô nói đúng, vùng này không dễ sống, và như cô nói, chúng ta là xóm giềng. Nếu cô cần gì, cứ nói cho tôi biết.

- S...Sao?

- Tôi nói, nếu...

- Tôi nghe anh nói rồi – Cô nhìn anh với vẻ hơi nghi ngại – Có thật thế không?

Anh thở dài, đưa tay vuốt mái tóc dày, màu nâu đậm, làm nhiều sợi tóc sáng bóng chệch ra khỏi đầu. Nhiều sợi loạn quần xoã xuống trán.

- Thật đấy.

- Tại sao?

- Vì khi cô đi đâu, thế nào cô cũng bị nguy hiểm, và tôi không thích thấy chuyện không hay xảy ra cho cô

- Tôi gan dạ lắm chứ không như anh tưởng đâu.

Anh nhếch mép, ruột gan cô bồn chồn khó chịu.

- Tôi bắt đầu tin như thế. Hôm qua tôi đã thấy cô sử dụng máy vét.

Cô không thể nín cười được. Cô đáp:

- Chắc chắn thế nào tôi cũng sử dụng được.

- Cô hãy canh chừng Buck

Cô khỏi cần hỏi anh lý do tại sao. Cô đáp:

- Tôi sẽ canh chừng – Charity không nói thêm gì nữa và anh cũng không.

Cô nhìn anh bỏ đi, thầm nghĩ trông anh mặc quần jeans hấp dẫn quá và cô cảm thấy xôn xao trong lòng. Tim cô đập thành thịch, hai lòng bàn tay ướm mềm. Thật kỳ cục, anh ta kiêu căng, ngạo mạn, kỳ dị và chẳng bao giờ có vẻ thân thiện.

Cô nhớ chưa bao giờ cô có ác cảm với đàn ông như thế này.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 6

Sally Beecham trèo lên ngòi vào chiếc xe Jeep đen của Call, chiếc xe không sáng sủa nhưng anh mua không bao lâu tiền, chiếc xe được trang bị cái máy tời có dây cáp thật lớn ở phía trước, vỏ xe loại to rộng, mui bằng nhựa đen loại tốt, ở Dawson không có cái xe quay được cả 4 bánh nào so nổi với xe này. Cậu con trai còn vị thành niên của chị, Jimmy, và các bạn học ở trung học của cậu hi vọng chị và Call thành đôi thành đũa để Jimmy có thể lái thử chiếc xe xem nó chạy ra sao.

Sally cũng hi vọng chị sẽ thành đôi thành đũa với anh vì chị quá mê anh. Và lại mọi người đều biết anh giàu.

- Đã xong chưa cô em? - Call hỏi.

Cô phải đổi phiên với Betty Yisdale để được nghỉ tối thứ Bảy và làm bù cho Betty đêm khác vào tuần sau, nhưng nếu mọi việc diễn ra theo đúng kế hoạch của chị đã vạch thì việc đổi phiên này rất xứng đáng

- Chỉ đợi em lấy áo khoác nữa thôi - Sally đi vào phòng ngủ trong ngôi nhà nhỏ, sườn gỗ của chị nằm trên đường Nữ Hoàng, lấy áo khoác trong tủ, dừng lại trước tấm gương soi một lát để sửa lại mái tóc đen uốn cong và kiểm tra kỹ xem trong răng có dính son tô môi không rồi bước ra hành lang. Tối nay trông Call rất bảnh bao râu cạo sạch mái tóc nâu đen còn ướt vì mới tắm xong. Lạy Chúa anh đẹp trai quá và cặp mắt... chỉ nhìn đến là chị rụng tim. Vào mùa hè có một lần chị thấy anh ở trần, thân hình anh thật đẹp rậm nắng và gầy ngực nở bắp thịt cuồn cuộn, lưng rắn chắc gân guốc, hai bàn tay anh to tướng, cô nghĩ hai bàn tay chắc tuyệt vời lắm.

Có lẽ đêm nay chị sẽ thấy có đúng như thế không!?

Khi Call dẫn Sally ra xe, chị cười và anh cười đáp lại, nhưng anh hình như hơi lơ đãng.

Chị nhận thấy suốt buổi tối anh có thái độ như thế, thoát tiên khi ăn tối ở phòng Bonanza ở khách sạn Eldorado, rồi khi ngồi trên xe trở về nhà chị

cũng thế. Chị ước chi được ngồi sát vào anh nhưng sợi dây an toàn không để cho chị nhích người xa khỏi chỗ ngồi, mà chị biết anh không thích tháo dây ra vì anh cứ nhớ đến chuyện tại nạn xe hơi đã làm cho vợ con anh chết.

Cuối cùng chị hỏi:

- Anh có khỏe không đấy? Anh im lặng suốt buổi tối

- Tôi bận suy nghĩ

- Về chuyện gì?

Anh liếc nhanh nhìn chị từ sau tay lái:

- Đưa cô vào giường

Chị hồi hộp, cơ thể nóng bừng, cơ quan giữa hai chân cắn cái khó chịu, chị với tay để trên đùi chân anh bóp nhẹ và nói:

- Em cũng đang nghĩ đến chuyện ấy, Call à.

Đến ngã tư anh rẽ xe rồi dừng lại trước nhà chị tắt máy. Anh nắm tay chị đẩy nhẹ ra khỏi chân anh và quay qua phía chị.

- Tôi đang nghĩ... tôi rất muốn ngủ với cô... Tôi không... tôi nghĩ tôi chưa chuẩn bị

Chị cảm thấy hơi nóng trong người tan biến như quả bong bóng xẹp hơi:

- Chúng ta cứ vui vẻ, từ từ mà tiến, cứ tiến đến một cách thoải mái. Chắc anh biết người ta thường nói chuyện với ái tình cũng như việc đi xe đạp, khi đã biết đi người ta không bao giờ quên được

Anh nhìn chị, cặp mắt xanh sắc sảo, rồi nghiêng người qua hôn chị rất nhẹ. Chị thích cảm giác dịu dàng của đôi môi anh, môi dưới đầy và gợi dục. Chị hôn anh lại và tin thế nào anh cũng yếu lòng. Thế nhưng anh ngồi lui

- Hai ngày nữa tôi sẽ gọi cô

- Được thôi - Chị cố giữ cho giọng nói không có vẻ thất vọng - Không sao - Chị mở cửa định bước xuống nhưng Call đã đứng ở đấy trước khi chân chị chạm mặt đất.

- Tôi xin lỗi Sally, tôi thật ân hận

- Đừng ân hận - Vì tự ái, cô vờn thẳng hai vai - Anh không phải là người đàn ông duy nhất ở Dawson, Call à, chắc anh hiểu ý tôi rồi?

Anh gật đầu:

- Phải tôi hiểu ý cô muốn nói gì

Chị chào anh và đi vào nhà, ngôi nhà yên lặng, các phòng còn phảng phất mùi bắp cải chị đã nấu để ăn tối, Jimmy đi chơi với bạn và chắc đến khuya mới về

Buổi tối còn sớm, chị tức tối về chuyện Call đề nghị rồi nửa chừng bỏ kế hoạch, chị nhìn cái điện thoại trên tường gần lò lửa ở nhà bếp.

Có lẽ Farley ở nhà, anh ta không đẹp mã, không giống như Call nhưng anh ta luôn luôn làm cho chị vui lòng, chị nghĩ đến tính năng nổ của anh ta trên giường và chị cười khi nghĩ đến chuyện ấy. Có lẽ chị sẽ làm cho anh ta ngạc nhiên

Sall đưa tay nhắc điện thoại.

Khi chiếc xe jeep đã chạy vào bóng tối rồi, Call đắm tay xuống vô lăng. Chó đẻ thật, anh làm quái gì thế này? Anh đã tự hứa với mình đêm nay anh sẽ đi hành lạc kia mà, anh đã quyết định sẽ sống lại cuộc đời thế tục lại kia mà, thế nhưng anh đã xin lỗi Sally và quay về

Anh có thể tự nhủ chính vì Susan, vì anh cảm thấy làm thế là không trung thành với vợ mặc dù vợ chết đã nhiều năm rồi, nhưng anh biết nói thế là không đúng sự thật, trong cuộc hôn nhân của họ tình dục không phải là vấn đề quan trọng. Ít ra không quan trọng đối với Susan, Call thường có nhu cầu về tình dục cao, nhưng Susan không xem vấn đề này là quan trọng mà chị chỉ nghĩ đến vấn đề con cái thôi. Họ có những điểm chung các vấn đề khác, có những giấc mơ và mục đích giống nhau khiến họ gắn bó với nhau, vì anh là loại đàn ông không lừa dối vợ nên anh đã lấy công việc để quên bớt những nhu cầu về tình dục.

Không phải vì thế mà anh việc cố để làm việc 16 giờ/ngày. Từ khi tai nạn xảy ra, vì buồn chán và vì cảm giác có tội cho nên anh sống đời độc thân, nhưng trong mấy tháng vừa qua anh vượt qua những cảm giác ấy và bắt đầu hội nhập vào cuộc sống lại

Sự thật là vợ anh chết, anh sống độc thân lại. Anh sẵn sàng dấn thân vào tình dục không bị ràng buộc, nhưng anh không muốn hưởng tình dục với Sally Beecham, anh muốn hưởng tình dục với Charity Sinclair, mà đây là vấn đề khó khăn không dễ gì giải quyết

Call đưa tay lên vuốt tóc, Charity không phải là gái bán bar dễ dàng tặng tịu với anh vô điều kiện, cô cũng không phải là gái li dị chồng nhảy từ tay người đàn ông này sang tay người đàn ông khác để tìm thú vui nhất thời. Charity là cô gái hàng xóm, đủ tiêu chuẩn để xuất hiện trên các tấm biển quảng cáo khắp nước Mỹ.

Dĩ nhiên có thể anh sai lầm.

Nghĩ đến chuyện này máu lại chảy rần rần trong người anh. Anh không cảm thấy ham muốn làm tình với Sally một chút nào hết mà anh cứ nghĩ đến chuyện có thể tình cờ Charity làm tình với anh. Dù sao Sally mặc áo cổ thật thấp để lộ bộ ngực trắng ngà đầy đặn nhưng anh vẫn không thấy thích. Trái lại sáng nay khi anh nhìn thấy đôi môi gợi dục của Charity, phán đoán bộ ngực khêu gợi của cô dưới làn áo sơ mi lấm bùn, anh muốn kéo cô nằm xuống đất, anh đã muốn tuột áo quần cô ra, muốn cho vào trong cô.

- Lạy Chúa Jesus - Call lẩm bẩm khi rẽ xe khỏi đường Hunler để chạy vào con đường gồ ghề đến suối Ngựa chết.

Trở lại với thế giới thật, anh gặp nhiều vấn đề khó khăn chứ không phải như anh tưởng. Sau 4 năm sống đơn côi bây giờ anh mơ tưởng đến một phụ nữ làm cho anh hài lòng vừa ý. Có thể anh lo sợ sau một thời gian dài không làm tình anh sẽ không còn khả năng ấy, nhưng suy nghĩ lại anh thấy không đúng thế. Đúng như Sally nói, đàn ông không ai quên chuyện làm tình như thế nào đâu.

Thôi, nếu Sally không được thì có nhiều phụ nữ khác ở Dawson lo gì. Cô gái tóc đỏ bồng bềnh ở quán Klondike Kate không được sao? Toby đã đề nghị giới thiệu cho anh, cậu ta nói cô gái rất chịu chơi, cô ta muốn gặp anh và cô sẵn sàng đi chơi với anh trong tháng Bảy, cô chỉ cần vui chơi trong thời gian này thôi.

Dù làm gì thì làm điều mà anh không muốn là đừng vướng vào chuyện tình cảm với cô tóc đỏ hay với bất kỳ ai, làm tình với một phụ nữ trong ngôi nhà sát bên cạnh nhà anh là chuyện sẽ rất lồi thối.

Lôi Thôi, đó chính là tên lót của Charity Sinclair.

Sáng chủ nhật, Call vẫn cảm thấy người bất ổn. Ngồi xuống trước máy vi tính, anh đánh thư điện tử. Nửa tá tin nhắn đợi anh trả lời, trong đó có tin

của người em trai. Zach sống ở Los Angeles, nhưng anh định hè này sẽ đến Miền Bắc sống vài tuần. Call trả lời em trai hãy đến nhanh cho anh bớt cô đơn, nhưng đã từ hai tháng nay vẫn không thấy Zach hồi âm.

Anh nghĩ sự mong mỏi em trai đến chơi là một dấu hiệu tốt, vì như thế có nghĩa là anh thực sự đang trở lại với cuộc sống hiện hữu.

Tiếp theo, anh xem trong bảng danh sách dài gồm các trò chơi điện tử của công ty Inner Dimensions đã gửi đến cho anh vào sáng thứ Sáu. Bảng danh sách quảng cáo phần mềm trò chơi điện tử King Cobra, công ty hy vọng đây là trò chơi ăn khách nhất khi được tung ra thị trường.

Còn có một bức thư điện tử của Peter Held nữa. Anh chàng rất phấn khích vì công việc anh đang tiến hành rất khả quan, đó là tăng khả năng lưu trữ thông tin vào đĩa cứng. Nếu ý đồ này thực hiện được thành công, thì đây là một cuộc cách mạng trong kỹ nghệ máy tính. Đây là khái niệm mà Call đã nghĩ ra cách đây 4 năm. Sau khi Susan chết, anh bỏ dở chương trình, khi ấy đối với anh chẳng có gì quan trọng hết.

Rồi sau đó một tháng, người hợp tác với anh trong chương trình phiêu lưu này, Frank Mc Guire, đã chết vì bệnh tim, và Call đã dẹp kế hoạch sang một bên. Mãi cho đến cách đây 6 tháng, anh mới nghĩ đến chương trình này lại, nhưng khi anh đã hồi sinh, thì đương nhiên anh phải làm cho những người đã từng cộng tác với mình hồi sinh.

Anh gửi thư điện tử cho Peter, cho phép anh ta tuyển người phụ tá để giúp việc, rồi đề cập đến công việc cho đến cuối thư. Công việc bây giờ nhẹ nhàng chứ không hề bộn lút óc như cách đây 4 năm. Gửi thư xong, anh tắt máy tính.

- Bữa ăn sáng đã xong rồi, ông Call. Bánh kẹp và trứng – Toby đứng nơi ngưỡng cửa, vạt áo sơ mi kéo ra ngoài quần, mái tóc đỏ rối bù, cặp mắt đỏ và sưng húp. Chàng trai có vẻ đã hưởng buổi tối thứ bảy đầy đủ hào hứng hơn Call nhiều.

- Cám ơn, tôi đến ăn bây giờ đây.

Anh đi đến nhà bếp, nhưng không thể không dừng lại trước cửa sổ. Cặp ống nhòm còn nằm trên chiếc bàn cổ có chân tiện hình móng chân thú. Anh cảm thấy mình là đồ nhìn lén đàn bà, nhưng anh không sao cưỡng lại ý

muốn lấy chiếc ống nhòm lên để nhìn qua bên nhà hàng xóm.

Anh phân vân không biết nếu Charity biết anh theo dõi cô thì cô sẽ nói gì, và anh không khỏi nghĩ khi cô nổi nóng, cặp mắt toé lửa, trông cô thật hấp dẫn biết bao. Anh thấy cô đã mặc quần áo, đi ra sau nhà, chẻ củi để nhóm lửa.

Anh cười, nếu anh may mắn, có thể cô sẽ cho anh những giây phút giải trí vui chơi. Anh nhìn cô làm việc một lát, ngạc nhiên khi thấy cô làm việc rất gọn gàng, khéo léo. Khi anh đưa ống nhòm xuống thì bỗng thấy phía bên mép kính ống nhòm có cái gì nhúc nhích động đậy. Anh bèn chĩa ống nhòm qua phía ấy.

Cơ bắp sau cổ anh bỗng căng cứng. Một con gấu lớn màu nâu đang di chuyển từ từ trong ống kính, và lần này con vật đúng là con gấu.

Call chụp lấy khẩu súng cỡ 45-70 trên giá súng trên tường, rồi tông cửa chạy ra.

* * *

Charity đưa cao cái rìu nhỏ bổ xuống trên khúc củi đã chẻ, để có những miếng củi nhỏ mà nhóm lửa, vì hôm nay là chủ nhật, ngày nghỉ cuối trước khi bắt đầu công việc một tuần, cho nên cô muốn nhóm lò lửa thật lớn.

Cô tìm khúc gỗ khác để chẻ nhỏ, nhưng vừa vung rìu lên bỗng cô nghe có tiếng động ở bên phải, cô bèn quay qua nhìn. Cô thấy bụi cây động đậy rồi vệt ra hai bên, và một con gấu lớn có lông màu nâu bước ra từ giữa hai bụi thông. Cô nhấp nháy mắt, không tin vào mắt mình. Cô hoảng sợ nhìn con vật chậm rãi đi về phía cô, dáng đi thong thả của nó làm cho cô lạnh thấu xương, cái đầu lông lá của nó lắc qua lắc lại.

Nó không phải là chồn, cô nghĩ, hai tay bóp chặt vào cán rìu, lưỡi rìu rất sắc là vũ khí duy nhất của cô. Cô đưa chiếc rìu lên một lát, nhưng cô nghĩ với con gấu to lớn như thế này thì cái rìu này rõ ràng vô dụng. Nghĩ thế, cô bèn hít vào một hơi rồi định bỏ chạy.

- Ôi Lạy Chúa! Cô đừng có chạy.

Giọng của Call vang đến tai cô, ngăn cô lại không cho cô chạy.

- Cứ đứng yên tại chỗ và chú ý đến con gấu.

Cô liếc mắt thấy anh ở trên đường phân ranh giữa hai vùng đất của họ,

khẩu súng trên hai tay. Con gấu cũng thấy anh, nên nó dừng lại, ngẩng đầu lên. Call đưa súng lên vai, bắn bay trên đầu con gấu. Anh bắn lên không thêm một phát nữa rồi phát thứ 3.

Con gấu gầm gừ, hai chân sau nặng nề quay lui, rồi bỏ chạy lên đồi, tung bụi lên và biến mất vào rừng.

Charity đứng yên tại chỗ run lẩy bẩy, nhìn Call đi về phía cô, mặt cau có như đám mây che khuất mặt trời lúc sắp có giông.

- Trời ơi, cô điên sao? Khi gặp gấu hay những con thú to lớn khác, cô đừng có chạy. Cô nuốt nước bọt, vì quá sợ, cô không thể dùng lời châm biếm ý nhị để trả lời. Nên cô thành thật đáp:

-Tôi nghĩ, hoặc là ngất xỉu hoặc là chạy trốn thôi. Tôi không biết sẽ như thế nào.

- Bậy! – Anh dựa khẩu súng vào gốc cây, rồi cúi cô ngồi xuống bên cạnh khẩu súng – Hãy dựa đầu giữa hai chân cô.

Cô ngồi xuống, mặt tái mét, người run run, cho nên Call phải đưa tay lên gáy cô, nhẹ nhẹ đè đầu cô xuống, cô thật không ngờ tay anh nhẹ nhàng đến thế.

- Lạy Chúa, cô làm gì ở đây thế? Cô như thỏi nam châm vô bổ lôi kéo tai hoạ đến.

Cô ngẩng đầu lên thật nhanh, bỗng cảm thấy choáng váng. Call đè đầu cô xuống lại.

- Thì... tôi... - Cô trả lời, mặt vẫn úp giữa hai chân - sống ở đây chứ làm gì, bộ anh quên rồi sao. – Cô từ từ ngẩng đầu lên, cảm thấy bớt choáng váng - Gấu và mọi người... - Cô nhìn xoáy vào mặt anh, ánh mắt muốn nói “kể cả anh”, đều phải chấp nhận thực tế mà thôi

Anh nhìn cô, cặp mắt xanh gay gắt, rồi quay nhìn khu vực xung quanh nhà.

- Nếu cô quyết ở đây, thì tốt hơn là không nên để rác xung quanh nhà, vì rác sẽ mời gọi gấu đến. Chắc Maude đã nói cho cô biết rồi.

Cô cau mày:

- Tôi không để rác quanh nhà. Có thể tôi mới tới đây, nhưng tôi không muốn chết.

- Vậy thì cái gì ở đây? – Anh hất đầu chỉ về phía cái bao nhựa đen để bên

cạnh cây thông, không xa chỗ sau nhà mấy – Tôi thấy cái bao ấy có vẻ là bao rác.

Charity đứng dậy, lảo đảo bước tới để xem cái bao gì. Cô mở cái bao, cái bao chỉ buột lỏng lẻo thôi.

- Bữa ăn sáng và thức ăn thừa vào trưa thứ Sáu, nhưng tôi cứ nghĩ là gã ta đã đốt hết với rác quét ở trong kho rồi. Chắc là gã quên.

Call nhìn lên ngọn đồi về phía Bắc khu đất của Lily Rose, nhưng nhà của Buck nằm khuất ở đằng xa đường này, từ chỗ họ không thấy được.

- Phải, chắc gã đã quên.

- Nó có quay lại không?

- Buck hay con gấu?

Cô chép môi đáp:

- Con gấu.

- Hôm nay thì không. Hy vọng không.

- Nó là loại gấu xám lớn Bắc cực phải không?

- Gấu đen.

- Chắc là gấu nâu xám. Nó không có màu đen mà có màu nâu.

Anh lắc đầu như thể anh không tin nổi cô.

- Gấu đen có nhiều màu khác nhau. Gấu lớn màu xám là chủng loại khác. Cô phải học hỏi cho biết gấu nào thuộc chủng loại nào và học cách phản ứng khi gặp loại nào.

- Tôi không biết anh muốn nói gì?

- Tôi muốn nói với gấu đen cô phải quyết liệt mới được. Còn gấu lớn nâu xám thì việc tốt nhất là cô nằm xuống, co người lại, giả vờ như chết. Có thể con gấu cào cấu cô một chút, nhưng ít ra cô không bị nó giết... thông thường không ai bị giết.

Cô dựa lưng vào gốc cây thông, mặt tái mét trở lại.

- Cũng hay đấy chứ.

Call thở dài chán nản:

- Mẹ kiếp, Charity, cô không biết gì hết về cuộc sống ở đây hay sao?

- Đáng ra tôi phải tìm hiểu cho rõ hơn mới được.

- Tôi không tin một phụ nữ như cô, đơn thân độc mã lên đây làm gì. Cô đến

một mình phải không? Không chồng, không bạn trai, phải không?

Cô đứng thẳng người lên, cảm thấy bức tức:

- Tôi không cần chồng để làm công việc tôi muốn làm. Có lẽ tôi nên tìm hiểu về thú vật ở đây nhiều hơn và tìm hiểu một ít về lịch sử vùng này, nhưng không phải vì thế mà ngăn cấm tôi đến đây.

- Vùng này khắc nghiệt, nhiều chuyện không hay thường xảy ra ở đây. chắc có lẽ vì cô không thấy, nhưng bây giờ cô đã thấy hết rồi đấy. Vậy tại sao cô không nhận lời đề nghị của tôi, bán nhà đất ở đây đi, quay về quê hương xứ sở của cô?

Quay về quê hương xứ sở. Người ta thường dùng lời nói hay ho để khuyên cô, chẳng hạn như “hãy ngoan lên cô em”. Cô gay gắt đáp lại:

- Anh muốn như thế phải không? Muốn tôi bán nhà ở đây, quay về quê hương, rồi anh sẽ được sống cách biệt, riêng tư, anh khỏi phải lo nhà hàng xóm làm ồn, anh khỏi mắc công cứu kẻ khờ dại thoát khỏi con gấu nguy hiểm. Anh khỏi nghĩ về...

Bỗng anh bước tới gần cô khiến cô dừng nói há hốc mồm kinh ngạc, anh đẩy cô dựa lưng vào thân cây, mắt long lanh. Anh đáp:

- Phải, tôi sẽ khỏi lo về những chuyện quái đản do cô gây nên, và mỗi khi thấy cô, tôi khỏi nghĩ đến chuyện tôi muốn hôn vào đôi môi khêu gợi của cô. Tôi khỏi phải băn khoăn thắc mắc không biết có nên luồn tay xuống dưới áo có hình con gấu trúc để sờ ngực cô và áp môi vào đấy để thưởng thức hương vị của người cô.

Cô chưa kịp thốt ra lời thì anh đã áp môi vào môi cô. Đôi môi của anh cứng cáp, nóng hổi, ham hố, áp mạnh vào môi cô như cái khuôn dấu đóng vào, rồi nới ra lỏng hơn. Anh thưởng thức nhẹ nhàng chứ không vỗ vập như mới đầu. Hai bàn tay anh rắn chắc, rám nắng hơn mặt cô, nghiêng đầu cô ra sau để hôn cho được lâu hơn và cô thấy lờ mờ bộ râu quanh hàm anh. Miệng cô hé ra rên rĩ và lưỡi anh luồn vào trong miệng cô. Khi lưỡi anh quăn lấy lưỡi cô, cô cảm thấy lưỡi anh trơn láng và nóng hổi, và cô thấy cả người cô run lên ngậy ngất.

Ôi lạy Chúa. Người cô nóng bừng, run rẩy. Anh để hai tay lên vai cô, bấu chặt một lát rồi lần ra sau cổ cô. Cô nghe Call rên lên.

Anh áp mạnh vào người cô, đè cô sát vào thân cây. Cô cảm thấy anh cương cứng dưới phéc mơ tuya quần jeans. Anh đưa hai tay ôm hông cô, nâng cô lên kéo sát vào anh thêm nữa.

Cô hít vào phổi mùi vị của anh, giống như gỗ thông và khói thông, mùi vị đàn ông. Anh hôn cô kiểu mà đàn bà nào cũng phải thích, cái kiểu làm cho cô mê mẩn, hai chân bủn rủn, anh hôn như thể anh muốn hít thở không khí.

Cô ngửa đầu ra sau, anh hôn một bên cổ, kéo nụ hôn ẩm ướt nóng hổi xuống dưới cuống họng, rồi kéo lên môi cô lại. Lưỡi họ xoắn lấy nhau nhịp nhàng, môi họ hình như được tạo ra vừa vặn nhau. Nụ hôn kéo dài, dài mãi cho đến khi trí óc mù đi, cô không suy nghĩ gì được. Bảo anh ta dừng lại, giọng nói trong cô cất lên, nhưng điều cô nghĩ đến là Jeremy không hôn cô như thế này. Jeremy không làm cho cô cảm giác lâng lâng như thế này, không có lần nào trong suốt hai năm họ cặp bồ với nhau. Không ai làm cho cô có cảm giác như thế này.

Và cô không muốn giây phút này chấm dứt.

Trí óc cô hình như mất quyền kiểm soát, mặc cho cơ thể làm gì thì làm. Dục vọng cuộn cuộn dâng lên như sương mù ngấm vào huyết quản. Cô mò mẫm tay tìm nút áo sơ mi của anh, vì quá vội vàng muốn sờ anh nên cô đã làm đứt một hạt nút. Cô giật hai tà áo ra rồi luồn tay vào trong, úp hai bàn tay thoa lên bộ ngực của anh.

Các bắp thịt nơi ngực anh cứng ngắc, đám lông ngực màu nâu loăn xoăn dưới ngón tay cô, và cơ bắp cuộn cuộn chạy dài xuống tận bụng, cái bụng phẳng. Call rên lên trong họng và rùng mình.

Môi anh vẫn gặm vào môi cô. Anh kéo vạt áo sơ mi của cô lên, đặt tay lên cặp nịt vú trắng có viền đăng ten, rồi chuôi bàn tay vào dưới chiếc nơ nhỏ ở phía trên nịt vú.

- Ông Call ơi! Ông đâu rồi? Call! Có chuyện gì phải không?

Cô giật mình khi anh nhả môi cô ra và chửi thề nho nhỏ. Anh kéo áo cô xuống, tay lỏng lỏng, rồi bước lên đứng trước mặt cô, che chắn cho cô. Cô đứng phía sau anh và trước thân cây.

- Không có chuyện gì đáng lo hết, Toby! - Giọng anh nghe gay gắt. Cô phân vân không biết chàng trai có để ý không.

- Tôi nghe có tiếng súng - Toby đáp - Nhưng tôi đang nấu trong bếp nên không quan tâm làm gì. Rồi tôi đi vào phòng khách, thấy cửa trước mở. Khi tôi thấy khẩu súng không có trên giá, tôi sợ có chuyện gì không hay xảy ra.

- Cô hàng xóm của chúng ta, cô Sinclair, đụng đầu với con gấu đen đầu tiên – Call nhìn cô, đợi cô sửa sang lại nhanh, thấy cô không nhếch nhác lắm, bèn lôi cô ra khỏi thân cây. Charity Sinclair, giới thiệu với cô đây là Toby Jenkins. Toby là bếp trưởng kiêm phụ bếp bên nhà tôi, và kiêm luôn làm các công việc vặt. Ít nhất cậu ấy cũng làm với tôi cho đến khi vào đại học vào mùa thu. Toby, đây là cô Sinclair, lân gia mới của chúng ta.

- Rất sung sướng được gặp Madam, thưa Madam. Tôi nghe ông Mose đã bán nhà, tôi có ý định sang chào Madam.

- Hãy quên câu thưa Madam đi – Charity nói – Nói thế tôi thấy già quá, gọi Charity là được rồi.

Cậu gật đầu mỉm cười. Cậu còn nhỏ, chừng 19 đôi mươi, mái tóc đỏ đậm, dày, mặt lốm đốm tàn nhang, như John Kenedy khi nhỏ, trông cậu ta rất hấp dẫn và tính tình có vẻ dễ thương. Cô phân vân không biết khi cậu ta đến, cậu ta có thấy chuyện xảy ra giữa hai người không. Rồi bỗng cô thấy cái áo sơ mi của Call trặc nút ra và mất một hạt, cô cảm thấy mặt phùng phùng nóng.

Call đăng hắng giọng:

- Toby, cậu về trước, hai phút nữa tôi sẽ về.

- Vâng, thưa ông. Tôi đã dọn bữa ăn sáng chờ ông – Đưa tay vẫy chào tạm biệt, chàng trai quay về nhà.

Khi Charity quay qua phía Call, cô thấy anh nhìn cô, mặt quạu quạu, vẻ khó thương như nhiều lần trước.

- Tôi không muốn chuyện như thế xảy ra.

Ôi lạy Chúa. Rõ ràng anh ân hận vì đã làm thế và thái độ của anh làm cô bối rối.

- Tôi cũng không muốn. Tôi không quen thói... thói... Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra – Cô nhìn xuống bàn chân, rồi nhìn về phía suối - Chắc vì sợ quá mà ra, phải không? Người ta nói khi gặp chuyện nguy hiểm,

chúng ta thường trở lại với bản năng sơ khai nhất.

Cô đánh bạo nhìn anh, thấy hàm xai anh căng cứng. Anh đáp:

- Phải, chắc thế.

Cô quay mặt nhìn chỗ khác, cố không nghĩ đến chuyện họ vừa làm.

Cô không phân vân tự hỏi nếu khi anh đang hôn mà Toby không đến thì chuyện gì sẽ xảy ra.

- Anh nên về đi – Cô nói, rồi cười với anh - Bữa ăn sáng đang chờ anh và tôi phải làm việc.

Khi cô định quay đi, thì mặt trời hiện ra sau đám mây, chiếu xuống gò má và chiếc cằm chẻ của anh. Anh không nhúc nhích khi cô nắm cái bao nhựa đựng rác và bước đến cái thùng rác bằng sắt nặng nề, chính cái thùng rác này đã làm mồi cho con gấu xuất hiện.

Cô thấy anh bước đến lấy khẩu súng, mấy ngón tay nắm quanh báng súng với vẻ tự nhiên, chứng tỏ anh rất thành thạo trong việc dùng thứ vũ khí này. Anh không đi liền như cô tưởng, trái lại, anh đứng nhìn, đợi cho đến khi cô đã vào nhà anh mới đi.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 7

Sáng thứ hai, cô và bà Maude có kế hoạch làm việc với máy dò kim loại. Cô đã xem các máy này trong băng video về khai thác vàng, máy có nhiều loại hình và nhiều kích cỡ, cái máy cô dùng là loại của hãng Garrett Crossfire, máy bằng sắt giống như cái đĩa hình trái xoan, cán dài như cán chổi. Trong khi Buck bữa cử tọng đầy các thùng ở dưới mái hiên, thì Maude giảng giải cho cô cách sử dụng.

- Cô dùng máy này để tìm quặng ở dưới suối hay trong cát sạn dọc theo bờ suối, nếu may mắn, cô có thể tìm ra những cục vàng ở trong lòng suối đã khô, vì dòng nước thay đổi trên nhiều năm rồi. Máy này có thể tìm ra những cục vàng nhỏ bằng đầu kim găm. Biết đâu... cô sẽ gặp may mà tìm được mạch vàng.

Maude mang máy ra ngoài nhà kho, đi về phía ngọn đồi ở phía sau kho, để trình bày cho cô biết cách sử dụng máy, nhưng trí óc của cô để tạt đâu đâu, thay vì theo dõi lời giảng giải của Maude, tâm trí cô cứ tưởng tượng lại cảnh gặp Call vào sáng hôm qua.

Cuối cùng Maude hỏi:

- Cô cho tôi biết có chuyện gì xảy ra vào ngày cuối tuần được không? Từ khi tôi đến đây, trông cô cứ để tâm vào chuyện gì như con gấu chú ý miếng xương vậy?

Cô cố lấy giọng tự nhiên để trả lời bà ta:

- Thú thật là sáng Chủ nhật tôi đã thấy một con gấu, nó đi vào trong sân và tôi sợ gần chết.

- Chuyện xảy ra như thế nào?

- Tôi đoán là có người trong chúng ta để bao rác trong sân. May cho tôi, ông Hawkins đuổi nó đi.

Maude lắc đầu:

- Ông ấy thật tài, cứ khi nào có chuyện gì cần đến là ông ta xuất hiện ngay.

- Bà nói thật đúng. Thú thật khi ông ta xuất hiện vào sáng chủ nhật, tôi rất mừng.

- Hai người cãi nhau nữa, phải không?

Cô cố sức để giữa vẻ mặt khỏi biến sắc.

- Đúng như bà nói. Sau khi con vật chạy đi, ông ta hỏi tôi nguyên nhân khiến cho con gấu đến đây. Khi tôi không đáp được, ông ta khuyên tôi bán nhà ở đây rồi về lại quê quán.

Cô nghĩ đến những chuyện xảy ra sau đó, những nụ hôn nóng bỏng, ngọt ngào, dài bất tận, cứ làm cho cô bất ổn và mất ngủ suốt nửa đêm, và cứ chăm chú nhìn vào cán chiếc máy dò kim loại.

- Như tôi đã nói, đừng lưu tâm đến Call làm gì cho mệt. Vì buồn phiền nên anh ta hay cau có như con gấu bị gai đâm vào móng chân, vết thương lòng trầm trọng đã làm cho anh ta thế đấy, nhưng từ mấy tháng nay anh ta có vẻ đã nguôi ngoai nhiều.

-Bà nói sao? Có chuyện gì xảy ra cho anh ấy à?

- Tôi không phải là người hay bép xép, nhưng tôi nghĩ cô cũng nên biết chuyện của anh ấy, vì hai người chắc sẽ thường trò chuyện với nhau. Theo chỗ tôi biết thì anh ta đến đây sau khi mất vợ và đưa con gái 3 tuổi.

Tim cô đau nhói.

- Vợ và con gái anh ta bị chết à?

Bà gật đầu:

- Tôi nghe nói bị tai nạn xe hơi. Hẳn là Call đã yêu họ. Anh bỏ công việc, bỏ chức vụ lãnh đạo công ty ở California, đến mua khu đất rộng lớn bên cạnh đây, xây nhà để ở. Anh ấy đã lớn lên ở Miền Bắc này. Anh đến đây để chữa vết thương lòng.

Charity cảm thấy ghen ngào, cô thường phân vân không biết vì lý do gì mà lúc nào anh mắt của Call cũng có vẻ gay gắt. Bây giờ cô mới hiểu là vì anh quá đau đớn.

- Ôi bà Maude, chuyện khủng khiếp quá, tôi không tưởng tượng ra được nỗi đau khổ của người ta khi mất cả gia đình như thế. – Nhưng nghĩ đến cảnh thân mật của cô đối với bố và các chị em của cô, cô có thể đoán ra được sự đau đớn của anh.

- Tôi thấy cô rất tuyệt cho anh ấy. Trước ngày cô đến đây và trước khi hai người cãi lộn nhau, anh ấy thường ngồi miết trong nhà hay đi thất thiếu một mình quanh rừng. Như tôi đã nói, mấy tháng vừa qua, anh ta đỡ hơn. Thịnh thoảng có về thành phố một lần, thuê Toby làm việc cho anh. Thế nhưng, chính cô mới đem lại sức sống trong mắt anh. Tôi thường nghĩ chưa bao giờ tôi thấy ai có đôi mắt lạnh lùng, thiếu sức sống như thế. Bây giờ khi anh nhìn cô, cặp mắt ánh lên sức sống, cặp mắt sáng long lanh như vàng 24 cara.

Charity nghĩ đến chuyện ấy, cô nghĩ khi Call nhìn cô vào sáng chủ nhật, mắt anh không có vẻ gì lạnh lùng hết. Thật vậy, đôi mắt anh long lanh rực sáng.

- Tôi thực sung sướng khi nghe bà nói thế.

- Như tôi đã nói, tôi thường không có tánh bép xép – Bà nhìn cô như thể bà biếg chuyện xảy ra giữa cô và Call vào sáng ấy. Dĩ nhiên nói thế nghe cũng kỳ cục. Nhưng nhiều lúc Maude có vẻ như có khả năng đánh hơi rất tài.

Charity lại chú ý đến cái máy dò kim loại, nhưng tâm trí cô cứ nghĩ về Call và về chuyện đã gây cho anh đau khổ. Nếu những điều bà Maude nói là đúng thì quả anh đang bắt đầu vượt qua được nỗi sầu muộn trong lòng, thì có lẽ cô có thể giúp anh được.

- Tôi chưa cảm ơn anh ấy vì đã cứu tôi khỏi con gấu. Có lẽ tôi phải cảm ơn anh mới được.

- Có lẽ mời anh ăn bữa cơm tối ở nhà, tôi không tin Toby có thể làm đầu bếp giỏi.

- Dù tôi có mời, chắc chi anh đã đến.

- Có thể không.

- Tôi sợ mời anh mình sẽ mất tư cách.

Maude đưa tay vào túi áo sơ mi bằng vải len, lấy ra cái ống vớ cán ngắn, đưa vào giữa hai hàm răng.

- Không. Mời anh không có gì mất tư cách hết.

* * *

Charity nghĩ về chuyện mời Call ăn cơm tối. Cô sẽ mời. Nhưng sau khi cư xử với anh không được tế nhị, cô cảm thấy không thể nhìn mặt anh được.

Lạy Chúa, cô gần như xé rách áo anh! Chưa bao giờ cô không kiềm chế được mình để có hành động quá liều lĩnh và quá man rợ như thế, nhưng chắc anh không biết điều này. Nếu cô đi sang nhà anh, có lẽ anh sẽ nghĩ cô cố dụ dỗ anh.

Cô than thở trong lòng, cảm thấy bối rối vô cùng. Thế nhưng, cô nghĩ đến anh, không thể nào xua ra khỏi đầu óc được những nụ hôn nóng bỏng say sưa. May thay, cô có nhiều công việc phải làm để khỏi suy nghĩ mông lung. Họ sử dụng máy dò tìm kim khí, đi từ từ dọc theo bờ suối. Sau đó họ dò tìm theo đường ô vuông vào sâu trong đất. Vào các buổi chiều, khi trời ấm hơn, họ sử dụng máy vét, thay phiên nhau để cầm ống hút. Buck nói với cô: - Nơi tốt nhất để tìm vàng là ở giữa các lớp đá của lòng suối. Vàng nằm lọt vào trong các chỗ đá nứt li ti, chúng nằm kẹt vào đấy hàng trăm năm... cho đến khi có người tìm thấy và hút ra.

- Còn vàng cục thì sao? Chỗ nào tốt nhất để tìm ra loại vàng này?

Cặp mắt gã nhìn xuống hai đầu vú của cô:

- Cô có thể tìm thấy vàng cục ở nhiều nơi khác nhau. Chúng có nhiều kích cỡ và hình thể, vàng này rất nhỏ.

Charity tảng lờ không để ý đến lời nói bóng gió của gã, cô biết gã nói như thế là cốt làm cho cô bất an.

Buck lại chăm chú vào máy vét.

- Vàng hầu hết đều nằm trong đá của lòng suối, trong cát đen, mịn, hay cô có thể tìm ra vàng trong đất phù sa, hàng năm vàng này trôi xuống, người ta có thể tìm ở trong sỏi. Máy dò tìm kim loại làm việc này rất tốt.

Nhưng làm mãi họ vẫn không tìm ra được cục vàng nào hay cái gì hết. Nếu họ đã vét được cái gì, thì cái ấy sẽ mắc vào tấm lưới thép và các khía của thùng chứa cát sạn. Cô đã học được cách chùi sạch cái thùng chứa, nghĩa là tháo rời từng bộ phận ra, cẩn thận chùi sạch lưới và các khía, rồi ráp lại như cũ. Làm công việc này lâu và phải chịu khó, cho nên chỉ một tuần làm một lần thôi.

Sáng thứ Năm, khi cô đang sử dụng máy dò tìm vàng dọc theo bờ suối, thì bỗng cô thấy xuất hiện đôi giày leo núi của đàn ông. Cô đưa mắt từ từ nhìn lên, từ hai ống chân dài rằn chắc dưới lớp vải quần jeans, lén瞥 thấy

lưng da đã sờn mòn, lên cái bụng phẳng rồi bộ ngực nở nang. Cô ngạc nhiên chăm chú nhìn Call đang đi tới, cô liền tắt máy dò kim khí.

- Chào! – Cô lúng túng cất tiếng.

Anh đang hăng giọng, cô phân vân không biết anh có lúng túng như cô không.

- Tôi thấy cô làm việc dọc bờ suối. Tôi nghĩ tôi còn nợ cô lời xin lỗi về chuyện... xảy ra ngày hôm nọ – Anh nhìn qua đầu cô, rồi nhìn vào mặt cô lại – Tôi thường không tấn công phụ nữ yếu đuối, tôi hy vọng tôi không làm cho cô sợ hãi.

Sáng hôm đó có rất nhiều chuyện đã xảy đến cho cô, nhưng cô không biết có phải anh muốn xin lỗi cô về chuyện anh hôn cô say đắm không.

- Đừng xin lỗi làm gì, chuyện xảy ra cũng do lỗi của tôi như của anh vậy. Tại sao chúng ta không xem đây là chuyện xảy ra do bốc đồng không đến đâu hết.

Anh gật đầu, dợm quay đi, nhưng cô nói tiếp khiến anh dừng lại:

- Thực ra tôi có ý định qua nhà anh đấy. Tôi chưa cảm ơn anh về chuyện anh cứu tôi, nếu anh không xuất hiện đúng lúc, thì chắc tôi đã làm mồi cho con gấu rồi.

Anh nhếch mép cười nửa miệng:

-Tôi không tin như thế, cô khỏi phải sợ chuyện ấy. Hầu như lúc nào gấu cũng bỏ đi, để yên cho người. Cô chỉ cần phán đoán đúng đắn một chút là được, và hãy cẩn thận mỗi khi nó đến gần thôi.

Cô nhìn chăm chăm vào mặt anh, những đường nét lời lôm như tạc, cái cằm vuông và đôi hàm rắn chắc. Nét mặt có vẻ khác vào sáng hôm ấy, nhưng cô không thể nghĩ ra được sự khác nhau ở chỗ nào.

- Anh cạo râu - Bỗng cô thốt ra lời, lòng cảm thấy ngu ngốc ngay khi vừa buột miệng nói xong.

Môi anh cong lên, cô nhớ kiểu đôi môi anh cong lên như thế khi áp mạnh vào môi cô, bỗng nhiên cô cảm thấy người nóng ran.

- Thỉnh thoảng tôi có cạo râu một lần, cô tin hay không thì tùy.

- Trông anh tuyệt lắm!

Lạy Chúa, thật thế. Nếu trước đây cô thấy anh đẹp trai thôi, thì bây giờ cô

thấy anh quá hấp dẫn.

- Thật không? – Anh hỏi, má hơi ửng hồng - Vậy chắc tôi phải luôn luôn duy trì vẻ người như thế này mới được – Anh nhìn xuống chiếc máy dò kim loại – Máy hoạt động ra sao? Đã tìm ra cái gì chưa?

- Chưa. Tôi nghĩ là tôi sử dụng máy này chưa thành thạo, nhưng ngày mai chúng tôi sẽ chùi sạch thùng chứa cát sạn. Hy vọng chúng tôi sẽ tìm thấy vàng trong đó.

Anh gật đầu, rồi quay mặt về phía nhà mình như muốn cáo biệt. Hay có thể nửa muốn ra về, nửa muốn nán lại.

Cô thu hết can đảm, đưa ra lời mời

- Tôi vẫn thấy mang ơn anh về việc anh cứu tôi. Tôi mời anh ăn bữa tối được không?

- Mời ăn tối à?

- Bữa ăn tối của xóm giềng mời thôi. Nếu anh không có chương trình gì thì tôi mời anh, tôi định mời anh vào tối mai.

Anh có vẻ phân vân, ngần ngừ một lát rồi đáp:

- Được rồi, tôi.. tốt, tối mai được đấy.

- Anh không tấn công tôi nữa chứ? – Cô trêu anh để làm cho anh cảm thấy thoải mái, và anh có vẻ hơi hài lòng thật.

- Trừ phi cô yêu cầu, còn không thì thôi.

Cô cười, nhưng nụ cười có vẻ không được tự nhiên. Dĩ nhiên cô có thể tin mình. Có tin được không? Cô đáp:

- Vậy anh nhất trí tối mai sang ăn tối nhé. Bảy giờ?

- Tốt. Bảy giờ tôi sẽ có mặt – Anh dậm bước đi về nhà.

- Nhân thể hỏi anh chuyện này - Cô nói theo - Tại sao lúc nào anh cũng biết tôi đang làm việc ở đây?

Anh quay nhìn cô, nhoẻn miệng cười, đáp:

- Ống nhòm, người thợ rừng giỏi cần phải biết các chuyện xảy ra quanh mình.

Cô há hốc miệng, thốt lên:

- Ống nhòm! Anh đã dùng ống nhòm để quan sát tôi à?

Call bước tiếp:

- Ở đây người ta rất cần ống nhôm - Anh quay đầu lui – Cô nên sắm một chiếc mà dùng.

Charity mở miệng, nói lắp bắp cái gì đấy, rồi bỗng nhiên cô ngậm miệng, đứng sững với vẻ giận dữ. Ống nhôm. Cô nhìn anh biến mất dưới con đường mòn, hết sức bối rối, đến nỗi không thốt ra được lời nguyên rủa nào. Gần trưa thứ Sáu, Call mới ngồi vào máy tính, trước đó vì cần luyện tập thân thể một chút và cần đầu óc minh mẫn nên anh và Smoke đi bộ vào rừng ở phía sau nhà. Trên đường đi dạo, anh cứ nghĩ đến Charity và chuyện cô mời ăn tối, đáng ra anh không nên nhận lời mời, nên nghĩ ra cái cớ nào đấy để từ chối. Cuối cùng, anh phải đành nhận lời mời, chứ biết sao.

Bây giờ quá trễ rồi, không thể khước từ được nữa. Vả lại, đây không phải là chuyện lớn, cô ta là hàng xóm của anh, lịch sự với xóm giềng cũng chẳng sao, đây là cơ hội cho anh trở tài xã giao, sau nhiều năm sống cuộc đời ẩn cư, anh đã để cho tài này mai một phần nào. Bây giờ, anh phải làm việc.

Call mở máy tính, làm hiện ra các tin nhắn bằng thư điện tử. Một của Arthur Whitcomb ở công ty Inner Dimensions và một bức khác của Harry Turner ở công ty American Dynamics, nơi mà trước đây Call làm Chủ tịch Hội đồng Quản trị cho đến ngày anh bỏ đi, anh trả lời các câu hỏi của họ, góp vài ý kiến, rồi chuyển sang bức thư của Peter Held ở Seattle.

Chàng trai đang ở trong tình trạng mất hứng phấn. Anh ta nói có một tên đi săn chất xám đã ghé lại gặp anh ta vào sáng sớm hôm ấy, gã đề nghị thuê ảnh với số lương lớn không tin nổi. Anh ta cho biết ngoài số tiền lương hậu hĩnh, gã còn dành cho anh nhiều lợi tức vô kể.

“Ông có thấy tôi ngon lành không?” - Bức thư điện tử viết. Dĩ nhiên Peter từ chối, không nhận công việc người nọ đề nghị, anh ta đã hưởng phần trăm ở Công ty Mega Tech rồi. Nếu kỹ thuật mà anh ta đang triển khai có kết quả tốt như họ mong muốn, anh ta sẽ giàu bạc triệu.

Call viết thư trả lời cho nhà hoá học.

“Cậu đùa phải không? Cậu sẽ không chịu đựng nổi công việc nhàn nhã như thế đâu. chỉ trong một tuần thôi là cậu chán mửa. sự thật là như thế”.

Peter là người giống như Call trước đây: tham vọng và muốn thực hiện năng lực phong phú của mình. Tốt nghiệp đại học Yale với loại ưu, Peter

Held thông minh, sáng tạo, người duy nhất Call nghĩ có thể thay thế được Frank McGuire mà thôi. Chính Peter, một trong những môn đồ của Frank, đã tiếp xúc với Call cách đây sáu tháng với đề nghị làm sống lại chương trình lưu trữ dữ liệu vào đĩa cứng.

Mới đầu Call từ chối, nhưng Peter cứ nài nỉ. Anh ta quả quyết có thể làm cho chương trình thành công, đến nỗi Call cuối cùng bằng lòng, thậm chí còn chia cho anh ta phần trăm béo bở. Call không biết phải chăng anh xuất hàng triệu dùng vào việc nghiên cứu là chỉ vì lợi nhuận do kế hoạch mang lại, hay chỉ vì để xem chàng trai có làm được việc hay không.

Call ngồi tựa người ra ghế, dù lý do gì đi nữa thì Peter cũng đã làm việc cật lực và đạt rất nhiều tiến bộ khả quan. Call không biết kẻ nào trong số đối thủ của anh đã đề nghị thu dụng Peter và phải chăng họ lo sợ chương trình đang phát triển của anh.

* * *

Tối thứ Sáu đến, ngày hôm ấy trời xanh lơ thật đẹp, rải rác vài đám mây bạc nhẹ nhàng trôi, gió chỉ thoang thoảng thôi. Khi họ chùi rửa thùng chứa, họ thấy kết quả không chỉ một nhúm bông vàng thôi, mà còn có sáu cục vàng nhỏ lóng lánh. Buck không tỏ vẻ ngạc nhiên gì hết, nhưng Charity cảm thấy rất sung sướng.

Maude nói như thế là có dấu hiệu rất tốt, và nếu Charity muốn bán, cô có thể đem bán ở các tiệm kim hoàn ở Dawson City.

Charity không bán.

Cho dù những tháng ở Yuklkhôngn thăng trầm ra sao, Charity luôn luôn nhớ đến cái ngày cô tìm được những cục vàng đầu tiên, mặc dù chúng nhỏ bé.

Khi cô dọn bàn ăn trong nhà bếp, tinh thần cô rất phấn khởi. Cô dọn trên chiếc bàn sơn xanh những chiếc muỗng và đĩa, nĩa, dao đã mua ở cửa hàng tổng hợp vào hôm đầu tiên cô đến thành phố. Trong khi chùi dọn ngôi nhà, cô đã tìm thấy cây đèn dầu nhỏ bằng thủy tinh cổ rất đẹp, và một chai dầu còn vừa đủ rót đầy vào bầu cây đèn. Cây đèn được thắp lên để giữa bàn sáng rất đẹp, bên cạnh cây đèn, cô để một cành thông và xếp quanh dưới chân cành thông nhiều quả thông.

Cô nhìn đồng hồ tay, bảy giờ kém hai phút. Một lát sau cô nghe có tiếng gõ

cửa nhẹ nhẹ. Cô đã mong anh đến đúng giờ, Call Hawkins không phải là loại người đến trễ.

Cô chà hai lòng bàn tay rịn mồ hôi lên chiếc váy len dài màu xanh nước biển cô thường mặc với đôi giày cao cổ dùng vào lúc lễ hội, đôi giày bằng da đen mềm mại. Cô mặc chiếc áo vải màu trắng có thêu hoa xanh nhỏ ở phía trước, ngay trên đầu chiếc váy, và mang chiếc thắt lưng da rộng bản quanh eo.

Lòng lo lắng, cô mở cửa. Call cũng có vẻ lo lắng.

- Sau khi nói với cô về chuyện cái ống nhôm, tôi cứ sợ không được cô đón tiếp.

Cô cười:

- Tôi cứ nhớ chuyện xảy ra vào buổi sáng với con gấu, nên tôi nghĩ có thể dùng ống nhôm để làm thiên thần canh gác.

Anh nhếch mép cười:

- Bây giờ tôi là thiên thần. Tôi thích làm thần bảo hộ hơn là ác thần. – Anh vào nhà, đầu gần chạm vào khung cửa. Ngôi nhà có vẻ nhỏ ngay khi anh đóng cửa và cô nhận ra anh thật khổng lồ, gầy nhưng cao, vai rộng, thể chất rất cứng cáp.

- Tôi mang cho cô món quà - Anh nói.

- Thật ư?

Anh đưa cho cô quà tặng, cô nhận cái vật thông có vẻ như cái bình phun ở trong một cái hộp bằng da.

- Bình phun tiêu. Tôi nghĩ cái này rất có ích cho cô.

- Bình phun tiêu à? Tôi nghe bình phun dầu ô liu và phun bơ, chứ chưa khi nào...

Anh phá ra cười. Hai hàm răng trắng và thẳng, còn cái miệng thì... đừng nhìn thế, cô tự nhủ, đừng nghĩ đến cái miệng.

- Tôi xin lỗi - Anh nói, vẫn cười khúc khích – Tôi quên việc cô không biết nhiều về... - Anh cố giữ mặt nghiêm trang trở lại – Đáng ra tôi phải nói cho cô biết cái xịt tiêu dùng để bảo vệ mình tránh khỏi bị gấu tấn công. Mỗi khi cô đi chơi núi, cô buộc sẵn cái bình xịt này vào thắt lưng.

Thấy anh cười cô, cô muốn nổi điên, nhưng cô nghĩ đến chuyện trong 4

năm qua chắc anh hiếm có nụ cười và không có hoàn cảnh để cười.

Cô đưa cái bình lên xem.

- Sử dụng nó như thế nào?

- Chỉ đề xuống là nó phun ra. Chỉ dùng nó khi gặp trường hợp bị con gấu tấn công, cô đợi cho tới khi nó đến gần chỉ cách cô chừng 6 mét, cô đưa ống phun lên và phun vào mặt nó.

- Anh có đùa không đấy? Chắc anh trêu chọc tôi lại, phải không?

Anh lắc đầu:

- Tôi nói thật đấy, thẻ danh dự của người hướng đạo – Anh đưa lên hai ngón tay.

Hướng đạo sinh? Cô biết ở Canada có phong trào này và cô tin chắc anh là hướng đạo sinh.

- Bây giờ xin anh nói thật cho tôi biết: Có phải tôi có thể dùng bình phun tiêu này để bảo vệ khi bị gấu tấn công không?

Call cố nín cười:

- Thật mà, tôi không nói đùa đâu. Ít ra tôi đã sử dụng rồi.

- Anh đã gặp trường hợp như thế này rồi à?

- Tôi chỉ mới dùng một lần, nhưng thành công rực rỡ. Khi bụi tiêu phun vào mặt con gấu lớn nâu xám, nó cao chạy xa bay tức khắc.

Lạ Chúa lòng lành, anh chàng này đã đối diện với con gấu lớn nâu xám với bình phun. Cô nhìn vào cặp hàm xai bạnh, rắn chắc và nghĩ đến Max Mason, bỗng cô tin chuyện anh nói là thật.

Cô cười toe toét, để bình phun xuống trên chỗ trước đây dùng làm quầy bếp: một tấm ván có phủ vải dầu lên trên.

- Thế thì công dụng của nó có ích lợi thật. Chắc anh biết ở bang Yukon này người ta thường nói: ngày trước bình phun tiêu quý hơn bó hoa...

Anh cười, đưa mắt nhìn quanh nhà:

- Nhà trông tuyệt đấy chứ – Anh mặc chiếc quần jeans mới, cái áo dài tay trơn qua đầu, có đường vạch màu xanh nước biển chạy ngang vai.

Anh lại cạo râu, và lần đầu tiên cô thấy anh hớt tóc. Tóc không cắt ngắn, nhưng cũng tỉa quanh gọn gàng. Trông anh đẹp trai, cường tráng và rất hấp dẫn. Bỗng cô tự hỏi phải chăng việc mời anh đến ăn tối là một việc làm

hoàn toàn thích hợp.

- Tôi biết nhà này xuống cấp trầm trọng – Anh nói – Cô đã sửa sang lại quá tốt.

- Cám ơn. Tôi thích làm, rất vui.

Anh có cầm trong tay kia cái gì nữa, anh để xuống bàn.

- Tôi còn đem đến chai rượu vang. Tôi hy vọng cô thích vang đỏ.

- Tôi thích vang đỏ. Nói chung là tôi thích rượu vang.

- Tôi cũng thế.

- Và thích Martini nữa. Tôi thích Martini nhưng chưa bao giờ uống. Chắc rượu này sẽ làm cho tôi gây ra những việc mà sáng mai phải ân hận.

Anh nhượng mắt, cặp mắt xanh biếc.

- Tôi ghi nhớ điều này. Lần sau tôi sẽ mang một chai Kettle One.

Cô đỏ mặt, nhưng cô vẫn cố giữ vẻ thản nhiên.

Call nhìn cái xoong trên lò lửa sôi sùng sục, cô nghĩ, mỗi lần anh nhìn cô là cô cảm thấy mình hơi giống cái xoong ấy.

- Thơm quá. Món gì thế?

- Không có gì lạ, chỉ thịt bò hầm thôi. Tôi còn làm ít bánh qui. - Bỗng cô sực nhớ, liền chạy đến lò lửa. - Đồ chết ... tiệt. – Cô đưa tay định gỡ nắp xoong ra, nhưng anh đã nhanh tay chụp lấy cổ tay cô.

- Cẩn thận chứ. – Anh từ từ thả tay ra, nhưng cô vẫn cảm thấy mấy ngón tay dài, mạnh như còn nằm yên trên cổ tay cô.

Cảm thấy như thế không hay đâu nhé.

Cô nắm cái nắp xoong lôi ra, đau khổ khi thấy bánh đã cháy đen ở phía dưới.

- Tôi không quen nấu nướng trên lò đốt củi. Bà Maude lo việc nấu ăn.

- Tôi đói rồi, món gì đối với tôi chắc cũng ngon hết. Tại sao tôi không mở rượu vang trong khi cô xem món thịt hầm chín chưa?

Charity gật đầu, bước đến bếp lò.

* * *

Call nhìn cô hàng xóm nhỏ nhắn tóc vàng làm việc. Hai tay cô hơi run run, các cử động vụng về hơn thường ngày. Cô bị căng thẳng, nhưng anh cũng thế.

Ít ra cũng ba lần anh định sai Toby sang, viện cớ tào lao để khỏi sang nhà cô ăn tối. Ngoại trừ mối quan hệ xác thịt ra, anh không muốn dính dáng đến đàn bà và sau chuyện xảy ra giữa họ vào hôm chủ nhật vừa qua, anh sợ mối quan hệ của anh với cô sẽ đi xa khỏi vấn đề xác thịt.

Ngay cả lúc anh còn sống cuộc sống bông bột trước khi lấy vợ, anh cũng không để cho phụ nữ lôi anh theo con đường họ muốn. Thế mà bây giờ cô hôn anh như nụ hôn của thiên thần, và là nụ hôn dịu ngọt đầy tội lỗi. Nếu khi anh đang hôn mà Toby không xuất hiện, chắc anh dám dè cô ra rồi.

Dĩ nhiên, vì anh đã 4 năm không làm tình. Có lẽ chuyện này tự nhiên thôi. Anh muốn cô. Thật bậy. Thái độ cô đáp lại, cũng rõ ràng là cô muốn anh. Anh cần trở lại với cuộc sống bình thường và bao gồm cả cuộc sống tình dục.

Anh muốn làm tình với Charity Sinclair.

Call đã tiên đoán cô không có đồ mở chai, nên anh đem theo đồ mở để mở chai rượu ngon của hãng Stevie. Michelle. Cái nút chai văng ra phát lên tiếng bộp nhỏ nhỏ. Anh hỏi:

- Cô ở đâu đến?

- Manhattan. – Cô quay khỏi nôi thịt hằm, cầm hếch lên một chút. – Tôi là biên tập viên cho một nhà xuất bản lớn. Có lẽ anh cho thế là buồn cười phải không?

Anh để chai rượu xuống bàn.

- Tôi nghĩ chuyện này thật quá lạ. Tôi khen cô quá can đảm khi bỏ việc để đến đây như thế này.

Charity thở dài, lấy cái thìa gỗ khuấy nôi thịt.

- Tôi thường ao ước tới đây, tôi nhớ lúc nào tôi cũng mong thế, tôi mơ thế cả đời. Tôi biết về lịch sử của phong trào đi tìm vàng và hơn thế nữa, tôi muốn học cách tìm vàng.

- Cơn sốt tìm vàng à? Vì muốn tìm vàng mà cô đến đây phải không?

- Không hẳn - Cô nhìn ra ngoài cửa sổ phòng khách, nhìn dãy núi tuyết phủ trên đỉnh chạy dài đến tận ở phía bên kia con suối. Buổi tối đã đến, nhưng mùa này ở đây ngày dài đến gần 18 giờ. Còn nhiều giờ nữa trời mới tối - Chuyện này khó nói. Giống như chỗ ngựa cần phải gãi, như có cái gì đấy

thôi thúc. Tôi phải đến – Cô lắc đầu – Tôi biết nói ra nghe rất kỳ quái, ngay cả tôi cũng không hiểu nổi tôi.

Trông cô có vẻ buồn chán và anh nhận thấy cô ao ước đến đây từ lâu rồi. Cô gọi là một giấc mơ. Dĩ nhiên là giấc mơ kỳ cục, nhưng anh phải khâm phục sự can đảm của cô khi thực hiện cho được giấc mơ này.

- Đêm nay trông cô đẹp quá. – Anh nói.

Thay vì mặc quần jeans, cô mặc váy len dài trông yếu điệu xinh xắn, mái tóc vàng bóng láng chải ngay thẳng, buộc gọn trên đầu. Anh muốn tháo hết kim găm để lồng tay vào trong tóc, để xem mái tóc cô mịn màng ra sao.

Người anh căng thẳng, anh thầm chửi thề vì ham muốn, anh muốn quên món thịt, lôi cô vào lòng hôn cô. Anh còn muốn làm chuyện khác nữa.

- Tôi mơ đến vùng này - Cô nói - Tôi muốn tìm hiểu thú vật và đất đai ở đây, chỉ trong trang sách thôi, mình không hiểu biết đầy đủ.

- Đúng, tôi cũng nghĩ thế. – Anh rót rượu ra hai cái ly thủy tinh cô để trên bàn trước mặt anh, đưa cho cô một ly, rồi nâng ly chúc mừng – Chúc mừng món thịt hầm Klondike và tình xóm giềng.

Cô cười toe toét:

- Chúc bánh cháy và bắt đầu cuộc sống mới.

Call cười, hai người cùng uống.

Món thịt hầm ngon và họ chuyện trò dễ dàng chứ không như anh lo sợ lúc đầu. Cô nói cho anh nghe về bố và các chị em của cô, về công việc biên tập của mình ở New York.

- Tôi biên tập những cuốn tiểu thuyết phiêu lưu mạo hiểm - Cô nói - Của Clive Cussler, Stephen Coontes, Dale Brown, truyện nhiều tập về Max Maason, Grim Reaper... đại loại như thế. Tôi thích đọc, nhất là loại sách như thế – Cô nghiêng đầu chỉ về phía cái kệ sách được lập lên bằng tấm ván thông để trên hai hòn đá granit. Kệ đã gần đầy loại tiểu thuyết bìa mỏng – Tôi mua qua bưu điện. Nói chuyện này tôi mới nhớ là tôi chưa xem hòm thư ở bưu điện, chắc tuần này thế nào cũng có một số sách mới được gửi đến.

- Tôi cũng thích đọc, trong mấy năm vừa qua tôi đã dành nhiều thì giờ để đọc sách. – Call kể cho cô nghe anh đã đến bang Yukon này 4 năm rồi, sau

khi anh thôi chức chủ tịch hội đồng quản trị American Dynamics ở Silicon Valley.

- Công ty này chuyên phát triển phần mềm phức tạp trong máy tính. Trước đó tôi đã có công ty sản xuất trò chơi điện tử. Khi đang còn là sinh viên ở Berkeley, tôi đã nghiên cứu về lĩnh vực này rồi. Người bạn cùng phòng của tôi và tôi đã nghĩ ra trò chơi điện tử có tên là Warriors and Maidens (Chiến tranh và thiếu nữ), trò chơi này sau đó là khởi đầu cho loạt trò chơi điện tử có nhan đề Black Knight Fantasy (chuyện người hiệp sĩ áo đen)

Mắt cô tròn xoe trên miệng ly:

-Anh là người sáng tạo ra trò chơi Warriors and Maiden à? – Cô hỏi mặt lộ vẻ kinh ngạc.

- Một trong số hai tác giả, người kia là Richard Gill, lúc ấy chúng tôi làm ra chỉ để giải trí cho vui mà thôi. Chúng tôi nghĩ ra trò chơi... và phần còn lại, như người ta nói, thuộc về lịch sử của máy tính.

-Tôi không tin nổi chuyện này. Tôi thích trò chơi ấy.

Câu chuyện tiếp tục vui vẻ. Call không đề nghị chuyện gì quá cá nhân và Charity cũng không.

Nhiều năm nay bây giờ anh mới có được một bữa tối vui vẻ như thế này, nhưng khi màn đêm buông xuống, khi ánh mặt trời mờ dần và lửa trong lò nhỏ ngọn, tỏa hơi ấm khắp phòng, ánh lửa vàng dịu, thì sự căng thẳng bắt đầu gia tăng giữa hai người.

Charity đẹp và kêu gọi, là cô gái toàn mỹ, mặt hoa da phấn, điểm chút tàn nhang trên mũi. Với đôi má hồng hào và đôi môi gợi dục, cô là hình ảnh của người tình lý tưởng của đàn ông. Anh muốn kéo cô lên giường, và hẳn là ý muốn đó đã hiện ra trên mặt anh.

Điều ham muốn hiện ra rõ ràng nhất dưới lớp quần jeans của anh. Không giống như lần hẹn hò buồn tẻ với Sally, bây giờ anh ham muốn cô suốt cả buổi tối. Thái độ của anh trở nên khó chịu. Anh muốn làm tình với Charity, và chỉ muốn thế thôi, bất kỳ chuyện gì nằm ngoài việc làm thỏa mãn dục tính đều không phải thuộc kế hoạch của anh.

Chắc Charity nhận ra thái độ thay đổi của anh, vì cô cũng thay đổi thái độ.

- Trời khuya rồi - Cô gái đứng lên khỏi ghế nệm dài và nhìn ra cửa. – Cả

hai chúng ta cần đi ngủ.

Không còn nhiều cơ may cho anh. Người anh phần thì muốn ra về để tránh khỏi sự cảm dỗ đang thôi thúc anh tiến tới, càng hiểu biết cô bao nhiêu, anh càng tin rằng cô không thuộc loại đàn bà sẵn sàng làm tình bất cứ lúc nào, phần khác trong anh lại muốn lôi cô vào căn phòng bé nhỏ và dùng cái giường sắt cũ kỹ của Mose.

Thế nhưng, anh cảm ơn bữa ăn tối rồi ra cửa. Khổ thay là khi anh ra đến cửa, anh mở miệng nói lên những lời mà anh không có ý định nói:

- Hồi này cô nói cô muốn tìm hiểu về thú vật và đất đai ở đây, nếu cô muốn tìm hiểu thì... tôi có thể chỉ cho cô xem.

Cô cắn môi dưới, anh nhớ môi cô ngọt ngào biết bao. Dục vọng dâng lên mãnh liệt trong lòng anh đến nỗi anh phải bặm chặt tay để giữ mình khỏi đưa tay ôm lấy cô.

- Tôi không muốn làm phiền anh.

Anh nhướn cao chân mày.

- Lo lắng như thế hơi trễ rồi phải không? Cô dọn đến ở bên hông nhà tôi, cô chạy máy vét sạn tìm vàng âm âm, cô đã quấy rầy sự yên tĩnh của tôi. - Không kể đến chuyện cô đã làm cho tôi rạo rực trong người. Tại sao dừng lại ở đây?

Môi cô mím lại:

- Thôi được rồi, nếu thế thì tôi chấp nhận lời đề nghị của anh, để anh dẫn đi xem vài nơi. Khi nào chúng ta bắt đầu?

Anh nghĩ đến chuyện sẽ mất nhiều thì giờ với cô, nghĩ đến cảnh phải chống chọi sự ham muốn của mình như bây giờ, anh rửa thầm. Mẹ kiếp, bây giờ quá trễ rồi, không rút lui được.

- Ngày mai hay chủ nhật cô không làm việc, phải không? Tại sao chúng ta không đi buổi sáng? Chúng ta leo đến cái hồ nhỏ tôi biết, không xa mấy.

- Hay đấy... nếu anh hứa không coi đây là cuộc tranh tài về sức chịu đựng. Tôi không biết có đủ sức để theo kịp anh không.

-Tôi thấy cô có vẻ có sức khoẻ tốt. – Anh không rời mắt khỏi thân hình cô, lửa dục dâng lên bùng bùng. Anh đằng hắng giọng - Đường không xa đâu mà sợ.

Charity cười:

-Được rồi, vậy thì ... ngày mai.

Anh gật đầu, rồi lại bốc đồng đề nghị, khiến cho anh lại ân hận nữa:

- Chúng ta sẽ ăn sáng tại nhà tôi trước khi đi. Sáu giờ có sớm không?

- Vào thứ Bảy à? Anh có đùa không? Sáng thứ Bảy và Chủ nhật tôi thường dùng để ngủ – Cô thở dài – Nhưng tôi đã muốn đi xem địa hình, nên chắc phải cố gắng thôi. - Vậy thì 6 giờ. – Anh đứng nơi ngưỡng cửa một lát, muốn cô, nhưng anh nghĩ phải về – Như tôi đã nói, cảm ơn bữa ăn tối. Chúc ngủ ngon, Charity.

- Chúc ngủ ngon, Call.

Anh đóng cửa, giận mình vì không hôn cô. Anh cảm thấy khổ sở kinh khủng.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 8

Sáu giờ sáng ngày cuối tuần thật quá sớm. Charity trở người, kéo gối để lên đầu. Nhưng cô đã nói với Call cô sẽ sang nhà anh, cô rất muốn gặp anh, rất muốn xem nhà anh ra sao.

Đêm qua thật hết sức thú vị. Call là một người quý phái hoàn toàn. Anh rất dễ thương, duyên dáng, cười luôn miệng chứ không phải như lần đầu họ mới gặp nhau, mặc dù chưa khi nào anh nói đến cuộc sống riêng tư của mình.

Charity không hối thúc, dù sao thì họ cũng mới làm bạn với nhau, nhờ chuyện xảy ra vào hôm chủ nhật vừa rồi, nhưng mối liên hệ ban đầu này vẫn còn tình trạng căng thẳng. Tuy nhiên, đêm qua cứ mỗi lần cặp mắt xanh của anh nhìn cô là cô thấy ngay lửa dục loé lên hừng hực. Cặp mắt hừng hực ấy làm cho cô choáng váng, bụng co thắt vì ham muốn, khiến cho cô muốn chấp nhận những gì anh đề nghị.

Đêm qua quả cô đã có tài giả vờ lãnh đạm, cô tự nhủ, anh chỉ là xóm giềng. Cô biết ơn anh đã cứu cô khỏi con gấu, nhưng khi đêm càng khuya, cô càng nghĩ đến anh. Cô cứ nghĩ đến miệng anh, nhớ cảnh đôi môi nóng hổi ấy chà mạnh lên môi cô.

Khi ăn xong, nếu anh không về, chắc có lẽ cô đã mời anh ở lại.

Chúa đã phù hộ cho mình tránh khỏi loại gấu dã man, và khỏi người đàn ông có đôi mắt đẹp, đau đớn vì nghịch cảnh.

Chưa bao giờ cô quá si mê một người đàn ông nào, hay cô tin chắc rằng si mê đàn ông là một sai lầm kinh khủng. Call vẫn còn đau đớn vì mất vợ con. Bốn năm là thời gian dài, nhưng có người đau buồn suốt đời. Call chắc chưa tính chuyện lập gia đình lại đâu, và cô cũng không nghĩ đến chuyện trăm năm với đàn ông.

Charity thở dài, vùng dậy khỏi giường, mặc vào chiếc quần lót dài bằng lụa cô đặt hàng theo catalog của nhà hàng Winter Silks, rồi mặc quần jeans ra

ngoài. Call Hawkins, thân hình mảnh khảnh, răn rỏi, cặp mắt nẩy lửa và những nụ hôn cháy bỏng, là người rất nguy hiểm, chưa bao giờ cô gặp người nào như anh.

Thế nhưng cô vẫn cảm thấy si mê anh mới lạ chứ. Trong lúc mặc quần áo, cô cứ nghĩ mãi đến anh, cô mặc áo tròng tay cụt, cổ trái tim, khoác ngoài áo sơ mi len dày ấm, rồi tọng hết cả hai vào trong cái quần jeans. Mái tóc buộc theo kiểu đuôi ngựa, cô chụp cái áo khoác trên lưng ghế nệm dài rồi đi ra cửa. Đến phút cuối cùng cô mới nhớ cái bình phun tiêu, cô chạy vào lấy cái bình trên quầy, bước nhanh ra khỏi hiên nhà, đi theo con đường dọc bên suối.

Cô chưa gõ cửa, Call đã mở cửa ra.

- Cô chỉ trễ 5 phút thôi - Anh nói nhỏ - Với phụ nữ, tôi xem như đúng giờ.

- Thực ra, đối với phụ nữ như thế là sớm 15 phút.

Anh cười:

- Mời vào.

Ngôi nhà nằm bên đám cây tuyết tùng, sườn gỗ, không to lớn, nhưng có vẻ vững vàng, khang trang và đồ đạc đắt tiền. Chiếc ghế nệm dài và các ghế dựa ở phòng khách được bọc da màu bơ nhạt, bàn đóng bằng gỗ óc chó đánh láng bóng, sàn nhà lát gỗ rộng và thảm trải nền nhà thêu hoa văn.

Anh dẫn cô đi xem quanh nhà một vòng, chỉ cho cô thấy buồng ngủ dành cho khách có phòng tắm riêng, và phòng trang điểm gần nơi cửa vào.

Rất ấn tượng.

Đủ tiện nghi.

So với nhà của Mose Flanagan, nói thế tức là đánh giá chưa đúng mức.

Họ không nán lại trong phòng ngủ của chủ nhân, nhưng khi thấy cái giường ngủ có kích cỡ rộng lớn, cô cảm thấy người hơi rạo rức. Với tấm ván đầu giường bằng gỗ láng lẩy, chiếc chăn len độn lông vịt màu cam nâu có viền da lộn và những chiếc gối da lộn cùng màu, chiếc giường trông rất kêu gọi. Trên tường có treo nhiều tranh ảnh lồng khung, hầu hết là tranh vẽ phong cảnh núi non sông ngòi của Miền Bắc được trong theo thuật trong đá. Cô nhận thấy không có bức ảnh gia đình nào treo trong phòng hết.

Call dẫn cô vào nhà bếp, mặt quầy đều lát đá granit đẹp và đồ dùng trong

bếp đều dùng inox.

- Khí Propan à? – Cô hỏi, nhìn lò sưởi với ánh mắt ghen tị.

- Phải. Ở phía sau có bồn chứa một ngàn gallon khí đốt. Công ty A One cứ hai tháng đến đổ đầy bồn một lần. Tôi không thích bồn cạn khí.

Anh dẫn cô qua khu vực ăn sáng, anh kéo ra một trong 4 cái ghế dựa nơi chiếc bàn gỗ óc chó.

- Đói không? – Anh hỏi.

- Trước đây tôi không bao giờ ăn sáng như thế này, nhưng khi đến đây, bà Maude cứ bắt phải ăn, nên bây giờ quen, tôi thấy đói rồi.

- Tốt. Tôi làm bánh kếp và thịt heo hun khói, có cà phê trong bình, tách trên tủ chén bát.

- Tôi nghĩ anh có Toby làm đầu bếp kiêm phụ bếp kia mà - Cô rót cà phê ra hai tách.

- Đúng thế, nhưng vì ác thần ốm, nên tôi cho anh ta nghỉ cuối tuần.

Cô cười.

- Thực ra thì khi tôi không cần Toby, cậu ta về nghỉ cuối tuần với mẹ ở Dawson.

- Cậu ấy trông có vẻ dễ thương đấy chứ.

- Cậu ấy tuyệt lắm. Chúng tôi gặp nhau khi bơi thuyền vào mùa hè. Năm học 12 trung học, cậu ta gặp khó khăn, bị bắt vì uống rượu và đánh lộn, mất học bổng để theo đại học. Bây giờ phải tự túc mà học, nên chật vật lắm. Mùa thu này cậu ta sẽ đi học ở Calgary. Tôi nghĩ chắc cậu ta sẽ lo học.

Anh không nói cho Toby tiền để trả học phí, nhưng Charity đoán anh đã cho.

Họ ăn sáng, bữa ăn rất ngon, hai người nói đủ thứ chuyện. Sau đó, cô giúp anh rửa bát đĩa và bỏ vào một máy rửa.

- Trước khi chúng ta đi - Cô nói – Anh có thoả mãn tính tò mò của tôi, muốn biết ngôi nhà lớn bằng sắt nằm tiếp với nhà chính này dùng làm gì được không?

- Tôi dẫn cô đi xem có sao đâu. – Anh bước tới nắm tay cô. Bàn tay anh rắn chắc, mạnh bạo khiến cô cảm thấy rần rần trong cánh tay. Anh dẫn cô đi qua cửa nhà bếp vào một căn phòng lớn có trải thảm, vách áp gỗ, anh bật

đèn lên. Ánh đèn neon bật sáng, cả căn phòng sáng trưng.

- Anh dùng máy phát điện suốt ngày à?

- Khỏi cần máy phát điện, nhà này dùng năng lượng mặt trời. Hệ thống biến năng lượng mặt trời ra ánh sáng đặt ở phía sau mái nhà.

Cô nhướn mày:

- Tất cả đều dùng tiện nghi khoa học hiện đại.

- Cô nói đúng. Tôi đã nói tôi thích sự yên tĩnh mà. – Anh dẫn cô đi vào căn phòng có áp ván ở xa hơn - Đây là phòng làm việc của tôi, phần còn lại ngôi nhà này là nhà xe, nhưng tôi làm việc ở đây.

- Anh làm việc à?

Anh nhếch mép cười thích thú:

- Bộ cô tưởng tôi ngồi cả ngày để xem tivi qua vệ tinh hay sao?

Với thân hình rắn chắc, anh không phải là loại công tử bột.

- Tôi tưởng anh đã nghỉ hưu. Anh đòi mua nhà tôi với giá gấp 3 lần giá tôi mua, cho nên tôi nghĩ anh có tiền. Tôi cứ hình dung ra cảnh anh đi chơi suốt ngày.

Anh ngồi xuống chiếc ghế da đen sau cái bàn gỗ óc chó, bật nút mở máy tính, một trong ba máy kê trong phòng.

- Thực ra, tôi chỉ mới làm việc lại từ năm ngoái thôi. Tôi thấy không làm việc chán lắm. Tôi làm cố vấn cho công ty Inner Dimensions, công ty trò chơi điện tử trước đây tôi có cổ phần. Tôi tiếp xúc với công ty American Dynamics. Công ty này tôi lãnh đạo trước ngày tôi từ bỏ, và cách đây 6 tháng tôi bắt đầu tiếp tục những chương trình tôi đã nghiên cứu trước khi tôi bỏ đến đây.

Cô vuốt bàn tay trên mặt bàn láng bóng:

- Ví dụ như chương trình gì?

- Trước khi tôi rời San Jose, tôi yểm trợ một công ty nhỏ có tên Datatron. Công ty này chỉ có một số ít nhân viên và suốt nhiều năm trời họ không làm được cái gì quan trọng. Cách đây mấy tháng, tôi bắt đầu tham gia lại, đầu tư vào một số vốn nữa. Tôi thuê hai lập trình viên trẻ tuổi có nhiều ý kiến rất sáng tạo. – Anh gõ con chuột. Trang Web về Datatron hiện lên trên màn hình, biểu hiện của công ty là một chữ D ba chiều, quay tròn với màu

vàng nhạt và xanh.

- Công ty làm gì?

- Datatron thu thập thông tin trên mạng Internet tìm ra các tin tức về thị trường. Bằng cách dùng phần mềm của máy tính để tìm ra mạng, máy sẽ lưu lại các dữ liệu về sản phẩm quan trọng hay là công ty quan trọng của thị trường.

- Hay quá nhỉ - Cô nói, mắt nhìn vào màn hình – Máy hoạt động như thế nào?

Call di động con chuột làm hiện ra trang web khác.

- Bây giờ ta chỉ lấy một việc thật đơn giản để làm ví dụ thôi, như cần câu cá chẳng hạn. Chỉ trong vòng vài giờ, Datatron có thể tìm ra bất cứ cái gì người ta muốn biết về sản phẩm này. Ai sản xuất ra chúng, ai mua chúng, loại cần nào bán chạy nhất, những công ty này sử dụng loại quảng cáo gì. Dĩ nhiên đây chỉ là một ví dụ thôi, sản phẩm có thể đơn giản hay cực kỳ phức tạp. Nhưng tiền chi phí Datatron đòi rất lớn., và các công ty trả tiền để có các tin tức này sẽ tiết kiệm được hàng triệu đô la về công sức và thời gian.

- Và có tin tức này bằng cách cài máy lấy thông tin trên trang Web

- Đúng thế.

- Giống như công việc gián điệp.

Anh cười:

- Cô gọi thế cũng được, nhưng chúng tôi duy trì hoạt động trong phạm vi giới hạn hợp pháp. Thực ra vừa rồi chúng tôi bị phê bình nghiêm khắc về vấn đề này, tôi nghĩ có người không thích việc chúng tôi biết công việc họ đang làm.

Cô nhìn bàn tay to tướng rậm nắng di động con chuột. Cô nói.

- Tôi nghĩ là tôi cũng không thích như thế.

- Họ không thể làm gì được chúng tôi. Chừng nào mà chúng tôi không chọc thủng qua bức tường lửa của họ, là công việc của chúng tôi hoàn toàn hợp pháp.

Charity quay mắt khỏi bàn tay to khoẻ, nhìn lên mặt anh.

- Giọng nói anh nghe có vẻ như anh tự hào về việc này.

Anh cười:

- Thú thật với cô, công việc này là đứa con yêu quý của tôi. Thật vui khi thấy công việc hoạt động trở lại.

-Ra thế – Cô thấy rõ điều này nhiều hơn anh tưởng, nhưng Call không nói về vợ hay về tai nạn khiến cho anh phải đến đây, và Charity không hỏi. – Như vậy... anh vừa là người thợ rừng mộc mạc, vừa là nhà doanh nghiệp phức tạp. Tôi tự hỏi con người nào thật là người của anh?

Nụ cười trên môi anh tắt hẳn, ánh mắt gay gắt cô thường thấy trước đây xuất hiện trên mắt anh, cô ước chi rút lại lời nói ấy.

- Tôi quan tâm đến việc kinh doanh từ khi còn học trung học, nhưng nhiều lúc tôi ước sao đừng sáng tạo ra trò chơi điện tử ấy, đừng thành công trong việc này, đừng đến Hoa Kỳ, nếu tôi ở lại đây thì chắc mọi việc khác rồi.

Cô biết anh nghĩ gì. Cô bắt đầu nhận thấy đôi mắt tối sầm xuống, cô biết như thế tức là anh đã quay về quá khứ, nhớ đến vợ con. Cô đau đớn vì nỗi đau mà anh không che dấu được.

Charity đưa mắt nhìn quanh phòng làm việc. Giống như các nơi khác trong nhà, đồ đạc ở đây cũng rất đẹp: bàn ghế bằng gỗ óc chó láng bóng, nền nhà trải thảm dày màu nâu nhạt, trang thiết bị hiện đại nhất. Nhưng cũng như các nơi khác trong nhà, căn phòng làm việc trông ảm đạm, lạnh lùng, như thể chủ nhân muốn xóa hết quá khứ và chỉ sống với hiện tại.

Khi cô nhìn lên bức vách có kệ sách chất đầy trò chơi điện tử, bỗng mắt cô sáng lên và cô dừng lại. Ở trên kệ có treo màn hình rộng chừng 1m3 và cặp bút điều khiển gắn vào phía dưới.

- Tốt thôi - Cô trêu chọc - Bây giờ thì tôi biết anh làm gì suốt ngày rồi.

Vẻ mặt anh tươi tỉnh trở lại, bớt vẻ căng thẳng.

- Đúng là tôi thường dùng phần lớn thì giờ trong ngày để chơi trò chơi điện tử. Hiện giờ tôi đang gửi cho Inner Dimension thông tin phản hồi về một trò chơi có tên là King Cobra.

Mắt cô sáng lên:

- Chúng ta chơi được không?

Anh lắc đầu:

- Không được. Hôm nay không được, tôi đã hứa đưa cô đến xem vùng này,

vậy tôi phải thực hiện lời hứa chứ. – Anh mở cửa văn phòng làm việc, đợi cô bước ra.

Charity quay mặt nhìn lui với vẻ tiếc nuối bàn chơi game.

- Thôi được rồi, nhưng anh phải giữ lời hứa đấy nhé. Anh có vẻ không có nhiều thì giờ để chơi với tôi, chúng ta sẽ chơi vào một đêm nào đấy gần đây.

Call thay đổi sắc mặt, mắt sáng lên, anh đáp.

- Vâng, chúng ta sẽ chơi vào một đêm gần đây.

Bụng Charity thắt lại. Cô nghĩ anh không nói đến trò chơi máy tính.

Có cái gì đã xảy ra, cô không biết chắc là cái gì.

Khi họ ra khỏi nhà, Call lại thay đổi thái độ. Đang vui vẻ đấy, anh trở nên ủ rũ. Hàm xai căng ra, và cứng đờ, mắt cau có. Cô không biết lý do tại sao anh thay đổi thái độ như thế, nhưng nét mặt của anh làm cho cô không dám hỏi.

Cô ước chi cô đừng chấp nhận đi chơi núi với anh như thế này, và cô nghĩ chắc anh cũng ước chi đừng đề nghị dẫn cô đi chơi. Thế nhưng, cô vẫn tiếp tục đi, cô giả vờ như cô đi đâu đó mà không có anh.

Mới đầu, đường lên dốc còn dễ. Con đường ngoằn ngoèo qua rừng ở phía sau nhà Call, dốc lên hơi xuôi, chạy loanh quanh qua núi, phong cảnh hiện ra trước mắt cô thật đáng kinh ngạc, vì núi chạy bao quanh thung lũng với những hòn núi toàn đá cứng và trên đỉnh phủ tuyết, trông như chiếc vương miện. Đi xa hơn nữa, con đường dẫn họ sâu vào rừng, hương thông dịu dàng phảng phất bao quanh họ. Chim giẻ cùi kêu vang trên cành cây và nô đùa nhau trên đầu họ.

Đâu đâu cảnh vật thiên nhiên cũng đều đẹp, và mặc dù đường đi có bùn vài chỗ, nhưng việc leo lên vẫn không khó. Cô nhìn tấm lưng rộng của Call, nhìn lại chân dài của anh bước thoăn thoắt, cô ước chi họ leo núi với thái độ vui vẻ như hồi sáng khi họ ở trong nhà.

Thay vì vui vẻ như hồi sáng, bây giờ anh khác hẳn, mặt quạu quọ khó thương.

Charity thở dài, đi nhanh hơn để rút ngắn khoảng cách giữa hai người cứ nói rộng dần ra.

Call nhìn lui:

– Nhanh lên, cô đi tụt ra sau xa quá.

Họ lên gần đến đỉnh đồi. Lên đến đỉnh, họ đi xuống dốc để đến cái hồ nằm dưới thung lũng hẹp, mọc đầy thông.

Call đợi cho đến khi Charity theo kịp, anh lại đi tiếp, anh muốn đến đây cho thật nhanh, rồi đưa cô về nhà cho rồi. Anh muốn trách mình vì đã tình nguyện dẫn cô đi chơi.

Mẹ kiếp, đàn bà đã làm cho anh nổi điên, chỉ nhìn cô leo lên đồi cũng đủ làm cho anh thấy ham. Anh đã ham từ khi ăn sáng, lúc nhìn cô liếm nước xi rô ở môi dưới, cái môi dưới quá khêu gợi. Rồi khi họ chuẩn bị đi, anh giúp cô mang cái ba lô nhỏ lên vai, và anh sợ ý để cho hai đầu vú cô cạ vào ngực anh, khiến cho anh thêm rối rắm.

Anh đã để cho cô xem phòng làm việc của anh, anh ước chi không để cho cô xem, và cô đã làm cho anh ngạc nhiên vì cô muốn xem. Susan không bao giờ quan tâm đến công việc của anh. Cô ấy là phụ nữ nội trợ, là người mẹ, và anh đã thích thế.

Còn Charity Sinclair thì không như thế, cô đã đi hàng ngàn dặm đến vùng hoang dã để phiêu lưu. Thế nhưng, anh không khỏi khâm phục cô vì đã dám thực hiện cho kỳ được điều mình mơ ước.

Call vừa đi vừa cau mày, nghĩ đến Charity, cau mày vì anh không muốn nghĩ mà vẫn phải nghĩ đến cô. Khi Call lên đến đỉnh, quay nhìn lui, bỗng anh không thấy Charity đâu hết. Tim anh như muốn ngừng đập, rồi anh thấy cô hiện ra sau một tảng đá lớn nằm trên đường đi, anh mừng rỡ đến nỗi gần như choáng váng.

Cô bước đến, đứng trước mặt anh, hai má ửng hồng, mái tóc vàng xoã xuống óng ánh hai bên mặt vì ráng sức để đi cho kịp anh.

- Tốt, đến rồi – Cô thả cái ba lô nhỏ xuống đất bên cạnh chân - Nếu anh muốn chứng tỏ cặp chân anh dài hơn chân tôi, anh đã chứng minh rõ ràng rồi đấy. Nếu anh muốn chứng tỏ cho tôi thấy anh có thể leo lên đồi nhanh gấp đôi tôi, thì anh cũng đã hoàn thành ý đồ tốt đẹp. Tôi tưởng chuyển đi vui vẻ. Nhưng hoá ra không. Tôi đi xuống lại.

Cô quay người cất bước, Call rửa mình. Anh bước nhanh đến nắm lấy cô.

- Khoan đã, mẹ kiếp. Cô không thể đi xuống một mình được đâu.

- Ai nói tôi không đi được? Tôi thường đi bộ leo núi vào buổi sáng.

Anh quay mặt đi chỗ khác, lòng cảm thấy tội lỗi. Sự thật đúng như thế và cả hai đều biết. Anh đưa tay cào mớ tóc phủ trước trán ra sau. Anh đáp.

- Cô nói đúng. Tôi xin lỗi. Đáng ra tôi không nên đi nhanh như thế. Tôi không có ý định chứng tỏ cái gì hết. Tôi chỉ ... tôi không muốn...

- Anh ghét tôi ghê lắm phải không?

Ghét cô à? không đời nào.

- Tôi không ghét cô chút nào hết. Tôi chỉ...

- Cái gì, Call? Anh chỉ cái gì?

- Tôi chỉ... tôi say mê cơ thể cô, và tôi nghĩ đó là một sai lầm.

Cô nhấp nháy mắt nhìn anh.

- Tại sao? Tôi có gì sai trái à?

- Dĩ nhiên không. Cô đẹp, thông minh và hấp dẫn nhưng... Charity này, tôi có nhiều chuyện mà cô không hiểu đâu, những chuyện mà nếu là cô, chắc cô cũng có những hành động khác đời.

Cô có vẻ suy nghĩ một lát rồi hỏi:

- Chuyện như chuyện gì chẳng hạn?

- Như chuyện... cô biết không... từ lâu tôi không làm tình. Khi tôi ở gần cô, gần bên cô, tôi nghĩ về chuyện đó, nghĩa là tôi muốn cô.

Cô cười, bứt căng thẳng một chút:

- Tôi nghĩ anh đã quá khen.

Anh thở dài:

- Đúng là tôi khen cô nhưng thực ra tôi chỉ muốn đưa cô vào giường thôi. Ngoài chuyện ấy ra, tôi không muốn có mối liên hệ gì khác.

Charity cau mày:

- Vậy anh chỉ muốn hành dục nhanh, và muốn hành dục với tôi, có phải anh muốn nói như thế không?

Đúng là anh muốn nói như thế, nhưng anh ghét vẻ mặt cô khi cô nói điều ấy

- Phải, tôi nghĩ như vậy.

Cô đưa đầu mũi giày leo núi đập vào chiếc ba lô, ngược mắt nhìn anh.

- Tôi biết chuyện vợ con anh, Call à. Tôi biết họ chết vì tai nạn xe hơi cách đây 4 năm, vì thế mà anh về lại bang Yukon này.

Ruột anh thắt lại đau đớn, anh phải hít mạnh vào phổi cho bớt đau. Đáng ra anh phải nghĩ đến chuyện cô sẽ biết chứ. Có lẽ anh nên nói cho cô nghe mới phải, nhưng anh không thích nói về quá khứ, ngay cả khi đã sau 4 năm rồi.

Charity cứ nhìn vào mặt anh.

- Nếu tôi gặp hoàn cảnh giống như anh, chắc có lẽ tôi cũng cảm thấy như thế - Cô nói tiếp khi thấy anh không nói gì – Có lẽ tôi cũng không muốn gian díu với ai nữa. Anh tảng lờ không để ý đến ánh mắt thương hại của cô, anh ghét cảnh người ta tỏ lòng thương xót anh, đấy là lý do khiến anh sống ẩn cư. Anh cố làm ra vẻ thản nhiên, lên tiếng gay gắt nói.

- Vì cô biết nhiều rồi, nên chắc cô hiểu tại sao tôi hành động như thế. Tôi nghĩ chắc cô không bằng lòng ân ái trong một đêm.

Charity lắc đầu:

- Kiểu ấy không hợp với tôi.

- Tôi cũng nghĩ thế.

- Nhưng tôi nghĩ không phải vì thế mà chúng ta bỏ dở cuộc đi chơi này.

Anh cảm thấy đau đớn trong lòng. Anh đã hứa chỉ cho cô xem địa thế, dạy cho cô một ít cách để sống ở đây, và kỳ lạ thay, anh cảm thấy bình tĩnh hơn. Cô sẽ không làm tình với anh, anh khỏi cần lo về việc anh sẽ đi sâu vào mặt tình cảm với cô, anh có thể quên Charity và tìm người khác, người nào mà anh giữ xa một khoảng cách. Có lẽ cô tóc đỏ ở quán Klondike Kate.

Anh hít vào một hơi thật sâu rồi thở ra:

- Bây giờ chúng ta đã khai thông không khí rồi, tôi thấy không có lý do gì ta phải dừng lại. Tôi đã hứa chỉ cho cô xem địa hình, nếu cô vẫn còn muốn xem hồ, thì hồ không còn ở xa đây đâu.

Cô có vẻ ngần ngại như anh:

- Tôi nghĩ chúng ta nên đến xem hồ... vì chúng ta gần đến nơi rồi. Nhưng theo tôi thì bây giờ tôi phải dẫn đường.

Anh nghĩ đến đoạn đường cong queo đến hồ, anh lắc đầu.

- Không được đâu, nhưng tôi hứa tôi sẽ đi chậm lại.

- Và trong khi đi, anh sẽ nói cho tôi nghe về cây cối và thú vật chứ?

Anh gật đầu:

- Nói về những gì cô muốn biết.

- Được rồi. Vậy ta đi tiếp.

Call nhìn khuôn mặt xinh đẹp của cô, nhìn xuống mái tóc vàng bị gió nhẹ thổi đến bay loà xoà xuống hai má, nghĩ khuôn mặt trông dịu dàng biết bao, thế mà ẩn chứa bên dưới sức mạnh và sự cương quyết dường nào, khiến anh cảm thấy có cái gì ghen ngào nơi ngực.

“Cô tóc đỏ”, anh tự nhủ.

“Cô tóc đỏ”, nhanh chóng thôi.

Rốt cuộc lại, cuộc đi chơi núi được vui vẻ. Ít ra cũng cho đến khi họ về đến chân đồi. Cái hồ đẹp như lời của Call đã nói, mặt hồ trong xanh như tấm gương phản chiếu những ngọn núi cao, đỉnh phủ đầy tuyết, đầy thông chạy quanh hồ. Lần đầu tiên cô thấy một con nai lớn Bắc Mỹ và con nai con ở phía bên kia hẻm núi sâu, chúng ở một đoạn xa đồi an toàn cho họ. Call nói -Không biết cô có tin hay không, chứ loài nai lớn là loài nguy hiểm nhất ở trong rừng, ngay cả con cái như con này. Nó cân nặng hơn một ngàn pound và giữa nó với con của nó có một luồng hơi vô hình nối hai mẹ con với nhau. Nếu người nào đến ở giữa chúng, luồng hơi sẽ bị cắt đứt và con nai mẹ tưởng nai con gặp nguy hiểm, nó sẽ làm đủ cách để bảo vệ con nó.

Charity nghĩ đương đầu với con nai mẹ nổi điên xem ra cũng nguy hiểm như với con gấu tấn công mình.

- Chúng trông đẹp quá, đẹp mộc mạc. Ước chi tôi có mang theo máy ảnh.

- Chúng ở xa quá, chụp ảnh không rõ đâu, trừ khi máy ảnh có kính chụp từ xa. Đừng lo, ở đây có nhiều nai lớn này lắm, không chóng thì chầy, cô cũng sẽ chụp được.

Họ ăn trưa trên một tảng đá lớn bằng phẳng ở bên hồ, chuyện trò vui vẻ thoải mái như hồi sáng sớm.

- Hồ trong nội địa thường rất đẹp – Call nói - Mỗi khi tôi thấy bức bối là tôi lái chiếc thuyền phi cơ đến đây chơi hai hôm. Ở đây đi chơi bằng phương tiện này là tiện nhất.

Cô quay mắt khỏi cảnh hồ, hỏi anh:

- Anh có thủy phi cơ à?

Anh gật đầu, cắn miếng bánh xăng ụch nhân thịt bò rán, họ chỉ mang theo có thể để dùng vào bữa trưa.

- Chiếc Dehavilland Beaver. Tôi đã bay từ năm 14 tuổi. Bố tôi cứ nhất quyết tôi và em trai tôi phải học bay, vì ở đây chỉ có phương tiện này mới đi đây đó dễ.

- Tôi chưa bao giờ đi máy bay hạ cánh trên nước. Chắc khoái lắm.

Anh nhún vai như thể anh chẳng thấy khoái gì hết khi đi thủy phi cơ, và bỗng thái độ anh trở nên khó chịu, buồn rầu. Khi họ xem hồ xong, xuống núi, và Call đưa cô về tận nhà, anh lại có vẻ ủ rũ, xa cách.

Cô định mời anh vào nhà uống tách cà phê, nhưng trông anh buồn bã, nên cô thôi không mời, để anh đứng ở bậc cấp dưới hiên, và cô đi lên nhà một mình.

- Tôi xin lỗi về những chuyện đã xảy ra hồi này - Anh nói, khiến cô mới bước lên một cấp đã phải dừng lại – Đáng ra tôi không nên làm như thế với cô mới phải.

- Anh đã đền bù rồi. Hôm nay tôi học được rất nhiều chuyện.

- Nếu cô cần gì, cô biết chỗ tìm tôi rồi.

Giọng anh như kết thúc ngày vui chơi, khiến cô đau nhói nơi tim.

- Cám ơn - Cô đáp.

Call quyết định giữ khoảng cách giữa anh với cô, quyết định xa lánh cô.

Lần đầu tiên Charity nhận ra cô không muốn chuyện như thế này xảy ra.

Anh dợm bước ra về.

- Call này?

Khi anh quay lui nhìn cô, Charity đưa tay sờ vào mặt anh.

Đứng trên bậc thềm, cô cao ngang đầu anh. Cô không làm sao nín nổi nghiêng đầu tới trước, hôn lên má anh.

- Cám ơn buổi đi leo núi.

Anh nhìn cô một hồi thật lâu, rồi gật đầu quay đi. Charity nhìn anh mãi cho đến khi anh đi khuất trên con đường dọc theo suối.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 9

- Bữa ăn sáng dọn rồi - Toby nói với Call, cậu thò đầu qua cửa phòng làm việc mở rộng – Tôi làm bánh quế... món ông thích nhất, và tôi có mua loại xirô Saskatoon ông thích.

- Toby, nhờ cậu mà vợ cậu sẽ rất đảm đang cho mà xem - Call càu nhàu, xô ghế đứng dậy mặc dù anh không thấy đói.

Toby cười toe toét. Call đi trước cậu ta vào nhà bếp, ngồi xuống bàn ăn. Toby lại chăm sóc anh như vú em. Gần một tuần nay, Call khó tính, gắt gỏng, và không ngủ được. Toby thấy mắt anh thâm quầng và tính tình khó chịu.

Call cào tay lên tóc trong khi Toby để lên bàn trước mặt anh đĩa bánh quế giòn vàng bốc hơi, rồi ngồi xuống chỗ bên kia bàn.

- Vây... chuyện với người đẹp bên hàng xóm ra sao rồi?

Call vừa cắn miếng thịt heo muối, nghe cậu ta nói thế, anh gần bị sặc.

- Chẳng có gì lạ. Cô ta ở đây. Tôi ở đây. Thế thôi. – Call quyết giữ tình trạng này như thế. Để giữ cho được quyết định này, anh không gặp Charity từ tuần trước, thậm chí không lấy ống nhòm để xem cô đang làm gì. Vì thế mà anh không nghĩ đến cô, mà ôi, chỉ được một vài giờ thôi.

Lạy Chúa cứu thế, cô làm cho anh nổi điên, và không đến gần anh.

- Cô ta thật tuyệt, ông ời. – Toby vừa nói, vừa ăn bánh quế – Tôi tự hỏi không biết cô ấy bao nhiêu tuổi.

Call nhìn lên, thấy Toby có vẻ quan tâm đến chuyện này.

- Quá già đối với cậu, vậy hãy quên đi.

- Này, tôi thích phụ nữ lớn tuổi, cô ấy trông thật quá hấp dẫn.

Đúng là quá hấp dẫn, Call nghĩ, cố quên cảm giác ngáy ngất khi hôn cô ấy.

- Nếu ông không thèm để ý đến cô, có lẽ tôi...

- Tôi đã nói cậu hãy quên đi rồi mà, - Call đáp nhanh, rồi ngược mắt nhìn Toby vừa toét miệng cười.

- Tôi đã nghĩ như thế.

Call chỉ càu nhàu rồi ăn tiếp. Vừa đưa thức ăn vào miệng, thì bỗng điện thoại di động reo. Call xô ghế đứng dậy, đi vào phòng làm việc để nghe điện thoại.

- Chào ông chủ, xin lỗi phải làm phiền ông

Anh nhận ra giọng nói từ bên kia đầu giây.

- Peter hả? Có chuyện gì thế?

- Chúng tôi đang gặp chuyện rắc rối, Call à... – Peter không bao giờ điện thoại. Call cảm thấy lo sợ – Đêm qua đã xảy ra hoả hoạn ở phòng thí nghiệm.

- Có trầm trọng không?

- Trầm trọng. Căn phòng gần như tiêu huỷ, sở cứu hoả đã làm việc quá tuyệt nếu không, chắc nhà đã bị thiêu rụi.

Call nghe giọng của Peter có vẻ thất vọng. Anh nói.

- Chúng ta có bảo hiểm, anh khỏi lo về việc này. Công việc nghiên cứu của anh ra sao rồi?

Peter thở dài trong máy điện thoại.

- Chúng tôi hoàn thành công việc tốt đẹp. Tôi đã sao hồ sơ lưu trữ công trình nghiên cứu cất trong tủ sắt chống lửa. Chúng tôi chỉ cần bắt đầu lại là được.

- Anh có biết tại sao xảy ra hoả hoạn không?

- Theo sở cứu hỏa thì vì do chập điện, nhưng họ đang còn điều tra. Với các hoá chất và vật liệu dễ cháy, căn phòng cháy như pháo bông đốt mừng ngày 4 tháng Bảy. Mẹ kiếp, chúng ta sắp hoàn thành các công trình tiến bộ mới quan trọng. Bây giờ thì phải xây dựng lại phòng thí nghiệm và Chúa mới biết bao lâu mới xong.

Call suy nghĩ một lát.

- Phải mất một thời gian. Có thể bây giờ chúng ta thiết lập phòng thí nghiệm ở đâu đấy.

Peter cất cao giọng hỏi.

- Ông nghĩ như thế à?

- Để tôi xem có biện pháp gì không. Peter, tôi sẽ gọi lại cho anh sau.

Ba ngày tiếp theo hình như Call ôm riết máy điện thoại. Đến cuối ngày thứ tư, anh đã thu xếp để sử dụng nhà bếp ở phía sau nhà hàng ăn uống của người Trung Hoa bị phá sản. Căn nhà có mặt quầy bằng sắt Inoc, có nước, có khí đốt, những thứ cần bản để thiết lập phòng thí nghiệm. Peter sung sướng vô cùng.

- Theo tôi thì chúng ta phải thay đổi tên cho rồi. – Peter nói nho nhỏ.

- Ồ thế sao?

- Có lẽ lấy cái tên gì cho phù hợp với mặt hàng của công ty đĩa vi tính Mega Tech, Wontons và Chowmein.

Call cười khúc khích:

- Để tôi suy nghĩ rồi cho ý kiến.

- Cám ơn, Call – Peter nói, giọng nghiêm trang – Ông đừng lo, việc này sẽ yên thôi, tôi hứa với ông như thế.

Họ chấm dứt câu chuyện, Call gác máy. Anh phân vân không biết có phải vì chập điện mà gây nên hoả hoạn hay vì nguyên nhân gì khác. Nếu có, đội điều tra nguyên nhân hoả hoạn có lẽ sẽ tìm ra được manh mối. Còn bây giờ, anh không để mất thì giờ quý báu vào việc lo lắng chuyện này nữa.

Anh chụp cái áo vét rồi ra khỏi nhà, anh không quen thói ở trong phòng làm việc lâu như thế này. Vì anh sẵn sàng đương đầu với mọi thử thách, anh sẽ không để mình rơi vào cạm bẫy lần nữa.

Ít ra chuyện rắc rối của Peter cũng giúp anh khỏi nghĩ đến Charity. Anh ước sao có thêm chuyện rắc rối gì nữa xảy đến.

* * *

Thêm một tuần nữa trôi qua, Charity vẫn không thấy bóng dáng của Call đâu hết. Chuyện này làm cho cô cảm thấy bức bối chứ không như cô nghĩ trước đây. Cô biết anh muốn gì ở cô - điều duy nhất anh muốn. Cô đã nói với anh, cô không phải loại người ngủ với đàn ông một đêm rồi thôi. Và thậm chí có xảy ra việc như thế đi nữa, thì cô nghĩ là với một người đàn ông như Call, chuyện ngủ một đêm thôi chắc là không đủ.

Thế nhưng, mặc dù cô đã cố gắng hết sức mà cũng không thể xua đuổi được hình ảnh anh ra khỏi đầu. Cô tức tối, cáu kỉnh, không định tâm để làm được việc gì. Lạy chúa, ước gì cô đừng gặp anh.

Nhưng nếu cô không gặp anh thì chắc cô đã bị con gấu ăn thịt rồi.

Cuối tuần thứ ba đến. Khi ấy là cuối tháng Sáu, trời nắng suốt ngày và ban đêm khô hạn ấm áp, mặc dù tuyết vẫn còn vương một ít trên các đỉnh núi.

Vào chiều thứ Sáu, khi cô và Maude chùi rửa thùng chứa cát sỏi xong, hai người đi lên đồi về nhà, Maude nói với cô:

- Độ này cô hay gặt gỗ, đừng có vì nhớ nhung anh chàng hàng xóm khó tính kia mà bản tính như thế chứ.

Charity cố giữ vẻ mặt bình tĩnh, cô hỏi:

- Bà nói về Call phải không? Tại sao tôi phải nhớ nhung anh ta? Tôi đâu có thích anh ta.

Maude cười:

- Trước đây thỉnh thoảng tôi cũng nghĩ về ông chồng quá cố của tôi như thế, nhưng lúc nào tôi cũng thương yêu ông ấy.

Charity thở dài.

- Thôi được rồi, có lẽ tôi có nhớ anh ấy đôi chút thật. – Không phải đôi chút đâu, cô nhớ anh rất nhiều, thậm chí còn nhớ cảnh anh nhìn cô qua ống nhòm. Cô nghĩ chắc anh không làm thế nữa, anh không muốn làm việc gì có dính dáng đến cô.

- Có lẽ cô nên mời anh ăn thêm bữa nữa.

- Tôi không mời đâu.

- Tại sao không?

Cô ngần ngừ, không muốn tiết lộ chuyện lòng của mình ra, nhưng nghĩ lại, cô thấy Maude là người bạn duy nhất của cô ở đây, cho nên cô nghĩ cô có thể tin bà được. Cô nói:

- Vì Call đã nói toạc ra ý muốn của anh là anh chỉ muốn một điều thôi. Mặc dù cô nghĩ là không nên nói thật ra làm gì, nhưng cô vẫn kể cho Maude nghe câu chuyện giữa cô và Call khi hai người đi đến cái hồ trong núi.

– Tôi không phải là người xem nhẹ tình dục, Maude à, tôi không nghĩ thế.

- Có lẽ anh ấy không xem nhẹ đâu, có thể anh ấy nghĩ như thế thôi.

- Bà không khuyên tôi ngủ với anh ấy chứ?

- Tôi không nói cô nên hay không nên. Cô là người lớn, mà theo chỗ tôi nhận xét, cô còn là người thông minh, cô có quyền làm chuyện gì mà cô

thấy là đúng. Nhưng tôi nghĩ, nếu Call cho cô là loại người chỉ ngủ qua đêm rồi thôi, thì chắc anh ấy không mến mộ cô như thế đâu.

- Thôi, bây giờ tôi thấy chẳng có gì quan trọng nữa. Rõ ràng là anh ta không muốn gặp tôi và nếu tôi không gặp anh ấy thì chắc có lẽ hay hơn.

- Tùy cô thôi, - Maude đáp, nhưng bà có vẻ không tin.

- Tôi muốn đi hóng mát - Charity nói, lấy cái áo gió móc nơi hiên nhà - Tôi định chụp vài tấm ảnh để gửi cho các chị em tôi và cho bố tôi. Hôm nay trời đẹp, tôi sẽ leo lên ngọn đồi phía sau nhà trước khi hết ngày. Bà và Buck coi sóc công việc được chứ?

- Dĩ nhiên rồi. Tôi sẽ nói ông ấy chùi rửa dọn vén cái kho kia, chúng ta sẽ dùng cái nhà kho ấy để chứa đồ đạc, kéo kho chính không đủ chỗ. Cô đi một mình có được không?

Charity cười:

- Tôi sẽ mang theo cái bình phun tiêu.

Nhờ Call mà cô cảm thấy an tâm khi đi chơi trong rừng. Ngày nào cô cũng có đi một vòng, khi thì hướng này, khi thì hướng khác để tìm hiểu cảnh vật thiên nhiên. Cô đã khám phá ra một con đường mới, và hôm nay cô muốn đi theo con đường đó. Cô mừng khi thấy hình như bà Maude hiểu được ý đồ của cô.

Charity đi lấy máy ảnh và cái ba lô nhỏ mà cô đã mua dưới phố vào tuần trước, rồi leo lên ngọn đồi ở phía sau nhà.

* * *

Maude xem đồng hồ. Charity đi lâu hơn mọi khi. Suốt hai tuần qua, ngày nào cô cũng đi bộ một vòng, nhưng thường cô về nhà sau chưa đầy một giờ. Hôm nay cô đi như thế đã gần hai giờ, nên Maude cảm thấy lo.

Bà nhìn lên đồi, không thấy có bóng dáng người nào đi xuống hết. Maude đã quá mệt không thể đi tìm Charity được, mà nhờ Buck thì bà không muốn, bà không muốn giao cho Buck cái nhiệm vụ sung sướng được đi tìm cô chủ về nhà.

Và lại, bà đã có ý rất hay trong óc rồi.

Maude không muốn xen vào công việc của người khác, không muốn làm mai mối, nhưng thỉnh thoảng có vài trường hợp bà muốn thúc đẩy họ tiến

tới. Với Charity thì bà đã hiểu rõ, nhưng còn Call bà phải thúc đẩy anh ta mới được. Bà đi qua nhà Call, lên thêm, gõ vào cửa.

Bà gõ lại lần nữa, cứ sợ anh không có ở nhà, nhưng bỗng cánh cửa mở ra, Call xuất hiện, hàm xai nghiêng chặt, râu không cạo, mắt cau có như bà thường thấy trước đây. Bà nghĩ: đến tìm anh ta là đúng. Bà thấy Call còn có vẻ khổ sở hơn Charity nhiều, linh cảm cho bà biết lý do tại sao trông anh như thế.

Call ngạc nhiên khi thấy bà Maude, anh cố lấy vẻ bình tĩnh chào bà.

- Chào bà Maude.

- Chào Call buổi chiều. Xin lỗi đến quấy rầy anh nhưng tôi quá lo cho Charity, nên...

- Charity à? – Anh nhìn qua vai bà sang bên nhà của Mose. – Có chuyện gì vậy? Cô ấy khỏe chứ?

- Rất khỏe, nhưng cô ấy đi bách bộ cách đây hai giờ rồi mà chưa thấy về. Tôi thấy lo sợ cho cô ấy.

Anh vươn người thẳng lên, khiến anh trông có vẻ cao hơn thường ngày. Anh hỏi.

- Bà để cho cô ấy đi một mình sao?

- Từ hôm anh dẫn cô ấy đi xem hồ đến giờ, ngày nào cô cũng đi leo núi, có lẽ cô ấy không để ý đến thời gian. Nếu đầu gối tôi không yếu, chắc tôi đã đi tìm cô rồi. Tôi định nhờ Buck, nhưng...

- Để tôi đi tìm cô ấy - Anh bỗng cắt ngang lời bà và bà nghĩ anh không muốn để cho Buck đi tìm Charity – Tôi sẽ dẫn con Smoke đi theo. Có lẽ nó sẽ đánh hơi tìm ra được lối cô ấy đi.

- Tôi đã nghĩ thế nào anh cũng có ý định ấy, cho nên tôi có mang theo cái này - Đây là cái áo sơ mi ngắn bằng vải mà Charity thường mặc để ngủ.

Call đưa tay lấy cái áo, khi mấy ngón tay anh cầm cái áo, tay anh run run. Maude vỗ vỗ lên lưng bàn tay anh, nghĩ một bà già như bà, lắm lúc bà cũng có mưu mẹo khôn ngoan.

- Chắc cô ấy đi không xa đây - Maude nói - Cô thường đi theo con đường sau nhà thôi, nhưng chắc anh biết trên đường ấy có nhiều đường rẽ dẫn đi lung tung, có nhiều nơi đường dốc trơn trượt. Nếu cô ấy té xuống hay là...

Vẻ mặt anh đành lại:

- Bà đừng lo, tôi sẽ tìm ra cô ta.

Maude đứng đợi anh đi vào nhà lấy áo và chỉ mấy phút sau là quay ra, anh huýt gió gọi con Smoke rồi cả hai lên đường và bà thùng thình quay về.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 10

Đồ đàn bà mắc dịch. Không được tích sự gì hết ngoài việc gây rắc rối. Đồ bướng bỉnh, tự do quá trớn, tự ý dẫn thân vào vòng nguy hiểm. Có lẽ cô ta đi lạc rồi, chắc không tìm ra đường về nhà, hay có thể bị thương đang nằm đâu đó vì chân gãy hay gãy gì đấy.

Mồ hôi vã ra trên trán, loại mồ hôi lo sợ, khủng khiếp hơn thứ mồ hôi vì leo lên cái dốc thẳng đứng, nếu có gì không hay xảy ra thì sao? Nếu mà...

Call cố xua đuổi ý nghĩ không hay ấy đi, ý nghĩ khiến anh nhớ lại tai nạn đã xảy đến cho Susan và Amy, nhớ lại tiếng gõ cửa ở căn hộ gia đình anh thuê tại hồ Tahoe, cảnh ông cảnh sát trưởng đứng nơi ngưỡng cửa mặt buồn xo, mũ cầm tay trước mặt anh.

Nhưng chuyện này khác trước, anh tự nhủ. Charity không phải là Susan và anh đang đi tìm cô. Anh có mang theo cái xách dụng cụ sơ cứu, nếu cô bị thương anh sẽ cứu chữa rồi đưa cô về nhà an toàn.

Anh bỏ con đường chính để đi vào con đường nhánh thứ nhất, nhưng đi đã xa mà Smoke vẫn không đánh hơi được cô, mặc dù đã có ngửi cái áo ngủ của cô rất kỹ. Con chó không phải loại chó đánh hơi, nhưng nó thích Charity, ngày nào ít ra nó cũng chạy sang nhà cô một lần, và Call tin rằng nếu cô ở gần đâu đây, thế nào con chó cũng tìm ra được dấu vết của cô.

Nửa giờ trôi qua anh mới tìm được dấu vết của cô. Call thấy dấu giày phụ nữ còn mới trong trên con đường hơi khuất tịch, anh và con Smoke liền đi theo con đường ấy. Một lần anh mất dấu vết của cô, tim anh đập thình thịch vì lo sợ, nhưng Smoke chạy tới trước và nó có vẻ như biết nơi nó phải đến. Call cầu nguyện sao nó đừng chạy theo con sóc hay là con thỏ lang.

Anh nhớ con gấu đã vào sân nhà Charity, và hình ảnh cô hoảng sợ hiện ra trước mắt anh khiến anh càng lo lắng thêm. Rồi anh nhớ bình phun tiêu và những điều anh đã dạy cho cô. Trời đất, anh nhớ mọi thứ về cô. Anh đã nghĩ đến Charity một ngàn lần trong ba tuần qua, nghĩ đến cô khi anh

không muốn nghĩ.

Ngay cả khi ở với cô tóc đỏ, anh cũng nghĩ đến cô.

Call xua đuổi những kỷ niệm không được vui ấy đi để tập trung vào công việc tìm kiếm cô. Anh chú ý quan sát dấu chân trên đường, nhưng dấu giày biến mất ở khu vực đá nhô lên mặt đường. Khi Smoke chạy lui phía anh chứ không chạy tới trước nữa, sự lo lắng tăng lên gấp bội trong lòng anh.

Cô ta ở đâu đây thôi, anh tự nhủ, hãy bình tĩnh, mình sẽ tìm ra cô, và khi tìm được, anh sẽ vận cổ cô cho mà xem.

Charity đưa máy ảnh nhắm vào con sóc đất nhỏ rất dễ thương chạy ngang trên đường và bấm máy. Cô chụp gần hết cuộn phim thứ hai. Hôm nay cô chụp được nhiều hình ảnh rất đẹp, chụp được toàn cảnh các đỉnh núi phủ tuyết, chụp cảnh ngôi nhà dưới thung lũng với dải nước chảy óng ánh ở phía trước nhà. Cô chụp cảnh các cánh rừng thông xanh tươi, êm ả nơi cô vừa đi qua và chụp được rất nhiều sóc và chim chóc.

Mới cách đây một giờ, cô đã khám phá ra cánh đồng cỏ nhỏ này, hoa dại mọc đầy trên đồng, và cô không ngần ngại tháo giày ra. Đi chân không trên cỏ xanh non khắp cánh đồng, cô cảm thấy hai chân mát rượi. Đi khắp nơi, cô quay về chỗ cô để đôi giày và bít tất, ở trước một thân cây bị đổ.

Đã đến lúc phải về nhà, cô đã đi lâu quá rồi, nhưng máy ảnh còn hai pô nữa, cô phải chụp cho xong. Cô muốn gửi ảnh về gấp cho bố và các chị em cô xem. Cô nghĩ thế nào họ cũng khen cảnh ở đây đẹp. cô vận cho máy nhảy lên pô thứ 35, nhắm máy vào một cảnh thông có nhiều mẫu rất mỹ thuật, nhưng chưa kịp bấm máy thì bỗng cô nghe có tiếng cành cây gãy ở phía sau. Cô giật mình nhìn lui, bỗng cô cười vì con Smoke xuất hiện, nó chạy đến phía sau cô, lười thè ra, đuôi ve vẩy.

- Chào Smoke – Cô quỳ xuống, ôm cổ nó, vuốt đám lông dày, màu đen bạc – Mà ra đây làm gì thế này, hả?

- Tôi muốn hỏi cô câu ấy đấy. – Call lên tiếng, anh từ trong đám cây hiện ra, mặc chiếc quần jeans bạc màu và áo sơ mi vải bông dệt chéo. Lạ Chúa, trông anh tuyệt quá. Cao và hơi cau có, rất đẹp trai mặc dù râu không cạo, thế mà không nhớ anh sao được. Phải, cô nhớ anh, nhưng mãi đến bây giờ,

cô cứ giả vờ không nhớ nhưng gì hết.

Anh đi đến phía cô, lần đầu tiên cô chú ý đến cặp hàm xai răn rỏi, thịt ở hai má anh co lại.

- Tôi tìm cô khắp nơi. Cô đi đâu thế hả?

Cô bước lui một bước, cặp mắt cau có và bộ mặt dữ tợn của anh làm cô sợ.

- Tôi... tôi chụp ảnh. Ngày hôm nay trời đẹp, ấm áp, và tôi.. tôi...

- Cô có biết bà Maude lo sợ như thế nào không? – Anh thả cái ba lô xuống đất, bước tiếp đến phía cô. – Bà ấy sợ có chuyện gì nguy hiểm xảy đến cho cô, bà ấy nghĩ có lẽ cô lạc đường hay bị thương tích gì rồi. Có lẽ cô bị thương nằm ở đây, không ai giúp đỡ. – Anh đưa tay, nắm hai cánh tay trên của cô, kéo mạnh cô vào người anh. – Bà ấy sợ muốn chết được. Tại sao cô nhائن tâm đến thế?

Charity nhấp nháy, nhìn anh rồi đáp.

- Tôi đã nói với bà ấy tôi đi bộ chơi một vòng. Có lẽ tôi đi hơi lâu một chút, nhưng tôi không ngờ bà ấy quá lo như thế.

- Bà ấy rất lo – Anh nắm lấy cô giữ đứng yên, hai người gần chạm nhau – Bà ấy rất đau khổ.

Về mặt anh có cái gì đấy đáng để ý. Sợ, cô nghĩ thế, sợ cho cô.

- Bà Maude lo lắm à? – Cô hỏi nho nhỏ – Hay là anh lo?

Cặp mắt xanh nhìn cô đăm đăm, hai cánh tay anh lần xuống ôm quanh eo cô rồi kéo cô sát vào người anh.

-Tôi lo – Anh đáp rồi hôn cô.

Miệng anh dữ dội, ham hố, như thể anh muốn nhắc nhở cho cô biết anh đang hôn cô, rồi nụ hôn bớt hung hăng, dịu dàng êm ái và Charity cảm thấy ngây ngất, say sưa. Cô rên lên, áp mình vào sát anh, hai tay ôm cứng quanh sau cổ anh. Anh đưa lưỡi sâu vào trong miệng cô, khiến cô bủn rủn cả tứ chi, da nổi da gà.

Ôm lấy mặt cô trong hai tay, anh hôn cô cách này rồi hôn cách khác, hôn không ngắt.

- Anh đã cố tránh chuyện này - Anh vừa hôn vừa nói – Anh đã làm đủ thứ chuyện để xa lánh em. – Anh cắn một bên cổ cô, lướt môi hôn xuống tận xương đòn gấn, hôn cô như điên. - Lạy chúa cứu thế, còn em thì thế nào?

Cô không biết như thế nào, cô chỉ biết cô cũng say sưa như anh. Họ tiếp tục hôn nhau, hôn mãi. Cô không biếtt có ai thích hôn nhiều như anh không, hay là có ai hôn thắm thiết như thế này không. Anh hôn lên môi cô lại, hôn tới tấp làm cô bủn rủn chân tay. Hai tay luồn vào dưới cái áo len của cô, anh đẩy áo lên, mở móc trước cái nịt ngực, áp tay lên vú cô khiến cô thở hổn hển.

Cô nghe tiếng Call rên rỉ.

Charity ôm cứng anh, hôn anh cũng ác liệt như anh hôn cô. Một đêm với anh, một buổi chiều, không thành vấn đề nữa. Cô phải ngủ với anh, cô muốn anh quá trời như anh đã muốn cô.

- Lạy Chúa, em muốn anh ngay từ khi mới thấy anh.

Những nụ hôn nồng cháy lại tiếp tục diễn ra, những nụ hôn quái ác làm cho cô mất trí. Chiếc áo của anh trạc ngực, cô đẩy ra khỏi hai vai anh, lướt hai tay lên bộ ngực cứng rắn của anh. Anh gầy, rắn chắc, bắp thịt cuồn cuộn, mỗi khi anh nhúc nhích, các cơ bắp co thắt cứng ngắc. Cô đưa tay thoa lên đám lông ngực màu nâu rồi vuốt những cơ bắp cuồn cuộn trên bụng anh.

Trông anh có vẻ khoan khoái. Anh lại hôn cô và tiếp theo đó, cô chỉ biết cô đang nằm dưới anh trên cái áo sơ mi của anh lót trên cỏ xanh mềm mại. Hai tay anh thoa bóp khắp người cô, nhưng nhẹ nhàng êm ái.

Charity rên lên vì sung sướng.

- Tốt thôi, em bé à. Anh không làm em đau đâu.

Cô không sợ... mà ngược lại. Cô muốn hai tay anh sờ khắp nơi, miệng anh hôn khắp nơi, muốn anh vào trong cô, muốn anh ôm ghì lấy cô để cô không biết chỗ nào dừng và chỗ nào bắt đầu. Cô cảm thấy mình như thế đã biết hoá thành người khác, thành một sinh vật hoang dã mà cô không biết. Như thể thân xác cô là của ai xa lạ, vừa mới khai quật lên mà cô không kiểm soát được.

- Lạy Chúa cứu thế - Bắp thịt anh cứng đờ. Cô lờ mờ nhận thấy trong óc hình ảnh anh.

Charity réo tên anh, ôm cứng cổ anh, không thể tin được cô đạt đến cực đỉnh nhanh quá như thế. Cô cảm thấy sức mạnh của anh đè trên cô và cảm thấy khoái lạc tràn ngập người cô, làm rung động toàn thân cô.

Hai người nằm bất động một hồi thật lâu. Âm thanh duy nhất trong rừng là tiếng gió rì rào qua cây lá, là hơi thở dồn dập của họ và tiếng đập của hai trái tim

Cô đỏ mặt khi anh đưa cái quần lót cho cô trước và quần jeans sau, cô bèn mặc vội vào.

Cô không nhìn anh. Hai má cô nóng bừng và chiếc nịt vú màu hồng có viền đăng ten vẫn còn nằm dưới đất. Cô bèn lấy lên, nhét vào túi quần.

Charity nuốt nước bọt, quay mặt nhìn anh, cô nhoẻn miệng cười.

- Em...ờ...em nghĩ chúng ta không tránh được chuyện này, vì anh quá mừng khi tìm ra em bình anh vô sự.

Anh lắc đầu, mắt nhìn đắm đắm vào mặt cô.

- Anh cũng nghĩ thế.

- Chỉ vì quá thèm khát mà ra.

Anh nhún vai, đôi vai rộng, và cô muốn anh mặc áo vào cho rồi, để cô khỏi nhớ lại cảnh cơ bắp trên người anh co thắt đàn hồi dưới tay cô.

- Thế là ta đã làm tình chỉ trong một đêm.

Anh ngẩng đầu nhìn lên, đôi mắt xanh như bầu trời của anh làm cho cô bối rối.

- Nếu em chú ý thì mặt trời vẫn còn.

- Ở đây mặt trời luôn luôn còn. Chuyện này có dính dáng đến cái gì không?

Anh mặc áo vào, bỗng cô ước chi anh cứ để ngực trần.

- Có dính dáng đến thực tế là đêm chưa đến.

Cô nhướn cao mày và hỏi.

- Anh không ... anh không hỏi em nghĩ về anh ra sao?

- Anh vừa nói đến chuyện em nghĩ về anh ra sao rồi đấy. Nếu em tin chuyện vừa xảy ra chỉ là chuyện khởi động cho vui, thì em hãy suy nghĩ lại đi. Nếu anh không sợ bà Maude sẽ gọi cảnh sát lên đây tìm chúng ta, khi thấy chúng ta chưa về, thì chắc anh sẽ bắt đầu lại, ngay ở đây.

- Nhưng anh nói... chúng ta đã nói...

- Anh biết chúng ta đã nói gì. Bây giờ lo đến chuyện ấy hơi trễ rồi – Anh nhìn cô, nói tiếp, giọng trầm nho nhỏ - Vả lại, anh không tin chỉ một đêm ở với em là đủ.

Cô cảm thấy khoan khoái dễ chịu, như vậy là chuyện xảy ra giữa họ chưa xong. Cô nhìn anh, cười miễn cưỡng.

- Em cũng không tin.

- Được rồi – Call nắm tay cô – Hôm nay thứ Sáu, chúng ta còn hai ngày cuối tuần trước mắt. Có lẽ đến thứ hai thì chúng ta cho nhau đầy đủ.

-Có lẽ – Cô đáp.

Nhưng Charity không tin và khi nhìn anh mắt rực sáng của anh, cô nghĩ Call cũng không tin.

* * *

Call thức giấc khi ánh sáng ban mai chiếu xiên qua màn che phòng ngủ. Anh nằm ngửa trên chiếc giường sắt cũ trong nhà của Mose Flanagan. Cái giường quá chật, hai chân gác lên thanh ngang cuối giường, thọc qua tấm ván có hình trang trí theo dạng cuộn ở chân giường. Charity đang ngủ, nằm vắt trên ngực anh, mái tóc vàng xoã trên hai vai anh.

Mỗi lần cô hít thở, anh cảm thấy bộ ngực cô đầy đặn, nhớ lại lúc cặp vú nằm trong hai tay anh. Sau khi ghé vào nhà anh một lát, để cho Maude và Buck có thì giờ hoàn tất công việc mà về nghỉ cuối tuần, và để lấy hộp bao cao su mà anh đã mua trước ngày định vui chơi với Sally, rồi đi sang nhà Charity.

Như anh đã nói, đêm ân ái của họ chưa bắt đầu, và khi trời tối, anh muốn dành cả đêm để hưởng cảnh mây mưa đầy đủ cung cách, chứ không vội vã như cảnh làm tình trên cánh đồng cỏ vào lúc chiều. Cảnh làm tình trên đồng cỏ không phải là không tuyệt diệu. Thật vậy, cảnh ân ái buổi chiều đã diễn ra rất cuồng nhiệt anh chưa từng thấy, nhưng đem so với cảnh làm tình trong đêm qua ở nhà cô thì chẳng nghĩa lý gì.

Anh đưa tay vuốt lên vai trần của Charity, nắm mớ tóc mây loà xoà trên má cô lên, rồi thả xuống cho chúng chảy qua các kẽ ngón tay để thưởng thức sự mềm mại của nó, và ngắm màu vàng óng ánh của nó. Mặc dù họ đã làm tình hầu như suốt đêm, nhưng khi thức dậy, anh vẫn còn ham muốn.

Susan không thích làm tình buổi sáng. Nhưng anh nghĩ chắc Charity không quan ngại khi bị thức dậy để làm tình, và anh nghĩ chắc cô cũng thích làm tình buổi sáng như anh. Khi anh nâng nhẹ cô lên để cô nằm trên anh, cô

nhúc nhích, thở dài nho nhỏ. Anh vuốt tay lên cái mông tròn răn chắc của cô, rồi hai người lại tiếp tục cuộc mây mưa.

Sau khi đã thoả mãn, cô nằm yên tại chỗ bên anh, đầu gục xuống dưới cằm anh, hai tay ôm quanh cổ anh và từ từ ngủ lại.

Sáng thứ bảy, ái ân một đêm thôi thế là xong. Anh cầu sao chuyện tình trong một đêm sẽ đầy đủ cho anh, nhưng chắc không được thế. Anh muốn làm tình với cô theo các kiểu anh nghĩ ra. Đây chỉ là dục vọng, thuần dục vọng, nhưng anh vẫn sợ. Với cô gái tóc đỏ, hầu như anh không có ý nghĩ như thế. Sau 4 giờ với cô ta, anh chỉ giải quyết xong vấn đề sinh lý và không mấy vui khi ý thức được rằng không có người phụ nữ nào khác có thể giành chỗ của Charity Sinclair trong huyết quản của anh.

Tình hình này có lẽ anh sẽ đợi thời gian mới giải quyết được. Anh nghĩ: Cứ để một vài tuần rồi sẽ biết. Anh nhớ lại những ngày còn là sinh viên, có nhiều lúc anh đã sống với một cô gái đến hai tuần mới có thể dứt khoát được. Nhưng đây là thời gian anh chưa có vợ, trước khi anh trở thành chồng, trước khi có Susan và Amy.

Nghĩ đến vợ con, là anh cảm thấy như có cái gì đâm qua tim anh đau nhói. Anh xua đuổi ngay lập tức những kỷ niệm về họ ra khỏi trí óc mình, để nó khỏi thâm nhập vào người anh, khiến anh phải thề nguyện lại là sẽ không gian dúi với phụ nữ.

Nghĩ thế, anh bèn đẩy nhẹ Charity ra khỏi ngực anh, nhếch người ra khỏi cô rồi bước xuống giường. Anh mặc áo quần, ra khỏi phòng, đóng cửa lại và ra về.

Làm tình với Charity là một chuyện, nhưng anh cũng phải có những trò tiêu khiển khác nữa. Đã đến lúc anh phải tiêu khiển. Quá giờ ấy rồi. Anh phải gác chuyện ân ái sang một bên để làm những công việc khác nữa.

Anh phải làm cho cô hiểu như thế mới được.

Call nhìn lui ngôi nhà, cô xua đuổi ước muốn ở lại với cô, cất chân bước tiếp về phía nhà mình.

* * *

Sáng đó Charity thức dậy trưa. Mỗi làn da thớ thịt trên người cô ê ẩm một cách thú vị, cô cảm thấy người sáng khoái một cách mà từ nhiều năm nay

cô không có được. Call đã làm cho cô có được cảm giác ấy. Charity thường thích tình dục. Jeremy làm cho cô cảm thấy bức bối về chuyện này mỗi khi họ ở với nhau.

- Em tham lam quá – Anh ta đã nói thế. – Em làm cho anh cảm thấy không đủ sức, và anh nghĩ quả như anh không đủ sức thật. Có lẽ em nên uống thuốc Prozac hay thuốc gì đấy cho người hạ hoả bớt.

Anh ta làm như thế chuyện nhu cầu về tình dục của cô là bất thường. Như thế cô đòi hỏi anh ta quá nhiều.

Lúc nào anh ta cũng tỏ ra mình phải làm cho xong việc này việc nọ. Tình dục đối với anh ta chỉ là thứ yếu, chỉ là công việc sau khi các công việc quan trọng khác đã làm xong.

Nhưng Call không có thái độ như thế. Call Hawkins là người có máu nóng, đam mê chuyện chăn gối, là người tình khéo léo và ích kỷ, xong trận này là bày trận khác. Có lẽ vì thế mà cô đáp ứng rất nhiệt tình, rất say sưa như anh. Chỉ cần anh nhìn cô đắm đuối là cô rực lửa, chỉ đụng đến là cô bùng cháy.

Thế cũng hơi bức đấy.

Charity thở dài mở mắt, lăn qua phía bên chỗ anh nằm không thấy anh, cô ngạc nhiên gọi.

-Call ơi? – Không có anh trong phòng ngủ, và trong phòng tắm cũng không. Kéo chiếc áo dài bằng vải bông sát vào người, cô đi ra phòng khách, hy vọng thấy anh ở đó.

Lò than bùn lờ mờ đỏ. Cô bỏ thêm than, rồi đóng cánh cửa sắt nặng lại, cố không lưu tâm đến cảm giác lạnh lẽo nơi bụng. Call muốn chuyện tình trong một đêm thôi. Cô đã cho anh điều mà anh mong muốn.

Cô ngồi phịch xuống ghế nệm dài, bàn tay run run vuốt tóc, tay kia mân mê lớp vải bọc trên ghế có diềm màu xanh ô liu.

Mày chỉ trách mày thì có, chứ đừng hòng trách ai, cô nghe có tiếng nói nhỏ trong cô cất lên. Từ đầu, Call đã thành thật nói rồi, anh muốn làm tình nhưng không bị ràng buộc. Sự kiện diễn ra đúng như điều họ đã cam kết.

Cô thở dài, đứng dậy, đi vào bếp. Cô không muốn ăn, bây giờ mà nhóm lửa trong lò lên, quả là một việc bức mình, cho nên cô đổ nước vào cái xoong

nhôm, đem nấu trên lò than bùn để pha cà phê. Ngồi đợi cho cà phê chảy hết trong bình lọc cũng hơi lâu, nhưng hôm nay là thứ Bảy, và Call thì đã về rồi, cô có khối thì giờ.

Cô nghĩ đến khoái lạc vừa rồi, cô tự hỏi không biết tại sao anh bỏ về một cách dễ dàng đến thế. Cô nghĩ chắc là vì quá khứ cứ ám ảnh anh, cái quá khứ đau đớn không bao giờ rời bỏ anh, loại đau đớn mà chắc anh phải làm gì đấy để lãng quên.

Charity vươn thẳng người. Bất kỳ Call định làm gì đi nữa, thì anh vẫn là con người khác với trước khi cô gặp anh. Maude cũng nhận thấy như thế. Charity tin rằng cô là nguyên nhân gây ra sự thay đổi đó, cho nên bây giờ để cho anh trở về lại với tình trạng cũ như trước đây, là điều không nên.

Call đã nói: Chúng ta có cả hai ngày nghỉ cuối tuần trước mắt. Nhưng mới chỉ sau một đêm mà anh đã bỏ đi. Charity vươn vai, quay người đi vào phòng tắm. Cả hai ngày nghỉ cuối tuần, anh đã nói thế. Tốt, cô muốn nhắc cho anh nhớ điều ấy. Nếu không có gì xảy ra, thì cô sẽ có hai ngày hai đêm để làm tình say sưa với người đàn ông bạo như nhân vật trong tiểu thuyết của Max Mason. Chà, không biết Call có giống nhân vật này chút nào không?

Nếu may mắn hơn một chút, biết đâu anh còn ngon lành hơn nhân vật tưởng tượng này nữa.

Charity mở nước vòi sen, từ khi thợ ống nước ráp máy nước nóng vào, vòi sen hoạt động rất tốt, chỉnh miệng vòi, rồi bước vào ngay giữa vòi nước.

Nếu anh ruồng rẫy cô, chắc cô chết mất. Cô cầu sao anh vui vẻ đón tiếp cô... nhưng chắc cô phải trổ tài thuyết phục một chút. Dù chuyện xảy ra thế nào đi nữa, cô cũng không chịu bỏ cuộc. Trong lúc gội xả phòng trên tóc, Charity phân vân không biết khi Call thấy cô đi lên tầng cấp trước hiên nhà anh, anh sẽ làm gì?

Sáng thứ Bảy trôi nhanh. Đã đến cuối tháng Sáu nên trời bắt đầu ấm áp. Xen kẽ với những ngày mưa, có nhiều ngày nắng ráo, trời trong xanh, mặt trời phương Bắc sáng sủa.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 11

Call đi lang thang quanh nhà, cố không nghĩ đến Charity nằm trong giường ở nhà bên cạnh. Anh ta tự buộc mình phải ra về sau bình minh, mặc dù anh ngủ với cô chưa đủ. Anh cần không gian thoáng đãng, cần đi xa. Hai ngày nữa, anh sẽ ghé thăm cô, khi ấy chắc cô sẽ thấy rằng anh đã nói thật, sẽ thấy rằng anh chỉ muốn mối quan hệ giữa họ chỉ là liên hệ về xác thịt. Nếu cô vẫn còn muốn nữa, thì họ sẽ tiếp tục công việc bỏ dở vào sáng nay.

Nghĩ đến chuyện ấy, anh lại ham thích. Mẹ kiếp, anh làm quái gì thế này? Khi còn nhỏ, anh đâu có dâm dăng như thế này. Khi vào học đại học, anh nổi tiếng là người có máu trắng hoa, nhưng chỉ hai năm sau, anh chú trọng đến chất hơn đến lượng.

Chính lúc ấy anh gặp Susan. Cô ta cao, tóc đen, dịu dàng nhất lớp. Anh có con mắt đánh giá được ai là thuộc con giòng cháu giống. Susan thuộc con nhà nòi ở Wentworth, nghĩa là thuộc giới thượng lưu San Francisco, giới giàu có lâu đời. Cô ta lại thông minh, đảm đang, là người vợ hoàn hảo cho người có chương trình nghề nghiệp đầy tham vọng.

Rồi Amy chào đời sau hai năm họ cưới nhau, và anh đã ổn định nghề nghiệp. Lạy Chúa, anh yêu đứa bé, đứa bé là công chúa bé nhỏ quý giá. Và cô bé lên 3 đã yêu bố biết bao.

Ngực Call co thắt vì đau đớn. Giá mà anh thấy được sự tham vọng vô bờ của mình, đã dẫn anh đến bờ vực thẳm như thế nào. Nếu anh thấy được, thì chắc đứa bé vẫn còn sống, cũng như người vợ thân yêu của anh cũng còn, nhưng khi ấy anh còn trẻ quá, anh không sáng suốt. Chỉ sau khi tai nạn xảy ra rồi anh mới thức tỉnh. Sau khi anh đến đây rồi, anh mới thấy sai lầm của mình. Nhưng khi thấy thì đã quá trễ.

Nỗi đau đớn nơi ngực lan khắp người. Call đi qua nhà bếp đến cửa phòng làm việc, cố xua đuổi hết ký ức ra khỏi tâm trí anh. Ngồi vào bàn làm việc, anh mở máy tính ra.

Thư điện tử hiện ra trên màn hình. Có hai tin nhắn, tin đầu là của Peter Held.

- Ông là người tuyệt vời. Tôi không ngờ ông thiết lập phòng thí nghiệm tài tình như thế này. Chúng ta sắp giải quyết xong vấn đề rồi đấy, ông Call à. Tôi có linh cảm như thế.

Call đánh thư trả lời, mới bắt đầu đánh thì bỗng anh nghe có tiếng gõ cửa nhẹ nhẹ. Anh quay lui, thấy nắm cửa quay, rồi Charity Sinclair bước vào. Cô tươi cười rạng rỡ.

- Em gõ cửa trước mà không ai trả lời. Em đoán chắc anh ở đây, nên em đi vào. Em thấy cửa không khoá.

- Thường thường cửa ngõ chẳng cần khoá, - anh đáp, giọng cau có, bực mình vì cô đã vào lãnh địa của anh khi không được mời. Điều bực mình hơn nữa là cô có vẻ phấn khởi, hân hoan.

- Sáng nay khi ra về, anh đã quên cái ví. - Cô đưa ví cho anh vừa khi anh đứng dậy. - Dĩ nhiên em có thể để đấy, nhưng em nghĩ chắc anh cần chiếc ví.

- Cám ơn - Anh đáp, giọng cộc cằn, tức tối trong lòng, vì anh nghĩ cô muốn đến gặp anh.

Charity nhìn quanh phòng làm việc.

- Vậy hôm nay chúng ta sẽ làm gì? Ngoài trời thật đẹp. Em nghĩ là chúng ta có thể đi một vòng về phố. Xem chiếu phim buổi chiều hay xem gì đấy, em cần mua một ít đồ dùng, chúng ta có thể nhất cử lưỡng tiện.

Anh chỉ đứng nhìn. Anh đã nghĩ, anh bỏ ra về là như muốn nói cho cô biết rằng: Tình dục tuyệt đấy, nhưng chúng ta đừng dùng tình dục để ràng buộc nhau.

- Nếu anh không thích thế - Cô nói tiếp - Thì chở em bay một vòng được không? Anh nói anh có chiếc thuỷ phi cơ đấy. Em thích ngồi trên máy bay nhìn xuống phong cảnh ở dưới.

Hàm xai anh căng ra.

- Cô muốn tôi chở máy bay đi chơi?

Cô nhìn anh, tảng lờ không để ý bộ mặt cau có của anh, mà cứ xem như anh đang cười. Cô cười, nụ cười hơi thiếu tự tin.

- Em chỉ đề nghị thôi. Đi xem chiếu phim cũng được, em biết ở Dawson có rạp xi nê, nhưng em không biết họ chiếu phim gì. Em nghĩ, ở đây anh không nên kén cá chọn canh làm gì.

- Nếu tôi chỉ cần cô vào giường thôi, thì sao?

Cô nhìn anh, ánh mắt say sưa.

- Em nghĩ trước sau gì chúng ta cũng làm chuyện ấy, nhưng...

- Thôi được rồi - anh đáp, nhưng vừa nói ra là anh cảm thấy ân hận liền. – Tôi sẽ lái máy bay chở cô đi chơi.

Cô cười toe toét, vui vẻ, mắt sáng long lanh, xanh biếc như nước hồ sau khi tuyết tan.

- Tuyệt quá! Anh chở em đi đâu?

- Em muốn đi đâu?

Cặp lông nheo cô sụp xuống, dài, rậm, đường tô màu đen nổi rõ lên, lối trang điểm của gái phồn hoa đô hội mà cô không chịu bỏ.

Anh cảm thấy muốn cười, nhưng không chịu để cho nó xuất hiện ra trên mặt.

- Em muốn đi chỗ nào cũng được phải không?

- Nếu hợp lý.

Cô ngược mắt nhìn anh, vẻ hy vọng.

- Em rất muốn đi đến Skagway. Em nghĩ đường chắc xa thật đấy, nhưng...

- Skagway à? Tại sao em muốn đến đấy?

- Alaska là nơi khởi đầu phong trào đi tìm vàng, khi mới đến Yukon, em đã định lái xe từ Whitehorse đến đấy, nhưng em quá nôn nóng nên xem khu mỏ vàng Lily Rose trước.

Anh quay mặt, không muốn nhìn vào ánh mắt cô nhìn anh như thế, vì nhìn đến cô là anh cảm thấy người rạo rực.

- Từ đây bay đến đấy mất 3 giờ, nhưng cảnh đẹp không thể tưởng tượng được. Chúng ta phải kiểm tra xem thời tiết ra sao đã. – Anh ngồi xuống trước máy vi tính, gõ vào bàn phím, đợi tin tức dự báo thời tiết hiện lên màn hình - Thời tiết tốt trong hai ngày sắp đến.

Anh quay lui, thấy cô đang nhìn chăm chú qua vai anh.

- Đi lấy cái túi ngủ đêm - Anh lâu bầu nói, vừa nghĩ mình là đồ điên, lại

vừa thích thực hiện chuyến bay, vì lâu rồi anh không lái máy bay đi chơi – Chúng ta sẽ ngủ lại đêm ở đây rồi xế chiều ngày mai ta về.

- Có thật anh chở em đi chơi trên máy bay không?

- Không phải anh đã nói rồi hay sao?

- Tuyệt vời quá! Em chuẩn bị nhanh thôi. Em sẽ quay lại trong vòng 20 phút nữa. – Cô chạy nhanh ra cửa, để anh ngồi yên nơi máy tính, cố nghĩ đến chuyện vừa xảy ra.

Anh nghĩ trong óc: Vậy mà sẽ đưa cô ta đi Skagway. Để làm gì thế? Mà sẽ lái máy bay, sẽ ăn tối tại một nhà hàng rất sang, rồi làm tình tới tận về nhà. Anh ngồi thư giãn một lát. Thế là hẹn hò đi chơi rồi, anh đã có ý định bắt đầu hội nhập vào cuộc sống trở lại, anh đã bắt đầu rồi. Chuyến đi chơi này chỉ là cách tiếp tục hội nhập vào cuộc sống thôi.

Call trả lời thư điện tử của Peter, rồi trả lời tin nhắn của Bruce Wilcox, phó chủ tịch của anh ở Công ty Datatrong, công ty tìm thị trường qua mạng Internet của anh. Công ty đang có nguy cơ bị đưa ra toà vì tội “xâm phạm chuyện riêng tư” của người ta. Call đã lo sợ chuyện như thế này có thể xảy ra, mặc dù công ty của anh hoạt động đúng luật. Anh trả lời thêm hai tin nhắn ngắn gọn nữa rồi tắt máy, đứng dậy đi thu xếp đồ đạc để đi chơi.

Khi mặc cái áo len casomia lên người, cái áo từ 4 năm nay anh không mặc, anh tảng lờ như không nghe tiếng lòng cảnh báo, rằng thế nào anh cũng chuốc lấy điều đáng tiếc.

* * *

Charity thấy chiếc máy bay của Call lắc lư trên mặt nước trong một bến tàu nhỏ của tư nhân trên sông Klondike. Đây là loại máy bay một động cơ, thân máy bay và cặp phao sơn màu đỏ của xe chữa lửa và những đường sọc màu vàng cam chạy dọc theo hai bên.

- Đây là chiếc Dehavilland Beaver, - Call giải thích. - Loại máy bay này rất tiện lợi cho việc di chuyển trong vùng.

Sau khi đã kiểm tra máy bay, anh giúp cô leo lên rồi bước theo cô vào trong khoang. Ngồi vào chỗ, buộc dây thắt lưng, Call xem lại danh sách kiểm tra xong, anh cho máy nổ. Máy nổ ầm ầm, phụt ra phía sau, khói có mùi khét.

Cô nghe tiếng nước chảy ào ào qua cặp phao khi máy bay chạy ra giữa

sông, rồi tiếng máy nổ to hơn nữa và thêm tiếng cánh quạt quay tạo ra âm thanh khác. Máy bay chạy nhanh trên mặt nước càng lúc càng nhanh, rồi nó vọt lên khỏi mặt nước và bay vào không trung.

Tim của Charity bay lên theo máy bay, như thể nó có cánh. Từ trên không trung nhìn xuống, cảnh vật đẹp thật mê hồn. Không như các máy bay to lớn, bay nhanh, chiếc Beaver bay thấp đủ cho người đi trên máy bay thưởng thức cảnh đẹp ở phía dưới. Đất lùi xa dần, con sông màu nước xanh đục từ Klondike đổ vào Yukon xuất hiện, dưới mắt cô dòng sông ở đây mở rộng và nước có nhiều bùn, hai bên bờ rừng rậm xanh ngắt chạy dài bất tận, thông mọc trải dài từ những ngọn đồi thấp thoải thoải, rồi mọc lên dọc theo các sườn núi đá sừng sững oai nghiêm, đỉnh núi xa xa phủ đầy tuyết.

Dawson City biến mất phía sau họ, nhà cửa, cây cối, đường sá đều mờ nhạt, rồi sau đó chỉ còn một chấm lơ mờ trên toàn cảnh.

- Ngày mai khi trở về, chúng ta sẽ ghé phố mua những thứ em cần - Call nói, anh ngồi sau các dụng cụ điều khiển máy bay, với vẻ uy nghiêm của người phi công, và anh cảm thấy có vẻ thoải mái như đang ngồi ở nhà – Còn bây giờ, em cứ ngắm cảnh thoải mái.

Đúng như điều Charity định làm. Khi họ lên máy bay rồi, Call đánh tín hiệu qua máy rada, báo cho các trạm không lưu biết lộ trình đường bay của anh để bảo đảm an toàn, rồi bay theo hướng Nam về thị trấn Skagway, một hải cảng trên eo biển trong nội địa của bán đảo Alaska, nằm ở phía Nam WhiteHorse, cách một trăm mười dặm đường, nơi họ sẽ dừng để lấy thêm nhiên liệu.

Call liếc mắt nhìn qua chỗ cô ngồi bên cạnh anh.

- Bây giờ em nói lại cho anh nghe lần nữa, tại sao em quyết định đi Skagway.

Cô cười vì câu hỏi quá dễ trả lời.

- Vì đây là cửa ngõ đi vào Klondike, nơi bắt đầu nhiều chuyện. Vào thập niên 1890, Skagway là một thành phố phát triển. Em đọc trong sách báo thấy ở đây còn rất nhiều nhà cổ. Thành phố bây giờ được xem như là một viện bảo tàng sống.

- Skagway là thành phố rất hấp dẫn. Người nào lớn lên ở đây cũng rất rành

về những chuyện đi tìm vàng, và nhiều chuyện có nguồn gốc ở đây. Ở Dawson, những người lớn tuổi đã từng đi tìm vàng ai cũng có chuyện vui để kể lại. Mose Flanagan có rất nhiều chuyện này. – Anh nhếch mép như muốn cười – Em biết gì về Skagway?

Charity nghĩ đến những chuyện cô đã đọc, có hàng trăm ngàn người đi tìm vàng đã đến đây, họ chuẩn bị để thực hiện chuyến hành trình gian khổ vượt qua núi non để đến Dawson City, vì nuôi mộng tìm ra vàng ở Klondike. Cô biết rất nhiều chuyện đau lòng của dân đi tìm vàng, những chuyện nghe đến, ai cũng phải chảy nước mắt, nhưng dĩ nhiên cô không muốn kể những chuyện này. Không phải mọi người đều thích nghe chuyện đi tìm vàng như cô.

- Em biết gia đình đầu tiên đến đây là gia đình Stampeder, họ đến bằng tàu chạy hơi nước vào tháng 7 năm 1897. Lúc bấy giờ ở đây chưa phải là thành phố, chỉ mới có hai ngôi nhà bằng gỗ cây cũ kỹ. Ba tháng sau, 20 ngàn người sống ở Skagway, đường sá, lều bạt căng đầy, khách sạn, nhà cửa, quán ăn, quán rượu mọc lên.

- Khá đấy. Rồi sao nữa.

- Mới đầu, 5000 người đi tìm vàng dùng con đường Bạch Đèo để đến Whitehorse rồi đi tiếp đến Dawson và đến các khu mỏ vàng, nhưng đến cuối tháng Chín thì con đường này không đi được nữa. Đường đi tắc nghẽn vì xác chết của sáu ngàn con ngựa và la.

Call nhìn cô:

- Anh đã đi qua con đường ấy rồi. Đường rất hiểm trở. Chỉ rất ít thú vật mới có thể qua được đường đèo ấy.

- Vậy anh đã đến Skagway rồi à?

Anh gật đầu.

- Hai lần. Bố anh đã dẫn gia đình đến đây khi bọn anh còn nhỏ. Ông cũng rất say mê chuyện đi tìm vàng như em vậy.

- Bây giờ gia đình anh ở đâu?

Anh im lặng một lát. Anh không thích nói về chuyện riêng tư của mình. Cô nghĩ, có lẽ chuyện đời của anh quá gian truân. Hay có lẽ quá khứ của anh quá đau buồn. Nhưng rồi anh cũng trả lời.

- Bố anh mất vì bệnh tim khi anh còn học đại học. Mẹ anh hiện sống ở Prince Georges. Bà lấy chồng khác. Bà có vẻ sung sướng với chồng mới, nhưng anh không thích ông ta. Còn người em trai của anh, Zach, làm luật sư ở L.A.

- Luật sư à? Mấy ông luật sư thôi thì có lắm chuyện tức cười.

Anh nhường mày có vẻ thích thú, nhưng anh không yêu cầu cô kể cho anh nghe.

- Mẹ em chết khi em 10 tuổi - Charity nói tiếp, cô hy vọng thúc anh kể thêm về cuộc đời anh. - Bố em lấy vợ khác. Bố con không gần gũi nhau như trước, nhưng vẫn giữ tình thân hữu với nhau rất tốt.

Khi không thấy anh nói thêm gì về đời mình nữa, cô bèn bỏ qua chuyện gia đình. Họ nói về Lily Rose, cô nói với anh rằng việc khai thác vàng tài tử của cô tiến triển khả quan, nhưng cô nghĩ công việc này khó giàu có lắm.

- Cứ vào chiều thứ Sáu là chúng tôi chùi rửa thùng chứa, chúng tôi thường tìm đủ vàng để chi trả các thứ và mua thêm nhu yếu phẩm cho tuần sau.

- Cái nghề đi tìm vàng là thế thôi - Call nói – Người nào cũng tin là chảo vàng kế tiếp sẽ có vàng cho họ giàu có.

- Em không đến đây để làm giàu.

Anh quay mắt nhìn cô. Tiếng máy kêu ù ù, không khí trong buồng lái hơi ngột ngạt vì khí thải.

- Charity, tại sao em đến đây?

Đã đến câu hỏi hóc búa rồi đây. Cô im lặng một lát, nhìn phong cảnh ngoài cửa sổ máy bay.

- Như em đã nói, em đến đây chủ yếu là đi phiêu lưu – Cô nói về bố cô và về những chuyện ông thường đọc cho các chị em cô nghe khi họ còn nhỏ.

- Mấy chị em em đã nguyện rồi. Chúng tôi nguyện rằng mỗi người đều phải thực hiện một chuyến phiêu lưu mạo hiểm trước khi lập gia đình hay là ổn định nghề nghiệp. Patience thường rất thích cảnh Miền Tây Hoa Kỳ. Cô ấy đang làm luận án tiến sĩ ở Đại học Boston. Cô ấy đi theo đoàn trình diễn cưỡi ngựa, quăng thòng lọng bắt bò vào mùa hè sắp đến và viết luận án về phụ nữ Miền Tây.

- Đề tài nghe hay đấy.

Cô cười.

- Chị Hope của em viết phóng sự bán cho các tạp chí. Chị ấy hi vọng không chóng thì chầy bài của chị cũng sẽ nổi tiếng.

- Như vậy em đến đây chỉ để phiêu lưu thôi, - anh nói.

- Đến Yukon là điều em hằng mong muốn thực hiện cho được, nhưng...

- Nhưng sao?

- Nhưng trong trường hợp của em, còn có nhiều lý do nữa khiến em phải đến đây. Nói ra nghe có vẻ hơi kỳ quặc, nhưng em phải đến đây, phải nhìn tận mắt, phải hoà đồng vào khung cảnh ở đây. Em nhớ là từ lâu em đã bị nơi này lôi cuốn. Mặc dù sống ở nơi đô hội, nhưng em vẫn luôn luôn thấy được nơi này một cách rõ ràng như thể trước đây em đã ở tại nơi này rồi. Cảnh núi rừng ở đây quen thuộc với em, không xa lạ gì với em hết, như thể em đã biết chúng từ lâu rồi.

- Vì em đọc trong sách báo nhiều quá phải không?

Cô nhìn ra ngoài cửa sổ, nhưng không thấy bầu trời, không thấy rừng thông bạt ngàn trải dài dưới máy bay.

- Đôi lúc em cảm thấy em nhớ nhung nơi này. Em không nghĩ là vì em đọc sách mà thế.

Call cau mày.

- Em nói sao? Có phải em muốn nói tiền thân của em đã sống ở Yukon?

Cô nghe giọng anh có vẻ hoài nghi, nhưng cô không trách anh.

- Không, không quá xa xôi như thế đâu. Em rất thực tế, không tin vào những chuyện xa vời như thế. – Cô nhìn những mặt đồng hồ sắp hàng trên cái khung rộng, đen ở trước mặt: đồng hồ đo độ cao, phong vũ biểu, tốc độ gió, một tá đồng hồ nhỏ kim nhúc nhích, chỉ chỗ, quay qua quay về - Thực ra thì em không biết rõ nguyên nhân nào đã lôi em đến đây. Em chỉ cảm thấy thích nơi này, xem nơi này thân thuộc với em. Đây, lý do khiến em đến đây là thế đây.

Call nhìn cô thêm một lát nữa, rồi hai tay anh nhẹ lờ ra trên cần lái. Rõ ràng anh nghĩ cô không phải người mất trí. Họ nói chuyện về em trai của anh, nhỏ hơn Call một tuổi và quyết sống độc thân. Họ nói về chuyện kinh doanh và về các kế hoạch anh đang thực hiện.

- Công việc làm ăn của anh đang gặp phải vài chuyện rắc rối. Công ty Datatron có nguy cơ sẽ bị kiện ra toà. Công việc của công rõ ràng là hợp pháp, nhưng nhiều người đang tức giận.

- Chắc anh nói đến công tu moi tin tức thị trường trên mạng Internet chứ gì?

Anh gật đầu.

- Đúng, công ty ấy đấy. Về mặt tài chính, công ty thu được nhiều tiền, nhưng thỉnh thoảng có nhiều người bức mình khi bị người khác chõ mũi vào công việc làm ăn của họ.

- Anh nói công việc của công ty hợp pháp?

- Hợp pháp không có nghĩa là chúng ta thích nó. Có hai công ty doạ sẽ kiện ra toà, họ mới doạ thôi. Chúng tôi đang đợi xem họ có làm không?

Cô ngẩng đầu nhìn anh.

- Em có cảm giác là anh rất muốn dập tắt chuyện này.

Anh nhún vai.

- Anh thường thích đương đầu với các đối thủ trong kinh doanh. Anh nghĩ chuyện này vẫn xảy ra mãi trên thương trường.

Máy bay bay với vận tốc đều đều là 130 dặm một giờ, Charity ngồi dựa lưng ra ghế, nói chuyện vui vẻ, vừa ngắm cảnh ở dưới. Call cho máy bay hạ thấp hai lần để chỉ cho cô thấy vật đáng nói xuất hiện trên đường. Anh chỉ cho cô thấy con nai đực lớn ở gần bên bờ suối có cây cối phủ um tùm, bộ gạc trên đầu nó mới nhú thêm nhưng, cho thấy nó lớn thêm một tuổi.

Sau đó cô lại ngồi dựa ngửa người ra ghế, sung sướng khi thấy vẻ mặt Call có vẻ hân hoan khi anh điều khiển các bộ phận lái.

- Anh thích lái máy bay phải không?

Anh liếc mắt nhìn cô rồi đáp:

- Những năm anh quá bận việc không lái máy bay riêng của mình được, thì công ty thường chở anh đi. Công ty American Dynamics có chiếc phản lực với phi hành đoàn gồm hai phi công túc trực thường xuyên. Lúc nào đi đâu là họ chở anh đi. Lúc ấy anh có chiếc Baron hai động cơ, nhưng ít khi anh lái nên anh bán đi. Khi anh đến Dawson được hai năm, anh mua chiếc Beaver tân trang lại hoàn hảo. Ừ phải, anh rất thích lái máy bay.

Họ hạ xuống Whitehorse nghỉ ngơi và lấy thêm nhiên liệu rồi bay vượt qua rặng núi cao cuối cùng và hạ xuống Skagway, thành phố này nằm trên cửa sông Skagway River, nơi sông đổ ra biển. Thành phố nằm trên một chỗ bằng phẳng trên biển được bao quanh toàn núi đá lởm chởm, núi ở đây còn cao và hiểm trở hơn núi bao quanh Dawson nhiều.

Charity nhìn những ngọn núi cao lởm chởm rợn người, cô nghĩ đây là rào cản đáng sợ cho dân muốn đến Klondike để tìm vàng, thành công hay thất bại đều xuất phát ở đây.

Khi Call cho máy bay bay quanh và từ từ hạ xuống theo đường tròn ốc trên vịnh, cô nói:

- Anh biết không... có hàng trăm ngàn người đi từ đây để đến Dawson. Nhưng chỉ quăng 1/3 là đến được.

Call đẩy cần ga lui để giảm tốc độ, rồi cho máy bay hạ xuống nước, hai chân phao khổng lồ va vào mặt nước làm cho nước văng tung toé. Anh cho máy bay chạy đến bến dành cho thủy phi cơ, khoá máy bay lại. Sau khi dừng lại ở trạm hải quan một lát, họ đi đến chiếc Chevy màu trắng, Call đã dùng điện thoại di động gọi đến hãng Avis để thuê xe này.

Tấm bảng gần đây quảng cáo hãng Taxi của giới tìm vàng cho thuê xe cũ rẻ tiền, nhưng Call không phải loại thuê xe cà tàng rẻ tiền.

- Anh không thích thuê xe cà tàng - Anh nói – Anh muốn thuê xe tốt để chúng ta có thể muốn đi đâu cũng được, không sợ xe hỏng.

Không những anh có xe thật tốt rồi, mà cái gì của anh đang có cũn đều thuộc loại hoàn hảo. Nhà cửa sạch sẽ thơm tất, máy bay thì thuộc loại hảo hạng.

Jeremy cũng thế, đồ đạc của anh ta cũng đều loại tốt, nhưng anh ta xài một cách hết sức cầu kỳ, áo sơ mi sắp xếp trong tủ phải cách nhau một inch, giày đều là loại đắt tiền, đôi nào cũng được cho vào bao ni nhỏ để lên từng ô trên kệ gắn vào tường. Lạy Chúa, anh chàng còn gửi áo sơ mi dùng mặc đi dự tiệc từ Manhattan đến New Jersey để giặt ủi, vì anh ta thích tiệt giết ủi đặc biệt ở đấy. Charity cười thầm, cô cố hình dung ra cảnh Jeremy ba ngày không cạo râu.

Dựa người ra ghế ngồi trên chiếc Chevy, cô thư giãn trong khi Call lái xe

về trung tâm thành phố. Mặc dù hôm ấy trời khô ráo, trong sáng, nhưng ở Skagway hôm trước có mưa, nên đường sá vẫn còn bùn. Xe chạy từ từ trên đường một lát rồi vào phố, đậu lại trên một con đường nhỏ.

- Ta đi bát phố một vòng, rồi sau đó tìm chỗ nghỉ đêm – Anh nói, mắt nhìn vào mắt cô, cô hiểu rất rõ ý nghĩa trong ánh mắt của anh: “nhưng cô không có thì giờ để ngủ nhiều đâu”.

Charity làm ngơ trước ánh mắt nóng hổi của anh và không để ý đến tâm trạng bồi hồi xao xuyến của mình khi thấy anh mắt đa tình ấy. Cô đến đây để xem Skagway, cô không muốn mất nhiều thì giờ về chuyện đó ở đây. Đây là dịp may hiếm có để cô xem nơi này.

Họ đi chơi một buổi chiều, vào xem các cửa hàng buôn bán. Mặc dù lượng du khách đến thành phố càng lúc càng tăng, nhưng thành phố vẫn giữ nguyên bộ mặt của cuối thập niên 1890. Những vỉa hè dài vẫn còn lát ván, những ngôi nhà sườn gỗ giống như ở Dawson chạy dọc theo con phố chính, phố Broadway, và những nhà hàng có tên như Nai Tím, Hàng khô Lynch, và Kennedy, khách sạn Mile Zero Bed có điểm tâm và quán rượu Thợ Mỏ. Khi họ nhìn vào cửa sổ trưng bày của một cửa tiệm nhỏ có tên là Klothes Rush, cô nói với Call:

- Đây không phải là khu đổ bộ ban đầu của dân đi tìm vàng. Đây là thành phố có tên Dyea ở trong cái vịnh chỉ cách đây vài dặm.

- Anh đã đến đây rồi. Không còn để lại vết tích gì nhiều đâu, chỉ còn vài di tích lịch sử, hai nghĩa địa cũ... Ở đâu Skagway còn, thì Dyea tàn lụi. Con đường mòn Chilkoot bắt đầu ở đây.

- Đường mòn Chilkoot – Charity nhìn về phía núi như thể cô thấy được con đường ấy – Con đường dài 32 dặm, nhỏ nhất trong lịch sử. Con đường chính đi vào Yukon – Cô nhìn anh – Theo anh thì chúng ta có thể đến đây được không?

- Nếu em muốn đi, thì sáng mai leo núi đến chơi, anh thường mang theo áo quần đi chơi núi trong máy bay. Nhưng con đường hiểm trở kinh khủng đấy nhé, không giống như đi đến hồ đầu.

- Đúng. Đường núi phải leo cao đến 3.700 feet, có nơi đến gần như thẳng đứng. Anh có tưởng tượng được cảnh 20 ngàn người cố leo lên con đường

ấy trong thời tiết băng giá của mùa đông không?

- Anh đã xem các bức ảnh cũ, trong quầy rượu của quán rượu Thợ Mỏ có treo một bức. Ta đến đây đi, anh muốn uống ly bia lạnh.

Họ đi vào quán. Quán xây cất năm 1898, và cũng như nhiều di tích khác trong thành phố, quán đã trải qua những ngày vàng son trong thời đồ xô đi tìm vàng. Quán vẫn giữ nguyên hình ảnh của ngày xa xưa ấy, quầy rượu gồm một tấm ván dài bằng gỗ sồi đã bị mòn vẹt chạy hết chiều dài của căn phòng hẹp, nền nhà lát gỗ cũng bị mòn vẹt, tường được dán giấy nổi màu đỏ, nhiều nơi đã bị hoen ố. Thế nhưng quán vẫn không có vẻ gì tàn tạ mà chỉ cũ kỹ thôi, và trông vẫn duyên dáng.

Charity leo lên ngồi trên chiếc ghế đầu bằng gỗ ở trước quầy rượu. Call ngồi trên một chiếc khác bên cạnh, gác một chân mang giày da nặng trên thanh gác chân dài bằng đồng. Trong khi người bán rượu tìm bia Ammer của Alaska, thì Charity nhìn bức tranh treo sau quầy, bức tranh phóng to cỡ 3x4 feet, từ một bức ảnh đen trắng nổi tiếng mà cô đã được xem một lần rồi và không bao giờ quên.

Bức ảnh được một nhà báo đi theo đoàn tìm vàng thực hiện, ông chụp cảnh tượng một bức tường nước đá và tuyết rất dốc, khó cho ngựa đi được, bức tường hiện lên 1200 bậc cấp bằng nước đá, họ gọi đoạn đường này là Cầu Thang Vàng (The Golden Staircase). Ở phía trái, dưới chân ngọn đồi là một hàng đàn ông mỗi một dài bất tận lê bước đi đến, loạng choạng vì lạnh cóng, cố lên đỉnh đồi ở phía bên phải, họ là thợ mỏ đi tìm vàng, người nào người nấy mang đầy thứ trên người, đến nỗi không đứng thẳng lên nổi, hai tay hai chân và mặt đầy râu trắng xóa vì sương tuyết, và tê cóng vì cái lạnh thấu xương. Cảnh tượng trong bức tranh trông lạnh khủng khiếp, ngay khi nhìn từ xa, bức ảnh cũng để lộ rõ sự mệt mỏi của mọi người. Nhìn bức tranh, Charity quá xúc động đến độ cô nghẹn ngào trong họng.

- Điều đáng ngạc nhiên là những ông này vẫn kiên trì chịu đựng. – Call nói.

- Trong số này cũng có đàn bà – Charity nói, nhưng cô cố không nghĩ đến cảnh khổ sở mà họ phải chịu đựng.

- Anh nghĩ đàn bà không nhiều, một ít thôi, họ quả thật là những người rất can trường.

- Bức ảnh này được chụp vào mùa đông 1899, trước một năm, ở Dawson đã xảy ra cảnh đói khát. Cảnh sát khuyến người nào đi đến các mỏ vàng phải mang theo nhu yếu phẩm đủ dùng trong một năm, vào quãng 2000 pounds. Một số đàn ông đi qua về ngọn đồi ấy nhiều lần hơn một ngàn dặm để mang thực phẩm qua biên giới.

- Và họ còn đi đến các mỏ vàng xa hơn 300 dặm nữa - Charity hớp một hớp bia lạnh.

- Họ đốn cây ở hồ Lindeman, làm bè theo sông Yukon đến Dawson. Khổ thay là có nhiều người chết đuối tại các thác nước ở Miles Chasm. Người ta gọi nơi này là Mồ Chôn Thợ mỏ.

Call vừa uống bia vừa nhìn Charity và nói:

- Em rành chuyện này quá nhỉ.

Cô nhìn bức tranh, đáp:

- Chắc anh đã nghe chuyện “Tiếng gọi nơi hoang dã” chứ? Em nghĩ em đã nghe theo tiếng gọi ấy.

- Đây cô nương, cô có máu hoang dã trong người... Ít ra là khi trên giường

–Anh nói, nhìn cô với ánh mắt khao khát. Anh để ly bia đã hết xuống quầy

– Khi nào em uống xong, chúng ta kiếm chỗ nghỉ đêm.

Charity nhìn vào cặp mắt hau háu của anh, để ly bia còn một nửa xuống quầy, đáp - Bất cứ khi nào anh muốn là em sẵn sàng.

Cặp mắt của Call trở nên xanh ngắt:

- Em yêu ời, anh thì sẵn sàng từ khi em bước vào phòng làm việc của anh lúc 9 giờ sáng nay.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 12

Họ ra khỏi quán rượu, đến đăng ký phòng ở khách sạn nằm trên đường Thứ Sáu và Tiểu bang có tên là Nhà khách Trung sĩ Preston. Khách sạn có đầy đủ tiện nghi: điện thoại, tivi, và giường cỡ lớn. Ngay khi vừa mới vào phòng, Call liền đóng cửa và ôm cô, áp lưng cô vào tường.

- Anh cứ tưởng chúng ta không đến đây được - Bàn tay to lớn của anh lồng vào tóc cô. Anh nắm tóc cô kéo đẩy ngửa ra để áp miệng vào miệng anh, nụ hôn nóng bỏng, khiến cô bủn rủn tay chân.

- Anh muốn như thế này cả ngày - anh nói, vừa hôn vào bên cổ cô - nhưng lần này chúng ta sẽ chậm rãi, thư thả.

Anh lại hôn, lần này nhẹ nhàng hơn, từ tốn hơn. Charity thở dài khoan khoái và hôn anh cũng như thế, trườn hai tay quanh gáy, lồng mười ngón tay vào mái tóc đen dài của anh.

- Anh muốn em cởi áo quần ra - Anh vừa hôn vừa nói – Anh muốn em nằm trần truồng trên vải trải giường.

Khi anh cởi nút áo của cô và trượt ra khỏi vai, mạch máu trong người cô tăng nhịp. Anh tháo nịt vú vất đi, mở dây kéo quần jeans tuột xuống dưới hai chân.

Cô hất giày ra, cô đi giày đi bộ chứ không mang ủng leo núi. Call tháo bít tất và quần cô ra.

- Trời, cặp chân em tuyệt quá. Chân anh đẹp rồi mà chân em đẹp gấp mười. Cô cười:

- Em sung sướng khi nghe anh nói thế – Cô hôn anh thật lâu, nụ hôn cháy bỏng – Em cũng muốn anh trần truồng – Cô cởi nút áo của anh, lòng nôn nóng thoa tay lên các cơ bắp rắn chắc, những cơ bắp đêm qua cô đã sờ mó.

Cô cởi chiếc áo qua vai anh, say sưa nhìn bộ ngực trần đẹp tuyệt vời, bộ ngực rộng, rám nắng, các bắp thịt cuộn cuộn, rắn chắc, láng mượt. dục vọng bùng dậy khiến hai bầu vú cô đau đớn. Anh hôn cổ cô, nụ hôn ươn

ướt kéo dài trên xương đòn gánh, bỗng khi ấy cô nghe có tiếng chuông reo nhỏ nhỏ.

- Tiếng quái gì thế nhỉ? - Call lâu bầu hỏi, rồi cố hôn thêm lần nữa mới ngẩng đầu nhìn quanh phòng để xem cái tiếng gì đáng ghét như thế. Khi tiếng chuông reo lên lại nhỏ nhỏ, họ biết không phải cái điện thoại trên giường reo.

- Ôi lạ Chúa, cái điện thoại di động của em – Cô vùng ra khỏi anh, chạy đến chỗ để cái túi xách nằm ở chân giường – Em đã nhét cái điện thoại di động vào xách trước khi đi, em nghĩ đây là thói quen. Khi ở thành phố, em thường mang theo điện thoại di động.

Cô thọc tay vào túi xách, cái túi xách da lớn màu đen cô đã mua trong tiệm dưới phố để thay cái túi xách nhỏ loại của nhà hàng Kate spade. Cô lấy cái ví ra, rồi bỏ ra thỏi son và hộp phấn, và cuối cùng là cái điện thoại. Bỗng nhận ra mình gần như trần truồng, cô bèn quay lưng về phía Call, mở điện thoại, áp vào tai.

- Alô.

- Chào Charity. Nghe lại giọng em tuyệt quá.

Mạch máu nhảy nhanh, tim đập thành thịch, cô thốt lên:

- Jeremy hả? – Cô liếc mắt nhìn lui, thấy Call nhăn mặt – Làm thế nào anh biết số điện thoại của tôi?

- Deirdre đưa cho anh. Anh không ngờ từ ngày em đến đây tới giờ mà không gọi điện thoại cho anh.

- Tôi ... tôi nghĩ làm như thế là hay hơn hết. Tôi nghĩ nếu chúng ta quên chuyện này một thời gian, thì chắc cả hai chúng ta sẽ được hạnh phúc hơn.

- Thôi thôi, anh muốn em gọi điện thoại cho anh. Anh nhớ em, em yêu à, anh rất nhớ. Anh muốn biết khi nào em về nhà.

Cô ngồi phịch xuống giường, hất mái tóc ra khỏi hai vai. Cô vẫn quay lưng về phía Call, hy vọng được tự do một lát để nói chuyện riêng, nhưng cô cảm thấy anh đang đứng nơi chỉ cách cô vài bước, đôi mắt xanh dữ dội đang nhìn cô.

Jeremy tiếp tục nói về thành phố, về các buổi hoà nhạc và các vở kịch mà cô không được xem, như thể anh ta không tin nổi cô có thể sống được khi

không xem được các thứ này.

Có Call đứng gần bên cạnh, Charity khó mà tập trung lắng nghe những điều anh ta nói.

- Ở Jeremy này, nói chuyện lúc này không thích hợp rồi, hiện tôi đang đi khỏi thành phố. Tôi vắng nhà vài hôm, khi nào về nhà lại, tôi sẽ gọi anh sau.

- Em hứa với anh là em sẽ về nhà đi, em hãy nói cho anh biết em đã quá ngán cảnh đi phiêu lưu điên cuồng của em rồi.

Cô thở dài vào máy:

- Jeremy, tôi phải đi, tôi sẽ gọi cho anh. Tôi hứa sẽ gọi. – Cô bấm nút tắt máy, gấp điện thoại cho vào túi xách.

Call bước đến chân giường.

Cô không thích kiểu anh đứng nhìn xuống cô như thế, nên cô đứng dậy nhìn vào mặt anh, hai tay vòng trước bộ ngực trần.

- Anh ta là người tôi quen biết, thường gặp nhau trước khi tôi rời Manhattan.

- Gặp nhau, cũng như ngủ với nhau phải không?

- Chúng tôi quen nhau hai năm. Tôi phải sống chứ, Call. Tôi có công việc, có căn hộ và có đàn ông để cùng vui chơi chứ. Ít ra cũng chỉ chơi trong giây lát.

- Phải sống? Chuyện qua rồi? Nếu chuyện qua rồi thì bây giờ tại sao anh ta gọi em?

- Thực... thực ra thì em bỏ đi, em chưa chia tay với anh ta, tình trạng đang còn dở dở ương ương. Nhưng em và Jeremy không hợp nhau, có một thời gian em tưởng em yêu anh ta. Khi mới gặp nhau, em mong được lập gia đình với anh ta, nhưng khổ thay, việc ấy không thành được.

- Tại sao không?

- Em không biết. Có lẽ em cần đến đây trước đã.

Anh nhìn cô một hồi thật lâu:

- Nhưng em muốn lấy anh ta. Em muốn có chồng và có con.

- Thế thiên hạ không muốn như thế sao?

Anh ngần ngừ, quay mắt nhìn chỗ khác:

- Anh đã muốn thế một lần rồi. Bây giờ không muốn nữa. – Anh nghiêng đầu chỉ về phía giường – Bây giờ anh chỉ muốn cái ấy thôi. Chỉ muốn tình dục nóng hổi, không bị ràng buộc gì hết, lâu chừng nào tốt chừng nấy, cho đến đi cả hai đều mệt nhoài, rồi sau đó có thể duy trì tình bạn.

- Tình bạn! – Cô thả hai tay xuống, ưỡn thẳng người, đưa hai vú ra phía trước. Trên người cô chỉ còn chiếc quần lót lụa đỏ nhỏ xíu – Có phải anh nghĩ chúng ta chỉ có thể là bạn bè mãi thôi, phải không?

Mắt Call nẩy lửa, hai má căng cứng. Anh quàng cánh tay quanh eo cô, kéo mạnh cô vào người anh.

- Mẹ kiếp, dĩ nhiên bây giờ thì không. Ngay giờ phút này, anh không muốn chúng ta chỉ có tình bạn thôi. – Anh hôn cô thật mạnh và chỉ vài giây sau, cô nằm dưới người anh trên chiếc giường rộng lớn.

Họ làm tình không chậm rãi, thoải mái như Call dự kiến, mà việc làm tình hết sức dữ dội, ngắt ngảy, ngoài anh ra chưa bao giờ cô làm với ai như thế, kiểu làm tình làm cho cô kiệt sức, không thể nào nhúc nhích được.

Cô nghĩ hành động làm tình dữ dội như thế này có liên quan đến cuộc điện thoại cô vừa nói với Jeremy, nhưng lý do tại sao như thế thì cô không biết.

Họ chỉ rời khỏi giường khi sắp gần đến giờ các nhà hàng ăn đóng cửa, và khi ấy cả hai đều đói meo. Thời gian này trong năm ở đây ngày dài hơn đêm rất nhiều, gần như ngày chiếm hết 21 tiếng. Nhưng mặc dù cô không quen cảnh ngày dài như thế này, và ngay sau khi làm tình tuyệt vời đi nữa, cô cũng không buồn ngủ.

Hai người đi dọc theo vỉa hè lát ván đến quán ăn của người Ý có tên là Portobello. Khi vào quán, người hầu bàn đưa họ đến bộ bàn gần cửa sổ, khi ấy họ mới thấy quán ăn hoá ra là một nhà hàng rất sang trọng. Nhà hàng trang hoàng bằng màu xanh và đỏ, nền xi măng màu và trên tường treo rất nhiều đồ trang trí theo kiểu Ý, khiến cho khung cảnh quanh họ có không khí vui tươi đẹp mắt.

Charity ngắm nhìn anh, anh mặc chiếc quần bằng vải len màu nâu và áo len tay dài vải Casomia màu cà phê sữa. Hai hàm xai gầy trông rắn rỏi và gương mặt rám nắng, cô nghĩ, ôi lạy Chúa, anh đẹp tuyệt vời. cô nói.

- Chưa bao giờ em thấy anh mặc thứ gì ngoài quần jeans như bây giờ,

Hawkins, trông anh bảnh trai quá.

Anh nhìn cô, cô mặc chiếc áo dài bằng vải len màu mơ bó sát vào người, làm hiện lên những đường cong tuyệt mỹ, cô xoã tóc dài để làm cho anh hài lòng. Mắt anh dán vào môi cô, và nói, giọng hơi càu nhàu.

- Em cũng thế, Sinclair.

Ngồi đối diện cô nơi bàn, anh nâng ly rượu vang lên mời.

- Rượu vang Chianti hảo hạng, chúc người đẹp sức khoẻ và chúc đêm ngủ ngon ở thành phố Skagway.

Charity cũng nâng ly.

- Chúc đàn ông đẹp trai và vàng Klondike.

Hai người cùng ly rồi uống. Bữa ăn thật ngon, tôm chiên bơ cho cô, và gà rô ti cho anh. Rượu vang rất ngon, ánh đèn cầy khêu gợi. Mới đầu họ cười nói vui vẻ với nhau, người nào cũng thư giãn, thoải mái, nhưng về sau Call bỗng thay đổi thái độ, càng lúc anh càng yên lặng về trầm tư suy nghĩ.

- Anh không nên nghĩ ngợi nhiều về công việc quá như thế, - cô nói, hy vọng điều khiến cho anh suy nghĩ là chuyện rắc rối của công ty, chứ không phải vì cô.

Call ngồi thẳng người, đáp.

- Công việc làm ăn không xen vào cuộc sống của anh được... không xen được nữa, nó không làm cho anh lo nghĩ nữa.

Nhưng anh vẫn cau có, và suốt trên đường về khách sạn, anh không nói một tiếng. Charity nghĩ cô hiểu được điều khiến anh suy tư.

* * *

Call nghĩ chắc anh mất trí mới bằng lòng đi chơi với cô, Charity Sinclair có cách làm cho anh nổi gai ốc, có cách sờ khiến cho anh phải mê mẩn, và có cách làm cho anh phải lưu luyến không dứt được.

Khi nằm trên giường với nhau, cô làm cho anh điên lên. Anh chưa bao giờ gặp người đàn bà nào thích tình dục nhiều bằng cô, thế mà lại có nét ngây thơ kỳ lạ, khiến cho anh tin chắc cô không ăn nằm với nhiều đàn ông.

Chiều hôm đó, sau khi hai người làm tình thoả thuê, cô cười mơ màng, nói với anh.

- Em không tin nổi chuyện này. Em đọc sách viết về phụ nữ, nói rằng đàn

bà có nhiều khoái cảm, nhưng em không tin em lại rơi vào trường hợp này. Ai mà không rơi vào trường hợp như thế? Có điều là anh có đủ sức để đưa cô đến được đỉnh cực khoái hay không thôi. Anh tin anh đủ sức, và thực tế anh đã dư sức để làm việc đó, anh làm còn nhiều lần hơn trước đây. Mỗi lần anh nhìn cô là anh bị kích thích, anh muốn làm tình với cô mãi không ngán.

Thế nhưng điều tệ hại hơn nữa là thay vì anh có thói quen rút dùi sau khi làm tình xong, thì bây giờ anh muốn nằm ngủ với cô, muốn thưởng thức cảnh cô nằm chèo queo bên cạnh anh và sáng mai cùng thức dậy với anh. Nghĩ đến chuyện anh đã quyết định không gian dúi với đàn bà nữa, bỗng anh thấy hết hoảng trong lòng.

Call thở dài trong bầu không khí yên lặng của phòng khách sạn. Đã gần 3 giờ sáng, anh cần nghỉ một chút.

Charity ngủ say như chết, rúc vào người anh mà ngủ, khiến cho anh cảm thấy mình là kẻ nam nhi, cần phải bảo vệ cho phái yếu.

Tình cảm của anh đối với cô càng lúc càng gia tăng, tình trạng này báo hiệu cho anh thấy tai họa đang đến. Anh không có kế hoạch lấy vợ lại. Charity thì muốn có chồng có con, cô đáng được hưởng cái hạnh phúc ấy, nhưng Call không muốn lập gia đình nữa. Hình ảnh Amy chạy vào vòng tay anh để chào tạm biệt trước khi leo lên chiếc BMW để đi với mẹ xuống núi rồi gặp tai nạn, vẫn còn rõ ràng trong óc anh, cô bé có mái tóc nâu, uốn cong và cặp mắt to xanh biếc, mặt tươi cười rạng rỡ. Đây là lần cuối cùng anh ôm cô bé vào lòng.

Mắt anh nóng bừng, anh nuốt cục nước bọt nghẹn ngào trong họng xuống và cố nghĩ đến chuyện khác để quên đi hình ảnh của Amy. Thời gian gần đây, những kỷ niệm ấy cứ hiện đến với anh mãi. Quyết định hội nhập với cuộc sống trở lại của anh đã làm cho những bóng ma trong quá khứ sống dậy, nên anh rất muốn tìm cách để chôn vùi họ xuống lòng đất lại.

Có lẽ anh đã tiến vào cuộc sống đời thường trở lại quá nhanh, sống cuộc sống dung tục quá vội vã. Khi về Dawson lại, chắc anh phải sống cuộc sống cô đơn như trước đây mới được. Anh phải xa lánh Charity, để cho tình cảm giữa hai người nguội lạnh mới được. Làm thế chắc có lợi cho cả hai

người, anh tự nhủ.

Thế nhưng anh vẫn không ngủ được.

* * *

Sáng hôm sau khi Charity mặc quần jeans và mang ủng leo núi để đi chơi như chương trình đã vạch, ánh nắng mặt trời cuối tháng Sáu gay gắt chiếu qua cửa sổ phòng ngủ ở tầng trệt khách sạn. Cô nhìn lui thấy Call vẫn im lặng, cô cảm thấy lo lắng, trước khi cô thức dậy anh đã dậy tắm rửa, đi quanh phòng với thái độ bất an, khác với ngày hôm trước.

Rõ ràng là anh không ngủ được, cặp mắt anh thâm quầng, vẻ mặt phờ phạc.

- Anh có đói không? – Cô nhìn anh hỏi khi từ trong phòng tắm đi ra, cảm thấy hơi thất vọng vì anh không vào trong phòng tắm với cô. – Em đói quá trời, chắc ăn hết cả con gấu.

- Anh cũng hơi đói.

Nhưng anh có vẻ như không đói, trông anh lơ đãng và cau có như thể không muốn ăn uống gì hết. Họ ăn sáng thật thịnh soạn tại Quán Bụi Vàng, thức ăn gồm thịt heo xông khói, trứng áp chảo ăn với bánh mì bơ kẹp mứt dâu tây, bữa ăn theo kiểu cổ khó tìm được ở quán nào tại New York. Nhưng Call ăn rất ít.

Cô ước chi hiểu được nỗi lòng của anh. Nếu cô tạo cho anh hoàn cảnh thuận lợi, chắc thế nào anh cũng nói cho cô biết, nhưng anh là loại người lì lợm, vẫn im lặng, không hở môi. Ăn xong, anh trả tiền, hai người leo lên chiếc xe thuê, anh lái chạy quanh vịnh tám dặm đến nơi trước đây là điểm xuất phát của con đường mòn Chilkoot nổi tiếng.

Khi xe chạy qua khỏi đoạn đường cong ôm sát chân núi lên vịnh, cô thấy vùng đầm lầy rộng nơi đã đón tiếp gia đình Stampede, và đây là nơi thử thách đầu tiên của họ khi họ đến.

- Đây, Dyea đây - Call nói, giọng nghe như thể anh muốn nói rằng bây giờ cô đã thấy rồi, họ có thể ra về được rồi.

Vùng đất bùn trải dài, hôi hám, ghê tởm. Hành khách trên chiếc tàu chạy bằng hơi nước, tuy mệt lử nhưng cũng phải ráng đem các nhu yếu phẩm lên bờ, phải lội qua bãi đất rộng, bùn ngập đến hông trước khi thủy triều lên, vì khi ấy thì không thể nào vượt qua được.

- Đúng như anh đã nói, chẳng có gì còn lại nhiều.

Call lái xe qua địa phận trước kia là thành phố sầm uất, bây giờ chỉ còn những con đường đất len lỏi giữa rừng cây, những chỗ trơ trụi trước kia là nhà cửa san sát, những tấm biển ghi lại lịch của thành phố, và những dấu chỉ đường dẫn đến hai nghĩa trang bị người đời lãng quên.

Từ địa phận thành phố, anh lái xe đến chỗ khởi đầu con Đường mòn. Anh đậu chiếc Chevy gần bên nhiều chiếc xe khác, hầu hết đều mang biển số ngoài tiểu bang. Khi mở cửa xe, cô nói:

- Thì ra có nhiều người đến đây đây chứ.

- Tháng sáu, tháng bảy và tháng tám là những tháng có nhiều du khách đến tham quan. Trên nguyên tắc, chúng ta phải có giấy phép để leo lên con đường mòn, nhưng chúng ta không đi xa quá, nên vẫn đề xin phép ta linh động thôi.

Đường Chilkoot khác xa những gì người ta nghĩ. Đoạn đầu, đường ẩm ướt, rừng nhiệt đới, loại cây gòn khổng lồ xen kẽ với loại cây vân sam chạy dọc theo sông Taija, loại dương xỉ lá lớn phủ rợp trên đường đi, còn đá thì phủ đầy rêu trơn trượt. Khi họ leo qua những tảng đá lớn, đi con đường vòng vèo qua đám lá cây ẩm ướt rồi từ từ lên dốc, tiếng nước chảy róc rách vang theo bên tai họ.

Họ vượt qua một cặp vợ chồng mặc quần cụt vào mang ủng leo núi, ba lô trên vai chứa đầy áo quần, rõ ràng là họ có ý định đi xa, lâu đến bốn năm ngày, ngay vào lúc thời tiết này trong năm.

Leo được một giờ, Call dừng lại, nhìn lui rồi hỏi cô.

- Xem đủ chưa?

- Em... em hy vọng ta đi xa thêm tí nữa.

Rõ ràng anh muốn về nhà, nhưng có cái gì đấy kích thích cô, khơi dậy trí tò mò của cô, có cái gì đấy gây cho cô ấn tượng nhẹ nhàng mà cô chưa hiểu rõ.

Call quay lui, tiếp tục đi, phong thái dễ dàng thoải mái. Đường đi không đến nỗi tệ lắm, ngoại trừ phải leo hai nơi có dốc đá thẳng đứng, còn bao nhiêu đường đi đều bằng phẳng. Những nơi hiểm trở còn nằm ở phía trước. Họ đi tiếp, vượt qua một du khách Nhật mang cái máy ảnh kỹ thuật số

quanh cổ. Ông ta nói gì đấy bằng tiếng nhật mà cô không hiểu, rồi ông ta nhìn hai người, cười thân ái, khiến Charity quay lui. Call chỉ gật đầu đáp lễ. Đến một chỗ có tên Điểm Finnigan, anh dừng lại lần nữa và nói:

- Chúng ta đã đi gần hai giờ rồi. Charity, chúng ta không mang theo đồ ngủ đêm, mà như anh đã nói, ngay cả khi chúng ta có mang theo đi nữa, chúng ta cũng không có giấy phép để đi xa.

Charity thấy vẻ lo âu hiện ra trên mặt anh, nhưng tâm trí vẫn nghĩ đến đâu đó, đến nơi nào xa hơn. Anh nói thêm gì đấy nữa, nhưng cô không nghe, giọng anh mơ hồ văng vẳng bên tai cô như tiếng kêu vo ve từ đâu đó, vì tâm trí cô đang bận với những hình ảnh tràn ngập trong đầu cô.

- Em sao thế? – Call hỏi, và cuối cùng cô sức tỉnh - Mặt em tái mét, em bệnh à?

Cô ngước mắt nhìn anh, tim đập thình thịch.

- Em nhớ ra chỗ này rồi. Em thấy hiện ra trong óc em chỗ này... cảnh tượng trên thung lũng... băng tuyết trên ngọn núi phía sau chúng ta. Em cảm thấy chính chỗ này.

- Đúng rồi, em có nói em đọc sách viết về cảnh đồ xô đi tìm vàng.

- Đúng, nhưng cảnh ở đây khác. Em nhớ trong sách nói là đường dốc ở phía trước, đường toàn đá và rất dốc – Cô cau mày, cô sức nhớ lại - hưng không giống như thế này. Trong óc em, con đường phủ đầy tuyết.

Call đưa mắt nhìn theo ánh mắt của cô, nhìn lên con đường phía trước.

- Em đã thấy con đường như thế này rồi, đêm qua em đã thấy trên bức tranh treo sau quầy rượu ở quán rượu Thợ Mỏ.

Charity cắn môi:

- Đúng là em đã thấy rồi, nhưng con đường không giống ở đây. Nói ra nghe có vẻ kỳ cục, nhưng em nhớ có cái gì đã xảy ra ở đây. Em nghĩ có chuyện tồi tệ xảy ra ở đây, có người bị thương hay... hay có lẽ chết. Cảnh ấy đã trong vào trong óc em. Em nhớ, nhưng không nhớ cụ thể, nhớ nhưng không nói ra được.

Cô quay mặt nhìn về hướng con đường họ leo lên.

- Nhưng không phải ở đây đâu. Xa hơn nữa, lên tận đến đỉnh núi.

Anh thấy cô cau mày, bèn nắm tay cô, bóp mạnh trong tay mình.

- Này em, em đang nhớ điều em đọc trong sách. Sách viết rất trung thực chuyện xảy ra ở đây, viết về cảnh nhiều người chết ở đường Chilkoot, nhưng em không thể nhớ cái gì đã xảy ra trước khi em chào đời.

Cô thở dài vì ký ức mơ hồ tan biến hết. Cô ước chi gọi ký ức trở lại được, ước chi thấy được nó rõ ràng trong óc, nhưng ngay cả những chi tiết vụn vặt về ký ức cũng không còn sót lại trong óc cô chút nào.

- Anh nói đúng. Chắc em đã đọc trong sách. – Cô nói, nhưng cô không tin vào lời cô vừa nói, và khi nhìn nét cau mày của Call, cô nghĩ là anh cũng cho rằng cô không tin.

- Thôi - anh nói - Đến giờ đi xuống rồi. Khi về lại Skagway, ta còn bay cả một đoạn đường dài mới về đến nhà.

Đi xuống theo anh, cô để anh đi trước khá xa cho tới khi về đến đầu con đường mòn. Suốt trong thời gian đi xuống, cô cứ nghĩ mãi về kỷ niệm đã hiện ra trong óc cô, cô cảm thấy lòng băng giá và ưu phiền vô cùng.

Cô nhớ mãi cô đã từng say sưa nghe những câu chuyện kể về Miền Bắc. Mặc dù Miền Bắc là nơi xa hàng ngàn dặm, nhưng cô vẫn thấy là chốn thân quen. Rồi bây giờ đến đây, cô cũng có... cái cảm giác thân quen ấy, như thể cô đã có mối liên hệ ấy từ lâu. Cô nghĩ có cái gì đấy trong óc cô, từ trong chốn tiềm thức hiện ra trước mặt.

Có cái gì đấy đã thôi thúc khiến mình phải đến đây, có nguyên nhân gì đấy làm cho mình đã đến đây. Giá mà cô tìm ra được nguyên nhân ấy nhỉ.

Họ về đến chỗ xuất phát đường mòn, đến chỗ đậu xe. Khi cô vừa ngồi vào ghế bên phải trước xe, thì điện thoại di động của cô reo nho nhỏ. Charity quay lui, lấy cái túi xách ở chỗ ngồi sau xe, lấy điện thoại ra, lòng cầu sao không phải là của Jeremy Hauser gọi đến.

- Chào Charity, Toby đây - Giọng Toby cất lên trong máy, cô cố giấu nỗi vui mừng. Khi cô nhìn qua Call, cô thấy anh cau mày như thể anh cũng lo ngại người gọi là Jeremy.

- Chào Toby - Cô trả lời, thấy mặt Call có vẻ vui mừng.

- Tôi xin lỗi đã quấy rầy cô - Toby nói - Tôi đã gọi Call nhưng không được, có lẽ ông ấy để máy điện thoại ở máy bay hoặc không bật máy. Tôi thấy số điện thoại của cô nơi bàn làm việc của ông ấy. Ông có đấy không?

- Anh ấy có đây, Toby – Cô đưa máy cho Call, anh áp máy vào tai. Xe vẫn còn đậu trong bãi đậu xe, Call nói chuyện với Toby, anh nghe Toby nói, gật đầu vài lần.

- Gọi điện thoại trả lời cho Wilcox - Call ra lệnh – Cậu nói với ông ấy khi nào về nhà, tôi sẽ tiếp xúc với ông. Đừng lo, nghỉ ngơi đi nhé. Trong kinh doanh, thỉnh thoảng có nhiều lúc khẩn cấp như thế, chứ không nguy hại gì đâu mà lo – Anh chấm dứt cuộc điện đàm rồi mở máy xe.

- Có gì rắc rối à? – Cô hỏi khi anh vừa mở máy.

- Bruce Wilcox gọi đến, anh ta là phó giám đốc của anh ở Datatron. Anh đoán chắc sáng nay Cảnh sát liên bang đã đến nhà anh ta.

Charity cau mày.

- Chuyện gì nghe ớn quá.

- Chắc là hai anh chàng phất lên rất nhanh, họ làm việc cho anh, hai lập trình viên anh thuê làm, đã vượt bức tường lửa xâm nhập vào hai công ty lớn. Thế nào anh cũng phải giải quyết cho xong vụ này, nhưng chuyện giải quyết hôm nay hay ngày mai cũng như nhau thôi.

Cô nhìn anh bình tĩnh lái xe vào đường đi.

- Em đoán trước đây anh không gặp những trường hợp như thế này.

Call nhìn cô, bốn mắt gặp nhau.

- Không, trước đây chưa bao giờ có chuyện như thế này.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 13

Chiều hôm đó, chiếc thuỷ phi cơ nhỏ Dehavilland Beaver cất cánh khỏi vịnh. Chuyến bay về nhà khác với chuyến bay khi họ đến Skagway, cCall cau có, căng thẳng suốt buổi sáng, cô nghĩ chắc vì chuyện của công ty Datatron, nhưng cô tin không hẳn vì chuyện rắc rối của công ty. Anh ngồi cứng đờ trong buồng lái, im lặng, hàm bạnh ra, hai vai căng thẳng. Cũng có thể anh nghĩ đến câu chuyện hai người đã trao đổi với nhau khi họ đi trên đường mòn, dù sao cô cũng đã nói cho anh nghe chuyện gì đã xảy ra ở đây cách một thế kỷ.

Ngồi bên cạnh anh trong khi chiếc máy bay vượt qua núi trên đường đèo trắng lờm chờm, cô nhìn một bên mặt anh, thấy miệng anh mím chặt, không như lần bay về phía Nam. Anh im lặng lái chiếc máy bay vượt qua những đỉnh núi hiểm trở nằm giữa Nam Alaska và bang Yukon. Giữa hai vùng này, Đèo trắng và đường hoả xa Yukon uốn khúc chạy qua miệng núi hẹp, dẫn đến các khu mỏ vàng. Con đường hoả xa có kích cỡ hẹp, đã được tân trang lại, đường này nguyên được xây cất vào năm 1899. Xe lửa khi đi đến đường mòn Chilkoot phải chạy trên giá đỡ có độ cao 30 mét. Hôm nay ngồi trên máy bay nhìn xuống, cô thấy xe lửa đang chạy, trông thật rùng rợn.

Nghĩ đến con đường Chilkoot là cô rùng mình, tim đập mạnh. Có phải vì ký ức đã làm cho cô hoảng hốt như thế? Phải, chắc chắn vì ký ức đã làm cho cô rùng mình.

Cô nhìn Call, cặp mắt xanh sáng quắc nhìn cô, bốn mắt gặp nhau, anh có vẻ hơi lo sợ, nói:

- Chắc em không nghĩ là chuyện xảy ra cách đây 100 năm đã làm cho em hoảng sợ. Cô cảm thấy bối rối, hai má đỏ bừng, trong thâm tâm cô muốn nói không, cô muốn nói rằng chuyện ấy không thể xảy ra được. Cô muốn nói cái gì để cho anh yên tâm, để mặt anh hết lộ vẻ lạnh lùng, nghi ngại,

nhưng bản chất cô không biết nói láo.

- Em không biết, em cảm thấy như một ký ức hiện ra trong óc em, ký ức mà em đã có từ lâu rồi. Em như thấy hiện ra trong óc em cảnh tượng tuyết phủ khắp nơi, có lẽ đã xảy ra trận tuyết lở. Và em cảm thấy cảnh tượng xảy ra thật rùng rợn, thật thê lương, như thể đã xảy ra một chuyện bi thương.

Anh nhìn cô, ánh mắt nghi ngại, hỏi cô:

- Chuyện gì thế?

- Chuyện gì à? Anh đùa phải không? Đây chỉ là sự hồi tưởng. Em không nghĩ là em nhớ hết những chuyện đã xảy ra.

- Cho dù có chuyện gì xảy ra đi nữa, thì cũng không thể gọi đây là ký ức được. Vì chuyện em nói đã xảy ra trước khi em ra đời.

Anh nói đúng. Nhưng nếu cô nhắm mắt lại, cô vẫn thấy dãy núi trắng chạy dài bất tận, dãy núi phủ đầy tuyết, cô vẫn cảm thấy lòng buồn rười rượi. Chuyện này rất dễ hiểu.

Họ im lặng một hồi lâu. Cô có mang theo cuốn tiểu thuyết, nhưng cảnh vật khi bay về hướng Bắc khác trước đây, nên cô không muốn bỏ lỡ dịp thưởng ngoạn.

Cho nên, cô say sưa ngắm nhìn cảnh vật bên dưới, cảnh đẹp hùng vĩ trải rộng xa hàng dặm đường. Call chỉ sườn núi nằm ở phía Đông, sườn núi thoải thoải, cô nhìn theo và thấy một đàn tuần lộc đi trên con đường mòn hẹp dọc theo sườn đồi.

- Chúng đẹp quá! – Cô nói qua tiếng máy nổ ầm ầm trong buồng lái. – Em chưa bao giờ thấy tuần lộc.

Cô cười nhìn anh, rồi bỗng cô nghe tiếng máy nổ phạch phạch, ngắt quãng, và thấy Call không nhìn đàn thú nữa. Thay vào đó, anh nhíu mày, nhìn vào các mặt đồng hồ trước mặt, tiếng máy không nổ đều đặn như trước, mà chốc chốc lại im lặng hục hặc như muốn tắt.

Mạch máu trong người cô tăng nhịp kinh khủng, tim đập thành thịch, cô hỏi:

- Có gì không ổn à? Có gì xảy ra thế?

- Có lẽ bị nghẹt xăng.

Một lát sau, máy tắt. Cô hoảng hốt thốt lên:

- Ôi lạy Chúa!

- Kim đồng hồ chỉ mức nhiên liệu còn đầy, nhưng máy không hấp thụ được xăng – Anh nói và nhìn cô, mặt cô tái mét.

- Chúng ta sẽ không sao đâu - Anh nói giọng quả quyết, cố làm cho máy nổ lại, mở hết ống dẫn nhiên liệu - Chắc em nhớ máy bay hạ trên nước chứ? Ở đây có rất nhiều hồ. Chúng ta chỉ cần tìm ra một cái hồ là được.

Cô gật đầu gượng gạo, rồi quay nhìn ra ngoài cửa sổ, cố tìm ra mặt đất ở dưới, mặt đất chắc sắp xuất hiện ra ở gần đâu đây.

Trong buồng lái im lặng, im lặng như tờ, không có tiếng gì ngoài tiếng gió lùa trên hai cánh và tiếng giấy lật xoàn xoạt khi Call mở rộng tấm bản đồ anh lấy ở giữa hai chỗ ngồi.

- Mất bao lâu mới hạ được?

Call nhìn bản đồ để tìm ra hồ ở trong vùng quanh đây.

- Chúng ta đang rơi xuống với tốc độ 400 feet/phút. Mà khi máy tắt thì chúng ta đang ở độ cao năm nghìn feet.

- Ờ... như vậy có nghĩa là...?

- Nghĩa là quãng 10 phút nữa, chúng ta sẽ xuống đến mặt đất.

10 phút, ôi lạy Chúa, khi người ta sắp rơi xuống đất tan xác thì 10 phút có nghĩa lý gì đâu. Cô nhìn xuống rừng, cần tìm sao cho thấy khoảng trống có con sông hay cái hồ lớn đủ cho máy bay hạ xuống, cô cảm thấy thời gian sao mà lâu quá.

- Ở phía chân dãy đồi nằm về mạn Tây đường vào Yukon có một cái hồ nhỏ. Chúng ta sẽ cho máy bay hạ xuống đấy.

Charity tiếp tục nhìn xuống đất, móng tay bấm chặt vào lòng bàn tay.

- Chó đẻ thật.

Bỗng Charity ngẩng đầu lên. Cô thấy một luồng khói từ đầu máy bay bốc lên, tiếp theo là ngọn lửa liếm quanh chong chóng, khói bay ra từ mũi máy bay về phía kính chắn gió.

- Đầu máy bay cháy - Cô thảng thốt nói, như thể anh không nhìn thấy. Một lát sau, khói đen dày đặc bay khắp buồng lái – Chúng ta.. làm sao đây?

- Sau chỗ anh ngồi có máy dập tắt lửa. Em lấy được không?

Cô lấy cái máy, hai tay run run, để lên hai đùi chân.

- Bây giờ làm gì?

- Chưa làm gì hết. Để xuống dưới chân em - Giọng anh bình tĩnh khiến cô cảm thấy bớt hoảng hốt.

Cô nghe anh gọi ra radio, gửi tín hiệu cấp cứu và cho biết vị trí hiện tại của máy bay. Khi cô nghe có tiếng người trả lời ở bên kia đầu dây, cô ngược mắt lên nhìn trời, âm thầm cảm ơn Chúa, vì cô nghĩ ít ra cũng đã có người biết họ đang lâm nguy.

- Đã nhận được tín hiệu cấp cứu, N94DB, chúng tôi sẽ tìm ra anh, Hawkins.

- Chúng tôi sẽ hạ xuống ở vị trí cách đường vào Yukon ở phía Tây chừng 20 dặm - Anh cho toạ độ của cái hồ.

- Đã nghe rõ. Chúng tôi sẽ đến đây ngay bây giờ.

Khói bay đầy ngập cả buồng lái, Charity họ sặc sụa. Cô mở cửa sổ như Call đã làm, và hít không khí ngoài trời vào người.

- Ráng níu cho chặt thêm một lát nữa - Anh nói - Chúng ta gần đến hồ rồi đây. Anh cần em xem cái hồ đã hiện ra chưa.

Anh lại đổi hướng bay, cho máy bay hạ xuống nhanh hơn, vì sợ lửa sẽ cháy bùng lớn hơn. Họ bay qua hàng dặm rừng già, thông cao ngất nấp san sát nhau, người ta khó mà đi bộ qua được.

- Có thấy gì không?

Tim cô đập nhanh, họ sẽ rơi xuống rừng mất, và nếu thế thì... đừng nghĩ đến chuyện ấy. Cô đáp:

- Chưa thấy gì hết.

- Cứ nhìn tiếp cho kỹ.

Cô căng mắt để nhìn qua làn khói đen tuôn ra từ dưới bảng đồng hồ, mặt cô đầm đìa nước mắt, mũi chảy nước ròng ròng. Đầu cô quay cuồng nhiều ý nghĩ, ước chi cô có thì giờ để nói với gia đình cô yêu họ biết bao, ước chi cô được gặp họ lần nữa.

- Thấy gì chưa?

Họ chỉ còn cách mặt đất 200 feet.

- Chưa, không thấy gì cả. Có rồi! Thấy cái hồ rồi, em thấy cái hồ ở chỗ trống trong rừng, nằm về phía Đông quăng trống một chút.

- Mẹ kiếp, trông như cái ao vẹt chứ hồ gì. Gần đến rồi!

Cô nhìn anh, mặt anh căng thẳng, tập trung:

- Có gì em làm được không?

Chắc anh nghe giọng của cô run run, nên anh dịu dàng đáp.

- Em sắp làm điều rất quan trọng đấy, cưng à. Em hãy nắm cái cửa cho chặt rồi khi máy bay ngừng chạy là em phải nhảy ra cho nhanh.

Cô gật đầu, nhưng cô biết anh không thấy cô vì khói trong buồng lái đen đặc. Hồ đang hiện ra dần trước mắt họ, cô nghĩ chỉ đến chuyện không hay đang chờ đón họ mà thôi. Đột cây đập vào thân máy bay, rồi họ rơi xuống cái hồ nhỏ.

- Nín cho chặt.

Cô cố nín thật chặt, nhắm mắt và cầu nguyện. Máy bay chậm lại, rồi hình như đứng yên một lát mới chạy trên mặt nước. Mặc dầu tốc độ máy bay đã giảm nhiều, nhưng cô vẫn thấy hồ quá hẹp không đủ chỗ cho máy bay chạy.

- Cúi đầu xuống.

Cô cúi đầu vừa khi cặp cầu phao khổng lồ vọt lên bờ hồ phía bên kia. Cặp cánh bị kẹt giữa hai thân cây, gãy kêu rầm rầm. Thân máy bay trượt tới trước giữa khoảng trống hẹp, rồi mũi máy bay đâm sầm vào tảng đá cứng và Charity nhào tới trước. Lửa bốc lên từ máy của máy bay, Mọi vật trước mắt cô mờ đi, và có cái gì cứng đập vào bên đầu cô, rồi mọi vật chìm trong bóng đen.

* * *

Đầu Charity đau như búa bổ. Chắc ít ra cũng phải sau hai phút cô mới ra khỏi được máy bay. Khi cô mở được mắt, cô thấy mình nằm trong hai cánh tay của Call, và anh bế cô ra khỏi máy bay. Anh chạy vào rừng xa chỗ máy bay dừng một chút, cúi người sau một thân cây và cẩn thận để cô xuống trên chỗ đất đen ẩm ướt.

- Em bình an chứ? – Anh hỏi, và cô nghe giọng anh lo lắng.

- Em... em bình an – Anh nuốt nước bọt, sờ má cô, rồi quay người chạy lại chiếc máy bay.

Ruột cô rối như tơ vò, cô đứng dựa người vào gốc cây, lòng lo sợ chiếc máy bay nổ tung, và nếu thế thì sau khi thoát nạn, Call sẽ chết mất. Cô nhìn

anh đưa tay lôi cái máy chữa lửa trong buồng lái ra, bơm hơi dập tắt lửa đang liếm quanh máy.

Áo anh rách, mặt đầy bồ hóng, nhưng công việc của anh có hiệu quả. Anh lôi trong máy bay ra cái máy chữa lửa khác rồi bơm bột trắng vào dưới bảng đồng hồ, rồi quay lại bơm vào máy.

Khi bơm hết hơi trong bình bơm, anh để bình sang một bên và lấy cái xách vải đựng đồ dùng khi khẩn cấp, đi đến chỗ cô đứng. Hai đầu gối Charity yếu dần, cô bèn dựa vào thân cây.

Call thấy cái xách xuống bên chân cô. Anh thấy mặt cô thất sắc, và người run bần bật, anh bèn kéo cô ôm vào lòng.

- Ổn rồi, em yêu, xong rồi, bây giờ em đã bình an, mọi việc đều tốt đẹp.

Cô cảm thấy tim anh đập mạnh, mạch máu chạy nhanh như cô.

Cô nuốt nước bọt, cô ngăn nước mắt sung sướng khỏi chảy ra. Cô hỏi.

- Liệu họ... liệu họ có tìm ra được chúng ta không?

- Họ biết chúng ta ở đâu, thế nào họ cũng cho máy bay trực thăng đến tìm chúng ta. Anh có pháo sáng trong xách đựng dụng cụ khẩn cấp.

Cô gật đầu, áp người sát vào anh, và cảm thấy anh ghì mạnh cô vào lòng.

- Call này.

Anh nhích người lui một tí, bàn tay to lớn rám nắng thoa lên má cô.

- Cái gì thế, em yêu?

- Em nghĩ là em sắp khóc, nhưng em không muốn anh cho em là yếu đuối.

Anh hôn lên tóc cô, rồi áp miệng bên tai cô, nói.

- Anh không nghĩ là em yếu đuối đâu. Em rất tuyệt vời khi ở trên máy bay. Rất tuyệt vời. Anh không muốn máy bay của anh nổ tung khi có người khác ngồi trên đó.

Cô bật khóc, Call ôm lấy cô, để cô úp mặt lên vai anh mà khóc. Chiếc áo sơ mi len của anh nhàu nhò, ấm dưới má cô, vải áo bốc lên mùi khói khét lẹt. Đứng trong vòng tay anh mà khóc như thế này, quá tuyệt.

Cô đứng khóc ròng mấy phút, rồi hỷ mũi, lấy đuôi áo sơ mi của anh lau nước mắt.

- Cám ơn cái vai của anh.

- Anh đã mang em đến đây, anh phải có trách nhiệm.

Cô cố nhoén miệng cười:

- Anh tuyệt lắm, Call à. Nhờ anh mà chúng ta sống sót.

Anh nhún vai, vẻ hơi bối rối:

- Anh đã làm theo điều anh đã học hỏi được.

Cô không cãi, nhưng cô nghĩ nếu gặp người khác lâm vào hoàn cảnh này thì chắc họ không làm được bằng nửa anh. Và nếu làm chưa được nửa công việc của anh, chắc mạng sống của hai người đã xong đời.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 14

Mùa hè ở California thường ẩm, ngay cả một vài nơi trời nóng, thời tiết rất lý tưởng cho việc chơi gôn, ở San Francisco, mây vờn vũ trên bầu trời thành phố, sương ẩm ướt bao quanh toà nhà cao, vách kính, có tên Tháp Hoàn Vũ ở phố Market.

Gordon Spears đã quen với thời tiết thất thường này. Ông ta thích không khí nặng hơi sương từ ngoài biển thổi vào, thích thứ ánh sáng mặt trời sáng sớm len lỏi qua những thung lũng do các con đường phố miền núi tạo ra. Đây là nơi duy nhất trên thế giới này ông ta muốn ở.

- Anh có chắc chắn là không ai thấy nó ra khỏi khu vực ấy không? – Mặc dù chiều chủ nhật, nhưng Gordon vẫn đến văn phòng để làm việc hai giờ. Và ông ta mong đợi cuộc gọi đặc biệt này. Ngồi tựa lưng ra chiếc ghế Eames đặt tiền sau bàn làm việc, ông ta ấn mạnh chiếc máy điện thoại di động có vỏ bọc bằng da vào tai – Nó không gặp trở ngại gì khi đột nhập chứ?

- Ông đùa à? - Giọng nói bên kia đầu dây đáp lại. Đây là Athony King người hợp tác với ông ta - Ở đây người ta không ai thêm khoá cửa. Grossman đi vào khu bến tàu, mặc áo quần lao động của thợ cơ khí, móc cái máy vào ống dẫn nhiên liệu rồi đi ra. Làm công việc này ở Skagway là hay hơn hết, vì ở đây khó mà tìm ra manh mối.

Họ đã cho người đến Dawson hơn một tuần nay, thăm dò khắp nơi, cố tìm cách tốt nhất để ám hại Call mà không ai có thể tìm ra tung tích. Chuyển đi chơi bằng máy bay là cơ hội may mắn cho họ. Một người thợ cơ khí có tánh ba hoa, anh ta là bạn của Hawkins ở Dawson, biết anh đi chơi ở đâu và khi nào thì về. Thế là gã nhân viên của Tony chỉ có việc đáp máy bay thương mại đi theo, thực hiện công việc phá hoại, rồi biến khỏi khu vực ấy.

- Ông xem đồng hồ cho nhớ - King nói - Bây giờ chắc Call Hawkins lên máy bay rồi đấy.

Gordon cảm thấy hồ hởi phấn khởi.

- Khi nào có tin tức chính xác, anh hãy cho tôi biết ngay.

Ông ta tắt máy điện thoại, số điện thoại riêng chỉ có một ít người biết thôi. Tony King, người hợp tác với lão, là một trong số ít ỏi đó biết số điện thoại này. Gordon là bộ não của công ty mà lão đã thành lập cách nay mười tám năm, và luôn luôn lão có Tony sát cánh bên mình.

Công việc của King chủ yếu là sau hậu trường, gã dùng nhiều thủ đoạn mờ ám để làm lợi cho công ty, gã rất tàn bạo khi ra tay.

Cách đây một tuần, họ quyết định loại bỏ vấn đề gây khó khăn cho họ vừa mới hiện ra, hay nói cho đúng hơn, là vấn đề khó khăn hiện hình ra lại. Cách đây 4 năm, McCall Hawkins là nhân vật rất có thế lực trong kỹ nghệ máy tính, là chủ tịch Hội đồng quản trị công ty American Dynamics, không kể đến nhiều cơ sở kinh doanh phát đạt khác. Anh thông minh, cạnh tranh ác liệt, không khoan nhượng. Anh có uy quyền, có địa vị, và một trong những công ty của anh sắp nhảy vào lĩnh vực sẽ huỷ hoại công việc làm ăn của Gordon Spears, và làm hỏng hết những công việc làm ăn khác của ông ta. Những công việc mà anh sẽ chiếm đoạt trong một tương lai gần đây.

Gordon không chịu thua một cách dễ dàng. Sau nhiều lần đề nghị mua công ty mới thành lập này không thành công, ông ta vẫn kiên trì tiếp tục thực hiện giải pháp này. Rồi sau đó xảy ra vụ tai nạn xe hơi cướp đi tính mạng vợ con anh, khiến cho Hawkins rút lui khỏi lãnh vực kỹ nghệ máy tính, và thế là công việc khó khăn của Gordon được giải quyết ổn thoả.

Hay ít ra vấn đề khó khăn đã được giải quyết.

Rồi bỗng vào năm nay, có tin không hay đưa đến cho Gordon. Call khởi sự lại công việc, anh trở lại với kỹ nghệ máy tính, thực hiện nhiều dự án gây nguy hiểm cho ông ta.

Gordon không thể chịu được hành động này của anh. Ông ta thở dài, xô ghế đứng dậy, bước đến cánh cửa sổ lắp kính trong văn phòng. Sương mù từ ngoài vịnh trôi vào, phủ khắp thành phố, trên đường ở phía dưới, xe cộ đã bật đèn.

Thật quá tội nghiệp cho Hawkins, ông ta nghĩ. Anh chàng quá bậy khi từ chối lời đề nghị của ông, ông ta đề nghị thu dụng anh làm việc cho ông ta

cách đây mười năm, nếu lúc ấy anh nhận lời, anh sẽ là vốn quý của công ty ông ta rồi.

Bây giờ anh chỉ còn nước làm mồi cho sâu bọ mà thôi.

Đối với Gordon, mất Call là một sự phí phạm tài năng rất uổng.

* * *

Call lấy tấm vải trong túi xách đựng đồ khăn cấp, trải xuống đất và ngồi bên cạnh Charity để lắng nghe tiếng máy bay đi tìm họ. Anh cố nhớ lại những giây phút trước khi máy tắt để tìm ra nguyên nhân.

Anh biết máy bay của anh ở trong tình trạng rất tốt, anh giữ cho máy bay an toàn như chiếc đồng hồ Thụy Sĩ, người thợ cơ khí của anh là Bob Wyceck, thợ giỏi nhất ở Miền Bắc. Cuối cùng thế nào cũng phải tìm cho ra nguyên nhân, dù anh phải tháo tung đầu máy ra thành một đồng hồ lộn để xem xét, vả lại, muốn đem máy bay ra khỏi hồ, người ta phải tháo dỡ nó ra mới mang đi được. Điều chính yếu là anh và Charity đã tai qua nạn khỏi. Anh rùng mình khi nhớ lại chuyện vừa xảy ra. Có thể Charity đã chết, cô chết là do lỗi anh, anh nuốt nước bọt, cố giữ bình tĩnh, nhìn xuống mặt cô, cô đang gục đầu lên vai anh để ngủ.

Lo sợ, hoảng hốt đã làm cho cô mệt nhoài, kiệt sức, bồ hóng lấm đầy mặt và quần áo cô, nhớt dính trên đầu từng vệt dài, chiếc áo sơ mi len bị rách và gần bên thái dương cô có vệt máu khô.

Cứ nghĩ đến cái chết cận kề bên cô là ruột anh quặn đau. Nếu họ không thấy cái hồ thì... Nếu họ không chúc mũi máy bay xuống hàng cây thì..

Mồ hôi vã ra trên trán anh, ruột thót lại. Bỗng anh sợ anh sắp bệnh.

- Call ơi? – Charity ngẩng đầu lên, lo lắng nhìn vào mặt anh, anh thấy cô nhìn anh một lát rồi mới nói tiếp.

- Anh khoẻ chứ?

Call từ từ đứng lên, lấy ống tay áo lau trên trán và đáp.

- Anh khoẻ. Anh cần vận động tay chân một chút.

Anh muốn đi loanh quanh một chút, anh thấy có con đường mòn lên đồi bên đi theo hướng ấy, con đường nằm khuất dưới bóng cây trong rừng. Anh cần phải đi xa khỏi Charity một lát.

Anh đã quá lo lắng cho cô, anh cảm thấy tình cảnh anh đã gắn bó với cô

quá mật thiết. Anh không muốn thế, có lẽ không nên thế.

Anh phải lấy lại bình tĩnh, phải xa lánh cô, ít ra phải làm thế trong một lát, phải đi một đoạn khá xa để cho đầu óc tỉnh táo. Đi lên một đoạn, bỗng anh dừng lại, vì anh vẫn lo lắng cho cô, anh không muốn đi quá xa khiến anh không trông thấy cô được.

- Call à!

Anh nghe tiếng cô gọi ngay trước khi anh nghe tiếng trực thăng kêu lạch bạch. Anh chạy xuống đồi, lấy khẩu súng bắn pháo sáng trong xách ra, mở nòng, nạp quả pháo vào và bắn, quả pháo bay vòng cung trên không. Chắc họ đã thấy quả pháo sáng trên trời, Call nhìn chiếc trực thăng quay lại bay về phía hai người.

- Họ thấy chúng ta rồi – Charity hồ hởi reo lên - Họ bay về phía này.

chiếc trực thăng, mẫu của hãng Bell đời mới, có trang bị cầu phao. Máy bay dừng lại lơ lửng một lát rồi hạ xuống hồ, mặt nước hồ xao động khi máy bay hạ xuống. Cuối cùng khi máy bay đáp xuống nước, hồ nổi sóng, bắn nước lên tận bờ, rồi tiếng máy tắt. Mấy phút sau, chong chóng ở trên máy bay từ từ dừng lại.

Phi hành đoàn hạ xuống nước cái bè cao su vàng. Call nhìn cái bè tiến vào phía hai người.

- Chiếc máy bay xinh đẹp của anh tính sao đây? – Charity hỏi, cô nhìn đồng sắt đỏ méo mó đang còn bốc khói nằm ở phía cuối hồ.

Call nhìn chiếc máy bay, nghĩ đến cảnh tai nạn nguy hiểm vừa rồi, lòng đau như cắt. Anh đáp.

- Anh sẽ phái người đến tháo dỡ nó ra, nó sẽ được trực thăng bốc đi như chúng ta vậy.

Chiếc bè nhỏ cập bờ, một người đàn ông lực lưỡng nhảy lên, kéo bè vào bờ rồi tự giới thiệu.

- Tôi là Will Jonas. Mọi người trên máy bay bình an cả chứ?

- Tôi là Call Hawkins – Hai người đàn ông bắt tay nhau - Bị rách da bắp thịt. Cô này bị va đầu, có thể bị chấn thương nhẹ.

- Tôi nghĩ tôi không bị chấn thương đâu – Charity nói – Tôi không bị choáng váng hay đau đốn gì hết.

Có thể không, Call nghĩ, nhưng anh đoán chắc cô bị đau đầu ghê lắm.

- Chúng tôi sẽ đưa cô đến bệnh viện để kiểm tra xem sao – Will Jonas nói.

Charity phản đối ngay:

- Không sao đâu, tôi khoẻ mà. Tôi đã thoát nạn trong vụ rơi máy bay này, áo quần tôi hư hỏng, người đầy bầm hóng nhộp nhúa, tôi không muốn bị các ông bác sĩ quá nhiệt tình quấy rầy. Tôi muốn về nhà thôi.

Call nghĩ nếu anh không cương quyết buộc cô đi bệnh viện, chắc cô sẽ không đi, và anh không muốn ép buộc cô. Anh bèn nhìn Charity với ánh mắt gay gắt và nói:

- Ở Dawson có bệnh viện, anh sẽ trả thêm tiền bay thêm giờ cho họ để họ mang ta đến đấy. Và ngay khi đến thành phố, anh sẽ đưa em đến bệnh viện. Cô mở miệng định cãi, nhưng thấy anh nghiêm nghị quá, cô biết anh sẽ không nhượng bộ.

- Đàn ông kỳ cục! – Cô nói, cảm hơi hếch lên, rồi bước lên bệ.

Call cười.

Nhưng sau đó anh không cười được khi một ông bác sĩ ở bệnh viện cho anh biết cô phải ở lại bệnh viện ít ra 24 giờ mới được về nhà.

Bác sĩ Jackson còn trẻ, tóc đen, cùng làm việc với bà vợ cũng bác sĩ, nói:

- Tình hình không có gì tỏ ra nghiêm trọng lắm, nhưng khi người ta bị thương ở đầu, chúng ta có nhiệm vụ phải xem xét thật kỹ trong một thời gian.

Call gật đầu, nhưng anh nghĩ đến kế hoạch xa lánh cô của anh, anh thấy kế hoạch khó mà thực hiện được. Anh không thể để cô cho bà Maude chăm sóc. Không thể được, vì chuyện này xảy ra do lỗi của anh, do anh mà cô bị thương.

Nghĩ đến chuyện này, lòng dạ anh rối như tơ vò.

* * *

Cuối cùng Call đem cô về nhà anh. Ngôi nhà của lão Mose chắc lạnh lắm, vì họ đã đi hai ngày, và anh không muốn ngủ trên ghế trường kỷ.

- Em có thể ở trong phòng khách – Anh nói với cô, hy vọng anh không để lộ ra vẻ thiếu thiện cảm trong giọng nói – Đêm nay em không đủ sức để làm vận động viên trên giường ngủ, và nếu em ngủ với anh, chuyện ấy chắc

thế nào cũng xảy ra.

Họ đi trên xe jeep, cách nhà anh quãng chưa đầy một dặm. Trước đây chưa có phụ nữ ngồi với anh như thế này, nhưng anh nghĩ không có cách chọn lựa nào khác.

Charity nhìn anh, anh ngồi sau tay lái:

- Cám ơn sự quan tâm của anh, nhưng em phải về nhà.

Call nhìn cô, ánh mắt như dao.

- Không được, em nghe ông bác sĩ nói rồi chứ, em cần phải có người chăm sóc. Em phải ở lại nhà anh, cho nên em ráng chịu đựng thôi.

Cô thở dài buồn bã, nhưng không cãi lại. Và khi họ về đến nhà anh, cô theo anh vào phòng khách. Anh chỉ phòng tắm cho cô, phòng tắm có vòi sen lát gạch men sáng sủa, thấy phòng tắm, cô an tâm vui vẻ. Cuối cùng, anh cảm thấy bớt lo khi thấy cô vui vẻ thoải mái hơn. Toby bận rộn chăm lo cho cô món xúp rau thịt gà đặc biệt. Sau đó cô xơi hết cả tô kem socola lạnh, trong khi Toby ngồi trên ghế bên giường để bầu bạn với cô. Call nghe hai người cười, tiếng cười của họ làm cho anh tức bực.

Anh nhủ thầm hãy lơ đi, nhưng chàng trai cứ ở miết bên cạnh cô, khiến Call không chịu nổi nữa. Đứng nơi ngưỡng cửa nhìn vào, anh thấy hai người chơi cờ, và mỗi khi Charity cười vì Toby nói cái gì vui, anh lại tức giận thêm.

- Cậu không còn xoong quánh để chùi hay có việc gì phải làm hay sao? – Anh cầu nhàu hỏi trước khi họ bắt đầu chơi ván khác.

Toby nhìn anh cười toe toét, nụ cười hể hả, nháy mắt với Charity, rồi bước ra khỏi phòng khách

- Em đã trải qua một ngày vất vả – Call nói, anh ước chi cô trông không được mắt khi mặc chiếc áo thun rộng thùng thình của anh cho mượn - Tại sao em không nằm ngủ một giấc?

Charity ngồi chống khuỷu tay trên gối trong chiếc giường rộng rãi êm ái, mắt nhìn anh đăm đăm.

- Em muốn xin anh một ân huệ.

Bỗng anh cảm thấy lo lắng, nếu ân huệ mà cô yêu cầu là ngủ với cô thì chắc anh không muốn tí nào hết.

- Ân huệ à? Ân huệ gì thế?

- Chắc anh nhớ chuyện gì xảy ra trên đường mòn sáng nay chứ?

Sáng nay có vẻ như cách đây đã lâu năm.

- Anh biết chuyện xảy ra mà em nói đến là chuyện gì rồi, chắc em nhớ chuyện xảy ra cách đây 100 năm.

- Phải, có thể chuyện này là điên khùng, nhưng cũng có thể không. Em không hiểu tại sao em rất say mê vùng đất này, mỗi khi em đọc cái gì đấy về nơi này hay nghĩ đến việc đi đến đây, là em muốn khóc. Khi em đứng trên con đường mòn ấy, em cảm thấy như em nhớ em đã ở đấy rồi, em hầu như nhớ cái gì đấy đã xảy ra.

- Cái gì đấy từ cuộc sống bên kia thế giới. – Anh nói, giọng rầu rầu.

- Không. Em đã nói với anh, em không tin vào chuyện thần linh ma quỷ. Em nghĩ là... có lẽ những ký ức ấy thuộc về người nào đấy trong gia đình em, người có liên quan trực tiếp đến em, người bà con của em đã đến đây.

- Em nói ký ức, nếu em có ký ức, có thể được truyền lại từ một trong những tổ tiên của em. Em không nghĩ nói thế nghe quá viễn vông à?

- Tại sao? Thú vật đều tiếp thu bản năng của tổ tiên chúng. Con người tiếp thu tài năng, như tài về toán, về âm nhạc, hay là những gia đình có tài ấy nằm trong máu hay sao? Những gia đình có tài trên sân khấu cũng thế, ngay cả những gia đình có tài chăn bò, nếu quả trong máu họ có cái gì đấy thì sao? Nếu quả ký ức đã được di truyền lại từ thế hệ này qua thế hệ khác, là một sự kết nối với quá khứ, và đã truyền lại cho hậu thế thì sao?

Anh nhìn cô với ánh mắt nghi hoặc.

- Vậy em muốn tìm thử xem có người nào trong số tổ tiên của em đã đến Yukon để tìm vàng không, nếu có thì có lẽ em đã ra đời với ít nhiều ký ức của họ. Có lẽ vì lý do ấy mà em đã rất tha thiết đến đây.

Anh phải chấp nhận ý kiến của cô khá hấp dẫn, mặc dù anh không tin.

- Nhưng em đâu có cách để chứng minh cho được?

Charity ngược mắt nhìn anh, cặp mắt to xanh. Anh nhìn cái băng trắng nhỏ băng một bên đầu cô và bỗng anh cảm thấy mình có tội.

- Có lẽ sẽ có cách - Cô đáp - chỉ mới có 100 năm thôi. Nếu em đi ngược dòng quá khứ trong gia đình em, có lẽ em sẽ tìm ra người trong số đó xô đi

tìm vàng đã leo lên con đường mòn có liên hệ máu huyết với em.

Anh nhú mày:

- Em nói đến việc nghiên cứu phá hệ chứ gì?

- Đúng thế.

- Còn ân huệ?

- Em muốn sử dụng một trong các máy vi tính của anh.

- Không được.

- Tại sao không? Anh có 3 máy, anh không thể dùng cả 3 trong một lúc.

“Vì như thế tức là em sẽ có mặt ở đây luôn mà anh thì không thích thế”.

Môi anh mím lại. Mẹ kiếp, anh không thể làm thế được. Anh cố moi óc để tìm ra lý do từ chối, và cuối cùng anh tìm được lý do.

- Có em ở trong phòng làm việc với anh, anh không thể nào tập trung tư tưởng được!

Quả lý do này rất xác đáng. Charity nhìn anh, cười rất tươi rồi trả lời bằng giọng miền Nam ngọt sớt.

- Kìa Call, anh yêu, anh nói nghe bùi tai quá.

- Mẹ kiếp, Charity, phòng làm việc là nơi anh làm ăn mà.

- Này này, chúng ta là lân gia, vả lại, anh còn nợ em, việc em nằm trong giường này bộ không phải vì máy bay chở em bị rơi à?

Anh cảm thấy mặt mày choáng váng. Cô liền ngồi dậy trên giường và nói nhanh.

- Em xin lỗi, em nói đùa đấy, việc xảy ra không phải lỗi của anh... cả hai ta đều biết thế. Lạy Chúa, vì máy bay tắt máy. Anh không nợ nần gì em hết. Thật vậy, anh đã cứu em, có lẽ anh đã cứu sống em.

Call để cô nằm lại xuống giường.

- Có thể không phải lỗi của anh, nhưng anh nợ em. – Anh thở dài, cào mấy ngón tay lên tóc - Em cứ dùng máy tính của anh đi.

Charity cười toe toét, cô chồm người tới, hôn mạnh lên má anh.

- Hawkins, anh là người bạn rất tốt.

Anh quắc mắt nhìn cô rồi đáp:

- Được rồi, cứ đợi đến ngày em sẽ nghe anh xin em ân huệ đấy.

* * *

Tony King ngồi nơi bàn trong một quán rượu nhỏ, bên ngoài phố Market, không xa phòng làm việc của Gordon.

- Tôi biết nói sao bây giờ? Thằng cha gặp may – Gã chỉ ở trong thành phố hai ngày thôi, để họp với người hợp tác, làm vài công việc lật vạt của mình rồi quay về L.A.

- Hình như mạng của Hawkins toàn gặp may mắn.

- Phòng thí nghiệm bị cháy chắc đã làm cho công việc của hãn chậm lại, nếu vậy, chúng ta sẽ có nhiều thì giờ để chuẩn bị hơn. Chúng ta không thể hành động hấp tấp trong việc này được, hấp tấp quá sẽ bị lộ diện thôi.

- Đúng, tôi nghĩ không nên hấp tấp – Gordon dựa người ra lưng ghế ở phía bên kia bàn, chiếc ghế dựa bọc da đỏ dành cho cấp trên, lão nhấp ւých ky Scot hảo hạng, loại Glenmorangie mà lão rất thích. Lão cao, vẻ quan trọng, mái tóc màu bạch kim, nhưng khi mới gặp Tony, tóc lão màu vàng. Còn Tony tóc đen và có nước da màu ô liu. Đàn bà thường bị vẻ duyên dáng quá đáng của Gordon mê hoặc, nhưng họ thích kiểu thô lỗ sỗ sàng của Tony nhiều hơn.

- Tôi cứ nghĩ sau vụ hoả hoạn thế nào Hawkins cũng nhảy vào - Gordon nói - Để tìm cách duy trì mọi hoạt động của công ty. Nhưng kế hoạch hành động của hãn quá nhỏ, nên chắc hãn đã để cho Held giải quyết.

- Trước đây thì chắc hãn nhảy vào rồi, bây giờ có lẽ hãn không có đủ thì giờ để tự mình giải quyết công việc.

- Nhưng dù sao thì phòng thí nghiệm cũng đã được thiết lập lại và hoạt động, như thế tức là ta phải giải quyết vấn đề khó khăn sắp xảy đến. Lão để ly Scot xuống trên cái bàn nhỏ - Tôi khỏi nhắc nhưng chắc anh cũng biết hai ta đã đầu tư nhiều vào công việc này. Tin tức cho chúng ta biết là Held sắp phát minh xong đề tài. Khi đề tài được công bố, những chương trình lâu nay của chúng ta phải chấm dứt, chúng ta sẽ mất tất cả những gì chúng ta làm trong mười tám năm qua.

Tony mím chặt môi rồi nói:

- Chúng ta không thua đâu. Tôi sẽ lo việc này, như tôi thường làm.

- Tôi biết anh giải quyết được – Gordon đáp.

Tony biết người hợp tác của gã nói thật lòng. Gordon tin tưởng gã thành

công trong việc này, và Tony quyết làm việc này cho thành công.

- Bây giờ tôi phải đi thôi. Tôi phải làm nhiều việc nữa trước khi lên máy bay.

Gordon uống hớp rượu rồi nói.

- Cho tôi gửi lời thăm Alice và các cháu.

Tony không trả lời. Khi gã làm việc như việc này, gã không nghĩ đến gia đình. Để cho Gordon trả tiền rượu, gã đi ra khỏi quán, vào phố ở San Francisco, gã cần nói chuyện với nhân viên của gã, Stan Grossma, cần công việc chạy điều hoà trở lại.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 15

Sáng thứ hai là ngày làm việc, Charity muốn về nhà. Theo lời dặn dò của Call, Toby lái xe xuống báo cho bà Maude biết về vụ tai nạn máy bay và cho bà hay Charity vẫn bình an vô sự, hiện đang ở nhà Call cho đến khi nào khoẻ hẳn mới về nhà. Toby còn lái xe lên đồi báo cho Buck Johnson biết hôm nay họ không làm việc.

Toby trở về, vui vẻ nấu bữa sáng trong khi Charity vừa thức dậy. Call đã ở trong phòng làm việc, giải quyết những vấn đề khó của công ty Datatron. Cô đã hết đau đầu, nếu cô có bị chấn thương, chắc cũng nhẹ thôi. Thế nhưng đêm qua cô ngủ không được ngon, không vì Call ngủ ở phòng bên cạnh, mặc dù anh thường xuyên kiểm tra cô trước khi trời sáng, nhưng việc này không giống như khi anh ngủ chung giường với cô. Nghĩ cũng lạ, cô trở thành thói quen ngủ bên cạnh anh thật quá nhanh.

Khi trời gần sáng, cô ngủ say và Call không thức cô, để cho cô ngủ đến khi trời sáng hẳn. Cô tắm một lát lâu, tinh thần sảng khoái trở lại, vừa lúc Toby làm bánh xong, cả đồng bánh ngon lành.

Tay cô xách bộ áo quần rách, bám đầy bồ hóng, chân mang giày leo núi, mặc áo thun đi ngủ đêm qua, cô phải mượn cái áo mưa của Call để khoác ra ngoài và để cho anh đưa về nhà, con chó lai sói khổng lồ của anh cùng đi bên cạnh.

Trên dốc vào nhà cô có chiếc xe hơi đậu. Cô không thấy có dấu hiệu gì chứng tỏ đây là xe thuê, mà chiếc xe là loại Ford Taurus, màu xanh nhạt. Cả cô và Call đều tỏ vẻ ngạc nhiên. Anh nói.

- Hình như em có khách thì phải.

- Hình như thế, không biết ai vậy nhỉ.

Vừa nói xong cô thấy cửa bật mở, một người đàn ông hiện ra giữa khung cửa. Charity sững người đứng dừng lại khi thấy Jeremy Hauser bước ra trước hiên nhà.

Cô đứng lặng người một lát, lòng hồi hộp, cứ nghĩ là mình đang ngủ và đang nằm mơ thấy ác mộng.

- Lạy Chúa lòng lành, con xin hứa sẽ thành cô gái tốt nếu Chúa chỉ... - Cô không đọc xong hết câu kinh cầu nguyện. Khi cô còn nhỏ, cô cầu nguyện xin được con ngựa nhỏ mới, nhưng lời cầu kinh không linh nghiệm, và bây giờ nếu cô cầu nguyện hết câu, chắc cũng không làm cho Jeremy biến mất. Anh ta đi xuống tầng cấp ở trước hiên, bước về phía cô, nụ cười trên môi anh ta héo hon vì anh ta trông thấy người đàn ông cao đi bên cạnh cô, thấy mái tóc cô ươn ướt và áo quần mặc trên người trông rất kỳ dị.

- Chuyện quái gì thế này? – Anh ta nhìn cô rồi nhìn sang Call rồi lại nhìn cô. Gã nhìn lên nhìn xuống trên người cô, nhìn cái áo mưa cô mượn, nhìn hai chân để trần thò ra dưới lai áo mưa và nhìn đôi giày leo núi không mang vớ trên chân cô.

Jeremy nghiêng rằng.

- Em không phải vừa mới từ trong giường anh chàng này bước ra chứ?

- Đúng ra thì tôi... ơ...

- Đúng ra thì cô ấy vừa mới từ trong giường tôi bước ra. – Call nói, cặp mắt đen của anh sáng long lanh, khoé môi mím lại và nhếch lên.

- Không hoàn toàn thế đâu, Jeremy, không đúng thế. Tôi vừa bị rớt máy bay, các bác sĩ cho rằng tôi bị chấn thương ở đầu. Tôi... tôi sống một mình, nên phải ngủ ở phòng khách của nhà Call... nhà ông Hawkins - Cô quay qua nhìn Call, ánh mắt van lơn.

- Tôi là Call Hawkins - Anh nói, nhưng không đưa tay ra bắt - Chắc anh là Jeremy Hauser.

- Đúng thế - Jeremy đưa tay nắm cánh tay cô, kéo cô về phía mình – Charity, anh bay 3000 dặm để thăm em - Gã nói – Chúng ta cần nói chuyện với nhau.

Cô quay đầu nhìn Call, thấy mặt anh cau có, bức bối.

- Đừng quan tâm đến tôi - Anh nói với vẻ mặt cau có – Tôi về thôi. Nói xong, anh quay nhìn vào nhà. Charity nhìn Call đi lui, con Smoke chạy theo bên cạnh, rồi cô quay mắt lại nhìn vào mặt Jeremy.

Trông anh ta có vẻ đẹp trai hơn trước, cặp mắt xanh ngắt. Như mọi khi, mái

tóc của anh ta chải theo kiểu thời trang, đen tuyền, vẻ mặt rất thanh lịch. Anh ta mặc cái áo len tay dài màu cam nâu, màu thủ cựu và mặc chiếc quần ka ki bình thường. Cô ước sao hăn biến đi cho khuất mắt.

- Anh ... anh đến đây khi nào?

- Quảng mười lăm phút rồi. Anh đáp chuyến bay đêm từ phi trường JFK, sáng nay thì đến Whitehorse, rồi anh đáp máy bay chợ đến Dawson. Thuê xe hơi đến gặp người môi giới địa ốc mà em đã nói cho anh biết, ông Boomer Smith, ông ta chỉ đường cho anh đến đây. Thấy cửa mở, anh vào nhà.

Anh ta không nói gì về ngôi nhà hết. Ngôi nhà này không hợp với kiểu người của Jeremy.

- Em khỏe chứ? – Anh ta hỏi – Anh muốn biết em có khỏe không sau vụ tai nạn máy bay?

- Tôi khỏe. Đầu tôi bị va mạnh nhưng bây giờ tôi ổn rồi.

Jeremy gật đầu. Anh ta không phải loại người quá quan tâm đến sức khỏe của người khác.

- Chắc anh mệt lắm – Cô nói, nghĩ đến chuyến bay dài đưa anh ta tới đây - Mời anh vào trong nhà uống tách cà phê cho bớt mệt.

Cô nhìn lui thấy Call đã biến mất ở cuối đường, cô bèn leo tầng cấp, vào nhà với Jeremy.

Cô không muốn gặp Jeremy chút nào hết.

Trong nhà lạnh, cô loay hoay đốt lò cho ấm, quỳ trước lò than, cho thêm than củi vào lò, quạt cho than đỏ rực lên.

- Nhà sẽ ấm liền bây giờ. Anh đợi tôi ít phút đi thay áo quần rồi tôi sẽ pha cà phê uống. – Cô đi qua mặt Jeremy, nhưng anh ta nắm cánh tay cô, kéo cô lại, cúi đầu định hôn cô, nhưng cô vùng quay đi.

Jeremy để cho cô đi.

- Ồ, tôi biết rồi. Cô ưa thằng cha thợ rừng ấy, phải không? Ngủ trong phòng khách nhà hăn, làm sao tránh khỏi chuyện bậy bạ.

- Jeremy!

- Điều tối thiểu cô nên làm là phải nói cho tôi biết chuyện này chứ. Cô để cho tôi đi 3000 dặm...

- Tôi không biết anh sẽ bay đến đây để thăm tôi. Tôi nghĩ là khi tôi rời New York, coi như chúng ta đã chấm dứt mọi việc với nhau rồi.

- Cô nói cô muốn đi phiêu lưu một chuyến, cô nói chúng ta cần phải xa nhau một thời gian để xem mối tình của chúng ta sẽ về đâu. Đấy, mối tình đã đơm hoa, sau khi em ra đi, anh mới thấy anh yêu em rất nhiều. Anh nghĩ là bây giờ em cũng cảm thấy như thế.

Cô đã chờ đợi anh ta nói những lời lẽ như thế này bao lâu rồi nhỉ? Bây giờ anh ta nói thì cô không muốn nghe nữa.

Cô ngồi phịch xuống ghế nệm dài. Jeremy ngồi xuống bên cô, anh ta nắm tay cô.

- Này, em yêu, anh hiểu chuyện gì xảy ra rồi. Em đến ở đây một mình. Em cô đơn, thế là anh chàng ấy lợi dụng thời cơ. Chuyện ấy xảy ra rất thường. Chẳng thành vấn đề! Anh tha thứ cho em. Điều quan trọng là...

- Anh tha thứ cho tôi à? Có phải trong thời gian tôi xa anh, anh sống hiền lành, không ngủ với ai không? – Cô biết rất nhiều về anh ta. Jeremy rất ham tình dục. Anh ta không chịu nổi thời gian lâu đến hai tuần mà không có đàn bà chăm sóc.

- Ờ... anh... Như anh vừa nói, chuyện này không thành vấn đề. Khi chúng ta còn ở gần nhau, anh không hề lừa dối em, và anh nghĩ em cũng không lừa dối anh. Em là người phụ nữ anh yêu. Anh đến đây để yêu cầu em lấy anh.

Ôi lạy Chúa. Charity ngồi yên sững sờ, trong khi Jeremy lấy trong túi quần ra cái hộp bọc nhung xanh rồi mở nắp hộp. Trong hộp, chiếc nhẫn có hai viên kim cương lóng lánh sáng trên nền vải satin trắng.

- Đẹp quá, Jeremy, thật tuyệt, nhưng...

Anh ta lấy chiếc nhẫn ra, đeo vào ngón tay cô. Tay cô run run. Cô ghen ngào không thốt được nên lời.

Cô nhìn Jeremy, lặng lẽ tháo chiếc nhẫn ra để vào lòng bàn tay anh ta:

- Jeremy, trước đây quả thật tôi có để ý đến anh, hai ta quả thật có tình ý với nhau, tôi không quên chuyện ấy. Tôi rất sung sướng khi được anh cầu hôn, nhưng rất tiếc tôi không muốn lấy anh.

Bàn tay anh ta bậm lại, nắm chặt chiếc nhẫn:

- Vậy cô muốn lấy hân hay sao? – Anh ta hỏi, lời nói thật khẩn thiết, Charity cảm thấy miệng khô khốc.

- Dĩ nhiên không!

– Không muốn ư?

– Call là người rất... - Cô muốn nói dễ thương, nhưng từ này không diễn tả được hết con người của Hawkins. Kiêu ngạo, cứng đầu, trịch thượng, là người có năng lực, thông minh, bao che, hấp dẫn. Chưa bao giờ cô gặp được ai như thế. – Anh ấy chỉ là bạn thôi.

- Loại bạn cùng ngủ với nhau.

- Điều quan trọng là...

- Điều quan trọng là, cô và anh chàng sở khanh cùng hội cùng thuyền với nhau, còn tôi không thuộc vào loại này được.

Cùng hội cùng thuyền à? Cô bỗng nhớ đến thái độ của Call khi anh thấy Jeremy hiện ra trên hiên nhà. Cô tự hỏi ngoài vấn đề hấp dẫn về tình dục ra, anh có cảm tình gì với cô không và cô nhận thấy cô rất có cảm tình với anh.

- Tôi xin lỗi vì anh đã đường xa đến đây mà chẳng được tích sự gì, Jeremy à. Nếu tôi biết anh có ý định đến đây, chắc tôi đã gọi điện thoại để báo cho anh biết tình hình. Nhưng tôi không biết anh đến, thành ra bây giờ thì đã quá trễ rồi.

- Tôi không tin chuyện xảy ra như thế này.

- Tôi cũng không – Cô tự nhiên thốt ra lời – Thôi, bây giờ anh đã đến đây rồi, và chúng ta không làm gì được hơn. Ở đây cảnh rất đẹp, trước khi anh về nhà, có lẽ chúng ta đi chơi một vòng, tôi chỉ cho anh xem một vài thắng cảnh.

Jeremy nhìn quanh nhà, nhưng vẫn không có ý kiến gì.

- Chắc có lẽ tôi làm như thế thôi - Anh ta nói với vẻ đau khổ – Tôi đã có kế hoạch ở lại đây một tuần. Bây giờ thì phải thay đổi thôi, phải đăng ký chuyển bay vào ngày mai để về. – Anh ta lấy điện thoại di động, bấm số.

- Ờ, chắc máy không bắt sóng ở đây được đâu. Anh phải đi lên trên đồi mới gọi được.

Anh ta nhìn cô, ánh mắt như muốn nói: Cái xứ quái gì mà kỳ cục như thế này? Anh ta bước ra khỏi nhà, đi lên đồi, gọi điện thoại, rồi mấy phút sau

quay về nhà.

Charity không khỏi nghĩ rằng, với người đàn ông đã yêu đến độ say đắm thì không đời nào anh ta có hành động tỉnh táo như thế này.

- Ngày mai tôi có thể có vé để về - Anh ta nói - Vậy cô không ngại việc tôi ở lại đêm chứ?

Dĩ nhiên có ngại chứ! Cô đâu muốn Jeremy ở lại đêm tại nhà cô. Nhưng đành chịu thôi, vì anh ta đã đi từ xa đến để đề nghị. Cô không thể nào mời anh ta ra khỏi nhà ngay.

Nhưng cô rửa thầm, cô phải sống với Jeremy Hauser cả ngày lẫn đêm. Giá mà hăn biết điều, bỏ đi sớm hơn thì cô sẽ sung sướng biết bao, cô ước sao chóng đến giờ hăn ra về cho rồi.

* * *

Cuối cùng mãi cho đến chiều ngày hôm sau Jeremy mới ra đi, anh ta đáp chiếc tàu chợ nhỏ Air North từ Dawson đi Whitehorse, đến đây anh ta phải ở lại đêm. Ở đây, anh ta sẽ đáp phi cơ rất sớm đi New York qua ngõ Vancouver.

Chưa bao giờ Charity chia tay ai mà lòng sung sướng đến như thế.

Khi cô quét dọn trước hiên nhà, cô nghĩ đến cảnh khó chịu vào tối qua, khi hai người ở chung trong một nhà. Cô thở dài nhẹ nhõm như trút được gánh nặng trên người.

Sáng hôm sau, khi bà Maude đến làm việc từ sáng sớm, bà hỏi cô:

- Chuyện tồi tệ lắm phải không? – Bà phải nấu buổi sáng cho cả Charity và Jeremy. Nhìn vẻ mặt của bà Maude, Charity biết bà đoán ra mối tình của hai người trước đây, mặc dù nhìn vào tấm vải trải giường trải trên chiếc trường kỷ nhàu nhò, bà cũng biết gã đã ngủ ở đây.

- Không được tốt đẹp là cái chắc rồi. Thật khó tin có lúc tôi nghĩ là tôi yêu anh ta.

- Ờ, anh ta trông cũng dễ thương đấy chứ. Người hơi cứng nhắc một chút, nhưng trông cũng được, ăn mặc hợp thời trang nữa.

- Đúng là ăn mặc hợp thời trang. Áo quần toàn may ở Ralph Lauren, Jeremy thích may ở đấy.

Maude ngậm đầu ống vớ chưa ngâm thuốc vào miệng và nói:

- Vậy anh ta nằm ngoài số của cô rồi, phải không?

- Đương nhiên. Anh ta đến cầu hôn tôi, tôi không cảm chút nào hết.

Maude cười khúc khích.

- Nhưng được cầu hôn là tuyệt rồi.

Charity tiếp tục quét.

- Tôi nghĩ thế. – Nhưng cô nghĩ đến Call, chứ không nghĩ đến Jeremy Hauser.

- Có việc này tôi muốn nhờ cô.

Charity ngừng quét. Chưa bao giờ Maude yêu cầu điều gì hết.

- Việc gì thế?

- Tuần sau đứa cháu nội gái của tôi đến đây, nó sẽ ở với tôi hai tháng hè. Khi tôi nhận làm cho cô, tôi không biết nó sẽ đến, nhưng đứa con trai của tôi viết thư xin tôi cho nó đến, và tôi trả lời được. Tôi không biết nếu thỉnh thoảng nó đến đây với tôi, cô có phiền lòng không?

- Chẳng có gì phải phiền. Nó mấy tuổi rồi?

- Mới vừa đúng 18, nó tên là Jenny, nó vừa tốt nghiệp trung học. Robert, con trai tôi, trước tên Robbie, nay là Robert, muốn nó học tiếp đại học, nhưng con bé trả lời không biết nó có muốn học tiếp hay không. Vì thế mà con trai tôi gọi con bé lên đây, hy vọng nó có thì giờ để suy nghĩ.

- Cô bé sống ở đâu?

- Los Angeles. Robbie theo bố nó đến đây, Fred chồng cũ của tôi, khi nó còn bé tí. Bây giờ nó có công việc rất tốt ở đây, kiếm khá nhiều tiền.

Charity để chổi sang một bên, tự hỏi không biết bà có thường đi thăm con hay không. Cô đáp.

- Bà cứ đem cháu đến khi nào nó muốn. Có thể tôi bầu bạn với cháu cho vui.

- Có thể nó làm vài công việc vặt, kiếm thêm tiền để chi tiêu.

- Ý kiến rất hay. Tôi cần người làm việc vặt trong nhà – Quét xong hiên nhà, Charity xuống dưới thềm với Maude - Mới nghỉ làm việc có mấy ngày mà tôi có cảm giác như đã nghỉ việc một tháng. Buck đang cuốc đất để rải vàng bên cạnh suối. Tại sao ta không bảo gã dẹp việc ấy đi mà vét dưới suối để xem hôm nay có kiếm được gì không?

- Cô đến nói với gã đi.

Buck làm việc nhàn nhả suốt cả buổi sáng với cái cuốc, gã đào đất bên ngọn đồi nằm ở cuối khu khai thác vàng, rồi mang về đồ một đồng bên cạnh thùng đãi để xúc vào máy đãi.

Charity không muốn gã khai mỏ vàng theo cách ấy.

Cô nghĩ rằng đào đất rất có hại cho môi trường. Đây cũng là lý do khiến cô không dùng thủy ngân để cô đặc cát đen, phương pháp của một vài nhà khai mỏ nghiệp dư thường làm để rút ra một ít vàng.

Vét cát sạn dưới suối là tốt hơn hết, chỉ việc sàng bùn và sỏi dưới suối, rồi đổ chúng lại dưới nước. Và sự thật là cô đến đây khai thác vàng cho vui chứ không phải để làm giàu.

Cô nhìn xuống suối về phía nhà Call, cô thấy những bức vách bằng gỗ cây tuyết tùng và ánh mặt trời chiếu lên một cánh cửa sổ. Cô tự hỏi không biết anh ấy còn giận cô về chuyện Jeremy hay không. Cô tự hỏi có phải anh biết người tình một thời của cô đã ngủ đêm ở nhà cô và không biết anh có thông cảm cho hoàn cảnh trở trêu của cô không.

Cô cắn móng tay, lòng bồn chồn lo lắng. Chắc Call không thông cảm đâu, không, vì anh nghĩ rằng cô còn gian díu với Jeremy. Cô cần phải nói cho anh biết chuyện đã xảy ra, nhưng cô không biết nói năng ra làm sao đây.

“Chào ông ái tình trong một đêm. Tôi chỉ muốn ông hiểu rằng tôi đã chia tay với người tình cũ rồi. Tại sao ư? Tại vì anh là người tôi say đắm. Bây giờ tôi hoàn toàn thuộc về anh”. Thế không tuyệt vời hay sao?

Cô lâu bầu than thở không biết nói thế có làm cho anh được hạnh phúc không?

Cô phải gặp anh, không chóng thì chầy cũng phải gặp, nhưng chưa tiện, bây giờ phải làm việc một chút để khai thông trí óc đang rối bời.

Hắn là tâm trí cô còn rối rắm, khi đi đến suối, cô không thấy Buck sắp hất xẻng đất vào trong thùng sàng. Khi cô đến gần hơn, Buck quay lui, và chỉ trong nháy mắt, đất bắn vào người cô từ đầu cho đến chân.

- Xin lỗi - Gã nói, bước lui một bước, dựng cái xẻng vào thùng đựng dụng cụ – Tôi không nghe cô đi tới.

Cô chùi bụi ra khỏi mắt, phủ đất dính trên áo quần, cúi đầu phủi đất trên tóc

cho sạch. Cô đáp.

- Lỗi tôi. Đáng ra tôi phải lên tiếng để cho bác biết có tôi ở đây.

Với người khác, chắc cô đã cười, đây chỉ là chuyện tình cờ, chẳng quan trọng gì, nhưng với Buck, cô phải cẩn thận đề phòng.

- Đồ điên – Maude càu nhàu – Khi nào cũng không nghe thấy gì hết.

- Tôi đã xin lỗi rồi.

- Được rồi... không hề hấn gì – Charity quay qua Buck – Ta hãy vét bùn một lát đi, để xem có kiếm được gì không.

Gã gặt đầu cọc lốc để trả lời như mọi khi, rồi leo lên đồi, đến nhà kho để lấy áo quần lội xuống nước.

- Thời gian vừa qua, ta tìm được khá nhiều vàng – Maude nói, bà muốn nhắc đến chuyện họ đã tìm được nhiều cục vàng hơi lớn trong hai tuần qua

– Khai thác vàng trong khu mỏ chưa được khai thác kỹ có khác.

Charity cười toe toét:

- Có lẽ tuần này chúng ta sẽ tìm được cục vàng lớn.

- Đừng nói trước, thành linh tìm thấy mới lý thú.

Phải, việc tìm vàng có nhiều lúc bất ngờ lý thú. Cô nghĩ đến đám người đổ xô đi tìm vàng, rồi nghĩ đến công việc tìm kiếm tung tích tổ tiên của cô.

Nghĩ thế khiến cô nhớ đến Call, và bỗng cô thần thờ cắn móng tay.

Cô phân vân tự hỏi, nếu anh biết cô yêu anh thì anh sẽ nói gì nhỉ?

* * *

Call vào phòng khách, ngồi xuống chiếc ghế bành. Anh rất lo lắng bức bối.

Vừa rồi, anh có nói chuyện với cơ quan FBI về những vấn đề khó khăn của công ty Datatron. Rõ ràng mật vụ liên bang hài lòng tin rằng sự vi phạm bức tường lửa chỉ là chuyện tình cờ thôi. Đây là tin vui cho anh, nhưng tin buồn là các công ty bị vi phạm vẫn có ý định kiện anh.

- Ông sang thăm cô ấy chứ?

Nghe Toby nói, Call quay nhìn. Chàng trai đứng nơi cửa sổ, nhìn về phía nhà Mose, ánh mặt trời chiếu vào mái tóc đỏ của anh ta.

- Anh chàng đến bên ấy đi rồi, tôi thấy anh ta lái xe xuống đồi trong chiều nay.

- Thằng con hoang có ở bên ấy hay không chẳng có liên quan gì tới hết. –

Anh đang tập trung vào tờ Newsweek mà Toby đã mua ở dưới phố lên cho anh, cố không nghĩ đến Charity và những gì xảy ra giữa cô và Hauser, nhưng nghe thế, anh bèn quay nhìn Toby, ánh mắt gay gắt – Mà cũng không liên quan gì đến cậu hết.

- Gã đi từ xa đến gặp cô ấy. Tôi tự hỏi tại sao gã ta về nhanh thế.

Call cũng tự hỏi như thế, nhất là vì gã ở lại đêm trong nhà cô. Cứ nghĩ đến chuyện có người đàn ông khác ngủ trên giường Charity là ruột gan anh thắt lại.

Nhất là thằng cha ấy, Jeremy Hauser khá đẹp trai, chải chuốt, rất New York. Thấy gã là anh không ưa rồi.

- Chắc anh không tin cô ấy đã đi theo gã ấy chứ.

Nghe thế, bỗng anh đứng dậy, ném tờ báo sang một bên, anh đi đến cửa sổ, lấy cái ống nhòm trên kệ. Mấy tuần nay anh không dùng ống nhòm, bây giờ anh dùng nó để nhìn sang nhà bên kia, nhưng không thấy gì hết, bèn nhìn xuống suối. Anh thấy cô đang ở đấy, đang vét bùn dưới suối với Buck và Maude.

Anh cảm thấy nhẹ lòng, nhưng vẫn còn tức giận. Anh không có quyền cảm thấy lòng nhẹ nhõm như thế, anh không được thổ lộ tình cảm yêu thương Charity Sinclair. Thực vậy, anh đã cảnh báo cho cô biết rằng anh không quan tâm đến chuyện yêu đương, mà anh chỉ quan tâm đến chuyện ái ân vài giờ trên giường thôi. Nếu cô muốn đi xa hơn chuyện tình dục, thì anh đành xa lánh cô mà thôi.

Anh nhét cặp ống nhòm vào bao rồi ném lên kệ lại, anh nói.

- Tôi vào làm việc trong phòng làm việc.

- Nhưng còn chuyện thăm Char...

Call đóng sầm cửa lại trước mặt chàng trai.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 16

Cô phải nói với anh mới được, cô phải giải thích cho anh rõ. Khi Buck và Maude làm xong việc, đã ra về, cô liền đi tắm, gội đầu thật sạch rồi mặc chiếc quần đen, áo dài tay bằng vải xanh. Mặc xong, cô lấy áo khoác, ví và ra khỏi nhà.

Ngoài đường trời vẫn còn sáng, vì ngày dài đến hai mươi giờ nên trời vẫn còn sáng vài giờ nữa mới hết. Cô vẫn còn khó chịu, chưa quen với cảnh ngày dài ở đây nhưng cô đã nhờ Buck làm bức màn che tạm thời ở phòng ngủ, nên phòng cô cũng đủ tối để ngủ. Cô rất ngán khi nghĩ đến cảnh mùa đông ở đâu, khi ấy ngày chỉ có bốn giờ.

Đường đến nhà Call không xa. Khi cô bước lên thềm nhà anh, con Smoke chạy ra mừng rỡ đón cô, cô đưa tay vuốt ve bộ lông dày màu bạch kim của nó. Cô gõ cửa, một lát sau Toby mở cửa ra

- Kìa, cô Charity, mời vào.

- Chào Toby – Cô nhìn quanh tìm Call nhưng không thấy anh đâu hết.

- Đầu cô ra sao? – Toby hỏi

- Bớt rồi, cảm ơn anh đã lo lắng cho tôi nhiều.

- Call ở trong phòng làm việc, ông ấy ngồi miết ở trong đấy cả ngày. Để tôi vào báo cho ông ấy biết có cô đến.

Cô gật đầu, lòng cảm thấy lo lo:

- Tôi không làm cản trở bữa ăn hay công việc gì chứ?

- Không, vào mùa này trong năm, chúng tôi ăn tối rất trễ.

Toby biến mất và chỉ vài phút sau, Call đi vào phòng khách.

Anh cần phải cạo râu, hàm xai anh căng ra, nét mặt cau có:

- Ông bồ của cô đi rồi à?

Cô nhìn về phía bếp, thấy Toby đã biến mất sau cánh cửa, để hai người ở với nhau

- Anh ta không phải bồ của em, đúng ra thì bây giờ hết rồi.

Cặp mắt xanh gay gắt nhìn xoáy vào cô:

- Vậy có chuyện gì thế? Cô mời anh ta đến rồi vội vã chia tay như thế à?
Ôi anh yêu! Cô không ngờ anh nổi điên như thế, không biết đây là dấu hiệu tốt hay xấu?

- Em để cho anh ta ở lại một đêm, nhưng em không ngủ với anh ta.

- Phải, đúng thế. Thế là năm nay giới tài phiệt New York hết thời rồi.

- Em không ngủ với Jeremy, em không muốn, em không cảm nổi anh ta nữa.

- Vậy thì tôi phải tin hai người ở cùng trong ngôi nhà hai phòng và anh ta không mò vào giường cô?

Cô bắt đầu cảm thấy tức giận:

- Call, em không phải là đồ nói láo, em không muốn nói láo những chuyện như thế.

Anh nhìn cô một hồi lâu rồi thở dài, vẻ chán nản:

- Anh xin lỗi – Anh đi về phía cô, kéo cô vào lòng, hôn cô một cách say đắm – Anh... anh không thích nghĩ đến chuyện anh ta ở đây với em.

Hai chân cô bủn rủn, mới hôn thôi mà anh đã làm cho cô bủn rủn chân tay ư? Anh thả cô ra nhưng cô mong anh đừng thả

- Em không ngờ Jeremy mò đến tận nhà em. Nếu em biết anh ta có ý định đến, thế nào em cũng tìm cách ngăn cản.

- Anh ta có ý định gì khi đến đây?

Cô nhìn mặt anh, đáp:

- Jeremy đến đây để cầu hôn em.

Hàm xai anh căng cứng, anh đi đến cửa sổ nhìn về phía nhà cô:

- À, tốt quá, trông anh ta có vẻ là một đám tốt đấy. Giày đắt tiền, cắt tóc ở phố Wall, người toát ra vẻ hào nhoáng của dân New York. Em tính sao?

- Anh có biết em nói sao không? Em nói không, dứt khoát, em không cần phải tìm một đám tốt. Em không lấy người nào em không yêu, em không yêu Jeremy Hauser

Call không nói gì, anh nhìn ra cửa sổ rồi từ từ quay lại nhìn vào mặt cô:

- Charity này, nếu em không quan tâm đến Jeremy có lẽ cũng dễ hiểu thôi, sau khi em ra về, anh đã suy nghĩ rất nhiều. Chúng ta đã gắn bó nhau rất

thăm thiết, chắc em hiểu tình cảm của anh ra sao rồi.

- Gắn bó nhau rất thăm thiết? Call, chúng ta cùng nghỉ cuối tuần với nhau, chúng ta ngủ với nhau, chúng ta vui chơi với nhau. Đây không phải là sự giao ước keo sơn

Nếu anh tấn công hung hăng thì cô cũng có thể làm thế được, nhìn vào vẻ mặt cau có của anh, cô biết cô đã đánh trúng yếu điểm của anh.

- Không phải giao ước keo sơn? Anh đi tới phía cô, sa sầm nét mặt, kéo mạnh cô vào vòng tay lại – Chúng ta xoắn với nhau hằng giờ mà em gọi không phải giao ước keo sơn à?

Cô thở hổn hển khi anh áp mạnh môi vào môi cô. Charity níu cứng vào hai vai anh. Lạy Chúa, anh hôn thật tuyệt! Như mọi khi, cơ thể cô đáp lại, nóng ran, mềm nhũn, hai tay ôm quanh cổ anh, cô hôn lại, hé miệng cho lưỡi anh đút vào. Mấy giây sau, cô nổi hứng, rất muốn anh cho vào trong. Bộ râu một ngày không cạo lởm chởm cà vào má cô nhưng cô vẫn mặc kệ. Lưỡi anh đút vào trong miệng cô, hai tay anh sờ khắp người cô, kéo áo cô lên lôi ra khỏi đầu, tháo nịt vú và ném đi.

Anh để hai tay lên vú cô, mân mê, anh mở dây kéo ở quần cô, tuột quần khỏi xuống mông, cứ để quần lót nhỏ xíu có viền đăng ten trắng nguyên chỗ.

- Không giao ước keo sơn à? – Anh vừa hôn như điên vừa lặp lại, vừa đẩy cô đi lui cho đến khi hai vai cô chạm vào tường phòng khách. Cô nghe tiếng chiếc dây kéo quần anh.

- Để anh cho em thấy không giao ước keo sơn – Anh không buồn cởi quần lót mà chỉ đưa tay kéo cái quần sang một bên rồi cho vào trong cô.

Khoái cảm dâng lên tột độ khiến cô bủn rủn cả người, người cô lâng lâng như đi trên mây

- Ôi, không, đừng, chưa được – Cô vừa nói vừa nâng hai chân lên, hành dục một cách từ tốn. Anh vòng chân cô quanh eo anh, hai người hòa điệu với nhau.

- Ôi, lạy Chúa – Charity níu chặt hai vai anh, đeo người vào anh thật cứng. Call hôn cô thật dài khiến cô ngây ngất, cô như bay bổng lên chín tầng mây, miệng réo tên anh, và chỉ vài giây sau, bắt thụt Call thụt lại rồi bay

bồng theo cô.

Hai người không nhúc nhích một hồi lâu

- Mẹ kiếp – Anh thả hai chân cô ra, cô từ từ để hai chân xuống dọc theo tấm thân dài, rắn chắc của anh – Anh không muốn để xảy ra như thế này.

Cô cố nở nụ cười gượng gạo:

- Em từng nghe anh nói nhiều lần như thế rồi.

Call cào tay vuốt tóc:

- Em thấy sao?

- Em không biết – Cô thở dài, đáp – Nhưng em không hy vọng không có ai nhìn vào cửa sổ.

Anh nhìn quanh phòng khách:

- Toby chắc ở phía sau nhà – nhưng anh cúi xuống lấy áo quần đưa cho cô

- Em dùng...? – Cô hát đầu về phía nhà vệ sinh trong phòng khách

- Cứ tự nhiên

Charity đi vào, nhưng mới nửa chừng bỗng cô dừng lại, quay phắt người lui:

- Ôi, lạy Chúa, Call, chúng ta không dùng bao cao su.

Call nhìn vào mắt cô, anh thốt lên:

- Trời đất!

- Chuyện này... chuyện này chẳng đáng ngại lắm đâu. Ít ra cũng chẳng đáng nghi như các trường hợp khác. Em có uống thuốc, cách đây mấy năm bác sĩ có cho toa để em giữ được điều hòa kinh nguyệt. Để đề phòng, Jeremy nhất quyết bắt cả hai phải đi làm xét nghiệm, và tất cả đều tốt. Mà anh mấy năm nay đâu có làm tình?

Thay vì đáp lời cô, Call quay mặt nhìn chỗ khác, hai má hơi ửng hồng.

Charity hiểu sắc thái ấy, đàn bà nào cũng biết. Cô bóp mạnh áo quần trong tay

- Chính anh đã nói như thế! Anh nói từ bốn năm nay, anh không làm tình, anh không nói láo chứ, phải không?

Anh nhìn cô, cặp mắt xanh có vẻ buồn bực:

- Không nói láo... lúc ấy...

- Lúc ấy à? Thế là sau lần anh nói ấy, đã có chuyện gì xảy ra rồi.

Charity không nói gì nữa, cô vào phòng tắm, đóng cửa lại. Cô nhúng ướt cái khăn, lau chùi sạch sẽ chất bẩn rồi mặc áo quần vào, cố không nghĩ đến chuyện Call đã làm tình với phụ nữ khác.

Ôi lạy Chúa, cô cảm thấy bị lợi dụng, rẻ mạt, đau đớn

- Charity ơi – Call gõ nhẹ lên cửa – Em có sao không?

Cô nuốt nước bọt, hít vào một hơi thật sâu, cố nở nụ cười, cô mở cửa ra:

- Em không sao – Cô nói nho nhỏ, cố khỏi bật khóc – Hy vọng anh đã làm tình với ai đấy không có bệnh để hôm nay em khỏi lo.

Cô đi nhanh qua mặt anh để ra cửa vì cô muốn xa lánh anh. Call chụp cô lại:

- Em hiểu lầm rồi, chính em mới là người anh muốn. Anh biết em không phải là người vui đâu chuốc đó, anh cố tìm cách xa lánh em, anh nghĩ nếu anh ngủ với người khác, anh sẽ dễ cho em được yên.

Nước mắt tràn lên, thật kỳ cục, anh đã báo cho cô biết anh chỉ quan tâm đến tình dục thôi. Tại sao cô không chịu nghe?

- Em đang nấu thức ăn trên log – Cô nói – Em ngửi thấy có mùi cháy, em phải về.

- Mẹ kiếp, Charity, anh không làm tình trong nhiều năm, anh thấy chẳng thành vấn đề. Anh nghĩ bất kỳ người phụ nữ nào cũng được.

Người cô đau nhói, cô bước thêm mấy bước nữa thì đến cửa, cô mở cửa bước ra ngoài, hít một hơi không khí trong lành. Cô nghe tiếng chân của Call bước theo phía sau

- Charity, chuyện này không giống nhau – Anh nói nho nhỏ - Cô ta không phải là em.

Cô bước đi, nước mắt dàn dụa, cô muốn quay lại, nhào vào vòng tay anh, gục đầu lên vai anh, cô muốn nói với anh chuyện này không thành vấn đề, nhưng sự thực thì có vấn đề.

Call không muốn ràng buộc, anh đã nói thế nhiều lần rồi, nói thế không rõ ràng rồi hay sao?

Cô không nhìn lại, cầm túi đầu đi về nhà. Call không buồn đi theo cô.

Hôm sau, công việc bắt đầu từ sáng sớm, thời tiết ấm áp, và mặt trời hình

như chiều mãi bất tận. Maude lái xe đến sau 6 giờ một chút, và có cháu nội, Jenny, cùng đến với bà.

- Rất sung sướng được gặp cô, Jenny – Charity giấu vẻ ngạc nhiên khi thấy chiếc vòng vàng nhỏ đeo một bên lỗ mũi của cô ta. Cả hai tai cô ta đều xâu nhiều chỗ, gần những đầu đinh sáng sáng óng ánh, và trên lưng một bàn tay có xăm hình một đoá hồng nhỏ.

Cô ta nhìn xuống đất, rồi ngược mắt nhìn vào mặt Charity:

- Bà nội nói cô có công việc cho tôi làm – Cô ta có vẻ rụt rè, hay ít nói, hay cả hai. Mái tóc uốn cong có màu nâu nhạt chải cao như cái vương miện trên đầu rồi xõa xuống quá hai vai, cô gái mặc chiếc quần jeans phai màu bó sát vào người và chiếc áo lót cao cổ trong cái áo sơmi vải chéo hở cổ.

Cô gái xinh đẹp, thân hình tuyệt mỹ, Charity không khỏi tự hỏi tại sao cô ta lên đây?

- Thực vậy, tôi đang cần người giúp việc lật vạt và lau chùi nhà cửa, nhưng có lúc vì bận việc nên làm không được sạch. Tôi sẽ trả công cho cô theo giá lao động hiện hành, được không?

- Cảm ơn!

Charity dẫn cô gái vào nhà, chỉ chỗ để khăn lau và các dụng cụ khác, rồi quay qua chỗ bà Maude đang đứng đợi ở dưới thềm nhà

- Cô gái đẹp đấy – Charity nói.

- Bố nó lo cho nó, nó nói con bé đi theo một thằng vô tích sự lớn hơn nó đến 34 tuổi, nó nói nể nó không đưa con bé đi xa khỏi thằng ấy, nó sợ con bé sẽ làm điều dại dột.

- Cho nên ông ấy đưa cô con gái lên đây?

Maude nhìn vào trong nhà:

- Tôi rất sung sướng khi nó được bầu bạn với cô.

Charity nghĩ cô gái lên đây chắc cô ta sẽ rất cô đơn. Đối với cô, cô không thấy mấy cô đơn, chưa thấy, nhưng vì ở đây còn mới mẻ với cô, và cô nghĩ rằng thời gian ở đây cũng không lâu. Cô hỏi bà:

- Tôi không nghe bà nói đến người con trai của bà, có bao giờ anh ấy về đây thăm bà không?

- Robbie rất bận, nó và Fred luôn luôn sát cánh bên nhau, không trách nó

muốn sống gần bên bố nó, nhưng tôi vẫn nhớ nó luôn.

- Bà gặp ông Fred ở Dawson à?

Maude gật đầu:

- Trước kia anh ta làm cho một công ty khai mỏ ở đây trong mấy năm. Chồng tôi mất, anh ấy tên là Will. Fred còn trẻ hơn tôi và phải thắng thắn mà nói rằng cuộc hôn nhân không được suôn sẻ ngay từ đầu. Nói thật với cô, Robbie ra đời chỉ là tai nạn, rồi Fred và tôi ly dị nhau, mấy năm sau, Robbie đến sống với bố. Khi Robbie đã lớn mới sinh Jenny.

- Còn mẹ cô ấy thì sao?

- Chị ấy và Robbie li dị, chị ta đang sống ở Modesto, California. Jenny ít khi gặp mẹ nó.

Maude quay mặt nhìn vào nhà:

- Khi còn bé, nó đã thích sống ở đây, không biết bây giờ nó có thích hay không?

Charity hy vọng cô và cô gái sẽ trở thành bạn bè, nhưng cô thấy Jenny ít nói năng và hay trầm ngâm một mình, Charity thấy vẻ mặt cô gái như lo âu về chuyện gì.

Cả tuần, thời gian trôi qua có vẻ nặng nề, thái độ của Charity càng lúc càng buồn bã, và cuối cùng, bà Maude nhìn cô với ánh mắt thắc mắc, hoài nghi.

Bà liền hỏi:

- Cô muốn nói đến chuyện ấy phải không?

Lúc ấy đã xế chiều thứ Sáu, họ vừa chùi dọn xong thùng sàng cát sạn, họ thu được số vàng cục thật đáng kể, nhưng đáng ra cô vui vẻ mới phải, trái lại cô không cười một tiếng. Nghe hỏi, cô chỉ đáp:

- Tôi không hiểu bà muốn nói gì

- Chắc cô quá hiểu tôi muốn nói gì rồi. Tôi muốn nói đến chuyện của cô và Call, ông ấy còn tức tối về chuyện anh chàng Jeremy phải không?

- Không, mà cho dù anh ta có còn tức thì cũng chẳng thành vấn đề.

Cô đã trả lương trong tuần cho Buck và cho gã về sớm rồi, vì lý do gì không biết mà cả tuần nay gã gắt gỏng hơn mọi khi, nên cô thấy nhẹ người khi gã đã đi khuất mắt. Cô cũng mong sao Maude và Jenny ra về để chuẩn bị nghỉ cuối tuần.

- Tại sao không thành vấn đề? – Maude hỏi

Bỗng tự nhiên cô muốn khóc:

- Mặc xác anh ta – Charity cố giữ bình tĩnh để trả lời – Tôi nghĩ là anh ta có quan tâm đến tôi... ít ra là cũng có quan tâm một ít, nhưng...

- Phải, anh ấy có quan tâm đến cô, họa là kẻ nào điên mới không thấy thế.

Charity lắc đầu đáp:

- Call đã ngủ với người đàn bà khác.

- Đàn ông đều thế hết. Làm sao cô biết?

- Anh ta nói với tôi

- Nói với cô à? Tại sao anh ta lại làm thế?

- Chuyện đông dài lắm, bà Maude, anh ta làm thế để xa lánh tôi... hay ít ra đây là lời anh ta nói. Tôi chắc anh ta nghĩ rằng nếu tôi không muốn chỉ ân ái suông trong một đêm thôi, thì anh ta tìm người khác bằng lòng như thế.

- Cô nói chuyện này xảy ra trước khi hai người... trước khi cô...

- Phải, tôi đoán thế.

- Này cưng ơi, theo tôi thì chuyện xảy ra trong quá khứ hãy cho nó thuộc về quá khứ. Anh ta không làm lại chuyện ấy đâu.

Hy vọng tràn trề, “Charity, chuyện này không giống nhau, cô ta không phải là em”, lạy Chúa, cô hy vọng thế.

- Theo chỗ tôi thấy, Call vẫn còn cố tìm cách trở lại con đường đến chỗ kinh khủng mà anh đã kinh qua, nhưng không dễ vì anh ấy là người có lương tâm. Tôi nghĩ cô đã có công giúp anh ta rất lớn, và anh ta cũng đã nỗ lực chăm sóc cô rất nhiều.

Cô cảm thấy nhẹ người, trong suốt nhiều ngày, bây giờ là lần đầu tiên cô muốn cười. Bà Maude nói đúng, quá khứ chẳng thành vấn đề, vấn đề quan trọng là từ chỗ họ bắt đầu ở đây.

- Bà Maude Foote, bà là người bạn tốt – Charity tháo cái tạp dề bằng da cô mang trên quần jeans để làm việc ra, ném lên lan can ở mái hiên, cô tháo kẹp tóc, xổ tóc ra, cào ngón tay lên vuốt tóc

- Cô qua bên ấy phải không?

- Anh ấy bảo tôi cứ dùng máy tính của anh tự nhiên, tôi sang nhắc cho anh ấy nhớ lời hứa.

Maude cười khúc khích.

Jenny bước ra ngoài hiên, đến bên bà nội.

Charity vẫy tay chào hai người:

- Hẹn thứ Hai gặp lại hai bà cháu.

Maude cười toe toét, Jenny nhếch mép cười, nụ cười thật hiếm hoi, e lệ, và Charity cười đáp lại, vì đây là lần đầu tiên cô mong đợi ngày nghỉ cuối tuần.

Call đi tới đi lui trong phòng làm việc, anh muốn nói chuyện với công ty luật Seattle, lo giải quyết vụ kiện Datatron trước khi văn phòng đóng cửa nghỉ một tuần, rồi tranh thủ gửi thư điện tử, nhưng anh không có lòng dạ nào để làm các công việc ấy.

Ngày hôm qua và ngày hôm kia, anh cảm thấy yên ổn hơn vì anh đi ra ngoài suốt ngày để làm việc với nhóm người lo thu hồi chiếc máy bay cho anh. Nhờ chiếc trục thăng câu gỗ, họ đã câu chiếc Beaver ra khỏi hồ từng mảng một, rồi cùng với Bob Wyчек đem chiếc máy bay đến Superior Air West, xưởng sửa chữa máy bay ở địa phương. Mặc dù sẽ mất một thời gian, nhưng không chóng thì chày, Wyчек cũng sẽ tìm ra được nguyên nhân làm hỏng máy bay.

Bỗng Call nhớ lại cảnh rớt máy bay vừa rồi, anh rùng mình, cảm thấy ớn lạnh. Trong bốn năm qua, nhiều lần anh ao ước được chết đi nhưng lần này thì không. Lần này Charity đi với anh và cô có quyền còn sống. Anh nghĩ đến cô, ước chi hai người chia tay nhau một cách ít đau đớn hơn, ước chi anh không làm cô đau khổ.

Anh đang mong sao mình đừng nhớ cô quá tha thiết, thì bỗng anh nghe tiếng Toby cất lên ở phòng khách, rồi nghe bước chân đi đến văn phòng anh.

Cánh cửa hé mở, Charity hiện ra, rồi cô mở rộng cửa và bước vào.

- Anh có bảo em cứ dùng máy vi tính của anh, em sang nhắc cho anh nhớ.

Cảm xúc dâng lên cuồn cuộn trong lòng Call, mỗi khi gặp cô là anh cảm thấy dục tình nổi lên mãnh liệt. Nhưng bây giờ lòng anh lâng lâng sung sướng khi cô hiện ra trước mặt anh. Anh hắng giọng hỏi:

- Có thật em muốn tìm phả hệ trên máy tính không?
- Em cần tìm xem giả thuyết của em có đúng không?

Anh bước tới phía cô vì anh không thể đứng yên được.

- Đừng đến gần em, em vẫn còn khố sở vì chuyện anh ngủ với phụ nữ khác.
- Chuyện này xảy ra trước khi chúng ta làm tình, và thật ra anh không ngủ với chị ta. Chị ta đã... ờ... chị ta đã tấn công anh kịch liệt.

Charity nhìn anh dăm dăm:

- Ồ, phải rồi, em quên, bị tấn công thì không đáng kể. Anh nghĩ anh đang ở đâu vậy, ở văn phòng bầu dục à?

Anh quay mặt, vẻ bối rối, anh không nhớ trước khi gặp Charity đã có phụ nữ nào làm cho anh bối rối không

- Em đến đây để làm việc – Cô nói – Em nghĩ trong thời gian em làm việc, chúng ta nên xa nhau thì tốt hơn.
- Được rồi, thế thì tốt thôi.
- Chính anh cũng muốn như thế, phải không?
- Đại loại như vậy. Em dùng máy nào?

Anh bước đến cái máy để ở cuối quầy bằng gỗ, bật nút lên, chỉ trong nháy mắt màn hình sáng lên. Anh đẩy chiếc ghế nhỏ có bánh xe đến trước máy. Charity ngồi xuống.

- Em không biết bắt đầu từ đâu, cho nên em nghĩ em phải tìm trong cách mạng.

Cô tìm ở mạng Internet Explorer và mạng Refdesk.com hiện ra, đây là mạng cô thích nhất. Trong khung dò tìm, cô đánh vào mục phả hệ.

- Em nghĩ phải có cái nhìn khái quát trước đã.
- Chính anh cũng phải làm như thế thôi – Anh đáp.

Máy dò tìm hiện lên màn hình một danh sách rất phong phú: Genealogy.com; Family.Org; Ancestry.com; Genetree.com. Rồi có phần phân tích thống kê theo quốc gia, những trang web như Irish Genealogy online, những trang về các cuộc hôn nhân và các ghi chép về sinh đẻ, hay các trang về nghĩa trang và các ghi chép về nghĩa trang đó ở địa chỉ www.intermentnet.

- Tìm cho ra chắc không dễ - Cô nói

- Em tin là sẽ tìm ra, phải không?

- Em sợ không!

Cô gõ vào mạng có tên Genealogy for Benginners và đánh và tên của bà nội cô, Pearl Ann Sinclair. Một số tên hiện lên trên màn hình, Charity nín thở.

- Call, nhìn này, có bốn tên Pearl Ann Sinclair khác nhau, nhưng một tên là của bà nội em, tên con gái trước khi lấy chồng là Ross.

Anh kéo cái ghế xuống ngồi bên cạnh cô, lòng ước chi cô không đến đây.

Anh hỏi:

- Em tin chắc chính tên bà ấy không?

- Lấy chồng ngày 2 tháng 2 năm 1945, lấy ông Richard Chales Sinclair. Ông là ông nội em, lạ Chúa, tuyệt quá.

Tuyệt cho cô thì có, anh nghĩ, mũi hít vào mùi thơm của dầu gội đầu của cô. Không tuyệt cho anh, do anh bắt đầu bị kích thích vì ngồi bên cạnh cô. Anh có thể đứng dậy, đi qua phòng khác, nhưng sự kích thích của cô đã lây sang anh. Anh bắt đầu cảm thấy thích thú trong việc sưu tầm này.

- Khi em về nhà, em sẽ gọi bố em, em muốn biết những gì ông nhớ về gia đình em.

- Ý kiến hay. Tại sao em không gọi ở đây? Em cứ dùng điện thoại di động của anh mà gọi.

Cô nhìn anh:

- Tốn tiền nhiều lắm, phải không?

Anh liếc mắt nhìn cô:

- Anh trả trước, tin anh đi, bất cứ khi nào em muốn, em cứ dùng máy, cứ xem như anh trả công cho em vì em đã đi chơi trên máy bay của anh.

Cô cười toe toét:

- Kết quả như thế quá tuyệt vời ngoài việc đau đầu. Cảm ơn.

- Nhân tiện báo cho em biết, bọn anh đã mang máy bay về Dawson rồi. Phải mất hai ngày, nhưng anh đã thu được đầy đủ các bộ phận.

- Tuyệt quá, Call, em hy vọng anh ráp lại được lành lặn như cũ. Không phai em muốn ráp cho anh để bay lại đâu.

Anh không trách cô mà nói tiếp:

- Người thợ cơ khí sửa chữa máy bay tên là Bob Wycheck. Anh ta rất giỏi, và ở một nơi nhiều người sống bằng nghề khai mỏ, kim loại tốt dùng vào kỹ thuật không thiếu. Công việc sẽ mất một thời gian, nhưng cuối cùng máy bay cũng sẽ tốt như mới ra lò.
- Chắc anh sẽ tìm ra nguyên nhân làm cho máy bay hỏng chứ?
- Bọn anh sẽ tìm ra, họ sẽ quan sát tìm tòi cho đến khi tìm ra nguyên nhân.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 17

Dùng điện thoại của Call, Charity gọi bố cô tại văn phòng làm việc của ông ở trường đại học Boston.

- Charity đấy à? - Vừa nghe tiếng của con, ông lập tức hỏi ngay vì lo sợ - Có gì không ổn hay sao, cưng? Có khi nào con gọi cho bố ở đây đâu.

- Không có gì đáng lo, bố à. - Cô không nói chuyện rút máy bay. Cô nghĩ bố cô sẽ lo, nên cô không muốn nói, cô để dành chuyện ly kỳ về cuộc phiêu lưu này sau khi cô đã về rồi mới nói - Con đang sưu tầm một việc quan trọng, con muốn bố giúp con một tay.

Cô nói cho ông biết cô đang tìm nguồn gốc của gia tộc, nên cô muốn biết tên của những người trong gia tộc xa, lâu chừng nào hay chừng ấy.

- Bố biết một ít chứ không nhiều đâu - Một ít về phía gia tộc của ông lui đến đời ông sơ, ông Walter Sinclair, ông sơ này sinh vào khoảng thập niên 1880, nhưng về phía bên mẹ ông, họ Ross, ông chỉ biết tên của tổ tiên lui đến đời bà cố ông thôi, ông nhớ bà tên là Olga Conrads, sinh vào tháng Tư 1902 - Giòng Sinclair gốc Tô Cách Lan, còn dòng Conrads gốc Na Uy. Vì vậy da con trắng và tóc vàng.

- Con nhớ bố thường nói thế khi con còn bé. Còn bên gia tộc mẹ thì sao? Dĩ nhiên con nhớ bà ngoại và ông ngoại Whitcomb - Cô nhớ ông bà ngoại mặc dù hai ông bà đã mất - Số người trong gia tộc mà mẹ con đã nói, con quên hết rồi.

- Chắc bố cũng không nhớ gì nhiều về bà con bên mẹ con. Bà ngoại Whitcomb có họ Doake. Mẹ con thường tự hào mình là dân Ailen, bà cho có dòng máu Ailen là rất tuyệt. Cho con biết chuyện này: bố sẽ lục các tập album vài cái ảnh cũ có ghi chú ở phía sau, còn một số bài cắt ra trong các báo cũ nữa. Bố sẽ gửi cho con những thông tin bố kiếm được.

- Tại sao bố không gửi bằng thư điện tử cho nhanh? Con có mượn máy tính của người bạn để sưu tầm. Anh ấy sẽ chuyển tin lại cho con.

- Anh ấy à? - Bố cô lặp lại từ cô vừa nói.
- Người xóm giềng của con. - Cô không nói: người hàng xóm ba hồi làm tình ba hồi là người yêu. - Tên anh ấy là McCall Hawkins.
- Cái tên sao nghe quen quá? Ôi lạy Chúa, cầu sao anh ta không phải là đồ nghiện ma túy.
- Chuyện đông dài lắm, bố à.
- Địa chỉ thư điện tử của anh ấy ra sao?

Call nói cho cô nghe:

- Hawkins@Dawson.com

Charity báo cho bố biết địa chỉ, rồi nói chuyện với ông một lát về tình hình trong gia đình. Bố cô cho biết: mẹ kế của cô ghi danh học lớp ban đêm để thi lấy bằng thạc sĩ, còn các chị em của Charity, Patience và Hope, đều nghỉ hè rất thoải mái, Patience làm việc cật lực kế hoạch trốn tài cưỡi ngựa để khởi sự vào cuối mùa xuân sắp đến.

Nói chuyện xong, Charity trở lại làm việc, lục tìm trong mạng Internet để thu thập thông tin về giòng họ Sinclair và Ross về phía bố cô, và giòng họ Whitcomb và Doake về phía mẹ cô.

Suốt hai giờ tiếp theo, cô nghiên cứu ngày và nơi các đám cưới, ngày và nơi các hài nhi ra đời, cô hy vọng những gì hiện ra trên máy sẽ nối kết cô với bang Yukon này.

- Có gặp gì may mắn không? - Call hỏi, anh bước đến phía cô. Cô ngửi thấy mùi nước hoa anh vừa cạo râu xong, mùi như mùi dầu thông, khiến cô cảm thấy muốn đứng dậy, áp môi vào bên cổ anh.

- Không lui xa lắm - Cô đáp, cô tập trung vào màn hình - Chắc em phải thừa hưởng ký ức của người nào trực hệ với em. Phong trào đổ xô đi tìm vàng xảy ra từ 1897 đến 1900, cho nên người bà con di truyền ký ức cho em chắc phải sinh vào khoảng 1880 hay là trước đó, mới đủ lớn để đi. Như thế người này phải là một trong những vị Sơ của em.

Call ngồi vào máy tính của anh, chỉ một lát không lâu là anh đã thảo ra được một đồ biểu mà cô có thể sử dụng trong việc sưu tầm. Anh bấm vào nút in, một tờ giấy dài lòi ra khỏi máy, trên tờ giấy là biểu đồ phả hệ gồm những ô ghi tên của bố mẹ, ông bà. Anh đưa tờ giấy cho cô.

- Biểu đồ đi lên được bốn thế hệ.
- Em là thứ năm, phải không?
- Đúng.

Cô nhìn lên tờ giấy, thấy chỗ còn trống để cô có thể điền thêm vào sao mà ít quá, kiểu chỉ chú trọng vào hiện tại mà ít để ý đến quá khứ là kiểu điển hình của người Mỹ. Ở Anh, phả hệ của gia đình đi ngược thời gian đến năm trăm năm.

- Anh sẽ cài thông tin này vào máy em đang dùng, - Call nói - Khi em sửa tầm, em có thể thêm thông tin vào hay thay đổi thông tin.
- Cám ơn, thế là tuyệt quá rồi.

Mấy phút sau cô đánh tên vào trong các ô, đánh tên mẹ cô, cha cô, ông bà, chị em, cô dì, chú bác, bất cứ ai mà tên tuổi có thể hiện ra trong lúc cô tra cứu. Cô lại nhìn vào tờ giấy in.

- Cái tuổi có thể thực hiện chuyển đi là từ 15 cho đến 30, nên trong biểu đồ này có 8 nhóm thuộc thế hệ các ông sơ có khả năng di truyền ký ức cho em. Điều không rõ ràng ở đây là các người ở trong gia đình đều sinh ra và lớn lên ở miền Đông.
- Anh nghĩ nếu em có người bà con nào đi sang miền Tây thì bài toán chắc giải quyết được.

Charity nghĩ đến cái động lực đã thúc giục cô đi hàng ngàn dặm đến sống ở vùng hoang dã của bang Yukon này. Mãi cho đến lúc này, cô vẫn chưa nghĩ ra được câu trả lời ra sao.

Tony King ngồi trên ghế đệm bọc da màu đỏ êm ái trong buồng của quán rượu Dante, một quán rượu rất sang trọng ở LA, và là một trong những nơi lui tới giải trí gã thích nhất. Gã nói chuyện với nhân vật thân tín, Stan Grossman qua máy điện thoại di động:

- Vậy anh nghĩ sao?
- Anh chàng đang đi đâu đó rồi, - Grossman đáp. - Ở một nơi như thế, chuyện gì cũng có thể xảy ra.
- Có thể như một tai nạn đi săn phải không?
- Có thể, nhưng mùa này không phải mùa đi săn. Tuy nhiên, hẳn có thể chết

đuổi. Nhất là hẳn cứ đi ra ngoài mãi. Quanh đây có rất nhiều hồ. Gã có thể biến mất khi nào không biết.

- Tôi tin chắc anh sẽ nghĩ ra biện pháp.

- Tôi cần thời gian. Tôi cần biết thói quen của hẳn, cần biết hẳn làm cái gì mỗi giờ trong ngày.

- Tốt, nhưng đừng để quá lâu. Chuyện có thể bị đổ vỡ, và khi chuyện đã lộ ra, mọi việc sẽ hết sức rắc rối.

Tony cắt máy. Gã nghĩ đến Peter Held, gã tự hỏi không biết anh chàng hoá học trẻ tuổi này đã nghiên cứu tìm tòi đến đâu rồi. Vụ hoả hoạn ở phòng thí nghiệm đã làm chậm công việc của hẳn, nhưng gần đây mọi chuyện không như lòng mong mỏi của bọn họ. Nếu Held khám phá ra được sự phối hợp để dẫn đến việc lưu trữ thông tin vào đĩa máy tính rẻ hơn, thì chắc gã và Gordan sẽ lâm vào hoàn cảnh rất khốn đốn, mà Tony biết anh chàng này đã gần đến chỗ thành công.

Bây giờ Held là người rất nguy hiểm. Nếu không có hẳn, chắc Hawkins sẽ lui lại thời Frank McGuire mới chết, và anh phải mất thời gian khá lâu mới tìm được người thay.

Tony bấm vào những con số khác trên máy. Có lẽ đã đến lúc gã phải đích thân hăm dọa Held mới được. Tony hiểu rất rõ chàng trai này, nên gã dễ bề thao túng anh ta.

Ngày thứ Bảy và Chúa nhật, Charity ngồi suốt ngày trước máy tính của Call để làm việc. Call làm việc bên cạnh cô một lát, nhưng không bao giờ ngồi lâu quá một giờ trước khi tắt máy và ra khỏi nhà.

Nếu anh không nhìn cô với ánh mắt si mê, thì chắc cô cảm thấy có tội vì đã quấy rầy sự yên tĩnh quý giá của anh. Mỗi khi anh nhìn về phía cô, cô thấy ánh mắt của anh lộ vẻ thèm khát, nhưng trong sự thèm khát đó vẫn có cái gì đáng nói hơn, sâu sắc hơn. Cô nghĩ trong thâm tâm anh, anh sung sướng vì cô đang ở đây với anh.

Những ngày cuối tuần trôi qua nhanh. Đến chiều, họ nghỉ giải lao, đi leo núi theo những con đường mòn phía sau nhà Call. Đêm tối, cô về nhà, lòng vẫn thấy khó chịu khi nghĩ đến chuyện ngủ của anh.

Không phải cô không muốn. Anh rất mạnh khỏe, cô gần như yêu anh hoàn toàn, chỉ nhìn dáng đi hiên ngang của anh thôi cũng đủ làm cô muốn lôi anh vào giường. Nhưng cô nhận ra cô muốn Call nhiều thứ khác nữa ngoài chuyện tình dục. Cô muốn có mối liên hệ mật thiết, ít ra cũng mật thiết trong thời gian ở Yukon, muốn anh thú nhận anh còn cảm tình khác nữa với cô ngoài vấn đề thể xác mà thôi.

Vào ngày thứ Hai, cô làm việc ở mỏ Lily Rose, trí óc cứ nghĩ đến anh mãi. Maude và Jenny đến đúng giờ, nhưng Buck không thấy đến, mọi khi gã thường đến trước giờ làm việc.

Maude nói:

- Con trai anh ta, Tyler, từ trường đại học về nhà để nghỉ cuối tuần. Có lẽ chàng trai còn ở nhà chơi hay sao đó.

- Trong tuần qua, Buck rất xấu tính; mặc dù thái độ của gã thường không được tốt rồi, nhưng gã có vẻ tệ hơn mọi khi rất nhiều. Không biết gã có chuyện gì khó khăn với con hay không?

- Tôi thấy Tyler bất trị lắm. Đồ hư hỏng. Khi mới sinh thằng ấy, Buck làm ra rất nhiều tiền, và Tyler lớn lên muốn gì được nấy. Nó còn to cao vạm vỡ hơn bố và rất vũ phu với phụ nữ. Hắn đi học đại học mấy năm rồi, nhưng tôi nghĩ chắc nó không tốt nghiệp được đâu, vì hắn chỉ đi chơi gái và lêu lổng thôi.

Charity nhìn lên đồi, lòng phân vân phải chăng vì con mà Buck không đi làm. Cuối cùng, họ không đợi nữa mà đi làm.

Ngày hôm ấy dài và nóng, thời tiết lý tưởng cho việc vét cát sạn, nhưng vì Buck thường làm công việc nặng nhọc là nâng máy vét di chuyển dưới suối, nên họ quyết định dùng máy dò tìm kim loại và chảo sàng. Cuối ngày làm việc, khi Maude và Jenny về rồi, Charity mệt nhoài. Cô định sang nhà Call, nhưng cô nghĩ chắc anh đi rồi, và lại hôm nay cô không muốn thấy cái mặt lầm lì của anh.

Vì thế cô bèn ngồi đọc quyển tiểu thuyết của Max Mason, Vengeance at Cascade Park, (Vụ trả thù ở Cascade Park), cuốn sách mới được gửi đến. Nhưng cô cảm thấy bồn chồn trong dạ, nên không đọc nữa, bỏ ra ngoài cho sóc ăn. Cô thích nhất con sóc nhỏ có bộ lông nâu trắng và cái đuôi dài rậm.

Cô gọi nó là Salty, cô rải hạt hoa hướng dương không tẩm muối trước gốc cây nó ở.

Khi nó thấy thức ăn, Salty kêu chích chích mừng rỡ rồi chạy lăng quăng quanh thân cây. Charity cười khi thấy điệu bộ buồn cười của nó.

Khi cô vào nhà thì trời đã tối, gần 8h30. Khi đi qua kho chứa đồ, cô thấy cửa kho mở. Cô nhớ cô đã đóng cửa sau khi họ làm việc xong, cô bèn bước đến kiểm tra then cài cửa.

Then không bị gãy, chỉ mở ra thôi, cô bước vào trong kho để kiểm tra, bỗng một bóng người từ trong bóng tối lù lù hiện ra, cô há hốc mồm.

- Buck! - Cô thốt lên, tim đập thành thịch, mặc dù cô cảm thấy hơi yên tâm.

- Trời ơi, bác làm tôi sợ muốn chết.

Gã bước tới phía cô, vấp phải cái xô gỗ xuýt ngã, cô nhận ra gã say.

- Lạy Chúa, bác say quắc rồi.

- Tôi say thì đã sao! - Gã nói lu sa bu. - Có liên quan gì đến cô không?

Charity vươn thẳng người, không ưa giọng nói của gã.

- Nếu bác không ở trong nhà tôi thì tôi cóc cần lưu tâm đến, nhưng đây là nhà tôi. Hôm nay bác không đến làm, vậy bây giờ bác đến làm gì?

- Tôi đến lấy cái khoan. Tôi để quên ở đây hôm thứ Sáu vừa qua. - Gã đưa cái khoan lên và lảo đảo bước tới gần cô. Cô bước lui một bước.

- Bác nên về nhà ngay cho rồi.

Gã ngẩng đầu lên, cái đầu to bờm xờm. Mũi và má gã đỏ gay, cặp mắt sùm sụp nổi gân máu, áo sơ mi cài nút xộc xệch.

- Ổ thế à? Ổ tôi bệnh, tôi chán cảnh cô sai khiến tôi. Cô cũng giống như vợ tôi, luôn luôn sai khiến, rầy la tôi. Tôi không chịu được hành động ấy của mẹ ta và tôi cũng không chịu được việc ấy của cô.

Gã bước tới phía cô, vẻ hăm dọa, và lần đầu tiên Charity cảm thấy lo sợ. Cô đã ở nơi cửa nhà kho. Cô định bỏ chạy vào nhà, nhưng cô nghĩ không nên làm thế vì gã sẽ cười ngay. Cho nên cô vẫn đứng yên và nói:

- Buck, nếu bác muốn tiếp tục làm việc với tôi thì bác hãy đi về ngay bây giờ.

Gã để cái khoan xuống bàn thợ rồi đáp:

- Thật không? Này, tôi trả việc ấy cho cô đấy, cứ ôm vào đít mà làm đi.

Cô không để ý gã đến gần cô và cúi người xuống nhìn cô. Cô nuốt nước bọt.

- Tốt, nếu bác không muốn làm nữa thì thôi.

Buck nắm lấy hai tay cô, mười ngón tay to lớn, xù xì bấu chặt vào da thịt cô.

- Tôi sẽ cho cô biết tôi muốn làm gì. Tôi muốn cái việc cô đã cho Hawkins. Việc ấy tất cả đàn bà đều rất giỏi. - Gã đẩy cô áp vào tường, làm rơi cái vòng cổ ngựa cũ xuống nền nhà kêu lèng kèng, và cô thấy sợ đến toát mồ hôi hột.

- Thả tôi ra, Buck... nghe chưa?

Buck không thèm để ý, gã nói nhỏ:

- Mà cũng giống Betty thôi. Tao sẽ cho mày nếm cái tao đã cho bà ấy.

Charity hét lên khi gã kéo cô ra khỏi tường, lấy chân gạt cho cô nhào xuống nền nhà rồi chồm lên người cô. Cô đau điếng ở lưng, ngộp thở.

- Thả... tao... ra! - Cô cố đẩy gã ra nhưng gã nặng như một đồng sắt. Một bàn tay hộ pháp để lên ngực cô, giật tung cái áo thun ra, còn tay kia tìm dây kéo quần jeans của cô.

Cô quá khiếp sợ. Chuyện này không phải là tình dục, cô nghĩ thế. Buck say và tức giận, giận vì hoàn cảnh đã đẩy gã vào vị trí mà gã xem như thấp hèn. Nếu Tyler Johnson không thích phụ nữ như bố, thì có lẽ việc hấn về nghĩ cuối tuần đã đẩy Buck đến chỗ thất vọng.

Thân hình nặng nề của gã đè mạnh cô xuống sàn gỗ. Charity cố hít không khí vào người.

- Thả... tao... ra. - Cô không đợi gã làm theo lời cô lâu hơn nữa, mà húc đầu gối thật mạnh vào háng của gã.

Buck chặn được cú đá của cô. Cô vùng dậy, giật được một tay, cào móng vào mặt gã, khiến lão chửi rủa toáng lên. Cô cảm thấy dương vật gã cứng ngắc áp vào bên đùi chân cô, cô đắng họng. Cô cảm thấy hấn kéo mạnh dây kéo quần cô, cô bèn vùng mạnh hơn, la hét to hơn, mặc dù cô biết chẳng có ai nghe.

- Câm mồm đi! - Buck la lớn, tát mạnh vào mặt cô. - Đàn bà khốn nạn. Mày biết mày muốn mà. Tất cả đàn bà đều muốn.

Charity quá sợ, vắn người qua phải rồi qua trái đưa đầu gối thúc vào người lão.

Chợt cô thấy Buck bị bật văng ra, và Call xuất hiện.

Charity nín cứng vào người anh cô run lấy bầy, người vẫn còn hồi hộp, nhưng nép người vào mình anh, cô từ từ lấy lại bình tĩnh và cảm thấy đỡ hơn.

- Em đã khoẻ chưa? - Anh nhích người lui một chút để nhìn cô.

Cô vẫn còn run và cảm thấy hai đầu gối bủn rủn. Chỗ má bị Buck đánh còn hơi tê. Cô đáp:

- Đỡ rồi. Chưa bao giờ thấy ai mà em mừng như thế này. À, ngoại trừ cái hôm anh cứu em khỏi con gấu.

Call cười, nhưng mắt anh vẫn còn có vẻ gay gắt.

- Anh làm gì ở đây? - Cô hỏi. - Dĩ nhiên anh không thấy em qua ống nhòm vì có dùng ống nhòm anh cũng không nhìn vào trong nhà kho được.

Anh nới tay ra một chút nữa nhưng vẫn quàng cánh tay qua eo cô.

- Anh nhận được thư điện tử của bố em. Khi em làm xong việc mà anh vẫn không thấy em sang dùng máy tính, nên anh mang thư sang cho em. - Anh nhìn Buck, tự nhiên tay anh siết mạnh quanh eo cô. - Thằng con hoang. Anh biết hẳn có thành tích xấu, nhưng anh không ngờ hẳn tệ như thế này.

Anh hít mạnh một hơi để giữ bình tĩnh, cô nhận thấy anh vẫn còn tức giận và cố đè nén cơn giận xuống.

- Em có lý do để bỏ tù hẳn - Anh trêu chọc cô, mặc dù anh vẫn còn có vẻ tức tối. - Em đã có bằng chứng để đưa hẳn ra toà.

- Có thể. Hẳn say. Nhưng hẳn mạnh như trâu và làm càn như thế.

Call đưa tay lên vuốt tóc.

- Toby nói con trai của gã, Tyler, về nghỉ cuối tuần ở đây. Hẳn và Toby cùng học ở trung học với nhau. Toby nói Ty ghét đàn bà còn hơn cả bố hẳn nữa.

Vô tình cô run cả người.

- Buck nói về bà vợ cũ của gã. Gã nói người đàn bà có tên Betty.

- Betty Johnson chạy theo gã bán thảm khi Tyler mới 5 tuổi. Anh nghĩ, cả Ty lẫn Buck không ai quên chuyện này. - Anh nghiêng đầu về phía gã đàn

ông đang nằm bất tỉnh dưới chân tường. - Anh sẽ nhốt hẳn ở đây cho đến khi cảnh sát đến. Anh sẽ canh chừng hẳn khi em đi lấy điện thoại di động. Charity cắn môi, không thích ý kiến của anh, cố nghĩ ra cách gì khác hơn. Bỗng có người khác hiện ra nơi ngưỡng cửa.

- Chào quý vị, xin lỗi quấy rầy quý vị. Tôi là Tyler Johnson. Tôi đi tìm bố tôi. Tôi nghĩ chắc ông ở đây. - Tyler Johnson to lớn như bố. Dáng vẻ như Buck cách đây 20 năm.

- Bố anh nằm trong góc kia kìa, - Call nói. - Hẳn sắp đi ở tù vì tội tấn công cô Sinclair.

Tyler nhìn cái áo thun bị rách của cô, mái tóc rối bù và áo quần lấm đất.

- Quý thật! Xin lỗi, thưa cô. Tôi sợ xảy ra chuyện như thế này. Hằng năm vào ngày mẹ tôi bỏ đi là ông say như thế này. Vì thế mà tôi phải từ trường đại học về đây vào dịp cuối tuần này. Tôi hy vọng ông nghe lời tôi. - Cậu ta có vẻ rụt rè như một học sinh, nhưng Charity nghĩ cậu ta cố giả vờ làm như thế.

- Thưa cô Sinclair, tôi biết tội bố tôi đã rành rành, nhưng xin cô bỏ qua cho ông lần này được không? - Ty nhìn cô, ánh mắt van xin, Charity cảm giác cậu Johnson này dịu dàng hơn, nhưng lòng dạ chắc không khác gì bố.

Tuy nhiên, cô nghĩ Buck không nguy hiểm khi gã không say.

- Thôi được rồi. Anh có thể mang bố anh đi và tôi sẽ không tố cáo bố anh. Nhưng anh nói cho ông ta biết tôi không nhận ông làm việc ở Lily Rose nữa, nếu ông để chân lên nhà tôi, tôi sẽ báo cho cảnh sát biết để họ còng cổ ông đấy.

- Tôi sẽ nói cho ông biết. Cảm ơn cô, thưa cô.

Call dẫn cô đi ra ngoài, ánh mặt trời khuya chiếu lên mặt họ, mặt anh trông tức tối trở lại. Anh nói:

- Đáng lẽ em không nên làm như thế.

- Có lẽ không nên thật. Nhưng dù sao em cũng muốn để cho Buck mang ơn em hơn là đẩy gã vào tù.

Call hơi nhếch mép tỏ ý bất bình, nhưng bỗng anh thấy trên má cô có vết đỏ, anh càu nhàu nói.

- Thằng chó đẻ đánh em mạnh đấy chứ. Ước gì anh nện hẳn nhiều gấp đôi

như thế.

Charity cười.

- Anh nện hăn ngất xỉu từ nay cho đến thứ Tư là ít. Em nghĩ chắc hăn sẽ không bao giờ quên bài học này đâu.

- Để bảo đảm hơn, anh nói chuyện với hăn mới được.

Charity không nói gì, nhưng cô đã để lộ ra mặt tình cảm thân thương chan hoà. Khi hai người đi vào nhà, Call nắm tay cô mà đi. Đây không phải là lần đầu tiên, mà trước khi xảy ra tai nạn, cô đã thấy anh là người có tình rồi.

Đến hiên nhà, anh đứng đợi cô phúi sạch đất bụi trên áo quần, rồi theo cô vào nhà. Sau khi đóng cửa xong, anh lấy trong túi áo ra một tờ giấy.

- Bố em đã gởi một danh sách tên của người trong gia đình, tên theo thứ tự ai là bố của ai trong giòng họ Sinclair và Doake. Anh nghĩ chắc em muốn xem. - Anh đưa tờ thư điện tử cho cô.

- Cám ơn. - Cô không nói thêm gì, cũng không yêu cầu anh ở lại hay đề nghị đi với anh sang nhà anh. Cô nghĩ anh chắc muốn ra về, vì anh đã làm xong nhiệm vụ, nhưng anh vẫn đứng đấy.

- Em đã... ở... ăn chưa?

Cô lắc đầu.

- Em định sẽ hâm lại đồ ăn còn thừa để ăn khi nào em thấy đói.

- Toby có chiên thịt gà. Chàng trai có tài nấu ăn ngon đáo để. Có lẽ em thích sang ăn với bọn anh.

Charity muốn sang, nhưng cô không đi. Mặc dù Call không thúc ép cô, nhưng mỗi khi hai người ở bên nhau, lòng dục của họ nổi lên bùng bùng. Lòng dục càng lúc càng khó mà cưỡng lại được, và cô biết rằng ngủ với anh sẽ làm cho cô nặng thêm tình cảm lưu luyến hơn nữa.

Nhưng sau chuyện này xảy ra với Buck, cô không muốn ở nhà một mình. Tuy nhiên, cô muốn biết cho chắc có phải anh mời vì lịch sự hay không, nên cô nói:

- Em khoẻ rồi... chẳng có gì đáng kể cho anh phải lo sợ. Anh khỏi cần phải đưa em về nhà như đưa một con mèo chạy lạc.

Môi anh cong lên như thế khoái cái hình ảnh cô vừa nói.

- Không phải như thế. Anh nghĩ là chắc em muốn sang làm việc một lát, và nếu em sang làm việc thì em có thể cùng ăn với anh.

Anh nói một cách nhiệt tình, nhưng cô không biết anh có thật thích như thế hay không. Cô cười, gật đầu, đáp:

- Thôi được. Em thích thịt gà chiên.

Hai vai Call thư giãn.

- Vậy thì tốt.

- Đợi em lấy ví rồi ta đi. - Cô luôn luôn đem theo ví mới yên tâm. Cô lấy cái áo thun mỏng có dây kéo ở phía trước trong phòng cô, rồi đi với anh ra khỏi nhà, sang bên anh.

Ngồi ở máy tính mà mắt Call vẫn nhìn luôn sang Charity. Cứ mỗi lần nhìn sang là anh thấy cái vết đỏ mờ mờ bên má cô, anh lại tức lộn ruột lên được. Mẹ kiếp thằng Buck Johnson. Đáng ra anh phải nện cho nó một trận như tử mới đáng đời.

Thực ra anh đã muốn như thế. Khi thấy Charity nằm trên nền nhà và nhận ra ý đồ của Buck, anh đã muốn nhúng tay vào máu. Nhưng anh kềm mình lại, vì anh sợ nếu như làm thế, anh sẽ mang hoạ vào thân.

Dần dà, Charity tạo thêm cảm tình của Call, bản năng che chở trước đây của anh trở lại. Đây là điều anh không muốn tí nào hết.

Anh liếc nhìn cô, cố không nghĩ đến chuyện anh đã sung sướng biết bao khi sang nhà cô. Sự thực là anh đã trông ngóng gặp cô suốt cả ngày. Anh cứ đình ninh sau khi làm việc ở nhà xong, cô sẽ sang bên anh để dùng máy tính, và khi cô không sang, anh thất vọng. Bức thư điện tử là cái cớ để anh sang gặp cô.

Nhờ thế mà anh đã được việc.

Nhưng bây giờ khi cô ngồi đây, anh lại cảm thấy đau đớn kinh khủng. Cứ mỗi lần nhìn cô là anh muốn bế cô mang vào giường. Anh cố nhủ lòng rằng hai người cứ duy trì tình bạn thì chắc tình hình sẽ tốt hơn, nhưng anh không làm sao tin mình duy trì ở mức tình bạn được.

Ngay khi ấy Toby gọi lớn báo cho họ biết bữa ăn đã dọn xong. Call quyết định không nghĩ đến chuyện anh rất muốn làm tình với cô nữa, anh chăm

chú đọc kỹ bức thư điện tử của Bruce Wilcox gửi cho anh thêm một lần nữa.

Call cau mày. Anh quá để tâm trí vào bức thư của Wilcox đến nỗi anh không nghe bước chân của Charity đi đến phía sau anh.

- Chuyện gì thế? Trông anh như người có mèo bị ai giết thế?

Anh chùi trán.

- Nhiều chuyện rắc rối ở Datatron.

- Chuyện xấu à?

- Hai anh chàng lập trình viên, Shotman và Wiggs đã vượt bức tường lửa của một tập đoàn công ty trò chơi máy tính lớn đặt trụ sở ở Antigua. Công ty Wild Card kiếm tiền qua mạng Internet.

- Vậy công ty Wild Card kiện anh hay sao?

- Hay sao được thì quá tốt. Theo Bruce cho biết, các chàng trai đang lên như diều này phát hiện ra tập đoàn đã lừa bịp. Chắc em biết trong trò chơi máy tính có luật lệ về ranh giới, về lợi nhuận và lợi thế. Khi người ta chơi máy tính - ví dụ chơi xì phé trên máy tính chẳng hạn - người ta thường dùng phần mềm máy tính một cách tùy tiện, rất thiên biến vạn hoá.

- Em biết. Nhân viên của công ty Wild Card đã sửa bậy phần mềm để thu lợi nhuận cho nhiều.

- Đúng thế. Bây giờ ở Hoa Kỳ có nhiều chuyện rất phi pháp, nhưng đây là lãnh vực của Internet, lãnh vực có luật lệ hẫ hoi. Tuy nhiên, nếu mật vụ liên bang tìm ra và luật pháp nghiêm minh, thì công ty Wild Card sẽ gặp chuyện rất rắc rối.

Charity cúi người để nhìn bức thư điện tử, anh cảm thấy bộ ngực êm ái tựa trên vai anh.

- Hay quá, - cô nói. - Có quá nhiều mưu đồ hấp dẫn trên mạng thật.

Call ưỡn người hẳn lên để khỏi quay người lại áp môi vào ngực cô như lòng anh mong muốn. Anh cố nói tiếp câu chuyện bị bỏ dở...

- Tệ hơn nữa là Shotman và Wiggs rất tham lam. Chúng đang tìm cách để bán lại thông tin cho tập đoàn lấy một triệu đô la.

- Tổng tiền à?

- Phải gọi như thế mới đúng.

- Anh sẽ làm gì?
 - Trước hết là sa thải Shotman và Wiggs. Cơ quan FBI vẫn cho chuyện xảy ra là tai nạn. Có thể đây là chuyện tình cờ rồi, trước chơi sau thật. Họ còn quá trẻ. Nếu họ biết giữ mồm giữ miệng thì có lẽ họ sẽ không sao.
 - Rồi sao nữa? Trả thông tin cho những người có thẩm quyền à?
 - Chúng tôi đã gặp nhiều chuyện rắc rối rồi, không nên chuốc lấy thêm làm gì. Cơ quan an ninh thế nào cũng phanh phui được các hồ sơ mật của công ty.
 - Bây giờ thì em hiểu lý do tại sao anh vứt hết công việc kinh doanh mà lên đây để ở.
- Những kỷ niệm lại trôi dạt, có cái gì bóp mạnh vào ngực anh.
- Phải! - Anh không nói việc anh lên đây là vì sau khi vợ con anh chết, anh không làm sao sống một mình ở đây được.
- Họ đi vào phòng ăn, Charity nói thịt gà quá ngon. Call không làm sao nuốt cho nổi. Anh hết muốn ăn.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 18

Sáng thứ Ba trời nắng nóng vì đang tháng bảy, thời gian này trong năm, đất đai khô ráo và rừng cũng khô. Cho nên thường có nguy cơ hỏa hoạn, nhưng họ may mắn không gặp phải cảnh ấy. Trời nắng nóng rất hợp lý, vì ánh mặt trời chiếu trên sườn đồi giúp cho Charity mất hết cảm giác tởm lợm trong miệng do cảnh Buck gây ra cho cô vào ngày hôm trước.

Maude và Jenny đến đúng giờ, Charity kể cho họ nghe chuyện hôm qua, cô kể lại vắn tắt chuyện xảy ra trong nhà kho. rồi cô nói tiếp:

- Tôi không nghĩ gã nguy hiểm, nếu gã không say thì gã không nguy hiểm... nhưng mình cũng phải canh chừng gã.
- Cô nên tống cổ con dê già ấy vào tù. – Maude càu nhàu nói, còn Jenny đứng bên cạnh bà thì tủm tỉm cười.

Charity hỏi:

- Theo bà thì chúng ta có tìm ra người nào để thay hẳn được không?
- Chúng ta có thể đăng quảng cáo trên tờ Klondike Sun, nhưng cũng phải mất một thời gian và chúng ta chắc phải tìm chỗ ở cho anh ta gần đây.
- Mẹ kiếp!
- Nhưng có thể chúng ta không cần thuê thêm. mọi việc rồi sẽ yên hết. chúng ta đã có thêm Jenny để giúp việc rồi. Có lẽ chúng ta nên làm thử xem sao.

Charity ngẩng đầu:

- Maude, ta làm nổi không? Thiết bị dùng vét cát sạn rất nặng.
- Em thế này chứ khoẻ lắm – Jenny nói, đột nhiên cô có vẻ rất năng nổ - Còn nội em thì biết rất nhiều về công việc khai mỏ.

Charity cười:

- Tôi biết bà ấy rất rành – cô nhìn Maude – Theo bà chúng ta có thể làm được không?
- Cứ làm thử rồi sẽ biết làm được hay không.

Cô cười xoa:

- Thôi được rồi. Dẹp Buck Johnson sang một bên. Chúng ta khai thác Lily Rose.

Thế là họ bắt tay vào việc, và họ nhận ra ngay công việc không phải dễ như họ tưởng. Buck đã làm tất cả công việc nặng nhọc. Cái máy vét cát sạn rất nặng. Mặc dù máy có phao nổi trên nước, nhưng nó rất kèngh càng khó chuyển động mạnh, mà trong số họ không ai có thân hình hộ pháp hết. Cho nên đến nửa ngày là họ ướt mèm, mệt nhoài, áo quần tóc tai lấm đầy cát, đá mạt. may thay là trời nóng nên họ không mặc quần cao su lội nước.

họ đứng trên bờ vuốt tắm mình trong nắng một lát, và khi sắp sửa lội trong nước lại thì Toby xuất hiện trên đường đi.

Anh vẫy tay chào, bước nhanh đến phía họ, với dáng người thanh mảnh, tàn nhang lấm tấm hai má, miệng cười tươi. Khi đến bên họ trên bờ suối, anh nói:

- Tôi thấy quý vị làm việc ở đây, bây giờ không có Buck chắc quý vị cần người giúp việc.

Charity không hỏi làm sao cậu ta thấy họ được, cô có linh cảm cậu ta dùng ống nhòm của Call từ khi có Jenny đến.

- Hai người gặp nhau chưa? – Charity hỏi, cô thấy ánh mắt của Toby nhìn về phía cô gái và hai má cậu ta ửng hồng – Xin giới thiệu đây là Toby Jenkins và đây là Jenny Foote, cháu nội của bà Maude. Toby làm việc cho ông Hawkins và... hay ít ra là thế, theo chỗ tôi biết.

- Rất sung sướng được gặp cô Jenny, - Toby đưa tay, Jenny e lệ bắt tay chàng trai, rồi cậu ta quay qua nhìn Charity – Tôi đã làm xong công việc nhà ở bên kia rồi. Call nói nếu tôi qua đây giúp quý vị mỗi ngày hai giờ thì chẳng sao hết.

Charity ngược mắt nhìn trời, cười mừng rỡ.

- Thật trời có mắt – cô nghĩ đến những giờ quá vất vả vừa qua của họ - Bà và cô em nghĩ sao? Chúng ta nhờ cậu ấy giúp một tay nhé?

Maude cười toe toét:

- Tôi rất mừng có cậu giúp sức.

- Còn Jenny?

Cô gái nhìn xuống hai bàn chân mình đáp:

- Tôi không ngờ công việc quá nặng nề như thế này.
- Tôi sẽ trả công cậu như Call trả, và hết sức cảm ơn cậu đã giúp đỡ.

Toby gật đầu, rất sung sướng vì được mọi người niềm nở đón nhận.

- Tôi không biết nhiều về công việc vét cát sạn, nhưng tôi rất muốn học hỏi thêm cho biết.
- Tốt, vậy chúng ta bắt tay vào việc thôi – Bà Maude bước đến phía cái máy vét, mọi người theo bà để bắt tay vào việc.

* * *

Công việc buổi chiều tốt đẹp hơn buổi sáng rất nhiều. Có Toby giúp sức, họ đã xúc được nhiều thước cát sạn vào máy và cho vào thùng sàng.

- Tôi rất nôn nóng muốn biết chúng ta kiếm được gì không, - Toby nói, vẻ mặt hăm hở muốn biết công việc của anh có kiếm được ít nhiều vàng gì không.
- Đến thứ 6 chúng tôi mới chùi rửa thùng sàng vàng. Anh phải đợi đến hôm ấy mới biết.

Toby có vẻ thất vọng và Charity cố nín cười.

Ngày làm việc sắp hết thì bỗng trên đường có bóng người xuất hiện. Charity nhìn bước đi dài quen thuộc, cô biết ngay khách là Call, và đi bên cạnh anh là con chó lớn lông bạc. Call còn nắm trong tay sợi dây da dẫn theo một con chó khác nữa, nhỏ hơn Smoke, nhưng rất giống nó.

Charity nói với nhân viên của mình:

- Quý vị nghỉ việc được rồi. Hôm nay làm thế là quá nhiều rồi.

Toby có vẻ chán nản vì họ nghỉ việc sớm hơn mấy phút. Nhưng Charity không nín cười được, cô nói:

- Toby, hẹn ngày mai gặp lại cậu.

Nghĩ đến chuyện ngày mai cậu sẽ làm việc, nên Toby vui vẻ, vẫy tay chào mọi người rồi ra về, gặp mặt Call trên đường về.

Charity bước đến gần Call, mắt nhìn vào mặt anh, cố giữ bình tĩnh để tìm khỏi đập mạnh. Đôi lúc cô ước gì anh đừng có vẻ dễ thương như thế này.

- Chào anh – Cô nói, cố nói năng rất tự nhiên, nhưng khi mới gặp anh, cô thường hơi lúng túng, khó mở môi để nói.

- Chào em – Anh không nói gì nữa, chỉ nhìn cô, cô tự hỏi phải chăng anh cũng cảm thấy khó ăn nói như cô. Nhưng cuối cùng anh nói tiếp – Anh mang tặng em một món quà. Sau chuyện xảy ra với Buck, anh nghĩ em rất cần có con chó thật tốt để canh chừng em, mặc dù đây chưa phải là biện pháp hữu hiệu.

Anh giật mạnh sợi dây, con chó nhỏ đang đánh hơi con bọ hung bèn quay lui, chạy đến phía cô. Nó nhảy lên nhảy xuống như cẳng cà khê bằng lông xù, để hai chân lên đầu gối cô. Nó trông rất giống Smoke, nhưng cái đuôi uốn cong lên tận lưng và bộ lông dài rậm màu nâu có sọc đen chứ không phải màu bạc.

Charity vuốt tay lên bộ lông dài ấm áp.

-Ồ Call, nó đẹp quá.

- Nó là giống chó Eskimo. – Call cười, đáp – Anh không tìm cho em chó sói đâu.

Nụ cười biến mất trên môi cô, cô nói:

- Con chó thật đáng yêu, em rất thích có nó. Nhưng em không thể giữ nó được đâu. - Tại sao không?

- Ở các chung cư nơi em ở, người ta không cho phép nuôi chó đâu. Em sẽ tính sao với nó sau khi em về lại Mahattan?

Mặt Call có vẻ buồn, thái độ gượng gạo, anh đáp:

- Anh không biết em có ý định ra về.

- Bây giờ thì chưa, cuối tháng 10 mới về. Em không có ý định sống mãi ở đây. Em nhượng lại căn hộ của em cho em gái em 6 tháng thôi. Khi hạn cho thuê hết, em sẽ về lại New York.

- Thì ra thế.

Giọng anh như hồi chuông báo tin xấu. lần đầu tiên cô nhận ra nửa phần trong cô muốn ở lại, nửa phần trong cô không muốn rời bỏ xứ sở xinh đẹp này hay rời bỏ người đàn ông mà cô đã cố hết sức để khỏi yêu anh ta.

Cô cố gượng cười.

- Em đã định nói cho anh biết, độ gần đây anh đã lo sợ vì chuyện chúng ta gần bó mật thiết với nhau. Bây giờ em nói cho anh biết chuyện này không có gì phải lo lắng hết. – Cô nhìn chăm chăm vào mặt anh, nhưng cô cảm

thấy ghen ngạo trong cuống họng.

- Phải, không có gì phải lo lắng hết.

Không lo lắng cho anh, nhưng cô thì lại rất lo.

Anh đưa sợi dây buộc chó cho cô.

- Khi nào em ra về anh sẽ lấy lại con chó. Còn hiện tại, như anh đã nói, nó sẽ canh chừng nhà cửa cho em.

Charity nhìn con chó đẹp đẽ, cổ nàng ghen ngạo hơn nữa.

- Nó tên gì?

- Em muốn đặt cho nó tên gì cũng được.

Cô quì xuống bên cạnh con chó, úp mặt vào bộ lông của nó.

- Nó giống như con gấu nhỏ rậm lông. Em đặt tên cho nó là Kodiad... nếu anh bằng lòng.

cặp mắt xanh trong suốt nhìn xuống cô.

- Kodiad – Call lặp lại, giọng hơi cáu kỉnh – Tên như thế này quá hay cho một chú chó Eskimo – Anh quay nhìn về nhà anh – Em có sang làm việc không?

- Có lẽ phải sang.

- Hẹn gặp em bên nhà anh – Không đợi cô trả lời, anh đi về nhà.

- Call này.

Anh dừng bước, quay lại – gì thế?

- Cảm ơn anh đã cho con chó. Em đã yêu nó rồi.

Cô thật sự đã yêu nó.

Thêm một thứ nữa phải chia tay khi cô về nhà.

Thêm một thứ nữa sẽ làm cô đau lòng.

Call thò đầu vào trong cửa ở phòng làm việc của anh và hỏi:

- Em cần gì ở dưới phố không?

Phòng làm việc của anh là nơi anh thường ngồi một mình, là nơi anh thư giãn và suy nghĩ. Bây giờ không được như thế nữa.

Charity quay người khỏi máy tính. Cô hỏi:

- Khi nào anh đi?

- Quãng 10 phút nữa anh sẽ đi - Thứ 7 rồi, chắc Charity sẽ làm việc cả

ngày. Như thế tức là anh phải đi ra khỏi nhà.

Cô dựa người ra sau ghế xoay ở trước máy vi tính.

- Em cần rất nhiều thứ. Tại sao em không đi với anh?

bắp thịt ở quai hàm của anh căng ra, mẹ kiếp, tại vì em là nguyên do khiến anh đi! Anh đáp:

- Anh tưởng chắc em muốn làm việc.

- Em đã ngồi mấy giờ liền mà chẳng tìm được thêm gì mới, mắt nhìn mãi vào màn hình, mỏi quá – Cô nói rồi đứng dậy, ngửa đầu ra sau, vươn cổ và hai vai cho bớt mỏi, bộ ngực nẩy ra phía trước và chiếc quần jean căng cứng.

Chó đẻ thật!

- Thôi được ..., thì đi. Chúng ta không đi lâu, chỉ hai giờ thôi.

Từ khi cô nói cho anh biết cô sẽ không ở mãi tại Yukon, Call thường tìm cách xa lánh cô. Anh tự nhủ việc này rất hợp với lòng mong muốn của anh, anh nhủ thầm điều này là câu trả lời cho sự cầu mong của anh. Trog vòng hai tháng nữa là Charity sẽ ra đi, về lại với cuộc sống cũ của cô ở chốn phồn hoa đô hội. Anh lại được yên ổn, khỏi lo cho tình cảm bị lung lạc.

Thật là giải pháp hoàn hảo.

Điều đáng ngại nhất là anh có thể lôi cô vào giường bất cứ lúc nào. Anh biết cô sẽ để cho anh làm thế. Khi anh nhìn cô, anh thấy sự khao khát hiện ra trong mắt cô cũng như cô thấy trong mắt anh vậy. Tuy nhiên, sự quan hệ thuần thể xác thôi xem ra không ổn chút nào hết.

Kết quả là anh tìm cách xa lánh cô nhiều chừng nào hay chừng ấy, đi loanh quanh đâu đó gần hết ngày. Không chóng thì chầy cũng sẽ xảy ra chuyện ấy, nhưng hôm nay anh hy vọng không xảy ra.

Anh nhìn vào màn hình máy tính qua vai Charity, tay anh muốn sờ vào ngực cô. Anh hỏi:

- Em không tìm được gì thêm à?

Cô quay ghế, nhìn anh:

- Thật ra em tìm được rất nhiều thông tin – Cô quay lui, bấm nút cho màn hình hiện ra đồ biểu mà anh đã lập nên cho cô - Hơn nữa số ô trong đồ biểu đã được ghi đầy hết. Em đã tìm ra phía bên gia đình bố em lui tới thập niên

của năm 1880. Họ là dân Anh, rất ngay thẳng, trung thực, cho nên rất dễ lần theo dấu vết của họ. Walter Sinclair là ông sơ của em, người thế hệ đầu tiên sinh trưởng ở nước này. Họ bên mẹ của bố em là Ross, sống ở Miền Đông từ những ngày đầu xứ này còn thuộc địa và không có chỉ dẫn gì cho thấy họ đã bỏ xứ ra đi.

- Còn gia tộc bên mẹ em thì sao?

- Hiện em đang sưu tầm, nhưng thông tin rất sơ sài. Không có thông tin nào có vẻ chắc chắn đáng tin.

- Có thể rồi em sẽ tìm ra được manh mối.

- Có thể - cô cười, nhưng anh thấy cô có vẻ thất vọng. Anh nhận thấy việc sưu tầm này đối với cô rất quan trọng. Cô muốn biết tại sao cô cảm thấy thôi thúc phải đến đây, cô muốn biết phải chăng cô có ký ức về nơi này từ thời xa xưa.

- Em chuẩn bị đi chứ? – anh hỏi.

Cô gật đầu, tắt máy. Anh thấy cô vẫn còn suy nghĩ về việc tìm kiếm của mình, thấy trán cô hơi cau lại vì suy nghĩ.

- Nếu ra phố mà em thích xem cine hay xem cái gì, chúng ta đi xem cho vui. - Mẹ kiếp, tại sao anh nói như thế? Anh đã tính đến chuyện xa lánh cô kia mà. Không phải thế hay sao?

Anh theo cô đi ra cửa, lòng ước chi anh đừng mở miệng nói gì hết. anh lấy máy điện thoại di động mang theo trước khi ra nhà xe lấy xe jeep. Khi anh bỏ điện thoại vào túi, bỗng điện thoại reo. Anh lại lấy ra, mở máy nghe.

- Tôi Hawkins đây.

- Call à, tôi là Peter. Có chuyện xảy ra.

- Giọng anh nghe sao tức cười thế? Cảm lạnh hay sao?

- Lỗ mũi bị đập... trong số nhiều thứ khác. Có chuyện không hay vừa xảy ra.

Call bóp mạnh chiếc máy

- Chuyện xảy ra thế nào?

- Có thằng đòi lấy ví của tôi. Tôi không đưa cho hắn. Thế là hắn hành hung.

- Có nặng không?

- Không có gì nguy hiểm. Hai xương sườn bị gãy, nhiều vết rách và bầm

da. Tôi cần nghỉ một thời gian.

- Không sao. Anh cứ nghỉ ngơi cho lại sức.

- Cám ơn.

- Chuyện xảy ra ở đâu?

- Ở công viên. trời đã tối. Tôi đang chạy thể dục, quá ngốc phải không?

-Ồ, tôi không biết. Anh đã giữ được ví, thế là quan trọng rồi.

Anh nghe Peter cười từ bên kia đầu dây, tiếng cười trịt trịt qua lỗ mũi bị băng bó.

- Peter, hãy cẩn thận đấy nhé, và tiếp xúc với tôi thường xuyên. Hãy cho tôi biết có gì anh cần không.

Peter chào tạm biệt. Call tắt máy.

Charity hỏi: l

- Lại thêm chuyện rắc rối à?

- Peter Held bị trấn lột.

- Nhà hóa học bạn anh ở Seattle phải không?

- Phải, anh chàng đang nghiên cứu ở Mergatech.

- Anh ta có sao không?

- Bị nhiều vết thương. Anh ta cần nghỉ ngơi một thời gian cho khỏe đã.

- Em đoán chắc sẽ có nhiều người gặp rắc rối khi anh ta bị tai nạn như thế.

- Phải – Call đáp, nhưng anh nghĩ gần đây anh đã gặp nhiều chuyện rắc rối rồi.

* **

Toby không tin mình may mắn như thế. Cả tuần, cậu muốn mời Jenny đi chơi, nhưng thấy cô lạnh lùng quá nên sợ nếu mời chắc cô gái sẽ không nhận lời. Thế rồi sáng sớm hôm ấy, Jenny và Maude đến tiệm kim hoàn Mỏ Vàng của mẹ cậu. Jenny muốn bán số vàng nho nhỏ tiền lương của cô, phần chia hàng tuần của Buck trước đây.

Toby cầm số lượng của mình. Cậu không làm sao quên được nỗi vui mừng của cậu khi họ chùi rửa thùng đãi vàng vào chiều hôm qua, cậu thấy những cục vàng nho nhỏ sáng lấp lánh mắc kẹt giữa những hàng đinh nhựa ở giữa đáy thùng. Nhưng Jenny đem bán phần vàng của mình, và sau khi bán xong, Toby tình cờ mời cô đi ăn.

- Tôi không biết... tôi nghĩ chắc bà nội cần tôi giúp bà đi mua các nhu yếu phẩm.

- Đừng ngốc – Bà Maude nói – bà đã tự đi mua sắm một mình gần 70 năm nay rồi. Hai cháu cứ đi chơi với nhau cho vui.

Jenny vẫn còn có vẻ nghi ngại, nhưng Toby nghĩ là cô muốn đi chơi, nên cậu nắm tay cô, dẫn cô ra đường.

Cậu nghĩ: cô xinh quá, lại còn hấp dẫn nữa, cho dù cô đeo cái vòng nơi lỗ mũi, nhưng cậu vẫn cảm thấy tâm địa cô vẫn dịu dàng. Có lẽ cô đeo cái vòng mũi và xăm hình lên người như thế để trông có vẻ quái đản hơn một chút mà thôi. Nếu cô nghĩ như thế là cô lầm rồi.

- Vậy... ta đến ăn quán Grubsteak nhé? Cô có thích ăn món Pizza không? Cô gật đầu.

- Nghe món Pizza ngon lắm.

Cậu ta vẫn nắm tay cô. Cậu thích cảm giác êm ái, mềm mại trong tay cậu. Cậu phân vân không biết môi cô có êm ái như thế không? Nghĩ đến chuyện hôn hít còn quá sớm, nhất là với cô gái như Jenny, nhưng cái ý ấy cứ hiện ra trong óc cậu, cùng với ý khác, những ý nghĩ bất khả thi mà cậu cố xua đuổi chúng đi.

Thực ra thì Toby chú ý đến Jenny không phải chỉ vì dục tính mà thôi. Cái vẻ e thẹn của cô làm cho cậu chú ý. Cậu còn nghĩ rằng cô thông minh, cậu muốn tìm hiểu cô, muốn biết lý do tại sao cô gái đến Dawson, muốn biết cô có đi học Đại học không, và nếu có đi, cô sẽ đi học trường nào.

Cậu muốn biết đủ thứ về cô.

Nhưng nhất là cậu muốn biết tại sao cô có vẻ buồn rầu như thế.

Lái xe đi phố thật thoải mái. Ánh nắng mặt trời chiếu lên nóc xe lộp vấp bật khiến không khí trong chiếc xe jeep màu đen xinh xắn của Call trở nên ấm áp. Charity ngồi dựa lưng trên chiếc ghế bọc da thư giãn. Khi xe họ lắc lư trên đoạn đường đầy ổ gà, bụi tung đầy trời, cô bèn lục túi xách lấy ra tờ giấy.

- Cái gì thế - Call hỏi.

- Trong lúc em mày mò trên máy tình để tìm ra bà con cật ruột đã chết lâu

đời của em, em đã tìm ra trên mạng một số thông tin tài liệu.

- Tài liệu nói về cái gì thế?

- Tài liệu nói về ký ức được di truyền, em in trong mạng ra đây. Trước đây em có đọc một số bài viết này đã làm cho em suy nghĩ mãi. Em tự hỏi nếu em cố tìm trong mạng Internet, chắc em sẽ tìm được tài liệu nói về vấn đề này. – Cô mở tờ giấy ra để đọc.

- Tài liệu nói sao?

Cô nhìn qua phía chỗ ngồi của tài xế. cô hỏi:

- Có bao giờ anh đọc những chuyện nói về người được ghép cơ quan nội tạng chưa? Call liếc nhìn cô, hai tay to tướng ôm chặt tay lái bọc da.

- Ghép cơ quan nội tạng thì có liên quan quái gì đến ký ức?

- Này nhé, giả dụ anh được ghép tim đi. Người nhận tim thỉnh thoảng có những thay đổi về cá tính. Trước đây anh ta ghét bơ đậu phộng thì nay anh ta lại rất thích. Lý do là người cho tim thích bơ đậu phộng. Người nhận tim bây giờ có thêm DNA khác, khiến cho họ thay đổi tính tình.

- Vậy em nói... sao?

- Em nói nếu đã có tình trạng chất DNA của người cho tim gây cho người nhận tim sở thích ăn bơ đậu phộng, thì có thể chất DNA mà mình đã nhận của người khác cũng khiến cho mình quan tâm đến những việc khác... như việc đổ xô đi tìm vàng... vì người cho DNA – một trong số tổ tiên của em – đã đến Yukon tìm vàng.

- Thế không có nghĩa là em sẽ có cùng ký ức.

Cô nhìn xuống tờ giấy.

- Anh có biết những con bê mới sinh không chịu bước qua một đám đường vạch sơn màu giống con chó chăn bò, mặc dù chúng chưa bao giờ thấy con chó chăn bò không? Hay là một con mèo, mặc dù không có mẹ nó dạy bảo, nó vẫn biết cách chải lông rửa ráy cho nó không?

- Đây là bản năng, chứ không phải là ký ức.

- Bài báo cho rằng trí nhớ di truyền và bản năng là một, giống nhau. Chất DNA được xem như ống dẫn dùng truyền lại cho hậu thế trí nhớ di truyền. bài viết nói rằng chúng ta truyền cho con cháu nhiều thứ chứ không phải màu mắt và màu tóc thôi, mà vào khoảng 40% của ta di truyền lại cho con

cháu.

- Còn gì nữa?

- Có những nhà khoa học tin trí nhớ di truyền có thể truyền lại từ thế hệ này qua thế hệ khác theo dạng ký ức – Cô đọc trong bài viết - những loại ký ức ấy giúp người ta nhớ lại những nơi chốn, những biến cố từ một thời điểm khác, nhiều trường hợp như thế này đã được chứng minh rất rõ ràng, cụ thể. Call có vẻ không tin. Anh nói:

- Hay, nhưng cho dù chuyện này có thực đi nữa, thì em vẫn phải tìm cho ra người nào trong gia tộc em đến đây 100 năm. Em làm thế cho được, anh mới có thể tin vào giả thuyết của em.

Dĩ nhiên anh nói đúng, Charity im lặng, phân vân không biết liệu có tìm ra đường dây mối nhợ gì không. Bên ngoài cửa xe, rừng cây lặng lẽ trang nghiêm, một con diều hâu khổng lồ lượn quanh trên đầu họ, rồi nhào xuống và biến mất trong hàng thông bên vệ đường, bầu trời xanh ngắt chói chang, phải nheo mắt khi nhìn lên.

Điện thoại di động reo, vì xe đang chạy chậm nên anh không dừng xe, mà chỉ mở máy áp vào tai.

- Hawkins nghe đây.

- Bob Wyckek đây. Hôm nay ông cố tranh thủ ghé vào xưởng của tôi được không? 45 phút nữa nhé?

- Được rồi, tôi sẽ đến – Call đáp, rồi cúp máy.

- Bạn gái của anh phải không? – Charity hỏi, nhìn anh, ánh mắt nghi ngờ.

Call cau mày, anh thấy cô có vẻ ghen tuông. Anh nói:

- Bob Wyckek, người đang sửa máy bay cho anh. Anh nghĩ chắc anh ta đã tìm ra nguyên nhân làm cho máy bay hỏng.

- Em biết nguyên nhân làm cho máy bay hỏng rồi. Nó húc hạc hai lần rồi tắt, chong chóng ngừng quay.

- Rất tiếc – Anh châm biếm, nhưng cả hai đều bật cười.

Một lát sau, họ rẽ vào xa lộ Klondike, con đường chính dẫn đến Dawson, qua cầu, rồi vào phố Front.

- Em đói rồi. Không biết chúng ta ăn rồi đến gặp ông bạn sửa máy bay của anh có được không?

Call chạy qua tấm biển ghi đường phố, đường Midnight Dome và cứ cho xe chạy tiếp.

- Anh nghĩ ta nên ăn trước. Để anh gọi Wychek, báo cho anh ấy biết ta đến trễ một chút.

Anh gọi điện thoại nhưng Bob đi đâu có việc một lát, nên anh để lại tin nhắn.

- Ta đến quán Klondike Kate chứ? – Charity đề nghị - Ở đây có thức ăn ngon nhất Dawson.

- Em muốn đến quán Kate à? – Call có vẻ không ưa – Theo anh ta nên đến quán Grubstake.

- Em nghĩ bánh sandwich ở Kate chắc ngon.

- Anh công nhận thức ăn ở đây ngon, nhưng...

- Ngon là tuyệt rồi, ta đi thôi.

Call cau mày nhưng vẫn cho xe chạy tiếp rồi rẽ vào đường King đến đường thứ 3, và dừng xe trước mặt ngôi nhà khung gỗ, hai tầng, sơn màu vàng và trắng nằm ở ngã tư đường. Họ bước ra khỏi chiếc jeep vào quán. Call giới thiệu mình với bà chủ quán. Quán đông đúc. Cô nghe quán thường đông khách như thế, ngay cả mùa đông.

Thế nhưng, họ không đợi lâu, họ được mời đến ngồi ở bộ bàn vuông nhỏ. Chàng trai làm việc vào ngày nghỉ mang ly nước đá đến, rồi một cô hầu bàn tóc đỏ xinh đẹp đến để lấy thực đơn họ gọi. Cô ta nhìn Call và trong nụ cười của cô ta khi nhìn anh, có cái gì bỗng làm cho Charity lo lắng.

- Chào Call. Lâu rồi không thấy anh – Cô ta trẻ hơn Charity, có lẽ mới 21 hay 22 tuổi, miệng rộng, mắt xanh long lanh, và thân hình thì rực lửa. Cô ta làm ra vẻ thân thiện với Call, như thể cô đã quen biết Call lâu rồi.

Anh trở người trên ghế một cách khó chịu, và đáp:

- Tôi bận công việc.

Cô tóc đỏ nhìn Charity.

- Tôi hiểu rồi – Cô ta không nói gì nữa và Call cũng không. Cô hầu bàn lấy thực đơn của họ, đi xuống bếp, Charity cố mỉm cười.

- Em thấy cô ta tấn công anh kịch liệt đấy.

Call ho, anh vừa bưng ly nước liền để xuống lại. Anh nhìn quanh để xem

có ai nghe thấy gì không, và khi thấy không có ai để ý anh mới nhẹ người.

- Phụ nữ quý phái mà ăn nói như vậy sao?

- Chính anh là người nói câu ấy đầu tiên.

- Phải, nhưng anh là đàn ông.

- Buck Johnson cũng thường nói như thế.

Anh nhếch một bên môi, đáp.

- Nhất trí.

Mấy phút sau, cô tóc đỏ quay lại, mang bánh sandwich làm bằng bột mì mới nướng, chất lên trên rất nhiều pho mát và thịt, rau thơm thò ra hai bên ổ bánh, và khoai chiên chất quanh đĩa. Cô hầu bàn nhìn Charity, rồi nhìn Call, ánh mắt mời mọc.

- Anh làm xong... công việc, nhớ cho em chiếc nhân nhé – Cô ta nói.

Call khéo léo không trả lời.

Một giờ sau họ ra khỏi quán, đang đi trên vỉa hè lát gỗ để đến chiếc jeep thì Charity thấy Toby và Jenny đang đi về phía họ.

- Kìa, chào ông bà – Toby vẫy tay chào họ, miệng cười toe toét nhưng Jenny thì có vẻ bối rối – Hai ông bà làm gì ở phố.

- Chúng tôi đi mua ít đồ lặt vặt – Charity đáp - Và Call muốn kiểm tra máy bay xem sao.

- Máy bay ra sao rồi? – Toby hỏi anh.

- Bây giờ đi đến xem ra sao đây.

Charity nói:

- Chúc cô cậu đi chơi vui vẻ. Hẹn gặp lại vào thứ hai.

Họ leo lên xe jeep, Call nổ máy. Một phút sau xe họ chạy qua chiếc cổng chắn song sắt cao của xưởng máy bay Superior Air West, nơi đang sửa máy bay của Call. Call đỡ cô xuống xe, hai người đi qua những cánh cửa rộng ở nhà kho, ngôi nhà kho bằng sắt rộng lớn. Anh nói với người thợ máy mặc quần áo lao động màu xanh đen lấm đầy dầu mỡ.

- Tôi tìm ông Wycek.

- Tôi đây! – Wycek gọi lớn. Ông ta thấp, đầu hói, người tròn trịa, hai má hồng hào, mắt xanh, nếu có bộ râu quai nón rậm thì chẳng khác gì ông già

Noel – Tôi mới nhận tin nhắn của ông cách đây mấy phút thôi. Tôi sợ ông không đến được.

- Nghe như có chuyện gì quan trọng thì phải.

Wyckek gật đầu

- Rất quan trọng – Ông dẫn họ đến thân chiếc Beaver, chỉ cho họ thấy bộ máy được tháo rời nhiều mảnh, nhiều bộ phận, nằm rải rác quanh đấy.

- Mới đầu tôi không thấy. Tôi không ngờ có chuyện như thế này được, đúng không?

- ông tìm ra cái gì?

Người thợ cơ khí nhìn Charity như thể ông không nên nói chuyện này trước mặt cô.

- không sao đâu. Cô đây ở trên máy bay khi nó hỏng máy. Tôi nghĩ cô ấy có quyền biết.

Wyckek gật đầu. đưa bàn tay lấm dầu mỡ vào một chỗ nơi bộ máy, ông lấy những mảnh vỡ còn lại của một hộp kim loại nhỏ.

- Cái gì thế?

- Cái hộp đựng một lượng chất nổ nhỏ - Ông ta đặt cái mảnh kim loại ra chỗ sáng – Chắc ông thấy cái hộp phát nổ từ bên trong chứ? Có lẽ trong hộp có gắn bộ phận định giờ để nổ. Khi cái hộp nổ, đường dẫn ống nhiên liệu bị đứt và máy không có xăng để chạy.

Call lấy miếng kim loại trên tay Wyckek.

- Bob, ông tin chắc đây là cái hộp đựng chất nổ chứ?

- Quá chắc, lửa làm cho ống dẫn nhiên liệu bằng cao su chảy ra, ông nhìn đây thì thấy... - Ông ta chỉ một đoạn ống - Lưới thép trong ống bị vỡ toang ra, còn miếng thép nhỏ dính vào ống đây nè, thấy không - Bộ mặt tròn trịa của Bob trông có vẻ giận dữ - Ông Hawkins à, có người muốn làm máy bay tốt. Bằng chứng rất rõ ràng.

Không ai nói một tiếng!

Bỗng Charity thấy bụng cồn cào, buồn nôn. Cô không muốn nghe thêm nữa. Cô nói với Call:

- Em đợi anh ngoài xe, nếu anh không phiền.

Call gật đầu:

- Em ra ngoài đi. Anh sẽ ra sau.

Mấy phút sau, anh đi ra với cô, cô thấy mặt anh cũng tái mét như mặt cô vậy.

- Em không tin nổi – Cô nói – Có người âm mưu giết chúng ta.

Call cho máy xe nổ.

- Nói cho đúng là chúng muốn giết anh, chứ không phải em, và anh đã nghĩ đến kẻ nào muốn giết anh rồi. Nhưng khổ thay là anh không biết có chắc không. Khi về nhà, anh sẽ gọi ngay cho Steve McDonald. Anh ấy là thám tử tư rất có tài. Anh ta sẽ tìm ra ai là kẻ muốn ám hại chúng ta.

Charity quay mặt nhìn ra ngoài cửa sổ xe. Có người muốn giết Call. Nghĩ đến chuyện này cô thấy đau đớn trong lòng. Họ mua vài thứ lật vật rất nhanh rồi ra về. cảnh vật trên đường đẹp đẽ như khi họ ra phố, nhưng lần này Charity không chú ý đến cảnh vật.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 19

Khi vừa về đến nhà, Call vào phòng làm việc, lấy điện thoại vệ tinh, gọi cho nhà thám tử tư Steve Mc Donald ở Seattle, nói cho ông biết một số sự việc đã xảy ra, không nhiều lắm, và hứa sẽ gửi những mảnh vỡ của cái hộp đựng chất nổ dùng phá hoại chiếc máy bay đến cho ông ta.

Sau đó, anh gọi cho Peter Held. Call không nói cho cậu ta biết rốt máy bay hay chuyện Wyckek đã khám phá ra. Anh sợ chuyện này sẽ lan truyền ra sẽ có tác động không hay. Hiện anh cần nhiều thông tin hơn, cần tìm hiểu ai là người anh cần phải tin tưởng, đáng tin cậy. Vì thế, anh hỏi Peter có phải chuyện trấn lột là chuyện tình cờ hay không, và Peter trả lời chuyện này chỉ xảy ra ngẫu nhiên. Cậu ta nói:

- Như tôi đã nói, tôi đang chạy trong công viên. Khi ấy trời đã về khuya, chuyện trấn lột như thế này xảy ra trong thành phố như cơm bữa.

Quả đúng vậy. Anh hỏi tiếp:

- Có tin gì mới về vụ hỏa hoạn trong phòng thí nghiệm không?

- Sở cứu hỏa cho biết lửa bùng lên là do mạch điện bị chạm. Ngôi nhà cũ quá rồi, họ cho rằng có lẽ hệ thống dây điện bị hỏng, với số lượng hóa chất nhiều để gần đấy nên dễ bắt lửa vô cùng.

Cách đây một tuần thì anh rất tin vào giả thuyết này. Nhưng bây giờ thì anh phải cẩn trọng. Sau khi nói chuyện với Peter xong, anh bấm số đến tổng đài điện thoại để hỏi số điện thoại của sở cảnh sát Seattle. Anh hỏi thủ trưởng đội điều tra hỏa hoạn, ông ấy tên là Karl Miller. Và anh hỏi ý kiến ông ta:

Call đã vắng mặt ở Seattle 4 năm, nhưng ở đây mọi người vẫn còn nhớ đến cái tên McCall Hawkins, vì anh rất nổi tiếng trong việc kinh doanh ở đây. Nên khi nghe anh gọi đến, ông vui vẻ đáp:

- Chào ông Hawkins, rất sung sướng được gặp ông. Ông có lý do gì để nghi ngờ đây là vụ phá hoại không?

- Có khả năng đây là vụ phá hoại. Tôi tha thiết yêu cầu quý ông điều tra lại

xem sao.

Mặc dù Peter quả quyết đây là vụ tai nạn, nhưng Call không tin thế, anh nghĩ Mega Tech đang bị kẻ nào đó âm mưu hãm hại. Chắc có kẻ nào đây muốn phá hoại công việc làm ăn của anh.

Nghĩ thế, anh liền gọi điện thoại cho Bruce Wilcox để hỏi tin tức trong ngày và hỏi thêm chi tiết Wilcox biết được về tập đoàn kinh doanh trò chơi mạng Internet Wild Card.

Call hỏi:

- Theo anh thì họ biết chúng ta cài máy nghe lén vào băng ghi âm của họ bao lâu rồi?

- Tôi không biết. nhưng chắc họ đã biết ngay từ lúc mới bắt đầu. Ta thật bất hảo. Call à, nghe nói bọn này sẽ chơi thẳng tay đấy. Chúng ta phải thận trọng trong vụ này.

Thảo nào! Anh nghĩ đến chiếc máy bay của anh đang bị tháo tung các bộ phận nằm rải rác trên nền nhà xưởng, nghĩ đến chất nổ gắn vào máy bay để cố sát hại anh. Anh nói:

- Anh sẵn sàng tổ chức buổi họp đi nhé. Chúng ta phải làm sao cho những người này biết Shotman và Wiggs đã tự tiện làm như thế. Tôi sẽ cố tìm cách hòa giải với họ để chuộc tội, tránh cảnh bị họ đâm sau lưng. – “Và tránh khỏi nguy cơ bị họ ám sát”.

- Anh sẽ được toại nguyện, Call.

Anh không biết chắc có phải Wild Card tổ chức việc hãm hại anh hay không, nhưng họ rất có khả năng để làm việc này. Họ đã bỏ ra rất nhiều tiền trong việc kinh doanh trò chơi điện tử này, và theo chỗ anh biết, họ sẽ làm bất cứ gì để thu được nhiều lợi nhuận trong việc kinh doanh này.

Khi anh ra khỏi phòng làm việc, đi vào nhà bếp, anh mệt nhoài, và anh rất ngạc nhiên khi thấy Charity đứng nơi bồn rửa, mặc chiếc áo thun trông đầu của anh rộng thùng thình.

Cô cười rất tươi với anh khiến anh cảm thấy trút bớt được ít nhiều mệt mỏi trong người.

- Bây giờ là tối thứ 7, và anh đã làm việc suốt mấy giờ rồi. Em nghĩ anh đáng được thưởng thức một bữa ăn ngon.

Cô quàng chiếc tạp dề quanh bụng, kéo cao cái áo thun lên để lộ cặp giò dài đẹp đẽ và hai bàn chân trần xinh xắn. Cặp vú lắc lư nhẹ, hai núm vú hiện ra lờ mờ thành hai vòng tròn dưới vải áo. Gần hai tuần nay, anh không làm tình với cô, của quý trong quần jean anh đòi hỏi.

Hắn cô thấy anh nhìn áo quần cô đang mặc, nên vừa rưới dầu ôliu vào món salad trộn, cô vừa phân bua.

- Đường về nhà quá bụi, nên em phải đi tắm và mặc cái áo này. Chắc anh không phiền lòng chứ.

Anh lắc đầu, tỏ ý không phiền gì hết. Anh quá bận việc nên hầu như quên phút cô đang ở nhà anh.

- Trông anh mệt mỏi quá. Anh đói không?

- Sơ sơ.

Cô cúi xuống kiểm tra nhiệt độ của lò lửa, khiến cái áo thun xéch lên cao hơn, thật hấp dẫn. Anh đói thật nhưng không đói cơm

- Toby đã làm mì trước khi đi nghỉ cuối tuần – Cô nói – Em làm salad để ăn với mì sợi. Em cũng sẽ nướng bánh mì có vị tỏi.

Trên quầy có chai rượu vang đã mở. Charity rót một ly đưa cho anh.

- Cảm ơn.

- Công việc có suôn sẻ không? – cô hỏi, hất đầu về phía văn phòng của anh, đồng thời chuôi cái khay bánh mì Pháp vào vỉ nướng bánh trong lò.

- Anh đang vạch kế hoạch hành động. Phải mất một thời gian mới biết được.

- Em muốn nói chuyện xảy ra... cho chiếc máy bay. Nếu có kẻ muốn giết anh, thế nào họ cũng tìm cách khác sát hại anh.

- Có thể. Anh cố ngăn chặn họ trước khi họ ra tay.

- Làm sao để ngăn chặn họ được?

Anh kể cho cô nghe câu chuyện Bruce Wilcox đang tổ chức một cuộc họp mặt với những người của tập đoàn Wild Card.

- Có thể họ là những người đứng đằng sau các vụ phá hoại này. Datatron chỉ có 7 nhân viên, anh là giám đốc công ty. Có lẽ họ cho anh là người tổ chức vụ tổng tiền một triệu đô này.

- Làm sao anh thuyết phục họ tin là anh không dính líu đến vụ này?

Anh cau mày suy nghĩ rồi đáp:

- Cứ tin anh đi. Anh có cách làm cho họ tin - Nói thì nói, nhưng mặt anh vẫn hiện lên vẻ lo lắng.

- Em hy vọng anh kiếm người hộ vệ hay sao đấy.

- Có lẽ anh nên kiếm người làm vệ sĩ, nhưng anh không thích thế. Anh thích được tự do, cảnh hoang dã là lãnh địa của anh. Anh tin chắc nếu có gì xảy đến cho anh, anh đủ sức tự vệ được. Anh nghĩ không cần phải lo xa như thế làm gì. Khi tập đoàn Wild Card biết chúng ta muốn ngồi vào bàn thương lượng, anh nghĩ họ sẽ không quấy rầy công ty của anh nữa. Ít ra cũng không cho đến khi họ nghe chúng ta nói gì.

- Anh có biết chắc người nào không?

- Biết chứ. Anh không có nhiều kẻ thù – Ít ra anh cũng tin như thế. từ khi anh dẫn thân vào nghề kinh doanh đến nay đã lâu năm rồi.

Charity kéo ghế anh thường ngồi khi ăn sáng.

- Tại sao anh không ngồi, rồi em mang thức ăn đến cho anh ăn?

Anh ngồi xuống ghế, cô đi múc thức ăn vào đĩa cho anh và cho cô. Khi bánh mì Pháp đã vàng, cô lấy cho vào giỏ, mang hết thức ăn đến bàn, rồi ngồi xuống bên cạnh anh.

Thức ăn ngon, anh không ngờ anh thấy đói như thế. Tâm trí anh quay cuồng với những chuyện xảy ra trong ngày, nhưng anh cảm thấy không muốn nói đến. Charity hình như cảm thông với tâm trạng của anh. Đây là điểm mà anh thích nhất ở cô, họ có thể ngồi yên lặng bên nhau mà không thấy khó chịu chút nào hết. khi ăn xong, cô thôi tắt đèn cây ở giữa bàn rồi đi rửa bát đĩa, nhất quyết không chịu để anh giúp.

Anh ngồi yên nhìn cô, lòng phân vân không biết anh có thuyết phục được cô ở lại đêm nay hay cô cương quyết ra về. Cô tráng đĩa rồi cho vào máy rửa. xong, cô đến phía sau ghế anh ngồi, thoa bóp cổ và thoa vai cho anh.

- Anh cảm thấy như thế nào?

Hai tay cô mềm mại, ấm áp vì nước tráng đĩa cô vừa dùng xong. Anh cảm thấy cặp vú cà nhẹ lên lưng anh, lửa dục lại bùng bùng trong anh.

- Hai bàn tay em tuyệt quá – Hai bàn tay tuyệt rồi mà thân hình nhỏ nhắn, rắn chắc, lại còn tuyệt hơn nữa. Ở dưới bàn, anh cứng như đá, máu chảy rần

rần trong huyết quản. Mẹ kiếp, anh muốn cô, và nếu cô cứ sờ anh như thế này, chắc anh bế cô vào giường thôi.

Anh cảm thấy môi cô áp vào gáy anh, anh rùng mình.

- Call, em nhớ anh – Cô dịu dàng nói.

Anh cần lời khích lệ như thế thôi. Anh bèn xô ghế đứng dậy, kéo cô vào lòng.

- Lạy Chúa, anh cũng nhớ em.

Anh hôn cô dữ dội, nụ hôn say sưa, thường thức sự mềm mại của đôi môi cô. Cô toát mùi xà phòng và hoa, anh thường thức hương vị rượu vang đỏ đậm. Hai tay anh thoa lên chiếc áo thun, ôm kín bầu vú, hai bầu vú rắn như táo, mềm như đào. Charity thốt lên ư ử và dục tình dâng tràn trong người anh. Đẩy chân đèn cầy sang một bên, anh để cô ngồi lên bàn rồi anh ngồi vào giữa hai chân cô. Chiếc áo thun được kéo lên.

Trời đất ơi, dưới áo cô không mặc gì hết. Lửa dục hừng hực, anh cũng bật ra tiếng rên

Quỳ xuống trước mặt cô, anh vuốt hai tay lên hông, nắn nót, vuốt ve để thưởng thức vẻ mịn màng, rắn rỏi của da thịt cô. Charity ngửa người ra sau. Chống hai khuỷu tay lên bàn trong khi anh dang hai chân cô ra thật rộng rồi hôn lên đầu gối cô, hôn lên phía trong hai đùi cô, hôn lần lên

- C...Call...!

Giọng cô thốt ra như có ý nghi hoặc. Chuyện như thế này quá mới mẻ đối với cô, anh nghĩ, lòng cảm thấy khoan khoái, sự khoan khoái của giới mày râu. Anh đẩy cô nằm ngửa xuống bàn rồi kéo áo thun lên khỏi ngực, mút hai núm vú. Cô rên, còn anh hôn lần xuống, hôn rốn, xuống hông, hôn lần xuống

- Ôi... ôi, lạy Chúa - cô cảm thấy hai tay cô nắm tóc anh rồi bỗng cô lôi đầu anh đi, nhưng anh nắm chặt hông cô, giữ cho cô nằm yên

- Hãy yên - Anh thì thào nói

Anh là người tình kiên nhẫn. Trong quá khứ, anh đã tự hào về điều này, và bây giờ, anh sử dụng sự kiên nhẫn, dịu dàng với cô, hôn lên vú cô lại, lấy đầu lưỡi ngoáy vào lỗ rốn cô, rồi trở lại mục tiêu chính của mình

Lần này cô không chống anh. Cô tin tưởng anh và anh dùng lòng tin đó để

làm cô hưởng khoái lạc. Bụng cô run run, hai tay cô lại bấu vào tóc anh, nhưng lần này tay cô để yên, không giật đầu anh. Anh cảm thấy bắp thịt nơi đùi cô co thắt, cảm thấy cô không nẩy người lên trên bàn, anh biết cô gần buông thả

Anh tiếp tục làm thế cho đến khi cô cực khoái. Anh nhìn cô kinh ngạc, anh thấy cô có cái gì của con người sơ khai, ích kỷ. Anh tiếp tục công việc của mình để đưa cô đến điểm cực khoái

Khi anh đỡ cô ra khỏi bàn rồi đẩy nhẹ cô đứng cúi người xuống, cô lão đảo và gập người lại. Anh nắm hông cô, áp vào người anh

Đây là lần cực khoái ác liệt nhất trong đời anh. Sau đó anh đứng yên ôm sát cô vào ngực mình, hai tay quàng quanh bụng cô

Charity quay lui nhìn anh. Và bỗng cô oà khóc

* * *

Cuối cùng nhà bếp ngừng quay. Đất trời rung và Charity cảm thấy miệng Call áp nhẹ vào tóc cô

- Không sao đâu, em yêu - Anh thì thảo nói - Mọi việc đều tốt đẹp

Quá tốt đẹp, cô nghĩ quá tốt đẹp ngoài sức tưởng tượng

Hồi đầu chiều nay, khi Bob Wycheck nói với Call có người muốn giết anh, Charity liền cảm thấy yêu anh thắm thiết, cuồng nhiệt biết bao.

- Em xin lỗi - Cô nói, vừa lau nước mắt - Em thấy... người em thật kỳ quái

Anh nhìn người cô và toét miệng cười:

- Có thật vậy không?

Cô thấy anh rất vui vẻ. Cô nghĩ: anh là loại người đàn ông kiểu mẫu. Anh có thể bị giết chết bất cứ lúc nào, thế mà anh vẫn cư xử như một người tình tuyệt vời

Quần anh chưa kéo dây khoá. Anh bèn kéo lại cho kín rồi bế cô lên, mang vào phòng khách. Anh cứ ôm cô trong hai tay mà ngồi xuống ghế nệm dài.

Anh nhìn cô với vẻ tự mãn, khoé môi nhếch lên:

- Anh chắc Jeremy đã không làm như anh

Cô lắc đầu, hơi bối rối, ước chi anh đừng nêu vấn đề này:

- Jeremy rất khó tính, không chịu làm những việc như thế

Anh không nói gì thêm nữa, cô nhích ra khỏi vòng tay anh, nằm cuộn tròn

bên cạnh anh trên ghế trường kỷ. Bàn ghế trong phòng khách rất đẹp: ghế nệm dài bọc da, sàn nhà lát gỗ cứng, thảm vải đủ màu sắc. Nhưng cũng như các nơi khác trong nhà, việc trang trí trong phòng quá giản dị

- Em không thấy có bức ảnh nào hết - Cô nói, đưa mắt nhìn các bức tường treo những bức tranh phong cảnh đắt tiền nhưng không có bóng người, còn trên các chiếc bàn bằng gỗ óc chó láng bóng thì gần như trống trơn - Em không thấy có bóng người. Ngay cả ảnh gia đình của anh cũng không có Anh đưa mắt nhìn theo cô khắp phòng:

- Anh không treo. Nhìn ảnh gia đình anh, anh đau lòng lắm

Đây là lần đầu tiên anh đã động đến tai nạn, tim cô bỗng đập mạnh:

- Nhưng anh có mang theo lên đây. Anh có ảnh họ ở đây chứ?

Anh gật đầu:

- Trong ngăn tủ ở phòng ngủ

Anh có mang theo, nhưng anh không thể nhìn họ trong ảnh. Nhìn vào, anh cảm thấy đau đớn

- Có lẽ một ngày nào đó anh sẽ cho em xem

Anh quay mắt nhìn chỗ khác

- Ủ... có thể một ngày nào đấy

Nhưng cô không tin anh sẽ cho xem. Cô thừa cơ hỏi anh về cô bé, mặc dù cô nghĩ đây là một sai lầm:

- Con gái anh bao nhiêu tuổi?

Cô chắc anh không đáp, có thể anh im lặng hay nổi giận. Nhưng anh đáp:

- Ba. Ngày một tháng 11 là sinh nhật của nó - Anh nhìn thẳng ra phía trước, mắt dán vào chiếc lò sưởi bằng đá khổng lồ ở cuối phòng - Hôm Susan mở tiệc sinh nhật cho nó, tất cả chúng tôi đều đội mũ giấy trông rất buồn cười. Sau đó không lâu thì... nó chết, trước lễ Giáng sinh một ít

Charity cảm thấy ghen ngào trong lòng. Cô buộc lòng phải tiếp tục câu chuyện. Cách duy nhất để anh vượt qua nỗi đau khổ trong lòng là phải bộc bạch hết nỗi đau trong lòng ra. Cô nhẹ nhàng nói tiếp:

- Em biết hai người chết vì tai nạn xe hơi. Chuyện xảy ra như thế nào?

Im lặng nặng nề trong phòng khách. Bên ngoài cửa sổ, gió thổi xào xạc qua cành cây. Mặt trời chiếu qua khung cửa sổ, nhưng phòng không được ấm.

Call suy nghĩ về câu hỏi. Anh không trả lời một hồi lâu, nhưng anh muốn nói cho cô biết, vì có lý do rất kỳ lạ

Thời gian trôi qua, căng thẳng. Anh cố suy nghĩ ra một cách giải thích, một cách để nói đến điều khó nói nhưng anh không tìm ra được ra lời. Anh chỉ ngồi trên ghế nệm dài, nhìn lò sưởi bằng đá đồ sộ, cố nhớ lại quá khứ. Lửa trong lò sưởi tắt đã lâu, tro nguội lạnh, lò tối tăm, trống rỗng

Giống như trái tim anh!

Thời gian chậm chậm trôi qua, hình ảnh xa xưa hiện về: Susan cười khi nghe anh nói cái gì đấy, Amy đang chạy chơi quanh nhà trong chiếc áo dự tiệc màu hồng, mái tóc đen cuốn cong lắc lư trên vai

- Chính lỗi của anh mà ra - Giọng uể oải, chán chường, thiếu sức sống - Năm nào gia đình anh cũng thuê một căn hộ ở Heavenly. Susan thích trượt băng và từ San Jose lái xe đến đây đường không xa. Anh bận công việc... lúc nào cũng bận. Ngay khi vừa đến nơi là anh giam mình trong một phòng ngủ để làm việc với máy tính xách tay, phòng ngủ này anh đã biến thành phòng làm việc tạm thời. Lúc nào anh cũng làm việc, công việc của anh quá nhiều. Anh thường nghĩ đến công việc -

Anh nuốt cục nước bọt kệt cứng trong họng - Cuối tuần, Susan quyết định đưa Amy đi Sacramento để chơi ít ngày với bà cô Mildred của Susan. Anh thấy bà ấy tối nào cũng ngồi buồn một mình, không biết nói chuyện với ai ngoài đứa bé ba tuổi

Nhiều năm nay anh không thể nói đến tai nạn. Bây giờ anh định nói, hình như anh không thể dừng được.

- Anh đã định lái xe đưa hai mẹ con xuống núi sau khi gia đình anh trượt băng xong trong ngày hôm ấy, nhưng công ty American Dynamics sang bàn chuyện liên doanh với công ty khác, vấn đề bàn bạc rất có lợi và rất phức tạp, cho nên có rất nhiều chuyện rắc rối. Đến giờ phút cuối, một trong số phó giám đốc của anh tổ chức buổi hội thảo qua điện thoại. Anh nghĩ vấn đề rất quan trọng, nên anh cần phải sẵn sàng góp ý mỗi khi họ cần ý kiến - Anh lại nuốt nước bọt làm cuống họng anh tắc nghẽn, cặp mắt rực sáng như mỗi lần bị kích thích - Bây giờ nhớ lại, anh thấy lúc ấy... chẳng có gì quan trọng... bằng việc chăm sóc gia đình anh

Anh như thấy hiện ra trước mắt cảnh gia đình anh rất rõ ràng: Amy mặc chiếc áo khoác bằng lông thú màu xanh có mũ trùm đầu viền vải nhung. Susan ăn mặc rất lịch sự như mọi khi, quần vải len đen, áo len tay dài casomia đen đắt tiền. Khi anh tiễn hai mẹ con ra cửa, cô hôn lên má anh

* * *

- Susan, anh xin lỗi không đưa em đi được

Cô cười, nhưng anh thấy nụ cười có vẻ hơi buồn:

- Đừng ngại chuyện này. Em có thể lái xe xuống đồi được mà, chuyện này có khó khăn gì đâu

Nhưng khi ấy trời đầy mây, tối tăm, anh lo sợ trời có thể sa tuyết đâu đó ở đoạn đường dưới kia

- Có lẽ anh nên huỷ bỏ cuộc hội thảo qua điện thoại

- Em không sao đâu. Amy con, hôn tạm biệt bố rồi ta đi

Bé gái cười toe toét chạy đến anh, anh nâng bé lên vai rồi hỏi:

- Em bé con ai nhi? - Hai bố con thường chia sẻ niềm hạnh phúc cho nhau

- Em bé là con yêu của bố - Bé cười khúc khích, em ghì cổ anh và anh hôn lên má bé rồi để bé xuống đất. Anh để cho bé ngồi sau xe, chỗ dành cho trẻ con, và Susan nổ máy. Đây là chiếc Mercedes loại bốn chỗ tự động, nên khi chạy đi, anh không lo lắng gì

* * *

Call nhắm mắt, nhưng ký ức vẫn còn in đậm nét trong óc anh như hình ảnh hãi hùng trong một bộ film. Anh cảm thấy tay Charity nắm tay anh, tay cô cũng lạnh như tay anh. Anh nói:

- Anh nhìn chiếc xe chạy trên mặt đường phủ tuyết, nhưng đã đến giờ hội thảo qua điện thoại, nên anh vội vã lên lầu. Anh không nghĩ đến hai mẹ con cho đến khi ông cảnh sát trưởng đến gõ cửa nhà anh, lúc ấy trời đã về khuya. Ông ta nói vợ anh đã gặp tai nạn. Xe của Susan tông phải một tảng nước đá trượt ra khỏi đường. Ông ta nói đoạn đường đó rất nguy hiểm. Khu vực vùng này có dốc thẳng đứng. Cho nên chiếc xe này đã lăn tròn năm sáu vòng mới rơi xuống cái rãnh ở đáy vực

- Ôi, Call...

Anh cố giữ giọng bình tĩnh để nói tiếp, nhưng không được

- Một người lái xe tải thấy xe họ vắng ra khỏi đường. Anh ta lôi họ ra khỏi chiếc xe trước khi xe phát nổ, nhưng quá trễ rồi. Susan chết ngay tức khắc, còn Amy... Amy bất tỉnh. Bé chết... khi trên đường đến bệnh viện.

Ngực anh đau nhói, cuống họng khô khốc, khó khăn lắm mới nói tiếp được:

- Sau vụ tai nạn, anh chờ đợi suốt cả ngày, không suy nghĩ được gì hết. Rồi sự đau đớn thấm vào tim. Anh cố sống trong cảnh đau đớn ấy một thời gian, nhưng cho dù anh cố gắng mấy đi nữa, sự đau đớn cũng không dứt. Cuối cùng, anh đầu hàng. Anh bỏ việc và lên đây

Mắt anh mờ đi, nhưng anh không nghĩ anh đã khóc, mãi cho đến khi Charity quàng hai tay ôm cổ anh, anh mới biết mình khóc

- Thế là tốt - cô nói - Thịnh thoảng ta phải để sự đau khổ thoát ra ngoài bớt mới tốt

- Chính lỗi của anh mà. Nếu anh đi với họ, nếu anh không bị cuốn hút vào hợp đồng làm ăn khác, thì chắc Susan và Amy sẽ còn sống - Giọng anh nghẹn ngào, tắc nghẹn khi nói đến từ cuối cùng, và anh lắc đầu, không thể nói tiếp được nữa

- Không phải lỗi của anh đâu - Charity nói, anh cảm thấy cô run run - Có thể vì anh đã làm những công việc khác, có thể anh mắc sai lầm, nhưng anh không giết họ. Sự sống và cái chết đều ở trong tay Chúa, Call à, chứ không phải trong tay anh. Anh không quyết định được điều này

Anh không đáp. Ước chi anh tin được lời cô hơn bất cứ cái gì trên đời này. Ngay cả khi lời cô là đúng đi nữa, anh cũng nghĩ chắc không bao giờ anh hết thấy mình có tội. Điều tốt nhất cho anh là nên tập sống với cảm giác tội lỗi mà thôi

- Em sung sướng vì được anh kể cho nghe chuyện này - Cô nói, giọng dịu dàng - Em sung sướng vì được anh tin tưởng, được anh kể cho nghe câu chuyện đời quan trọng như thế

Đúng là anh đã tin cô. Anh tin cô hơn bất cứ ai trong nhiều năm nay

Sự thật trần trụi là... có lẽ cô không nên tin anh...

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 20

Cuộc họp giữa Call với anh em nhà Ransitch chủ nhân Wild Card, được ấn định vào ngày thứ Năm sắp đến. Anh cảm thấy yên ổn hơn vì anh nghĩ thế là cuộc tiếp xúc sẽ được diễn ra và thế nào họ cũng có một giải pháp

- Thế là chúng ta may mắn đấy - Bruce Wilcox nói - Anh em nhà Ransitch ở tại U.S, làm ăn tại Las Vegas. Tôi đề nghị họ họp với chúng ta ở Seattle, theo ý muốn của anh, và họ bằng lòng. Họ cất công ty đến đây vì họ muốn họp ở nơi nào trung lập. Tôi đã thuê phòng để họp ở khách sạn Bốn Mùa vào lúc một giờ chiều ngày thứ Sáu

- Anh làm rất giỏi, Bruce

- Tôi sẽ đưa xe đến đợi đón anh tại phi trường tư nhân khi anh đến

Call chọn Seattle, vì ở đây có máy bay tư nhân chở anh đến và không xa Datatron ở San Jose, từ đấy Bruce sẽ bay đến, và vì anh còn muốn gặp Peter Held nữa

Call gác máy, nghĩ đến nhiều nơi khác cần gọi điện thoại, và bỗng anh nhớ đến cô thư ký Marybeth Allen. Beth là người rất có năng lực, cách đây bốn năm khi anh bỏ đi lên đây thì cô ta đã kiếm việc làm khác với

lương cao không khó khăn gì. Bây giờ anh lại nghĩ đến chuyện tuyển dụng cô ta lại. Anh cười nhạt. Nghĩ thì nghĩ nhưng anh sợ Marybeth sẽ không chịu lên Yukon.

Cho nên, anh bấm số máy đến công ty cho thuê máy bay có tên Mile High Air, yêu cầu được nói chuyện với Bill Bandy. Bill và người hợp tác của ông là Bing Wheeler, trước đây từng lái phản lực tư cho công ty American Dynamics. Bây giờ họ có công ty cho thuê máy bay riêng. Họ đều là phi công rất giỏi, nhưng quan trọng hơn là anh tin tưởng họ.

Anh đề nghị họ cho chiếc Hawker Raytheon đến đón anh ở Whitehorse, phi trường gần nhất phản lực có thể đáp được, và anh yêu cầu họ gửi trực thăng tới đón anh đưa đến phi trường. Anh muốn đến Seattle vào tối thứ Tư, ngủ

một giấc thật say để chuẩn bị cho buổi họp vào thứ Năm.

Tiếp theo, anh cần gọi đến rất nhiều nơi. Anh thở dài, tay bấm số lia lịa.

Mặt trời còn chiếu sáng, nhưng buổi chiều bắt đầu u ám. Toby đi bên cạnh Jenny dọc theo bờ suối, nghe tiếng nước chảy róc rách. Họ đã vét cát sạn xong, Maude và Charity ngồi trên hiên nhà, uống nước ngọt trước khi Maude dẫn Jenny xuống đồi về nhà. Jenny dừng lại bên bờ suối, ngắt một ngọn lá trong bụi cây mọc bên bờ nước. Cô quay ngọn lá trong tay với vẻ trầm tư.

- Cô luôn lặng lẽ quá, - Toby nói - Nhưng thỉnh thoảng tôi nghĩ là bản chất của cô không thế. Tôi nghĩ cô không nói những điều cô nghĩ trong đầu.

Jenny nhìn ra ngoài thung lũng. Chiều hè thật đẹp, ấm áp, sáng sủa, chỉ một vài đám mây trôi lững lờ trên cao. Hình như cô không lưu tâm đến cảnh vật.

- Trước kia tôi khác với bây giờ - Cô đáp - Trước kia tôi hạnh phúc. Còn bây giờ nhiều chuyện không hay làm tôi buồn.

- Người nào thỉnh thoảng cũng có chuyện buồn hết. Năm ngoái tôi gặp nhiều chuyện rắc rối, đánh lộn, uống rượu, đủ thứ. Tôi mất học bổng. Mẹ tôi không có tiền để cho con học đại học, nhưng tôi gặp may. Khi tôi bơi thuyền tập thể dục trên sông thì tôi gặp Call. Không biết vì có phải hai chúng tôi đều có tâm sự đau buồn mà đã kết nhau hay không, điều này tôi không biết. Nhưng sau đó hai tháng, ông ấy đề nghị tôi đến làm việc cho ông. Ông đã giúp tôi ghi danh được vào trường đại học ở Calgary, mùa thu này khai giảng. Ông cho tôi mượn tiền đóng học phí, không lấy lãi. Ông nói khi nào tôi tốt nghiệp có việc làm thì trả cho ông.

- Tuyệt quá. Ông Hawkins có vẻ tốt quá nhỉ.

- Rất tốt. Nhưng Call cũng có nhiều chuyện đau khổ, như mọi người chúng ta vậy - Toby lấy cọng lá trên tay cô, quay quay trong tay mình - Vợ và con gái ông bị chết. Chuyện này làm ông đau khổ.

- Bà nội có nói chuyện này.

Toby cười, đưa cọng lá lại cho cô.

- Đây, bây giờ cô đã biết chuyện của tôi rồi, còn chuyện cô ra sao?

Jenny quay mắt nhìn chỗ khác. Khi cô nhìn ra ngoài thung lũng, cặp mắt màu lục nhạt của cô ứa đầy nước mắt. Rõ ràng cô đã gặp chuyện không may trong đời, bỗng Toby ân hận vì anh đã hỏi.

- Nếu tôi nói cho anh biết, chắc anh sẽ không còn thích tôi nữa đâu.

Toby nắm tay cô. Bàn tay lạnh như nước đá.

- Không đúng đâu. Không có chuyện gì cô nói với tôi sẽ làm cho tôi không thích cô.

Nhưng Jenny lắc đầu.

- Tôi phải về. Bà nội tôi sắp về rồi.

Cậu không thả tay cô:

- Này nhé... tối thứ Sáu, sau khi làm việc xong, tôi sẽ về phố. Nếu cô đi với tôi, cô có thể ở lại đêm tại nhà tôi, rồi sáng mai tôi sẽ đưa cô về nhà. Mẹ tôi chắc có ở nhà, bà thích có bạn, và tôi rất thích đưa cô đi chơi.

Trông cô có vẻ như muốn từ chối.

- Đừng nói gì hết. Cứ suy nghĩ một lát đi, rồi có lẽ cô trả lời đồng ý cho mà xem.

Cô từ từ gật đầu, rất chậm rãi. Toby nhìn cô đi lui xuống đồi về phía chiếc xe tải nhỏ màu xanh cũ rích của bà nội cô. Anh tự hỏi không biết cô đã làm gì mà phải hồ thẹn đến thế. Nhưng làm gì thì làm, chuyện cũng đã qua rồi, xong rồi. Chuyện không hay đã xảy ra, nhưng cuộc đời vẫn trôi, con người vẫn tiếp tục sống.

Charity cầm điện thoại di động đi lên đồi ở phía sau nhà. Con chó Kodiak chạy lom xom bên cạnh cô, chốc chốc ngừng lại ngửi những bụi cây bên đường rồi chạy theo cho kịp cô. Con chó đã được huấn luyện để giữ nhà. Ban đêm nó ngủ với cô, và mỗi ngày nó càng làm cho cô thương mến nó.

Cô đưa tay vuốt bộ lông nó, rồi bấm số máy. Mặc dù cô rất thích cuộc sống ở Yukon, nhưng cô vẫn không khỏi nhớ gia đình và bạn bè. Thoát chết trong vụ rớt máy bay, cô thấy ranh giới giữa cái sống và cái chết rất mong manh, nên từ đó cô thường điện thoại cho những người thân thương.

Cô còn nhận ra rằng mặc dù cuộc sống ở miền Bắc thoải mái, sung sướng, nhưng cô vẫn không từ bỏ hẳn được thế giới bên ngoài như Call. Trái lại cô

vẫn muốn có gia đình, muốn có con cái, muốn chúng được sống sung sướng trong không khí gia đình như cô thời thơ ấu. Cô cố không nghĩ đến Call và đến giây phút đau đớn khi cô rời khỏi nơi đây.

Điện thoại trong căn hộ cũ của cô reo, nhưng không ai trả lời, và cuối cùng máy nhắn được nối vào. Charity nghe giọng nói của Hope, rồi sau khi nghe tiếp bíp vang lên, cô để lại lời nhắn: "Bất kỳ em đi đâu, chị cũng mong em được vui vẻ. Thân thương - Chị thứ hai".

Sau đó cô gọi cho bố cô ở nhà tại Boston. Ông hỏi:

- Con có nhận được số tài liệu bố gửi đến không?
- Con đã nhận được bức thư điện tử gồm một danh sách tên của tổ tiên. Cảm ơn bố rất nhiều.
- Bố cũng có gửi theo đường bưu điện một gói gồm các bài cắt ở trong báo chí cũ. Số tài liệu này nằm trong các tập album cũ của gia đình mẹ con. Bố nghĩ chắc con sẽ dùng được số tư liệu này.
- Cảm ơn bố.
- Còn bọn con... McCall Hawkins ra sao? Bố thấy cái tên này nghe quen lắm. Anh ta là người có tiếng tăm trong giới máy vi tính. Bố nhớ có đọc về anh ấy trong tạp chí Times cách đây nhiều năm. Nếu bố nhớ không lầm thì anh ta trông không tệ.

Cô hiểu thâm ý của bố cô. Ông không phải điên.

- Con đã nói với bố, anh ấy chỉ là bạn thôi.
- Trong mấy năm gần đây, anh ta đi đâu biệt tích... bố nhớ anh ta gặp chuyện gia đình lâm vào cảnh bi thảm. Bây giờ thì bố nghĩ bố đã biết anh ta ở đâu rồi.

Charity không trả lời, lái bố cô nói sang vấn đề khác. Họ nói chuyện một hồi hơi lâu, ông cho cô biết tin tức về gia đình, còn cô nói cho ông nghe chuyện khai mỏ vàng nghiệp dư của cô ở đây. Khi cô cúp máy chấm dứt câu chuyện với bố, cô liền bấm số máy gọi đến New York.

Cô bạn thân, Deirdre Steinberg, không trả lời cho đến khi máy nhắn sắp sửa được nối vào.

- Thì ra cậu có ở đấy à? - Charity nói - Nếu cậu bận, lần khác mình gọi vậy.
- Không, không, bây giờ là tiện rồi. Mình à, có bận, nhưng anh ta vừa mới

ra về.

- Ai, có hấp dẫn không?

- Nói thật với cậu, lạ Chúa, Charity, mình mong cậu đừng giận. Người ấy là Jeremy. Độ gần đây, bọn mình thường gặp nhau. Mình muốn gọi cho cậu, nhưng chắc cậu biết gọi cho cậu được thật quá khó. Đáng ra mình nên gửi thư điện tử cho cậu, nhưng mình nghĩ làm thế có vẻ vô tình. Mình thật không yên tâm về chuyện này, nhưng...

- Deirdre này, được rồi. Mình không buồn đâu. Thực vậy, mình mừng cho cậu. Mình không nghĩ cậu và Jeremy có thể yêu nhau, nhưng bây giờ thì mình nghĩ... có thể hai anh chị đẹp đôi đấy.

- Cậu nghĩ thế à? - Deirdre hỏi, giọng cô ta nghe hồ hởi, khoan khoái.

Charity ngẫm nghĩ rồi đáp:

- Phải, có lẽ mình nghĩ như thế - Deirdre mãi mãi là người vú em, là loại đàn bà thấy sung sướng khi làm việc gì cho người khác, không phải loại người thích phiêu lưu mạo hiểm. Chị ta thông minh, ăn mặc đẹp, hấp dẫn. Nhưng Deirdre mà yêu được Jeremy ư? Khó nói lắm, nhưng có thể họ sẽ được hạnh phúc khi lấy nhau.

- Nếu Jeremy làm cho cậu hạnh phúc, mình nghĩ đây là điều tuyệt vời. Cậu nói với anh ấy mình nói như vậy nhé, được không?

Hai người nói chuyện thêm một hồi lâu nữa, thổ lộ tâm tình cho nhau nghe. Rõ ràng Deirdre lo sợ về chuyện cô gian díu với người yêu cũ của bạn, và bây giờ cô cảm thấy nhẹ nhõm khi được nói toạc chuyện liên hệ của họ ra và sung sướng khi thấy tình bạn giữa Deirdre và Charity trong bao nhiêu năm nay không bị sút mẻ.

- Thế còn chuyện giữa cậu và chàng sở khanh ra sao rồi? - Deirdre hỏi - Jeremy có nói cho mình biết về anh ta. Mình không ngờ cậu không cho mình biết cậu đã gặp người khác... và không nói cho mình biết về anh chàng tao lao chỉ là bạn của cậu.

Charity cười.

- Phải, bọn mình chỉ là bạn thôi.

- Nhưng cậu đã ngủ với anh ta. Khi Jeremy trở về, anh ấy rất buồn.

- Mình đã ngủ với anh ấy, nhưng mỗi liên hệ, nếu đây là mối liên hệ, sẽ

không đi đến đâu. Call đã minh định như vậy rồi - Cô nói cho Deirdre biết Call là ai và về cái chết của gia đình anh.

- Chàng sở khanh là nhà tỷ phú McCall Hawkins à?

- Đúng thế, nhưng khi mình mới gặp anh, anh không có vẻ gì là nhà tỷ phú hết. - Cô nói cho bạn nghe nỗi đau khổ của Call khi vợ con chết và vì thế mà có thể anh sẽ không còn yêu ai nữa.

- Nếu thế thì tốt hơn là cậu nên thận trọng, bạn à, nếu không cậu sẽ mang khổ vào thân đấy.

Bây giờ lại bày trò khuyên nhủ. Nhưng chuyện quá trễ rồi, khuyên nhủ cũng bằng thừa. Cô đáp:

- Cám ơn, Dee, Mình sẽ cẩn thận.

Hai người nói chuyện thêm một lát nữa rồi cúp máy và cô đi xuống nhà.

Từ tối thứ Bảy tuần trước, khi hai người làm tình trên bàn ăn đến giờ, họ không làm tình lại lần nào. Hàng ngày cô nghỉ việc sớm, dừng công việc vét cát sạn, rồi sang nhà anh làm việc với máy tính quăng hai giờ, nhưng không ở lại đêm tại nhà anh. Có lẽ việc nhắc đến chuyện gia đình anh đã tạo nên cái rào cản giữa hai người, hay có thể vì anh muốn cho cô được yên ổn để làm việc.

Mặc dù anh không nói gì thêm về các chuyện có thể xảy ra cho anh, nhưng cô nghĩ có lẽ anh cho rằng việc cô ở lại đêm tại nhà anh có thể đẩy cô vào vòng nguy hiểm. Chiều hôm đó, anh đi phố có việc. Anh tìm xem thư từ của cô cùng với anh, và đem về gói tài liệu bố cô gởi cho cô. Khi vừa làm xong công việc trong ngày, cô liền nghiêm ngẫm số tài liệu được cắt ra từ báo cũ, cô hy vọng sẽ tìm ra được điều gì mới lạ.

Charity nhìn nội dung giấy báo vàng khè, dung báo cắt từ tờ Oregonian ở Portland ra ngày 18 tháng Tám năm 1869. Đây là lần đầu tiên từ khi cô bắt đầu công việc sưu tầm này, bây giờ cô mới có tài liệu đáng hi vọng.

Mãi cho đến bây giờ, lâu nay cô chỉ dồn hết công việc tìm kiếm về gia đình họ Doake, công việc này dễ dàng vì tất cả những người trong gia tộc đều cùng một họ, từ Emma Doakes, bà ngoại của mẹ cô, đi ngược lui đến Campbell Doakes, rồi bố của ông này là David Doakes đã di cư từ Ai Len đến Tennessee vào khoảng thập niên năm 1860.

Tìm cho ra được thông tin quả thật hết sức khó khăn, và mặc dù cô tin có người tổ tiên lâu đời của cô đã đến miền Tây, nhưng cô không tìm ra được người nào đã đến Yukon, hay thậm chí đã vượt qua sông Mississippi. Cô bắt đầu cảm thấy nản chí, nghĩ rằng có lẽ Call nói đúng và nguyên nhân đã thôi thúc cô du hành đến Yukon chắc sẽ mãi mãi không tìm ra được, và cô nghĩ rằng hiện tượng mà cô xem có vẻ như là ký ức ấy chỉ là sản phẩm của trí tưởng tượng mà thôi. Nghĩ thế, cô thấy bứt rứt khó chịu hơn bao giờ hết. Tình hình như thế cho đến ngày hôm nay.

Charity đưa tay sờ đồng tài liệu cắt từ báo cũ của bố cô gửi đến. Tờ nằm trên hết trông vàng khè và rách tươm hơn các tờ khác trong cả tập. Khi cô cẩn thận mở tờ giấy ra, nó rơi ra nhiều mảnh. Hết sức thận trọng, cô ráp mấy miếng rách vào với nhau rồi ngồi xuống, chăm chú đọc.

Bài báo viết về một người đàn ông tên là Jedediah Baker. Theo bài trên tờ báo được cắt ra, thì sau khi đã thực hiện chuyến đi dài bằng đường hỏa xa xuyên lục địa, Baker đã đến Portland vào cuối mùa hè năm 1869 để gặp người anh là Nathan, ông này trước đó đã di cư đến miền Tây trên đường mòn Oregon. Hai anh em đoàn tụ tại một buổi lễ đặc biệt, bài báo viết, được tổ chức tại tòa Thị sảnh địa phương.

Charity cảm thấy lòng hưng phấn vô cùng. Portland là một trong những địa điểm chủ yếu để tàu thủy xuất phát đi về hướng Bắc đến Yukon. Những tờ báo cắt ra được tìm thấy trong tập album ảnh cũ của gia đình mẹ cô. Cho nên rất có thể Jerediah và Nathan Baker có quan hệ máu mủ với cô.

Cô muốn sang nhà Call ngay, để xem thử cô có tìm ra được gì mới lạ không. Bây giờ là lần đầu tiên trong nhiều ngày rồi, cô lên tinh thần. Cô nôn nóng muốn biết ngay kết quả tìm kiếm ra sao.

Khi cô sang nhà Call, anh đang chuẩn bị đồ đạc để đi. Khi Toby mở cửa cho cô vào, cậu ta nói cho cô biết Call chuẩn bị để sáng hôm sau đi Seattle. Cô không muốn quấy rầy anh, nên cô ra dấu cho Toby biết cô muốn đi đâu, rồi bước vào nhà bếp và lặng lẽ đi vào phòng làm việc của anh.

Cô ngồi vào chiếc máy vi tính Call cho mượn, khai thác dữ liệu trên các mạng Internet. Hai tiếng kêu cắc vang lên, rồi địa chỉ www.Ancestry.com hiện ra. Charity đánh vào máy tên Jerediah Baker.

Suốt nhiều giờ liền, cô tìm từ trang web này sang trang khác: Các địa chỉ Oregon marriage index, historicaltextarchive.com, familysearch.org, cô tìm tất cả trang web nào có thể cung cấp được thông tin.

Dù sao thì công việc lần theo thời gian tới trước khó hơn là lần ngược lui theo thời gian. Cô tìm ra được con trai của Jerediah, ông Thaddeus Baker, sinh năm 1878 và tìm được người phụ nữ ông cưới làm vợ tên là Frances Phitzpatrick. Sáu người con của hai ông bà là Johnathan, Sarah, Thankful Baker, Melvina, Frederick, và Daniel.

Có một tên nghe quen quen. Cô lục tìm trong sổ tài liệu cô đã ghi chép, tìm trong biểu đồ cô đã in trong máy tính ra, cô thấy có tên giống cái tên trên máy tính, ôi trời ơi, đúng rồi!

Vào ngày 3 tháng Năm, năm 1920, Sean Doakes lấy một phụ nữ có tên là Sarah Baker. Sarah "Thankful" Baker. Thế là đúng rồi! Cuộc hôn phối giữa họ Doakes và họ Baker là nguyên nhân khiến cho có những tờ báo cắt nằm trong cuốn album. Charity cảm thấy tim đập mạnh. Gia đình Baker đưa gia đình cô đến vùng Tây Bắc Thái Bình Dương. Rất có hi vọng là Thaddeus Baker, bố của Sarah, tuổi đã trên hai mươi khi bắt đầu kỷ nguyên đổ xô đi tìm vàng.

Phải chăng Thad Baker theo chân đám người đổ xô đi tìm vàng để lên Yukon, hy vọng làm giàu không? Phải chăng ông cụ đã chứng kiến cảnh đau đớn khủng khiếp ở đây không? Có thể nào những ký ức của ông cụ đã truyền sang cho cô không?

Việc này còn nằm trong vòng tra cứu, tìm tòi kỹ lưỡng mới biết, nhưng cô đã cảm thấy có ít nhiều hy vọng. Cô muốn chạy sang phòng bên kia, nói cho Call biết khám phá mới của mình, nhưng anh vẫn còn bận việc, và cô cần xem thêm để có thể tìm ra được gì nữa không. Cô bèn lau hai lòng bàn tay lên đầu gối quần jeans, bắt đầu đánh vào máy lại, cố tìm xem các con của Sean Doakes và Sarah Baker có ai còn sống không.

Cô tìm xem từng người con một của họ. Emma, bà ngoại cô, Patrick và Phillip đều chết cả, nhưng Annie Mae và Mavie, hai người con đầu của các cụ, không có ghi ngày chết trên biểu đồ phả hệ của họ. Cô lần tìm nơi sinh của họ và cô nín thở.

Issaquah, Washington! Cả Annie Mae và Mavis Doakes đều sinh ra ở miền Tây! Sean và Sarah chắc đã sống ở Washington một thời gian rồi mới về Boston ở miền Đông, ở đây họ sinh ra những người con còn lại.

Hai người đàn bà chắc già rồi, Charity dựa vào ngày sinh của hai bà, cô thấy Annie Mae đã 82 tuổi, và Mavis thì 81 tuổi.

Cô nhìn ra cánh cửa ăn thông với nhà bếp. Call sẽ bay đi Seattle vào sáng mai. Issaquah chỉ cách đây có vài dặm. Charity căn môi. Thuyết phục Call để cho cô cùng đi với anh có được không nhỉ? Cô nghĩ chắc anh không muốn, nhưng mẹ kiếp, việc này rất quan trọng.

Charity nghiêng rằng. Call sẽ đem cô đi, nếu anh biết rõ chuyện này.

- Hãy quên đi, Charity, đây là chuyến đi làm ăn, chứ không phải đi ngắm cảnh đâu.

- Anh nghe đây, Call. Nếu em đi theo thì có gì khác đâu? Máy bay còn chỗ phải không?

- Chiếc phản lực có 8 chỗ ngồi. Chỗ không thiếu.

- Vậy thì có gì khó khăn đâu? Em hứa em sẽ ngồi xa anh. Anh nói anh biết rõ các phi công này. Lẽ nào chúng ta rớt máy bay lần nữa?

Anh quay qua cô, chống nạnh hai tay lên hông:

- Tại sao việc này quá quan trọng đến thế?

- Chắc anh biết lý do tại sao nó quan trọng rồi. Cuối cùng em đã tìm ra được manh mối. Em đã tìm ra được sợi dây liên hệ với em trong quá khứ. Ít ra là mối liên hệ của em với vùng Tây Bắc Thái bình dương.

- Cô nói về chuyện hai bà cô mà cô tìm ra là họ vẫn còn sống - Rất có thể là hai bà này đang còn sống và ở gần Seattle.

Anh thở dài, cào mấy ngón tay rám nắng lên tóc.

- Nhưng cho dù họ còn sống, làm sao em tìm cho ra họ?

Điềm tốt.

- Thoạt tiên em dựa vào tài liệu đã có sẵn... thông tin lấy từ xa. Có thể em sẽ có một địa chỉ trước khi chúng ta ra đi. Hoặc là em thử tìm họ trên máy tính. Nếu các phương pháp này mà không hữu hiệu, khi em đến đây em sẽ lục tìm các sổ sách ở tòa án để tìm họ.

Mặt Call có vẻ cau có. Rõ ràng anh không muốn đem cô đi theo, và nếu không đem cô đi cùng, anh cũng đau khổ.

- Nếu em ở đây thì có lẽ yên ổn hơn - Anh nói.

Bỗng cô phân vân không biết phải chăng lý do muốn để cô ở nhà là vì anh muốn che chở cho cô. Charity bèn thay đổi chiến lược:

- Anh chắc ở đây em sẽ yên ổn hơn à? Em sẽ ngồi trên máy bay với anh. Em nghĩ làm sao anh biết trước được máy bay sẽ không an toàn.

Cô nghĩ cô đã thuyết phục được anh. Cô thấy mặt anh hiện ra vẻ lo âu. Anh thở dài, thua cuộc.

- Thôi được, mẹ kiếp, đi thì đi. Ngày mai chúng ta sẽ đi sớm. Sáu giờ sáng trực thăng sẽ có mặt ở đây để đón chúng ta.

Charity che dấu sự vui mừng của mình.

-Cám ơn, Call - Cô bước đến chỗ anh đứng, nhón gót để hôn anh, nụ hôn dịu dàng ngọt lịm - Em sẽ phải tìm cách trả ơn anh.

Mặt Call ngả màu xanh đậm, anh đáp:

- Phải - rồi kéo mạnh cô vào lòng, nói tiếp - Có lẽ em phải trả ngay mới được.

Tối đó thật khuya cô mới quay về nhà.

Sáu giờ sáng còn sớm quá, nhưng ít ra mặt trời đã mọc rồi và cô đã quen với giờ giấc sớm ở đây rồi.

- Chiếc trực thăng đến đúng giờ - Call nói.

Máy bay máy loại Bell, sơn màu đỏ và bạc rất đẹp. Hai người chạy dưới cánh quạt quay phần phật. Họ ném hành lý ở lại đem lên máy bay, rồi leo lên, ngồi vào ghế ngồi bọc da rộng, buộc dây an toàn lại. Call nói gì đấy với phi công và chiếc trực thăng bay lên.

Một giờ rưỡi sau, họ đi trên sân bay ở Whitehorse, đến chiếc phản lực tư sang trọng.

- Chào ông Hawkins, rất sung sướng được gặp lại.

- Sung sướng được gặp lại các ông, Bill... Benjamin - Call bắt tay hai người đàn ông đứng dưới chân cầu thang. Bill Bandy gầy, xinh trai. Benjamin "Bing" Wheeler cao hơn, ngực và vai to hơn, tóc nâu đen và mặt rám nắng

đỏ au. Ông này không đẹp trai nhưng có vẻ mạnh khỏe của đàn ông, trông rất hấp dẫn, và Charity nghĩ đàn bà thường rất thích loại đàn ông như thế này.

- Đây là cô Sinclair. Cô ấy đi với chúng ta.

- Mời lên, thưa cô Sinclair - Bing Wheeler nói.

- Cám ơn ông

Họ leo lên chiếc cầu thang sắt, bước vào cabin máy bay. Trong cabin, đồ đạc thật sang, năm ghế ngồi bọc da láng lốt đệm thật êm, chiếc ghế nệm dài ba người ngồi, phòng tắm và quầy giải khát. Charity ngồi xuống chỗ đối diện với Call, tìm cô hời hợt, tai lắng nghe tiếng máy nổ ầm ầm. Chưa bao giờ cô đi phản lực cơ tư, cho nên cô cảm thấy rất sung sướng. Còn Call thì hình như chẳng để ý gì. Đây là lần đầu tiên cô thấy đời sống thực của anh trước khi gia đình anh gặp tai nạn, thấy rõ con người của anh trước đó. Cô nhìn về phía anh. Anh mặc chiếc quần jeans sạch, áo thun trơn đầu màu vàng, loại áo quần đáng ra anh nên mặc ở nhà. Nhưng mắt anh dán chặt vào tờ *Wall Street Journal*, người phi công đưa cho anh tờ báo này khi anh mới ngồi vào chỗ, và anh liền chăm chú ngay vào tờ báo.

Hôm nay trông anh có vẻ khác với mọi khi, khác ngay từ khi anh ra khỏi chiếc trực thăng ở Whitehorse và đi qua phi trường để đến chiếc phản lực thuê, giá đến hàng chục triệu dollars. Bước chân của anh có vẻ dài hơn, quả quyết hơn, và dưới chiếc áo thun màu vàng, hai vai anh trông rộng ra hơn, thẳng hơn trước rất nhiều. Trong mỗi cử động của anh, đều lộ vẻ uy quyền và trên nét mặt đẹp trai, hiện ra vẻ tin tưởng vào máy bay, niềm tin vững chắc, không lay chuyển.

Phi trường Seattle Tacoma, phi trường náo nhiệt nhất trong nước, đông đúc người khi chiếc phản lực chạy đến dừng ở trước phi cảng.

- Chuyển bay rất tuyệt - Call nói với Bill Bandy đang đứng nơi cửa buồng lái.

- Chúng tôi có kế hoạch bay về Whitehorse lúc 10 giờ sáng mai, nhưng chúng tôi linh động về vấn đề thời gian theo yêu cầu của ông. Nếu có gì thay đổi xin ông cho biết.

Call gạt đầu. Anh để tay lên eo cô, đẩy cô đi xuống máy bay.

Một chiếc xe đen dài đợi họ ở ngoài phi cảng. Người tài xế mở cửa, Call nhìn cô bước vào, ngồi vào ghế bọc da xám mềm mại. Anh bước theo cô vào xe và đóng cửa lại.

Từ sau tờ Newsweek, Call thấy Charity quan sát cảnh tượng rộng lớn trong xe. Những ngọn đèn trắng nhỏ chiếu sáng pano gỗ đen đóng trong xe và những bình rượu bằng thủy tinh trong quầy rượu gắn vào trong xe.

- Em không thể tin được chuyện này.

Call nhìn cô qua đầu tờ báo, hỏi cô:

- Không tin cái gì?

- Nếu có ai nói với em, lần đầu tiên em gặp anh là vào lúc em đi phản lực cơ với anh và ngồi trên chiếc xe hòm lớn màu đen, thì chắc em sẽ cho họ là đồ điên.

Môi anh nhếch lên một bên và hỏi:

- Sao? Em muốn nói bộ râu và mái tóc dài của anh làm cho em say mê phải không? - Đúng, và vì tính khí ương gàn của anh nữa - Cô nheo một bên mắt

- Đôi lúc tính khí anh rất chướng, anh biết không?

Anh cười khi nghe giọng trên chóc của cô, rồi nhìn cô chăm chăm khiến cô đỏ mặt.

- Chưa hết đâu, em yêu à.

Charity cười. Bao nhiêu căng thẳng trong người anh từ từ giảm đi, anh để tờ Newsweek xuống sang một bên rồi hỏi cô:

- Em đã đến Seattle lần nào chưa?

Cô lắc đầu

- Em rất muốn đến thăm.

Anh có vẻ khoan khoái, ngồi gọn trong chiếc ghế nệm bọc da.

- Tốt, vì anh rất muốn dẫn em đi thăm thành phố cho biết.

- Anh dẫn em đi chơi à?

- Phải, chắc anh sẽ dẫn em đi chơi. - Anh đã định nếu xong công việc, anh sẽ về ngay, nhưng nếu mọi việc diễn ra như kế hoạch đã vạch, thì không lý do gì không vui chơi một chút trước khi về nhà.

Charity nhìn anh, cô nhoẻn miệng cười thật tươi. Nhìn nụ cười dịu dàng ấm

áp của cô, bỗng anh cảm thấy ngực đau nhói. Đây là cảm giác lo sợ thâm nhập vào người anh, và anh ước chi đừng tình nguyện làm công việc ấy. Nhưng sự thực là anh muốn dẫn cô đi thăm thành phố.

Anh mong sao buổi họp với công ty Wild Card sẽ đem đến cho anh kết quả !

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 21

Họ đăng ký vào ở tại khách sạn Bốn Mùa tại phố Seattle, khách sạn là một tòa nhà lâu đời, tiền sảnh rộng rãi có cột bằng đá cẩm thạch và chiếc cầu thang hình xoắn ốc dẫn lên tầng hai. Sau nhiều tuần sống trong cảnh hoang dã của bang Yukon, Charity cảm thấy muốn véo vào người để tin chắc là mình không nằm mơ.

Họ đi qua tiền sảnh đến quầy đăng ký dài bằng đá cẩm thạch đen.

- Khách sạn này đắt tiền quá - Charity nói nhỏ. - Khi em yêu cầu đến đây với anh, em không nghĩ chuyện này. Có lẽ em nên ở nơi nào rẻ.

- Mẹ kiếp, em khỏi cần trả tiền phòng - Anh đáp, mắt nhìn cô, ánh mắt nhìn cô làm cho da thịt cô sồn ọc - Em phải ở với anh. Trong thời gian ở đây, anh muốn em ở gần bên anh để anh canh chừng em.

Charity không phản đối. Thế nào họ cũng làm tình, nhưng cô đã ở một mình nhiều đêm ở nhà rồi. Cô muốn ngủ với anh, nằm trong vòng tay anh. Cô muốn bữa sáng thức dậy bên cạnh anh.

Phòng họ đã được dành sẵn rồi. Cho nên công việc đăng ký rất nhanh, rồi họ đi theo người tiếp viên khách sạn lên phòng ở tầng thứ mười, căn phòng rộng rãi đẹp rộng rãi. Phòng thoáng đãng có nhiều ghế nệm dài và ghế bành bọc da màu be đậm, và chiếc bàn ở phòng ăn bằng gỗ gụ bóng láng rộng lớn đủ cho sáu người ngồi ăn. Khi người tiếp viên chỉ cho Charity thấy hai phòng tắm bằng đá cẩm thạch, cô cười toe toét, và Call bảo cô lựa một phòng mà dùng.

- Nếu cho lựa, em sẽ chọn phòng có nước ấm.

- Tốt, - Call nói, ánh mắt tinh quái - Và anh sẽ dùng chung với em.

Họ đã trải qua một buổi chiều rất thú vị. Call nhất quyết buộc cô phải mua áo mới để mặc đi ăn tối, cô chỉ chọn chiếc áo dài dệt kim màu đen ở một cửa hàng trong khách sạn. Khi cô đưa tay lấy thẻ ghi giá, anh giữ tay cô lại.

- Không quan trọng. Anh nôn nóng muốn em mặc thử cái áo xem sao.

Cô chọn đôi giày cao gót màu đen nơi tiệm giày dép ở bên cạnh đấy, rồi hai người lên phòng. Trước khi ăn, hai người cùng tắm trong bồn nước ấm, họ làm tình liên tục cho đến giờ ăn.

Đến giờ ăn, Call gọi khách sạn mang thức ăn lên phòng, nên chiếc áo mới vẫn còn móc trên giá.

- Em đừng lo về cái áo - Anh nói như thể anh biết cô đang nghĩ gì về giá cả cái áo và đôi giày, mà thực ra cô đang nghĩ thế. - Tối mai em sẽ mặc đồ mới.

Cô ngẩng đầu.

- Em nghĩ chiều mai chúng ta về rồi.

Anh nhún vai như thể chuyện ra về chẳng quan trọng gì.

- Ở lại thêm một đêm nữa chẳng chết ai. Nếu công việc diễn ra tốt đẹp, xong xuôi, chúng ta sẽ nghỉ ngơi, vui chơi thư giãn.

Cô nhón chân lên hôn má anh.

- Thế thì tuyệt quá.

Họ đi ngủ sớm, làm tình, cô lăn ra ngủ dễ dàng. Giữa đêm cô thức dậy, thấy Call đứng trước cửa sổ.

- Không ngủ được à? - Cô hỏi. Cô biết anh đang lo nghĩ về cuộc họp sắp đến, và thông cảm tình hình khó khăn của anh, cô không trách anh.

Anh trần truồng bước lui về giường, bước chân dài và nhanh.

- Có lẽ em giúp anh mới ngủ được - Anh nói rồi bước lên giường, chồm lên cô, và cô rên ư ử. Khi họ làm tình xong, lần này cả hai đều ngủ.

Sáng hôm sau, Charity thức dậy trễ hơn mọi khi. Cơ bắp hơi ê ẩm, người thỏa thuê lạc thú. Call đã đi rồi.

Cô thấy có tờ giấy ghi lời nhắn trên bàn ăn.

Anh đi giải quyết một vài công việc lật vật. Gặp anh dưới tiền sảnh lúc một giờ. Dưới tờ giấy chỉ ký Call.

Cô đã hi vọng sẽ gặp bà dì ở Issaquah. Công việc tìm ra tông tích bà chị đầu của hai chị em nhà Doakes không ngờ thật quá dễ. Bà Mavis Doakes có tên trong cuốn danh bạ điện thoại. Rõ ràng bà không lấy chồng. Nếu bà theo gia đình đến Boston lúc còn bé, thì chắc thỉnh thoảng bà có trở về nơi

bà đã sinh ra.

Charity chưa điện thoại đến cho bà. Cô đã định sáng nay sẽ điện thoại đến. Cô nhìn xuống tờ giấy nhắn tin, lời nhắn nghe kỳ cục quá. Cuộc họp làm ăn của Call đã được ấn định lúc một giờ chiều. Chắc chắn anh không có ý để cô đi với anh.

Nhưng dù sao cô cũng mặc bộ đồ vải lanh màu xanh cô đã mang theo, đây là một trong vài bộ áo quần cô dùng ở New York, cô đã mang theo lên Yukon. Cô đành phải hoãn cuộc gặp gỡ với bà dì đến chiều tối.

Khi cô xuống đến tiền sảnh khách sạn. Call đã đợi cô ở đấy rồi. Anh xách trên tay chiếc cặp da có dây buộc thắt tiền. Suýt nữa cô không nhận ra anh. Tóc anh cắt ngắn, chải ngay ngắn, anh mặc áo quần chắc đã mua ở nhà hàng Armani, comple màu xám tro có sọc, sơ mi trắng, cà vạt màu vàng đậm. Trông anh mặc áo quần đắt tiền này cũng thoải mái như khi mặc quần jeans, sơ mi len, và cô không khỏi nghĩ đến Max Mason, nhân vật này mặc áo quần dạ tiệc trông cũng khoan thai như mỗi khi mặc đồng phục ngự trang của lính biệt kích.

Call nắm tay cô khiến cô nóng ran cả người.

- Ta đi thôi - Anh nói - Chúng ta vào dự phiên họp. - Anh lôi cô đi.

Cô vội đi nhanh cho kịp anh. Đôi giày đế thấp màu xanh gỗ lèn nền đá cẩm thạch.

- Chắc anh không dẫn em theo vào họp chứ?

- Vào, anh dẫn vào.

Cô trì lại, buộc anh phải dừng bước.

- Tại sao?

Anh thở dài, quay nhìn cô:

- Vì anh muốn bảo đảm chắc chắn em đang được anh bảo vệ - Anh đi tiếp và lần này cô không trì lại. Anh dừng một lát ngoài cửa phòng họp. Như để trấn tĩnh, rồi đưa tay nắm cánh cửa bằng đồng nặng.

Call để tay lên hông Charity, giữ cho cô đi sát vào anh, dẫn cô vào phòng họp. Đúng như kế hoạch, những người khác đã có mặt ở đấy rồi.

Bruce Wilcox bước tới, ông ta ăn mặc rất chỉnh tề, mái tóc nâu nhạt, và cặp

mắt xanh thông minh.

- Chào Call, rất sung sướng được gặp ông. Tôi hy vọng chuyến bay hoàn hảo hơn lần trước.

Anh cười.

- Hoàn hảo hơn nhiều, tôi sung sướng nói thế. Rất sung sướng được gặp anh, Bruce - Wilcox đã được anh nói cho biết về chiếc máy bay. Ông ta là phó giám đốc ở công ty Datatron, nên mọi nguy hiểm cũng có thể xảy đến cho ông ta.

Ngoài Bruce, Charity và Call ra, trong phòng còn có ba người đàn ông khác nữa. Hai người thuộc phe này, một người khác thuộc phe kia. Cả ba đều to con, vạm vỡ, quay lưng vào tường, mắt nhìn ra cửa lớn và cửa sổ. Hai người đi với Ransitch; còn người kia tên Ross Hendersen, cổ thật to và đầu cạo trọc, đã làm việc cho Call trước đây, và bây giờ đến đây để làm vệ sĩ cho anh và Bruce.

Wilcox giới thiệu anh với người nhỏ con tóc đen, đứng gần đấy. Ông ta là Fredrico Ransitch.

- Tôi rất sung sướng được gặp ông - Ransitch nói

Call nhìn quanh phòng để tìm người đàn ông còn thiếu, căn phòng áp ván thật lịch sự, trang hoàng nhiều chậu trồng cây cọ, tranh ảnh lồng khung mạ vàng, và chiếc bàn gỗ gụ dài, quanh bàn là 20 chiếc ghế bọc nệm.

- Anh của ông đâu rồi? Ông ta chắc có đến với ông chứ?

Bruce Wilcox lên tiếng trả lời:

- Đến giờ phút chót thì Marco Ransitch không đến được.

- Thế à? Vậy thì thôi, tôi nghĩ buổi họp thế là xong. - Call lấy chiếc cặp da anh để trên bàn - Có lẽ lần khác vậy.

- Khoan! - Fredrico bước tới trước mặt anh - Chắc ông biết tôi đủ quyền đại diện cho anh tôi mà?

- Thế sao? Giao kèo đã ký kết là cả hai anh em phải đến - Call nhìn người đàn ông nhỏ thó, da ngăm đen, và bỗng một ý nảy ra trong óc anh - Dĩ nhiên là được, trừ phi Marco không biết chuyện rắc rối - Anh nhìn vào mặt Fredrico, cặp mắt tỏ vẻ lo lắng quay nhìn chỗ khác, và anh biết chắc chuyện đã xảy ra đúng như sự tiên đoán của anh.

- Anh tôi... không dính dáng gì đến việc làm ăn này.

Như vậy là Marco Ransitch không biết gì về việc làm ăn gian lận trên các trang Web của Wild Card. Fredrico bỏ túi tiền gian lận đó, và anh ta đến đây để cho anh trai khỏi tìm ra. Call mừng thầm trong bụng, anh nghĩ anh đã có nhiều lợi thế.

Anh đẩy nhẹ Charity tới trước:

- Tôi xin giới thiệu với ông. Bạn của tôi, người bạn rất tốt, cô Sinclair.

Fredrico cúi đầu chào lễ phép.

- Rất hân hạnh. Thưa cô Sinclair. - Nhưng gã có vẻ bức tức vì cô hiện diện ở đây. Theo gã thì càng có ít người biết về chuyện lường gạt của gã bao nhiêu càng tốt cho gã bấy nhiêu.

Quá tệ, cậu cả Freddy à. Đáng ra mày phải nghĩ đến chuyện ấy khi mày định giết cả hai chúng ta chứ?

- Thôi được, bây giờ thì ta rõ mặt trắng đen, Call nói, - Tại sao ta không ngồi xuống để bàn việc? - Anh để Charity ngồi xuống chiếc ghế êm ái màu be, anh ngồi bên cạnh cô và nhìn thẳng vào Fredrico.

- Tất cả chúng ta đều biết lý do tại sao chúng ta có mặt ở đây, cho nên ta khỏi cần đi vào chi tiết. Ta chỉ cần nhắc lại rằng, việc xâm nhập bất hợp pháp của các nhân viên của tôi vào công việc làm ăn của anh đã chấm dứt, và sẽ không tái diễn dưới bất cứ hoàn cảnh nào. Những hành động của họ diễn ra tôi không biết và không có ai biết hết. Tất cả thông tin mà họ xóay được đều ở trong cặp này. Tôi sẽ giao trả lại hết cho anh... với một điều kiện.

Fredrico ngồi thẳng người hỏi:

- Vậy bây giờ anh muốn có thêm tiền nữa, phải không?

- Ransitch, tôi không muốn đồng xu nào của anh đâu. Tôi có nhiều tiền rồi. Và công việc anh đang làm cũng giúp anh làm giàu rất nhiều - Call mở cặp, lấy ra tập hồ sơ dày cộm, để lên bàn và nói tiếp - Điều tôi muốn là anh phải chấm dứt việc sử dụng bất hợp pháp phần mềm trò chơi điện tử. Tôi muốn anh điều hành các mạng trò chơi điện tử theo quy định, thật thà và đúng luật.

Cặp mắt đen nhỏ nhìn Call. Ransitch nghiêng rằng.

Call vỗ lên tập hồ sơ:

- Ồ, còn một chuyện nữa. Nếu có chuyện gì xảy đến cho tôi, cho bất kỳ ai ở công ty Datatron, hay là cho bất kỳ ai nằm dưới sự bảo hộ của tôi - Anh nhìn Charity, ánh mắt đầy ý nghĩa - Thì bản sao tập thông tin này sẽ nằm trong tay nhà chức trách... và cũng sẽ đến tay anh của anh.

Một bàn tay của Fredrico bậm lại trên bàn. Gã im lặng một hồi lâu rồi gật đầu nhẹ nhẹ. Gã nói:

- Tôi sẽ làm như lời anh yêu cầu.

Call xô ghế đứng dậy:

- Thế là xong - Anh không nói đến chuyện rút máy bay hay lên án ai hết. Anh không có bằng cớ và thế nào Ransitch cũng chối - Chúng ta chắc không có chuyện gì rắc rối nữa. Phải không Fredrico?

- Không có gì rắc rối nữa - Gã nói.

Call đẩy tập hồ sơ trên mặt bàn đến cho gã:

- Hồ sơ này còn một phó bản hiện đang nằm trong tay một luật sư. Nếu anh không tuân thủ theo thỏa ước của chúng ta, thì ông luật sư này biết cách để sử dụng hồ sơ đấy.

Ransitch lấy tập hồ sơ:

- Tôi hiểu.

Call nhìn người đàn ông nhỏ thó đi nhanh ra khỏi phòng, hai vệ sĩ khổng lồ đi theo, đi bên họ, gã trông càng bé nhỏ hơn nữa.

Khi cửa phòng đã đóng, Bruce nói:

- Chúc mừng!

Charity nhìn Call cười:

- Phải, thật xuất sắc. Ông Hawkins này, khi ông mặc comple, ông là người rất hoạt bát.

Call cười với Charity, rồi nhìn ra phía cửa, nơi Fredrico vừa mới đi ra:

- Anh không muốn lôi em vào việc này, nhưng càng nghĩ đến việc này bao nhiêu, anh càng tin rằng nếu chúng biết em có tham gia vào, thì em càng yên ổn hơn bấy nhiêu. Thú thật, anh rất mừng khi thấy Fredrico gian lận như thế

- Anh muốn nói việc hăn lừa dối anh chứ gì?

- Phải, Maco Ransitch nổi tiếng là một khách hàng khó chơi.
- Tôi nghĩ chúng ta nên ăn mừng - Bruce nói - Hai người đã ai ăn trưa chưa?
- Tôi chưa - Call nói và nhìn Charity - Em đói không? - Mặc bộ đồ lạnh màu xanh đẹp để mái tóc vàng chải cao lên óng ánh, trông cô đủ đẹp để đi ăn rồi. A, nhưng chuyện này đợi tối nay hãy hay.
- Em hi vọng chiều nay đến thăm bà dì em - Cô nói - Nhưng em thấy anh trước rồi đi cũng được.

Call bóp mạnh cái khóa trên chiếc cặp, cảm thấy họ phải có cái gì ngon để ăn mừng.

- Nhà hàng *Georgian Room* rất tuyệt, nhưng anh phải để dành đấy cho tối nay - Hôm qua, sau khi hai người mua sắm xong, Charity đã vào căn phòng có trần nhà cao, cô đã ngắm nghía những cây đèn chùm bằng thủy tinh đẹp lộng lẫy. Tối qua anh đã định dẫn cô đến ăn ở đấy, và nếu họ không bận giao hoan giải trí, thì chắc có lẽ họ đã đến rồi.

Anh cố nghĩ đến một địa điểm khác. Anh nhớ ra và nói:

- Cách đây một khu phố có quán ăn nhỏ bán thức ăn cũng ngon lắm.
- Quán Sò chứ gì? - Bruce nói - Ngon đấy. Sao, Charity?
- Tôi thấy tuyệt đấy. Bây giờ tôi đã đói meo rồi.
- Khi ăn xong, anh sẽ đưa em đi thăm bà dì của em. Nghĩa là, nếu em không ngại có người đi cùng.

Charity nhìn anh, cười sung sướng, cô cảm thấy lòng hồi hộp một cách kỳ lạ. Cô đáp:

- Em rất thích có anh đi cùng.

Anh quay mắt nhìn chỗ khác, người rạo rức khó chịu.

- Vậy thì tốt - Anh quay qua nhìn người đàn ông lực lưỡng đang đứng dang hai chân một bên cửa - Ross, cảm ơn anh. Bây giờ công việc xong rồi. Tôi nghĩ chắc anh em nhà Ransitch sẽ không dám hó hé hăm dọa gì nữa đâu.

Khi anh xách chiếc cặp lên, anh liếc nhìn bộ mặt tươi cười của Charity, mạch máu trong người anh bỗng nhảy loạn xạ.

Nguy cơ từ công ty Wild Card thế là hết.

Sự nguy hiểm lớn nhất hiện anh đang đương đầu chỉ cách anh mấy tắc thôi.

Chuyện Call quá tuyệt vời trong buổi họp không làm cho Charity quên chuyện đến thăm bà dì theo kế hoạch cô đã định. Nhắc máy điện thoại trong phòng họp, cô bấm số máy của bà Mavis Doakes, rồi làm dấu thánh giá, cô cầu nguyện bà dì nhắc máy, và bỗng bà nhắc máy thật, vì có tiếng hỏi:

- Alô?

- Thưa có phải cô Doakes không? Mavis Doakes?

- Phải, ai đấy? - Giọng trả lời nghe già, the thé nhưng có vẻ thân thiện.

- Bà không biết cháu đâu. Tên cháu là Charity Sinclair. Cháu là cháu của bà, cháu ngoại gái của bà Emma, em gái của bà.

Đầu dây bên kia im lặng một hồi mới có tiếng đáp:

- Ở thế à, cháu gọi đến, hay quá!

- Cháu không biết... cháu ở Seattle hai hôm. Cháu muốn ghé thăm bà.

- Tốt, cháu cứ ghé. Bất cứ khi nào cũng được.

Cô hồi hộp:

- Chiều nay có được không?

Bà Mavis Doakes bằng lòng, Charity sung sướng ra mặt. Bữa ăn ở quán Sò với Call và Bruce Wilcox rất ngon và vui, nhưng trong khi hai người đàn ông nói chuyện làm ăn, thì trí óc cô bay bổng đi tìm người phụ nữ mà cô sẽ gặp chiều nay. Bà Mavis Doakes trông ra sao nhỉ? Bà biết gì về quá khứ có thể giúp Charity chứng minh cô có liên hệ mật thiết với Yukon không?

- Nào ta đi - Cuối cùng Call nói - Anh thấy hai ta đều rất nôn nóng đến gặp bà dì vừa mới tìm ra. Anh sẽ nói Joseph đánh xe và đón ta ở trước.

Con đường xe chạy ngoạn mục dẫn đến chân ngọn núi Cascade Mountains có cây cối rập rập không xa bao nhiêu. Phong cảnh trên đường đi thật hùng vĩ, mây lãng đãng trôi trên sườn đồi và không khí nặng hơi sương. Họ đến địa chỉ bà dì của Charity đã cho, rồi Call dẫn cô đi lên hiên nhà bằng gỗ lâu đời.

Nếu Charity tưởng tượng bà dì là người hoàn hảo, thì cô đã tưởng tượng đúng. Bà Mavis Doakes tóc bạch kim, da nhăn nheo, gầy và hơi còm,

nhưng nét mặt tươi cười, rạng rỡ, và nét tươi cười này giữ mãi trên mặt bà từ khi bà mở cửa đón Call và Charity.

- Cháu Charity, mời vào, mời vào - Mavis ôm ghì lấy Charity khi cô đi vào cửa - Cháu ngoại của Emma, tôi không tin nổi. Và nhìn anh chàng đẹp trai đi với cháu nè. Anh ta là ai thế cưng, có phải chồng cháu không?

Má của Charity nóng lên.

- Anh ấy là bạn cháu, dì Mavis à, đúng ra là bạn lân gia. Ảnh tên Call Hawkins.

- Rất hân hạnh được gặp cô. Thừa cô Doakes, Call nói, bóp nhẹ bàn tay bà già trong hai tay mình. - Cháu nghĩ Charity rất mong được gặp bà.

Bà già đỏ mặt, đáp:

- Mời hai cháu vào phòng khách ngồi nghỉ. Tôi đi bắt ấm nước lên lò để pha trà - Bà bước ra khỏi cửa, trên người mặc chiếc áo dài có hoa oải hương màu đỏ nhạt, mới giặt sạch sẽ và ủi thẳng thơm, trên cổ có may chiếc cổ cồn Peter Pan nhỏ trắng.

Ngôi nhà gỗ lâu đời bà đang ở nằm dưới chân ngọn đồi có lẽ đã được xây dựng vào thập niên 90, loại nhà mái có đầu hồi thò ra lơ lửng ở mái hiên. Phòng sách có kệ sách xây lõm vào tường có cửa đẩy bằng kính rất đẹp. Một chiếc khăn rộng đan nhiều màu sắc trải trên lưng chiếc ghế nệm dài và nhiều tấm thảm móc tay trải trên nền nhà lát gỗ tốt.

Bà Mavis đem trà vào, rót vào những cái tách sứ nhỏ xinh xắn, trong khi đó Charity nói cho bà nghe về mình và về gia đình mình. Cô nói đến chuyện phiêu lưu của cô đến Yukon và về việc sưu tầm quá khứ của cô.

- Mẹ cháu chết khi cháu lên 10. Cháu biết bà ngoại Emma, nhưng cháu chỉ tìm ra bà và bà Annie Mae mới cách đây hai hôm.

Mặt bà già bỗng thoáng buồn.

- Bà chị của tôi đã mất vào năm ngoái. Chị ấy được chôn ở nghĩa trang Settle.

-Ồ, cháu ân hận quá!

Mặt bà già vui vẻ trở lại, bà nói:

- Đời là thế thôi, cháu à. Trước sau gì chúng ta cũng phải từ giã cõi đời này, và trong lúc còn sống, chị Annie đã có cuộc sống rất thoải mái. - Bà Mavis

kể cho cô nghe một ít về cuộc sống của bà chị, Charity biết hai bà đã săn sóc nhau rất chu đáo.

Sau đó, họ nhắc lại quá khứ:

- Theo chỗ cháu tra cứu, mẹ của bà khi chưa lấy chồng tên là Sarah Thankful Baker. Có đúng thế không?

- Đúng, cháu à. Cụ lấy bố của bà tên Sean Doakes vào ngày ba tháng Năm, năm 1920 sau Lễ Phục Sinh. Cụ Sean Doakes là ông cố của cháu. Bà nhớ chuyện này là vì hai cụ thường ăn mừng ngày cưới, họ cho đó là ngày rất quan trọng.

- Còn ông của bà thì sao? Cháu rất chú ý đến cụ Thaddeus Baker, ông ngoại của bà cháu biết ông cụ sinh năm 1878. Vào thời đồ xô đi tìm vàng, chắc ông cụ mới quăng ngoài hai mươi tuổi. Cháu đang cố tìm xem thử không biết cụ Thaddeus có đi lên miền Bắc để tìm vàng không?

- Cháu muốn nói đến Alaska à?

- Phải, đến Skagway, rồi đi đến Yukon.

Bà Mavis cười. Bà uống một hớp trà, rồi để tách lên đĩa.

- Không đâu, cháu à. Ông ngoại của bà không bao giờ đi xa nông trại cũ của mình nằm ở ngoại ô Portland. Ông cụ rất yêu quý nơi ấy. Khi ông cụ mất, người ta chôn ông dưới cây thông ở trên đồi.

Charity cảm thấy lòng buồn dười dười. Cô đã đặt hết hy vọng vào giả thuyết này biết bao.

Bỗng Call lên tiếng

- Thế có ai trong gia đình đi không? Bà có biết ai trong gia tộc đi đến các mỏ vàng không?

- Ờ, hỏi thế thì lại khác rồi! Bà ngoại Frances. Bà có họ Phitzpatrick, vợ thứ hai của ông ngoại Baker. Ông cụ lấy bà sau khi bà vợ đầu chết vì sưng phổi

- Bà ngược mắt nhìn Charity rồi hỏi - Bà kể đến đâu rồi?

Charity chồm người tới trước trên mép ghế:

- Bà ngoại Frances của bà và chuyện đồ xô đi tìm vàng.

- Ồ, phải rồi. Bà cụ ngoại thường nói đến bà em Rachael đi đến khu mỏ có vàng.

Suýt nữa Charity làm đổ tách nước trà.

- Thế à?

- Đi là vì lúc ấy xảy ra chuyện bê bối. Bà ngoại của bà chỉ nói đến chuyện ấy khi bà già rồi. Chắc khi ấy bà nghĩ nói ra cũng chẳng thành vấn đề nữa.

- Tại sao đó là chuyện bê bối? - Call hỏi.

- À, bà Rachael không lấy chồng. Bà yêu một anh chàng đồ bác vô tích sự tên là Ian Gallanger, và hai người cùng bỏ trốn với nhau.

- Bà có tin chắc hai người chạy lên khu mỏ vàng không? - Call hỏi

- Ồ, chắc chứ, họ đã chạy lên đấy. Tôi có bằng chứng cụ thể - Bà già đứng dậy đi ra khỏi cửa.

Charity nhìn Call, vẻ hy vọng.

- Ít ra cũng có bằng chứng gì đấy, phải không? Anh không cho đây là chuyện ngẫu nhiên chứ?

- Chuyện này thật thú vị. Chắc không ngẫu nhiên đâu.

Nhưng cô đọc được tư tưởng của anh. Cho dù bà Rachael Phitzpatrick có đến Yukon đi nữa, thì chính bà Frances mới có liên hệ máu mủ với cô, chứ không phải bà Rachael.

Bà Mavis lê chân vào phòng lại.

- Bà Rachael khi từ Klondike trở về có mang theo cái này - Năm tay Charity, bà Mavis để cục vàng thật bự vào lòng bàn tay cô - Bà cất giữ cục vàng suốt đời, đến trước khi bà sắp chết mới đưa cho bà ngoại của bà. Bà ngoại không bao giờ bán, thậm chí gặp lúc ngặt nghèo mà bà vẫn không bán. Bà nói em gái bà đã trả giá rất đắt mới có cục vàng này, cho nên với bất cứ giá nào, bà cũng giữ cho kỳ được. Tôi thường khen cục vàng quá đẹp, nên khi bà qua đời, bà viết di chúc để lại cho tôi.

Charity bóp mạnh cục vàng, cục vàng lớn hơn bất kỳ cục vàng nào cô đã khai thác được ở mỏ Lily Rose. Cô nhớ đến những bức ảnh treo trên quán rượu Thợ Mỏ, nghĩ đến những người đổ xô đi tìm vàng đang lê bước leo lên Cầu Thang Vàng trơn trượt, và cô nghĩ đến những nỗi đau khổ của bà Rachael phải chịu đựng mới có cục vàng này.

- Chuyện gì xảy đến cho Ian? Ông ta và bà Rachael có lấy nhau không?

- Chắc là không. Bà ngoại tôi không bao giờ nhắc đến ông ấy và tôi không bao giờ hỏi bà làm gì.

Charity đưa cục vàng cho bà già.

- Cám ơn bà đã cho cháu xem. - Cô muốn trả lại cho bà Mavis nhưng bà già lắc đầu.

- Bà muốn cháu giữ lấy cục vàng. Bà giữ lâu rồi. Bà chẳng có con cái gì. Nếu sau này cháu cho con của cháu, thì chắc bà và bà ngoại Baker sẽ rất sung sướng.

Charity đầm đìa nước mắt, cô hỏi:

- Bà cho thật ư?

- Thật chứ, cháu.

- Vậy cháu hứa cháu sẽ làm theo lời dặn của bà.

Mavis đứng dậy để tiễn Charity và Call ra về. Charity nói với bà dì:

- Cháu hiện không có nhiều bà con ruột thịt còn sống, cháu ước chi sẽ được sống gần bà.

- Bà cũng thế, cháu - Bà Mavis quay qua Call, đưa hai cánh tay khẳng khiu ôm ghì lấy Call - Nào, bây giờ anh hãy chăm sóc nó chứ?

Call chỉ biết gật đầu. Từ lúc buổi họp kết thúc trong thắng lợi, anh thanh thơi, thoải mái, thường thức bữa ăn mừng, miệng cười luôn, chưa bao giờ Charity thấy anh vui vẻ như thế.

Bây giờ khi nghe bà Mavis thốt lên những lời tích cực, mặt anh lại có vẻ căng thẳng trở lại. Charity thở dài, cô hiểu ý nghĩa nét căng thẳng ấy.

Anh hãy chăm sóc nó. Khi chiếc xe hơi chạy trên con đường đồi núi để đưa họ về lại khách sạn Bốn Mùa, những lời nói của bà già đè nặng lên ngực Call như cục vàng nặng sáu pound. Chăm sóc đến cô là một trách nhiệm nặng nề mà anh không muốn mang lấy. Trước đây anh đã thất bại trong công việc này một lần rồi, anh đã vô trách nhiệm khiến cho gia đình anh phải chết. Bây giờ anh không muốn gặp phải thất vọng này thêm một lần nữa.

Anh ít nói khi trên đường về Seattle, mặc dù quanh cảnh trên đường rất hữu tình. khi xe đến khách sạn, anh bước ra khỏi xe và đi thẳng lên phòng. Charity nhìn anh đi đến chiếc bàn làm việc trong góc phòng và ngồi xuống làm việc.

Anh bấm số gọi Steve McDonald, nhà thám tử anh đã thuê để điều tra cho

anh. Call kể lại đầy đủ chi tiết buổi họp với Fredrico Ransitch cho nhà thám tử nghe và chỉ dẫn cho ông ta tiếp tục nỗ lực của anh, hy vọng xác nhận chính Fredrico là người chịu trách nhiệm trong việc ám hại mạng sống anh. Mặc dù Call tin chắc chắn dứt được nguy cơ gặp nguy hiểm, nhưng anh không phải là người dễ tin vào mọi việc sẽ diễn ra như ý mình mong muốn. McDonald nói ông ta sẽ điều tra cẩn kẽ.

Sau đó, Call gọi cho Peter Held. Trước khi rời Yukon, anh đã gọi cho Peter hai lần, nhưng Held không có mặt ở đấy và máy ghi lời nhắn đã được nối vào. Anh nhắn tin yêu cầu Peter gọi lại, nhưng mãi đến bây giờ cậu ta vẫn biệt vô âm tín. Anh nghĩ Held đang còn trong tình trạng nghỉ ngơi cho lành các vết thương nên chắc cậu ta ở trong thành phố thôi.

Mẹ kiếp, nếu Marybeth Allen còn làm việc cho anh, thì thế nào anh cũng đã gặp Peter rồi. Cô ta thế nào cũng tìm ra Peter.

Thì giờ trôi qua nhanh. Quyết không để cho mình rơi vào vết xe cũ, vì quá lo lắng công việc mà đã hủy hoại cuộc sống như bốn năm về trước, và cảm thấy hơi có lỗi vì đã thất hứa với Charity, dẫn cô đi xem thành phố, nên anh rời khỏi bàn làm việc đến chỗ cô đang ngồi đọc cuốn tiểu thuyết phiêu lưu mạo hiểm. Cô đã thay quần jeans và áo len mỏng, chuẩn bị tư thế để thực hiện dự kiến trong đầu óc.

- Chúng ta còn hai giờ nữa mới đến giờ đi ăn. Tại sao anh không bảo Joseph đánh xe chở ta đi xem phong cảnh một vòng, có lẽ ta nên ghé Pike Street Market xem qua cho biết chứ?

Charity cười với anh, nụ cười làm cho người ta đứng tim.

- Em rất thích - Cô để sách xuống, nắm tay anh, anh cảm thấy bàn tay cô như có ma lực làm cho anh cảm thấy bàng hoàng.

Bàng hoàng vì đây là lời cảnh cáo.

Call làm ra vẻ không lưu tâm đến nó.

Ít ra cũng không lưu tâm cho đến khi về nhà.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 22

Ngồi sau bàn làm việc bằng gỗ hồng lát mướt trong văn phòng thoáng đãng ở trụ sở chính tại San Fransisco, Gordon Spears quay mặt khỏi bức tường kín và cảnh tượng ngoạn mục trên Cầu Vịnh Oakland, để chăm chú nhìn vào màn hình máy tính. Con chuột phát ra hai tiếng cắc, dữ liệu về thị trường bạch kim mới nhất hiện ra trên màn hình. Giá cả thị trường hôm nay tính theo đôla Mỹ trên một ounce là \$4.25

Bạch kim, thứ kim loại đắt nhất thế giới, giá cả tăng hàng ngày. Đây là kim loại mềm mại, dễ uốn nắn, không oxy hóa và cách nhiệt. Kim loại này có giá trị vào vì nó được đem áp dụng vào việc sản xuất bộ phận lưu trữ dữ liệu trong ổ cứng.

Hầu như 90% ổ cứng trong máy tính đều có chứa bạch kim ở trong các lớp từ tính. Vì nhu cầu tạo ra bộ phận lưu trữ dữ liệu càng ngày càng nhiều, nên nhu cầu và giá cả của chất kim loại này càng ngày càng nhiều. Đây là vấn đề khó khăn mà tất cả các nhà sản xuất phải đương đầu, nhưng chung qui những người mua phải gánh lấy hết. Trừ phi có kẻ nào khám phá được cách dùng kim loại khác rẻ tiền hơn mà vẫn giữ được chất lượng cũ hay có hiệu quả cao hơn.

Nếu gặp trường hợp như thế này mà công ty của Gordon, Công ty Global Microsystems và các nhà sản xuất khác vẫn bắt buộc phải sử dụng sản phẩm đắt tiền hơn thì chắc họ phải lâm vào cảnh thua lỗ.

Nghĩ đến chuyện ấy, lão lại nổi giận, Gordon lại lấy điện thoại di động trong hộc bàn bấm số cho Tony King.

Chuông mới reo hồi đầu, gã đã trả lời:

- Tôi trông tin của anh đây – Gordon nói, giọng cau có - Chuyện đi đến đâu rồi?
- Từ từ, đừng nôn, vấn đề đang nghiên cứu.
- Thế à?

- Tôi nói được là được, ông không nhớ sao? trước hết, sau khi đã được thuyết phục thân mật, Peter bằng lòng dẫn cô bạn gái đi nghỉ hè lâu dài ở Hawaii. Như thế hoãn cho ta được một thời gian.
- Dù sao tin này cũng tốt đấy – nhưng cho dù hoãn được một thời gian chuyện này cũng không ngăn được Hawkins... thực hiện kế hoạch của nó.
- Tôi vẫn lo đến chuyện ấy chứ. Tôi đã có một người ở tại chỗ ấy rồi.
- Cái anh chàng dùng trước đây chứ gì?
- Stan được việc lắm, chỉ có điều hắn không thích vội vã. hắn thích mọi việc trơn tru, sạch sẽ, và tôi cũng thế.
- Điều ấy cả ba chúng ta đều cần. Nói với hắn lần này phải làm cho tốt, nói với hắn lần này chúng ta cần hắn làm cho xong ngay.
- Có chuyện gì nữa không?
- Công việc ở đây suôn sẻ tốt đẹp – Gordon đáp – Cho tôi gửi lời chúc sức khoẻ đến Alice và các cháu.

Gordon tắt máy, cảm thấy khoan khoái hơn, mừng rỡ như bao nhiêu lần Tony ra tay hành động. Hai người cùng hợp tác với nhau rất tốt. Trong vài năm nữa thôi, họ sẽ làm ra hàng triệu đôla. Và nếu mọi việc tiến triển đúng theo kế hoạch của họ, tình hình còn tốt đẹp hơn thế nữa. Lão sẽ về hưu đúng như kiểu lão mơ ước: những chiếc du thuyền dài 100 feet, những cái villa đẹp tuyệt vời, những chiếc máy bay phản lực tư sang trọng.

Và gia đình vợ lão, giàu có với đồng tiền dơ bẩn, thế nào cũng phải kính trọng lão chứ không còn dám khinh chê lão, làm như lão chỉ là đồ chế tạo áo quần rẻ tiền, chứ không phải người sáng chế phần mềm tình vi.

Nghĩ thế, lão mỉm cười, khoan khoái và quay lui với máy vi tính. Nếu lão muốn chuyện này tiến hành êm đẹp thì lão phải giải quyết cho xong các vấn đề khó khăn của lão.

Ngồi tại văn phòng của ngân hàng Mỹ quốc đặt tại thành phố L.A, Tony King gọi điện thoại cho Stan Grossman ở Dawson City.

- Tôi đang giải quyết vấn đề khó khăn. Thằng này không thể đoán trước được. Tôi đã nghĩ ra được hai biện pháp cụ thể, nhưng phải rất thận trọng mới được.

- Tôi biết anh muốn dùng người hợp tác ở địa phương.
- Đúng thế. Khổ nổi là nhiều lúc ta phải mềm dẻo mới được.
- Held đã rời khỏi thành phố hai tuần, như thế chúng ta sẽ có thêm thời gian.
- Hai tuần có thể vừa đủ cho chúng ta.
- Phải tranh thủ làm cho xong – Tony gác máy. Stan không thích công việc của hắn bị ai thúc hối, nhưng kệ xác nó, phải tay làm mới có hàm nhai chứ. Gã ngồi dựa người ra ghế, nhìn bức ảnh nhỏ trong khung bạc, bức ảnh chụp hình Alice và cặp song sinh con gà, Roger và Tony con. Hai thằng bé dễ thương đấy chứ, Tony nghĩ, quả vậy, cảnh gia đình dễ thương. Gã mở hộp bàn lấy ra bức ảnh chụp gã với Gidget, người bạn gái lâu năm, bức ảnh mới chụp vào đêm giao thừa vừa rồi. Cô ta cao, tóc vàng, khêu gợi, cự diễn viên điện ảnh, cặp vú to bằng hai trái dừa, còn cái miệng như chiếc găng lụa.

Gã không để cả hai bức hình lên bàn vì sợ Alice bất thần đi vào phòng, nhưng gã rất thích ngắm bức ảnh chụp gã với Gidget này. Nhìn bức ảnh gã có thể hình dung ra nụ cười khêu gợi và thân hình đẹp đẽ của cô nàng. Gã nghĩ đến số tiền rất nhiều gã đã chi cho cô ta để được hưởng hạnh phúc với cô, và gã hy vọng lần này Stan sẽ hoàn thành nhiệm vụ xuất sắc.

Cuộc sống trở lại bình thường ở mỏ Lily Rose.

Chiếc trực thăng đưa Call và Charity về tới nhà vào tối qua, con chó Kodiah, ở với Smoke và Toby, liền nhảy vào vòng tay cô ngay khi nó thấy cô. Charity ôm ghì lấy thân hình nhỏ bé của con chó vào lòng, vuốt ve bộ lông nâu rậm.

Call đưa cô và Kodiah về nhà cô, nhưng anh từ chối lời cô mời anh ở lại ăn tối và ở lại đêm với cô. Anh trả lời anh phải về nhà để làm công việc cho xong, và từ đó cô không gặp anh lại.

Cô nghĩ anh đã tìm cách lánh mặt, nhiều lần anh làm như thế rồi. Cô cảm thấy khi rời Seattle là anh ta tìm cách rút lui. Nhưng cô vẫn hy vọng anh không thể dứt khoát được.

Mặc dù cô rất buồn nhưng cô vẫn để anh yên một mình, cô làm việc bình

thường.

Khổ thay, khi bắt tay vào việc, cô gặp khó khăn xảy ra.

- Máy vét hỏng rồi – Bà Maude nói, miệng ngậm đầu ống vố không có thuốc – Có cái gì đó làm cho máy không chạy được.

- Làm sao lại có chuyện hỏng máy được? máy còn mới toanh mà.

- Đôi lúc người ta vẫn gặp phải cái máy cà tàng.

Charity lấy điện thoại di động lên để gọi thợ máy. Công ty bán dụng cụ khai thác vàng D.K chỉ chuyên bán thiết bị khai mỏ thôi, còn thợ sửa chữa máy móc thì phải đợi cuối tuần mới có.

- Tốt – Cô đáp - Vậy tôi sẽ mang máy đến tận nơi.

Với sự giúp sức của Toby và Jenny, họ lôi cái máy nặng trĩu lên bờ suối. Máy để sau chiếc Explorer không vừa, nên Toby phải sang mượn chiếc Chevy của Call, chiếc xe tải nhẹ này có trọng tải đến hơn ba tấn. Cal đi theo cậu ta để giúp họ một tay đưa máy lên xe. Charity nghĩ anh chỉ sang một cách miễn cưỡng thôi, và nhờ lực lượng đông, nên họ đưa được cái máy lên thùng xe.

Charity, Jenny và Toby phải mất gần một giờ mới lái xe ra phố, đến tiệm sửa máy được. May cho họ là ngay khi họ còn ở đấy, người thợ máy đã tìm ra nguyên nhân làm cho máy hỏng.

- Cát vào trong bình xăng – Anh ta nói – Hình như có người bất cẩn làm cho cát để cát lọt vào.

Charity cau mày.

- Chỉ hỏng có thể thôi à?

- Theo tôi thì chỉ có thể.

- Đáng ra ta phải nghĩ đến chuyện như thế mới phải – Toby nói – Chúng ta quá chủ quan không nghĩ đến chuyện này. Tôi xin lỗi, Charity.

- Không phải lỗi cậu... - Cô thở dài – Chuyện xui xẻo thôi... làm ta mất công một ngày.

Toby cố nín cười và ngay cả Jenny cũng thế. Toby hỏi lại như muốn đùa:

- Chuyện xui xẻo à?

Charity nhìn cậu ta:

- Nói thế không đúng sao? mẹ tôi thường nói như thế đấy.

Toby vừa đi đến chiếc xe tải vừa cười khúc khích.

Máy chạy lại tốt rồi. Họ ghé vào quán Klondike Kate để ăn cái gì. May thay là cô gái tóc đỏ đã không có mặt ở đây. rồi mua một ít nhu yếu phẩm mới trở về.

Hắn Call thấy xe họ chạy ngang qua nên anh sang nhà cô để giúp mọi người đưa máy xuống xe.

- Chữa nhanh quá – Anh nói – Anh tưởng em phải để đó hai ngày mới xong.

- Chỉ có cát vào trong thùng xăng thôi – Charity đáp.

- Anh ngạc nhiên sao Toby không tìm ra. Cậu ta rất giỏi về máy móc mà.

- Đáng ra tôi phải biết mới đúng – Toby nói với vẻ ân hận – Khi nào đổ xăng vào, chúng tôi thường rất cẩn thận.

Call giúp họ đưa máy xuống suối, anh lội xuống nước, người chỉ mặc quần cụt kaki dùng leo núi, để lộ cặp chân dài, rắn chắc, trông rất tuyệt vời. Anh ướt hết quần khi họ ráp cái phao giữ máy đứng yên tại chỗ dưới suối.

Call dán mắt vào chiếc áo thun của Charit ướt dính sát vào ngực, nhưng anh không nói gì, mà chỉ xin lỗi rồi quay về nhà.

Hai ngày trôi qua, công việc trôi qua đều đặn, nhưng cô không thấy Call xuất hiện. Cô không biết anh làm gì và ước chi anh sang chơi, nhưng cô biết chắc anh không qua. Ngày nào cô cũng nhớ anh, nhớ những lúc ngủ với anh, nhớ cảnh làm tình với anh. Cô nghĩ nhớ như thế rất nguy hiểm, vì cuối cùng cô cũng phải rời Yukon. Khi về lại New York, có lẽ không bao giờ cô gặp lại Call nữa.

Nghĩ thế, tim cô đau nhói. Lần đầu tiên cô chấp nhận sự thật phũ phàng sẽ xảy ra, và sự thật này đã làm cô đau đớn tận tâm can. Cô đã yêu Call. Yêu say đắm, và cô không muốn rời xa anh. Nhưng cô không thể ở lại Yukon mãi được, và cho dù có ở lại được đi nữa thì chắc Call cũng không muốn.

Cô càng lúc càng buồn. Đêm cô khó ngủ, và khi ngủ được, cô lại nằm mơ. Tối đó cô nghĩ đến cuộc gặp gỡ của cô với dì Mavis, và có lẽ đây là nguyên nhân khiến cô nằm mơ.

Dì Mavis đã nói bà Rachael Phitzpatrick có đến Yukon cách đây 100 năm để tìm vàng. Bà quay về với cục vànggh khá lớn để chứng minh việc bà có

đi tìm vàng. Bà Rachael không phải tổ tiên trực hệ với Charity, mà chỉ là bà dì xa. Nhưng căn cứ vào phần tra cứu Charity đã thực hiện, và theo sự tin tưởng của cô về mối liên hệ giữa cô với bà dì ấy, thì dù sao những ký ức về miền Bắc của cô cũng rất thú vị.

Có lẽ vì suy nghĩ đến bà Rachael mà cô đã nằm mơ. Cô quả quyết như thế, vì bản chất của cô thường bình tĩnh, tự chủ. Đêm đó, trong giấc ngủ say, cô đã mơ thấy cảnh tuyết lở, cả một khối tuyết khổng lồ như ngọn núi rơi xuống đồi. Cô mơ thấy một người đàn ông mặc đồ len kín từ đầu đến chân bị chôn vùi dưới đáy tuyết khổng lồ ấy. Mọi người chạy đến, đào bới nơi chỗ ông ta bị chôn sống.

Trong giấc mơ, cô thấy mình ở trong số người này. Cô thấy họ đau đớn, thất vọng, và rất chua xót trước cảnh chết chóc này.

Rồi bỗng có một phụ nữ xuất hiện, nhưng cô không thấy rõ mặt bà ta. Ngay khi Charity đã thức giấc, tim cô vẫn còn đập thành thịch, mồ hôi ướt cả áo ngủ, và cô vẫn còn thấy trước mắt cảnh người phụ nữ đào bới đồng tuyết như điên. Váy của bà ta ướt mềm dính sát vào quần lót bằng len bà mặc cho ấm, mấy ngón tay bà tê cứng, và tim bà... Cô cảm thấy tim bà như thể vỡ làm đôi.

Sau đó mỗi khi nghĩ đến chuyện này, Charity lại thở dài. Những giấc mơ diễn ra rất tức cười. Làm sao tin được chuyện trong các giấc mơ.

Thế nhưng khi cô lấy cục vàng trong tủ ra, nhìn nó lóng lánh trong ánh mặt trời ban mai, cô không khỏi tự hỏi phải chăng cô đã có phần thiếu sót trong lúc tra cứu, và phải chăng trong giấc ngủ, giấc mơ đã làm hiện lên một phần ký ức lâu đời nằm tiềm ẩn trong tiềm thức của cô.

Thêm một ngày nữa trôi qua, vẫn không thấy Call xuất hiện, nỗi buồn của Charity càng lúc càng nhiều thêm. Không biết giải bày tâm sự cùng ai, cô quyết định đi đâu để giải khuây, nên đề nghị họ nghỉ việc sớm vào chiều thứ Tư để về phố xem chiếu bóng.

- Và lại tôi cũng vừa hết rau và sữa – Cô nói với một nhóm người đứng ở dưới thềm nhà – Đáng ra tôi mua các thứ ấy hôm chữa máy ở Dawson, nhưng hôm ấy vì cứ lo cho cái máy nên tôi quên mất. Quý vị thấy sao?

- Tôi phải hỏi ý kiến của Call – Toby nói – Để xem chiều nay ông có cần tôi làm gì không đã. nếu tôi đi được thì quá tuyệt.

Ngay cả bà Maude cũng bằng lòng đi. Khi họ thấy Toby quay lui, miệng cười toe toét, đưa hai ngón cái làm dấu, tất cả đều leo lên chiếc Explorer. Charity nỗ máy, quay một vòng và cho xe chạy đi.

Khi xe chạy qua chiếc cầu gỗ ọp ẹp bắc ngang trên suối, cô nghe có tiếng gì gầy vang lên âm âm rồi đuôi xe như rớt xuống khỏi họ.

Charity và Jenny hét lên khi chiếc cầu sập xuống ở một đầu, cách mặt cầu chừng 4 feet, làm cho mọi người xóc nảy lên đau tận xương, và chiếc xe trượt lui xuống dòng suối. Nước ngập quá bánh xe, nâng đuôi xe lên, đẩy đuôi xe ra khỏi mặt cầu cho đến khi các bánh xe sau mắc kẹt vào đá ngầm dưới nước. May thay gặp lúc mùa hè, nước cạn. Charity thấy họ thoát được nguy hiểm, bèn thở dài nhẹ nhõm.

Cô nhìn Maude ngồi ở ghế trước bên cạnh cô và nói:

- Đáng ra tôi phải chữa lại cây cầu như đã định mới đúng.

Maude nhìn ra kính chắn gió phía trước, bây giờ đang chống lên phía trên, họ thấy bầu trời rất rõ.

- May thay là chưa đến mùa mưa.

ở ghế sau, Jenny cười khúc khích.

Charity nhìn bà Maude, rồi tất cả mọi người cùng bật cười.

Cuối cùng mọi người bình tĩnh trở lại, và Charity thở dài nói:

- Thôi, hết đi, quý vị, chúng ta không đi phố nữa.

Họ bước ra khỏi xe, lội xuống nước, leo lên phía bên kia đường đối diện khu đất của cô để xem cầu hư hỏng ra sao.

- Quý vị nghĩ sao? – cô hỏi mọi người.

- Trên xe jeep của Call có máy tời, để tôi đi tìm ông ấy.

Toby theo con đường đất đến nhà Call, tìm Charity đập mạnh. Nhiều ngày rồi cô không gặp anh, cô biết thế nào anh cũng đến giúp họ, nên cô cảm thấy bồi hồi sung sướng. Mẹ kiếp, trông cô nhếch nhác quá.

Chỉ một lát sau, chiếc jeep đen của Call xuất hiện. Anh cho xe dừng ở cầu và tắt máy. Charity nhìn anh bước ra khỏi xe để xem cầu hỏng ra sao, cô thấy anh cào tay lên vuốt tóc.

Lạy Chúa, trông anh tuyệt quá!

- Anh giúp kéo xe lên được không? – Charity hỏi, cố giữ vẻ bình thản, lòng cầu sao anh giúp được.

- Được, không khó gì.

Cô nhẹ người, lòng hồi hộp một cách kỳ lạ. Anh mặc cái áo thun màu xanh đen và quần cụt kaki leo núi, anh kéo sợi dây cáp to bự nơi máy tời ở trước xe jeep, bước tới chiếc Explorer, lấy cái móc ở đầu sợi dây cáp móc vào cái móc ở dưới thanh chắn trước cửa xe cô.

Khi đã kiểm soát kỹ càng, anh mở máy cho bánh xe ở máy tời quay, cuộn sợi dây cáp lại, lôi chiếc Ford ra khỏi nước, chạy lên cầu. Máy tời từ từ quay, lôi chiếc xe lên khỏi chiếc cầu bằng ván cũ bị sập nằm nghiêng chạy lên đường đất xa với bờ suối Ngựa Chết.

- Đáng ra em phải chữa lại chiếc cầu – Charity nói, cô không nhìn Call, vì sợ anh biết cô quá nhớ anh.

Call cởi giày và vớ ra để lộ xuống nước xem cầu bị hư hỏng ra sao. Anh nói:

- Anh biết trông chiếc cầu có vẻ như muốn sập bất cứ lúc nào đấy, nhưng lão Mose cách đây hai năm có chữa lại cho chắc mà. – Anh bước đến bờ suối rồi lộ xuống nước, đến chỗ cầu bị gãy sập, nhìn bên này rồi bên kia.

- Charity, em đến đây mà xem.

Cô cũng mặc quần cụt như anh, loại quần có nhiều túi, hai chân hơi rám nắng vì làm việc ngoài trời. Cô làm như anh: cởi giày và vớ rồi lộ xuống suối, nước lạnh ngắt, mặc dù trời tháng 7 nắng nóng.

- Sao thế?

- Nhìn chỗ bị gãy đây nè. Em thấy chỗ gãy chưa?

- Em thấy rồi.

- Mặt gỗ ở chỗ gãy trơn láng.

Cô đưa tay sờ vào mép gỗ bị gãy, bỗng cô rùng mình, run sợ.

- Trông như bị ai cưa đứt.

- Đúng. Chỗ bị gãy thì gỗ ghề, lởm chởm, nhưng chỗ bị cưa thì trơn láng.

Có ai cưa đi một phần trụ cầu. Khi có xe chạy nặng, cầu sẽ sập.

Cô cảm thấy sợ đến run người.

- Anh có nghĩ chuyện này có liên quan đến...
 - Không. Cho dù cái cầu có sập đi nữa, thì mùa này cũng không có nguy cơ gây thương tích trầm trọng. – Anh nắm tay cô, giúp cô lội lên bờ suối, đi đến nơi chiếc Ford đang đậu.
 - Cách đây hai ngày, máy vét của em bị hỏng. Hôm nay cầu sập – anh nhìn lên đồi về phía bắc của nhà cô – Anh nghĩ có kẻ muốn dạy em một bài học. Charity nhìn theo ánh mắt của anh, bỗng cô nghĩ ra ai đã cứa cầu.
 - Buck rồi!
 - Anh đoán thế. hấn tức vì em đuổi hấn. Anh nghĩ hấn muốn trả thù... hay có thể hấn cho em thấy em cần hấn giúp em điều hành công việc ở Lily Rose. – Call đi đến phía xe jeep – Anh phải đến nói chuyện với gã nhân viên cũ của em mới được.
- Charity chạy theo anh.
- Em đi với anh.
- Anh nhìn cô, cô nghĩ chắc anh từ chối, nhưng anh gật đầu.
- Đợi anh tháo cái móc ở máy tời rồi chúng ta sẽ cùng đi.

Khi chiếc jeep chạy lên đồi, tung lên phía sau đám bụi mù trời, Toby đứng bên cạnh bà Maude và Jenny, cậu ta nói với họ:

- Vì chúng ta sẽ không đem xe về nhà cô Charity được, vậy tại sao chúng ta không lái đến nhà ông Call, ít ra cũng làm cho rộng đường. ở đây ta kiếm cái gì mát để uống, đợi hai người trở về.
- Hai cháu đi đi – bà Maude nói – Tôi phải về nhà. Xe tôi không thể qua suối được cho đến lúc cầu sửa xong, mà đi bộ có lợi cho sức khỏe nữa.
- Thật không nội?
- Cháu đi với Toby. Charity cho ta nghỉ chiều nay. Vậy cứ đi đâu chơi cho hết buổi.

Thế nào Toby cũng phải hôn cô. Cậu đã mời Jenny đi phố chơi với cậu vào tối thứ Sáu, nhưng cô từ chối và cuối cùng cậu đợi Call đi Seattle về, sáng hôm sau mới đi. Rõ ràng Jenny còn e thẹn, rụt rè với cậu, mặc dù cậu thấy cô đã có ý thích cậu.

Hôm nay trông cô thật xinh, mái tóc màu nâu nhạt uốn cong bay lất phất trong gió và hai má ửng hồng vì ánh nắng mặt trời. Cậu nhìn chăm chăm vào mặt cô. Trên chiếc áo trông đầu rộng thùng thình bị ướt nước, cậu thấy lơ mờ hiện lên cặp vú và hai đầu núm vú nhỏ cứng.

- Anh có tin Buck Johnson cửa cho sập cầu không? – Cô hỏi khi cậu giúp cô bước lên chỗ ngồi phía trước chiếc Explorer, cậu cẩn thận tránh nhìn vào nơi không nên nhìn.

- Ông ta thuộc loại người dám làm những việc như thế - Toby đóng cửa, đi vòng qua phía bên chỗ tài xế ngồi, lên xe và nổ máy.

- Thế thì ông ta quá ti tiện – Jenny nói – Tôi cũng đã từng gặp một người như thế.

Toby nhìn cô, lái chiếc xe vào con đường đất, rồi rẽ vào chiếc cầu sắt chắc chắn do Call xây dựng trước nhà anh.

- Hẳn là ai thế? – Toby đậu xe trên bãi đậu gần bên nhà xe và tắt máy.

- Anh chàng tôi thường hẹn hò đi chơi.

Khi cô không nói gì nữa, cậu giúp cô xuống xe rồi nắm tay cô.

- Tên hẳn là gì... anh chàng thường hẹn hò đi chơi với cô?

Jenny nhìn xuống đôi giày leo núi của mình, hai bàn chân cô nhỏ. Cô đáp:

- Gerald Rollins, mọi người đều gọi hẳn là Jazz – Cô ngược mắt nhìn cậu - Mới đầu em nghĩ hẳn là người đàn ông. Hẳn hơn em 4 tuổi. Em thấy hẳn chín chắn, hẳn mặc toàn áo quần da và hút thuốc lá. Em nghĩ em cũng đàn ông, vì hẳn quan tâm đến em.

Cậu bóp mạnh tay cô:

- Bất kỳ ai có trí óc một chút cũng đều quan tâm đến em. Em không biết sao?

Họ không đi vào nhà mà đi vòng ra phía sau. Ở đây có cây tuyết tùng trồng trên hòn non bộ với con suối nhánh nhỏ chạy qua sân rồi đổ vào suối lớn. Họ ngồi xuống trên cái đu gỗ và Toby đu đưa nhẹ nhàng.

- Tại sao em chia tay với hẳn? - Cậu hỏi, bắt đầu hiểu phần nào nỗi buồn đeo đẳng cô lâu nay là do anh chàng này gây ra.

Jenny nhìn xuống hai tay, hai tay nhỏ xinh, xinh như hai bàn chân. Cô đáp:

- Hẳn đánh em.

Toby sững người, không lúc lắc cái đu được nữa.

- Hắn đánh em nhiều lần – Jenny nói nho nhỏ - Mỗi lần đánh xong, Jazz lại xin lỗi. Hắn nói hắn yêu em, rất yêu đến nỗi không có em, hắn không sống nổi. Hắn xin em tha thứ cho hắn, và em thật điên, thường tha thứ cho hắn. Nếu không vì bố em... - cô lắc đầu, bỏ lửng câu nói.

Toby quàng cánh tay qua sau cái đu, ôm quanh vai cô, kéo nhẹ vai cô sát vào cậu.

- Không phải thanh niên nào cũng như hắn đâu, Jenny à. Anh sẽ không bao giờ làm em đau đớn đâu. Anh không làm bất cứ cái gì khiến cho em đau khổ cả.

Cô tựa đầu lên vai cậu.

- Em nghĩ anh không đời nào làm cho ai đau khổ, Toby à.

Tóc cô phảng phất mùi nắng, cậu áp mũi vào mái tóc uốn cong phồng lên mềm mại. Hít vào hương thơm trong sạch của tóc, cậu hỏi:

- Có phải vì thế mà em lên đây hay không?

Cô nhẹ nhàng nhích ra khỏi cậu, cậu để cô tự nhiên, không cản trở. Cậu muốn để cô tự nhiên nói hết những điều ăm ức trong lòng, không muốn làm cho cô hoảng hốt.

- Em vẫn còn muốn uống nước giải khát chứ? – Toby hỏi.

Jenny cười.

- Em muốn một ly.

Toby đứng dậy để đi lấy nước giải khát, nhưng cậu không muốn rời khỏi cô. Cậu nhìn Jenny, cô vẫn ngồi yên trên cái đu không nhúc nhích, nụ cười tắt trên môi, mặt cô lại hiện ra nét buồn rầu.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 23

Call lái xe vào sân trước nhà Buck, khi anh đạp thắng, bụi đất tung lên mù mịt. Anh và Charity xuống xe, anh dẫn cô đi vào nhà. Ngôi nhà gỗ đơn sơ, sơn màu xám, chạy đường chân tường màu trắng đã tróc nhiều nơi, những chậu hoa dưới cửa sổ đầy cỏ dại. Khi Betty Johnson còn ở đây, chắc ngôi nhà khang trang đẹp đẽ hơn.

Call gõ mạnh vào cửa nhưng không ai trả lời.

Anh đẩy mạnh lần nữa và nghe tiếng chân nặng nề của Buck mở cửa, gã mặc áo lót màu trắng có sọc và chiếc quần lao động dơ bẩn.

Gã cau mày, cặp lông mày đen gần chạm vào nhau.

- Các người muốn gì?

Quai hàm Call bạnh ra.

- Tôi nghĩ bác biết tôi muốn nói gì rồi. Cô Sinclair đã gặp phải nhiều chuyện rắc rối. Tôi nghĩ chắc bác biết, nếu bác gây khó khăn cho cô ấy thì chuyện gì sẽ xảy ra cho bác chứ.

Buck ưỡn bộ ngực to lớn rồi đáp:

- Tôi không biết anh nói cái gì - Những sợi lông màu nâu kỳ dị trên lưng và vai gã uốn quanh hai quai áo lót.

- Vậy bác không phải người đã bỏ cát vào máy vét cát sạn à? Trong thời gian cô ấy ra phố, không phải bác đã đến cửa chân cầu à?

Buck thụng mặt xuống, trông gã có vẻ lo sợ:

- Không, không phải. Tôi không làm những việc như thế.

Call thấy Charity bước tới, nhìn vào phía trong nhà rồi hỏi:

- Tyler đâu rồi?

Buck nhìn ra phía trước:

- Ty... Ty... đi phố rồi.

Call hiểu thâm ý của Charity, anh nói:

- Hiện hẳn đang ở đây, hẳn về đây nghỉ hè. Trong thời gian Charity đi vắng,

hắn nghỉ cuối tuần ở đây.

Buck đi thụt lui như muốn đi vào nhà và đóng cửa lại.

- Con tôi cũng không làm như thế.

- Buck này, bác đừng hòng qua mặt được tôi. Con bác rất ti tiện chứ không như bác nói đâu.

- Anh lầm rồi, Ty rất tốt.

- Thôi được rồi. Cậu con quý của bác sắp bị tổng vào tù rồi đấy. – Call nắm tay Charity ra về.

- Khoan đã! – Buck gọi theo – Anh không làm thế được.

Call dừng bước, quay lui.

- Có người đã quấy phá mỏ Lily Rose. Ty đã có thói thường hay quấy phá xã hội, nên khi cô Sinclair đuổi bác, bố hắn, hắn lấy cớ này để phá công việc của cô ấy. Chắc bác biết thế nào cảnh sát cũng đến đây để điều tra xem ai làm việc này chứ?

Buck liếc mắt nhìn vào phòng khách. Call biết ngay chàng trai đang ở trong nhà. Gã nói:

- Xin anh... hãy nghe tôi nói. Ty hiện đang bị án treo vì hắn đã làm những chuyện sai phạm ở Whitehorse. Nếu anh mời cảnh sát đến, họ sẽ bỏ tù hắn mất.

- Đáng ra hắn phải nghĩ đến chuyện này trước khi phá cây cầu ấy - Call nhìn Charity và hai người bước đi.

- Nếu hắn sửa cầu lại thì sao?

- Chưa đủ đâu. – Call đáp - Lần này thì không đủ.

- Thế được rồi, được rồi – Buck quay lui nhìn vào phòng khách tối tăm – Mà hãy đi ra thôi, con ơi.

Hai bố con nói chuyện với nhau rì rầm một lát, sau đó Tyler Johnson mới bước ra, hắn nói:

- Không sao, ổn thôi, chỉ là chuyện đùa cho vui thôi, đúng không? Tôi có hai thằng bạn đến chơi cuối tuần, chúng tôi uống hơi say một chút. Chúng tôi thấy đây chỉ là chuyện vui đùa một chút thôi.

Charity đứng bên cạnh anh, lưng cô cứng đờ. Cô nói:

- Chuyện này vui cho anh và bạn anh thật đấy, nhưng với Call không vui

chút nào, vì anh ấy mất thì giờ để kéo xe tôi lên khỏi suối.

- Thôi được rồi... vậy tôi xin bồi thường cho cô.

- Sao? – Call hỏi.

- Tôi nói rồi. Tôi có bạn bè, tôi sẽ mượn tiền của họ để bồi thường cho cô ấy.

- Nay, anh hãy nghe tôi nói cho rõ... - Call cười với hắn, nhưng nụ cười không phải là nụ cười. – Anh và bạn anh phải đến Lily Rose để sửa lại cây cầu. Trong một tuần phải làm xong, nếu trong thời gian ấy mà không xong, chúng tôi sẽ báo cho chính quyền biết, và khi ấy anh cùng bạn anh phải làm việc với họ chứ không phải với tôi.

- Khoan đã!

- Và anh phải làm việc để bồi hoàn đủ số tiền sửa cái máy vét. Anh phải lo liệu đấy.

Tyler nghiêng chặt hai hàm răng.

Buck móc ngón tay cái dưới quai áo lót, mấy ngón tay to tướng bóp mạnh quai áo. Gã nói:

- Mày nên làm cho rồi, con à.

Ty quắc mắt nhìn Call, hít vào một hơi rồi từ từ gật đầu.

- Thôi được rồi, mẹ kiếp, tôi sẽ sửa cái cầu mắc dịch ấy.

- Và anh phải ăn nói lễ phép trước mặt cô Sinclair.

Ty nghiêng răng.

- Sáng mai anh phải bắt đầu công việc. Có mặt lúc 7 giờ, không được trễ.

Call để tay lên hông Charity, ước sao anh đã làm cho gã ngu này mở não. Anh nghĩ: gã đã lãnh hậu quả đau đớn vì tội thả con chạy rong. Nếu có đứa con nào cần áp dụng lối giáo dục dùng roi dùng vọt của ngày xưa cho có kinh nghiệm, thì kẻ đó chính là Tyler Johnson.

Anh nhìn Charity, cô lặng lẽ đi bên cạnh anh, mái tóc vàng xõa xuống đôi vai mảnh mai của cô như tấm màn màu vàng, và eo cô dưới tay anh nhỏ nhắn, thon cong. Anh ước chi đừng quá ham gặp cô như thế này.

- Anh rất ân hận về những việc đã xảy ra – Anh nói, hy vọng anh đã chấm dứt được những chuyện không hay cho cô.

Cô nhìn anh, cười và nói:

- Cảm ơn anh đã giúp đỡ.

- Anh không tin cái thằng đó. Qua những việc vừa xảy ra anh không tin cả hai cha con.

- Em cũng không.

- Thế nào thằng Ty này cũng tức giận. Hắn có thể làm những việc còn ngu ngốc hơn cả việc cựa sập cầu nữa. Có lẽ anh nên ở lại đêm với em - Lời nói bỗng tự nhiên thốt ra trước khi anh suy nghĩ. Sự thật là anh muốn ở lại với cô, anh muốn ngủ với cô, muốn thức dậy với cô. Anh nhớ chuyện làm tình với cô, và anh bắt cần chuyện ngủ chung với cô trong cái giường sắt chật hẹp của Mose. Anh ghét ý nghĩ ấy, nhưng anh muốn thực hiện ý nghĩ ấy.

Cô nhìn anh, cười tươi khiến anh đau nhói nơi ngực:

- Em thấy ý kiến của anh quá tuyệt – cô nói và anh không biết cô có nhớ anh không - Nếu anh đem qua chai rượu vang thì em sẽ làm cơm để chúng ta cùng ăn.

Anh vui mừng, cười với cô. Charity thường làm cho các vấn đề học búa trở nên dễ dãi, thoải mái. Anh đáp:

- Nhất trí.

Sau 6 giờ một chút, anh qua nhà cô, ngồi ở bàn ăn trong khi cô làm bếp. Cô mặc quần cụt, anh ngắm cặp chân dài đều đặn của cô, chân cô bây giờ rám nắng trông thật đẹp, những bắp thịt rắn rỏi, mượt mà hơn trước, có lẽ do lao động ngoài trời. Anh muốn thoa tay lên thân hình nhỏ nhắn ngon lành của cô, muốn vuốt lên phía trong hai đùi chân cô, vuốt lên ở phía dưới lai quần cụt. Anh nghĩ anh sẽ tìm thấy cái gì ở đấy.

Mẹ kiếp, anh muốn cô, muốn quên bữa ăn để làm tình với cô, nhưng làm thế có vẻ không đẹp với cô, không đẹp khi anh đã cố tình tránh cô suốt cả tuần.

Trước đây chưa bao giờ anh bị phụ nữ lôi cuốn về thể xác, chưa bao giờ anh cảm thấy ham muốn nhục dục liên miên như thế này, nhưng anh sẽ không cho phép sự lôi cuốn về thể xác trở thành vấn đề trầm trọng.

Anh tự nhủ anh không có gì phải lo về vấn đề này, vì anh nghĩ rằng chỉ vài tháng nữa thôi, Charity phải rời khỏi đây, và thế là cuộc gian dứ này sẽ chấm dứt.

Nghĩ thế, đáng ra anh thấy yên tâm mới phải. đấng này anh không yên tâm.

Họ uống một chai rượu vang, ăn sườn heo nướng vỉ với đậu đũa. Charity nghĩ, thịt sườn không giống ở quán Georgian Room, nhưng thức ăn phong phú và có hương vị thơm ngon.

Trong lúc ăn, Call nhìn cô mãi, và cô phân vân không biết có phải anh mong bữa ăn chóng xong như cô mong hay không. Hễ mỗi khi họ ở bên nhau là dục tính trong cô bùng bùng nổi lên. Không bao giờ cô khao khát hành dục với Jeremy như với Call. Có lẽ vì không khí trong lành ở Kondike đã tăng cường sinh lực cho cô.

Vì thế mà khi ăn xong, chén đĩa đã được rửa sạch và hong khô, Call dẫn cô vào phòng khách, hôn cô, cô liền bủn rủn trong tay anh. Khi anh bế cô vào phòng ngủ, cô không phản đối, và để cho anh cởi áo quần cô và áo quần anh, bế cô lên chiếc giường sắt cũ của Mose. Họ làm tình lần đầu cuồng nhiệt, rồi lần sau từ tốn hơn. Họ làm tình tuyệt vời như mọi khi. Có lẽ chính sự quyến rũ khiến cho Call trở lại với cô.

Charity hy vọng có nguyên do khác nữa, ngoài sự quyến rũ khiến anh trở lại với cô. Thế nhưng, cho dù anh đến với cô vì một nguyên do gì khác ngoài sự lôi cuốn về thể xác, hay nguyên do này có ý nghĩa gì cho mỗi người hay không, thì cô không biết, và cô cũng không biết rồi sáng mai anh sẽ lại tìm cách để xa lánh cô hay không. Cô không muốn nghĩ đến chuyện gì hết ngoài việc ép mình trong vòng tay anh để tìm giấc ngủ.

Đêm lặng lẽ trôi qua, cô ngủ rất say, không mộng mị. Tâm thức cô bị bao phủ kín trong một màn đêm dày đặc, cô bị du vào một thế giới khác, sâu thăm thẳm. Call không thể sử dụng kỹ năng khôn khéo để thức cô dậy được vào lúc nửa đêm, ngay cả khi tiếng kêu răng rắc của ngôi nhà gỗ cũ kỹ vang lên cũng không làm cho cô thức dậy.

Thực vậy, nếu không có tiếng sủa gay gắt, dai dẳng của con Kodiak thì chắc không có gì xâm nhập được vào cõi âm u bưng bít của giấc ngủ cô được. Mới đầu cô không nghe, cứ nằm yên ngủ say như chết nhưng cuối cùng tiếng sủa gay gắt của con chó đã len được vào tâm thức cô.

Charity nhúc nhích, cô mở mắt nhưng không mở được. Hai mi mắt cô như

có đeo chì nặng và trông mắt như bị mảnh chai cọ vào xốn xang.

Kodiak tiếp tục sửa, Charity cố mở mắt ra từ từ. Lập tức mắt cô đầy nước mắt và hai buồng phổi nóng ran, đầu óc cô choáng váng, phải mất một lúc sau cô mới nhận ra trong phòng đầy cả khói.

- Call! Call! thức dậy! - Cuống hòng cô khô khốc. Cô liếm môi, ngồi dậy trên giường rồi ho sặc sụa. Qua cánh cửa thông sang phòng khách mở rộng, cô thấy ngọn lửa màu vàng cam liếm lên trần nhà, quá hoảng sợ nên cô phải hành động ngay.

- Call! – cô nắm vai để trần của anh, lay mạnh vừa ho vừa cố thở, hai mắt chảy nước, ngứa ngáy, vì chất bẩn và vì mồ hóng – Call! Nhà cháy Anh cũng ngủ say như cô, và phải mất một hồi lâu anh mới mở mắt ra được.

- Nhà cháy rồi – cô ho và thở khò khè – Chúng ta phải ra khỏi đây gấp!

Anh cựa mình, thấy lửa rồi ho. Anh nắm tay cô bóp nhẹ và nói:

- Lấy áo quần để mặc và đi nhanh thôi!

Anh lấy quần jean anh mặc khi ăn tối, còn Charity lấy áo thun, quần jean, giày chơi tennis, bát tất cô đã mang hồi hôm.

Call mở cửa sổ, đưa Kodiak ra, giúp Charity trèo qua, rồi anh leo ra. Họ chạy đi được một đoạn xa khỏi nhà cho được an toàn mới mặc áo quần, mắt chảy nước ròng ròng.

Họ mặc xong thì cũng vừa lúc Toby chạy đến, mang theo cái bơm xách tay và ống chữa lửa dài.

Call quay qua nhìn cô:

- Em có thiết bị chữa lửa không?

- Em không biết, chắc không có. Ôi lạy Chúa, đáng ra em phải sắm dụng cụ chữa lửa mới đúng – Hai tay cô run run.

Kodiak đã thôi sửa, nhưng nó áp cái thân hình bé nhỏ của nó vào chân cô. Cô vuốt bàn tay run run lên bộ lông của nó, nghĩ đến tình trạng nếu con chó không đánh thức họ dậy thì chắc họ đã lâm nguy rồi.

Call lấy cái bơm của Toby mang đến và nói với cậu:

- Tôi đi lấy nước để bơm còn cậu chạy đến nhà kho xem có cái gì chữa lửa không – Toby liền chạy đến nhà kho, còn Call mang bơm xuống suối nhúng máy bơm xuống nước.

Mấy phút sau, nước được bơm vào nhà. Toby quay lui với hai bình chữa lửa, anh lập tức bơm bọt chữa lửa ở phía ngoài nhà.

- Mẹ kiếp, nếu chúng ta muốn dập tắt được lửa, chúng ta phải cần nhiều nước hơn nữa mới được.

- Thế máy vét cát sạn thì sao? – Charity đề nghị, cô không để lộ nỗi đau đớn ra ngoài – Chúng ta không thể dùng máy ấy chữa lửa được à?

- Được chứ, nếu chúng ta có máy gì nối tiếp với nó được.

cô lắc đầu:

- Không... tôi không biết phải làm như thế.

Lửa lan nhanh, Charity nghĩ đến các công việc mà cô và bà Maude đã làm ở trong nhà, nghĩ đến Mose và nghĩ đến ngôi nhà đối với cô thân thương biết bao nhiêu. Nước mắt muốn trào ra, nhưng cô cố nghĩ rằng, quyết không khóc.

Call tiếp tục bơm nước vào nhà, nhưng rõ ràng họ đã thua. Bỗng người mà cô không ngờ sẽ đến giúp xuất hiện trên đường từ phía bắc nhà cô, đó là Buck Johnson.

Gã và Tyler mang theo cái bơm và ống cao su dài chữa lửa như cái của Toby hồi nãy, và hai cái bình dập tắt lửa bằng hóa chất nữa. Buck nhúng cái bơm xuống nước rồi phun lên mái hiên đang cháy. Ty chạy đến bức tường ngoài nhà bếp, gần bên Toby, anh ta phun bọt hóa chất quanh cửa sổ.

Charity cứ đinh ninh trong óc là có lẽ Ty đã phóng hỏa ngôi nhà cô, nhưng bây giờ cô phân vân không biết có phải thế không. Ngôi nhà cũ rồi, rất dễ bị cháy. Trong khi lửa tiếp tục cháy, người tiếp tục chữa, thì cô lội xuống nước, đến bên cạnh Call giúp anh giữ cái bơm, và dần dần ngọn lửa yếu dần rồi tắt hẳn.

Trên ngọn đồi ở phía đông, mặt trời bắt đầu mọc, mặc dù trên thực tế trời vẫn còn về đêm, và cô thấy gỗ đang cháy âm ỉ rõ ràng hơn. Trông cảnh tượng như có phép lạ, vì ngôi nhà vẫn còn, phòng khách còn nguyên vẹn, còn lò sưởi lớn bằng đá, còn một phần phòng ngủ và phòng tắm.

Cổ cô nghẹn ngào trước cảnh tượng kỳ quái ấy. Người ướt nhèm, đen mèm vì khói bám, và mệt rũ rời. Charity leo lên khỏi suối, ngồi bệt dưới đất, úp mặt vào hai tay, khóc nức nở.

Người mệt bơ phờ, đầy mồ hóng, Call lội ra khỏi nước, xa anh một chút dưới suối, Buck Johnson lôi máy chữa lửa của mình lên khỏi suối.

Khi Call để dụng cụ chữa lửa của mình lên bờ suối, anh nghe Charity khóc làm cho anh nao cả lòng. Anh muốn đến an ủi cô, nhưng có việc anh phải làm trước đã.

Anh bước tới phía Buck, quai hàm bạnh ra.

- Sao đấy Buck, chuyện xảy ra như thế nào?

Buck đang quì dưới đất thu dọn bình chữa lửa, gã ngược mắt nhìn lên hỏi anh lại:

- Anh muốn nói gì đấy?

- Chắc bác biết rồi, Johnson. Tôi muốn hỏi bác hay là Tyler đốt nhà. Tại sao các người lại xuống dập tắt lửa?

Buck cau mày đáp:

- Chúng tôi không liên quan gì đến vụ này. Cả hai chúng tôi đang ngủ. Ty thức dậy đi toilet thì thấy lửa cháy.

Call nhìn gã, vẻ không tin lời gã.

- Tôi xấu hổ vì đã có hành động không đẹp với cô ấy. Tôi say quắc, tôi nghĩ đây không phải là lý do để biện minh, chắc tôi đã nổi điên khi nghĩ đến Betty – gã đàng hăng giọng, quay mắt đi chỗ khác – Tôi mừng vì cả hai ra được khỏi nhà. Tôi nói thật tình đấy.

Call nhìn Buck một hồi, anh cảm thấy tin Buck đã nói thật. Có lẽ vụ hỏa hoạn chỉ là tai nạn thôi. Có thể như thế, và Buck đã cố hết sức mình giúp dập tắt ngọn lửa.

- Nhà của lão Mose là một di tích ở đây – Buck nói hơi cục cằn – Tôi không thể ngồi yên để nhìn nó cháy rụi. Vì cô ấy nữa... cô bỏ tiền ra ở đây quá nhiều.

Call gật đầu, ngạc nhiên khi nghe những lời chân thành của gã.

- Thôi được rồi. Bây giờ chúng ta cứ xem như những lời của bác là đúng sự thật. Nếu tôi tìm ra có cái gì khác thế, có thể bác phải ra khai báo trước chính quyền đấy – Đêm nay thì anh chắc chưa tìm ra được cái gì, nhưng anh quyết phải tìm cho ra nguyên nhân. Và Buck chắc không liên quan đến.

Anh đến nói chuyện với Ty, cũng nghe hẳn nói như bố, hẳn cũng có vẻ ân hận như bố. Rồi anh đến chỗ Charity ngồi trên bờ suối. Anh thấy cô khóc, mặt anh đành lại. Họ đã suýt chết. Nghĩ đến chuyện này, lòng anh bồi hồi run sợ.

Quá nhiều tai nạn dồn dập, anh nghĩ.

Nhưng có lẽ đây là vụ tai nạn thật sự. Ngôi nhà cũ quá rồi, các bình khí đốt bị xì, ống khói đầy mồ hóng, những chuyện như thế phải xảy ra thôi. Hay có lẽ do Tyler vui đùa nữa đấy, và chuyện vui đùa lần này quá trớn, vượt tầm tay.

Thế nhưng, muốn biết cho được nguyên do, anh thấy phải vất vả lắm mới có được. Khi về nhà lại, thế nào anh cũng phải gọi Ross Henderson, bảo ông ta phải phải gấp lên đây một toán an ninh mới được.

Quyết định xong, và thấy Buck và Ty về nhà rồi, Call ngồi xuống trên cỏ bên cạnh Charity, kéo nhẹ cô ôm vào lòng.

Cô dựa vào anh, quàng tay quanh cổ anh, ôm cứng vào anh. Anh cảm thấy cô run rẩy, khóc ầm ức, tìm anh thắt lại.

Cô ngược mắt nhìn anh, mặt đầy mồ hóng, mặt đầm đìa nước mắt.

- Thế là xong – cô nói thì thào, giọng khàn khàn vì khói – Em làm việc cật lực... và bây giờ chỉ trong nháy mắt... đã thành mây khói.

Anh nhìn ngôi nhà cụ Mose biến thành đồng đổ nát, cháy âm ỉ. Anh hỏi:

- Em có bảo hiểm không?

Cô lắc đầu:

- Ngôi nhà đối với mọi người, chẳng có giá trị gì... ngoài em – cô thở hắt lên và nước mắt lại trào ra ướt hai má – Em chưa ra về, em chưa thực hiện xong chuyến phiêu lưu – Cô úp mặt vào vai anh, khóc tiếp, và anh đau đớn khi nghe cô có ý định về Mahhattan.

Nhiều ý nghĩ khác nhau hiện ra trong óc anh: ân hận, mất mát, nhu cầu... những cảm xúc khác nữa mà anh không đặt tên được. Một điều anh biết rất rõ, đó là anh không muốn cô ra đi. Chưa muốn.

Anh vuốt tóc cô, mái tóc vẫn còn rối bù vì họ làm tình hồi nãy.

- Bây giờ đừng quyết định gì hết. Em sang ở với anh cho đến khi nhà cửa chỉnh trang lại – Anh nghĩ đến cô, nhưng cũng nghĩ đến ngôi nhà, anh nghĩ

có thể nhờ anh giúp đỡ mà cô xây lại nhà. Đây là điều chắc cụ Mose cũng muốn.

Charity lắc đầu chán nản.

- Em không biết, Call à. Có lẽ em phải bỏ cuộc và về nhà thôi.

Anh đưa tay nâng cằm cô.

- Có phải em muốn thế không?

Cô nhìn xuống, vặn lại áo thun ướt sũng nước.

- Em không biết nữa, cuối cùng em cũng phải ra về thôi. Nếu bây giờ ra về thì chắc có lẽ tốt hơn.

Anh không thích cảm giác khó chịu trong người anh do lời nói của cô gây ra, cảm giác như là bị hụt hơi.

- Đêm nay em không được quyết định gì hết. Hãy đợi một thời gian, ít ra cũng vài ngày, rồi hãy quyết định.

Cô nuốt nước bọt, cô gật nhẹ đầu.

- Được rồi.

Anh cảm thấy người nhẹ nhõm, cảm giác này làm cho anh choáng váng như khi ở trong phòng đầy khói. Ôm cô sát vào ngực, anh nghĩ đến ngọn lửa và cảnh thoát thân qua khung cửa sổ, rồi thì sao nhỉ? Nếu không phải Buck và Ty đốt nhà, thì chắc có lẽ cái tên phá hoại đốt máy bay.

Có lẽ Charity nên quay về Mahattan. Có lẽ như thế cô sẽ được an toàn hơn.

Có lẽ cô không muốn.

Anh nhìn cô, lòng cầu sao việc thuyết phục cô ở lại là việc làm chính đáng.

Vào lúc 6 giờ sáng, Toby nghe có tiếng gõ cửa, cậu ta ra mở cửa, Maude và Jenny hiện ra với vẻ hốt hoảng. Hai người chưa kịp lên tiếng thì cậu đã nói:

- Cô ấy không sao, cả hai đều an toàn.

Hai bà cháu mừng rỡ, ôm chầm lấy nhau. Maude nói:

- Nhờ chúa lòng lành đấy.

- Ta vào nhà đi. Họ vẫn còn ngủ. Tôi đã nấu ăn buổi sáng rồi, nhưng chưa muốn họ thức dậy.

- Chuyện xảy ra như thế nào? – Maude hỏi.

- Chúng tôi chưa biết, họ đang ngủ thì Kodiak thức họ dậy.

Cặp mắt xanh xinh đẹp của Jenny tròn xoe. Cô nói:

- Ôi lạy Chúa, con chó cứu họ à?

- Cứ cho là thế. Buck và Ty đem bình bơm chữa lửa xuống suối để bơm nước dập tắt ngọn lửa.

- Buck à? – Jenny hỏi.

- Phải. Chuyện cũng kỳ lạ đấy. Chúng tôi cứ nghĩ có lẽ ông ta đốt nhà nhưng thì ra không phải.

- Thế thì thằng con vô tích sự của gã thì sao? – Maude hỏi – Charity nói hẳn nổi điên khi bị buộc phải sửa lại cầu.

- Call đã nói chuyện với hai bố con. Ông ấy nghĩ hai cha con không nhúng tay vào chuyện này.

- Có lẽ đây là tai nạn – Jenny nói.

- Có lẽ. – Toby không tin và cậu cũng nghĩ Call cũng không tin.

- Chắc chúng tôi hết việc làm rồi – Maude nói, lắc đầu, cặp mắt nhìn xuống – Và chắc sẽ có nhiều chuyện động trời sắp xảy ra rồi đấy. tôi linh cảm như thế.

Ngay khi ấy, Call và Charity bước vào phòng. Call mặc quần jean sạch, áo thun bằng vải trắng, còn Charity mặc cái áo dài ngủ của Call.

- Anh thấy chẳng có lý do gì phải nghỉ việc hết – Call nói với cô – Máy vét cát sạn vẫn hoạt động tốt, dụng cụ dùng khai thác vàng không mất mát cái gì.

Charity có vẻ không tin. Thực vậy, trông cô có vẻ rất đau đớn, suy sụp tinh thần. Cô nói:

- Em sẽ suy nghĩ về vấn đề này.

- Buck gọi ngôi nhà của cụ Mose này là một di tích – Call nói với vẻ tình cờ, tự nhiên, nhưng Toby có cảm giác anh nói ra điều này không phải tình cờ - Có lần cụ Mose nói với anh rằng ngôi nhà này nguyên đã có từ thời đồ xô đi tìm vàng. Anh nghĩ nếu không trùng tu lại ngôi nhà này thì sẽ rất bậy. Charity ngược mắt nhìn anh, từ khi cô vào phòng khách tới giờ, đây là lần đầu tiên trông cô có vẻ hoảng hốt, lo sợ. Cô nói:

- Em không xây lại được đâu. Em không có tiền.

- Anh có – Call nói.

- Em không lấy tiền của anh, Call à. Em sẽ không lấy, ngay cả việc lấy để trùng tu nhà.

- Thôi được rồi, nếu em muốn thế thì thôi. Có lẽ chúng ta nên làm cách khác... tìm một phương án khác. Em đã định cuối cùng em sẽ ra về. còn anh thì luôn luôn muốn mua ngôi nhà ấy. Có lẽ khi em sắp sửa về lại thành phố, em sẽ bằng lòng bán cho anh.

Anh nói điều này như thể ý này xảy ra tự nhiên trong óc anh, nhưng Toby hiểu rõ ý đồ của anh. Call có tiền để xây lại ngôi nhà và anh biết Charity sẽ yêu ngôi nhà cũ ấy vô cùng. Và dù Call nghĩ sao thì nghĩ, anh vẫn muốn Charity ở lại đây.

- Em... em không biết.

- Nội và tôi sẽ giúp sức với – Jenny hăng hái nói – Và không biết ông Hawkins có để ý không, chứ tôi thì tôi tin chắc là Toby cũng sẽ góp sức vào – Cô nhìn chàng trai như thể cậu là người cô đặt hết kỳ vọng vào và Toby cảm thấy tim mình hồi hộp.

- Jenny nói đúng – Toby đồng ý - Tất cả chúng ta đều giúp sức vào. Xây lại ngôi nhà gỗ cây là điều rất thú vị... mà ngôi nhà đã có sẵn một phần ở đấy rồi.

- Ta phải có thời gian mới quyết định được – Call nói nho nhỏ - Không thể bắt tao vào việc hôm nay ngay.

- Đúng – bà Maude nói - Tuần sau là tuyệt nhất.

Toby nhìn Jenny và cả hai cùng cười. Charity cũng mỉm cười, rồi nụ cười từ từ biến mất và cô nói:

- Em cảm ơn lời đề nghị, nhưng em vẫn cần thời gian để suy nghĩ đã.

Call cau mày và Toby cười thầm. Nếu mọi người thường trả lời không với McCall Hawkins, thì anh chắc đã không trở thành người thành công nhất trong vùng. Toby tự hỏi không biết sẽ còn bao lâu nữa anh mới thấy chiếc xe chở gỗ cây đầu tiên chạy lên đồi.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 24

Mặc dù nhiều nơi trong ngôi nhà còn nóng, nhưng đến xế chiều thì phần gỗ bị cháy đen được nước xối vào nên đã nguội, mọi người có thể đi vào được. Trong khi Call đi quanh ngôi nhà bị cháy lần hai, thì Toby tìm tòi trong phòng khách và Charity lục tìm trong phòng ngủ, cố kiểm xem còn áo quần hay vật dụng gì không.

- Ông Call ơi, đến đây xem cái này một lát.

Nghe Toby gọi, Call ném miếng gỗ cháy anh đang xem trên tay, rồi bước đến gần cậu ta trong phòng khách. Nhà bếp đã biến mất hoàn toàn, sàn ván cháy đến tận lò sưởi. Khu vực trước lò sưởi còn nguyên vẹn, Toby đang đứng ở đấy, cầm trên tay miếng thảm cháy còn sót lại.

- Cái gì thế?

- Miếng thảm cô Charity trải ở trước trường kỷ - Cậu ta đưa miếng thảm bị cháy còn lại đen thui cho Call – Ông nghĩ thì biết.

Call cúi đầu hít một hơi. Mùi dầu xăng làm anh cảm thấy lộn ruột.

- Cửa sổ ở phòng trước không có khóa – Toby nói – Người ta chỉ việc đẩy cửa lên và leo vào được. Tôi nghĩ chắc thằng nào mở cửa sổ, đổ xăng vào ghế trường kỷ và màn, rồi ném vào cây diêm. Đây không phải tai nạn đâu, ông Call à.

Anh bóp mạnh chiếc thảm cháy trong tay.

- Đúng. Rõ ràng không phải là tai nạn.

Khi ấy Charity từ phòng ngủ bước ra, hai tay ôm cả đồng áo quần ướt sũng nước. Cô tổng hết vào bao nylon mà họ mang theo để đựng những gì còn xài được. Cô bỏ vào túi cục vàng lớn, cô đã tìm ra cục vàng này trong hộp tủ bị cháy sém, rồi ngược mắt nhìn hai người, mặt họ có vẻ quan trọng.

- Ổn rồi, có chuyện gì thế?

Call đưa miếng thảm cho cô rồi đi vào phòng ngủ. Charity đi theo anh vào phòng.

- Cửa sổ này có khoá – Anh nói, kiểm tra bộ khoá bằng đồng, vững chắc như hôm mới ráp – Cánh cửa mà ta leo qua tối hôm qua cũng có khoá. Anh nhớ đã gặp khó khăn với cái then cài.

Anh đi vào phòng tắm, thấy cửa sổ ở đây có cài then chắc chắn:

- Cửa sổ ở nhà bếp có khoá không?

- Có, nhưng nó gãy rồi. Cửa sổ ở phòng khách mới không có. Sau vụ xảy ra với Buck em định lắp khoá vào đấy nhưng chưa có thì giờ để ráp vào.

- Đáng ra em phải ráp mới phải.

Cô ngạc nhiên hỏi:

- Tại sao?

- Ngủ miếng thắm trong tay em thì biết.

Cô hít vào một hơi.

- Ôi lạy Chúa... dầu xăng! – Tay cô run lấy bầy – Anh nghĩ Buck hay Tyler?

- Không. Nói thật với em, anh không nghĩ họ có dính líu đến chuyện này. Những việc Ty làm chỉ để vui đùa cho vui, vô hại, chứ không có gì nguy hiểm đến tính mạng con người như thế này. Dĩ nhiên anh có thể sai lầm.

- Nhưng nếu họ không làm việc này thì ai làm?

- Có thể có kẻ muốn Buck hay Tyler mang lấy hậu quả, hay ít ra bị nghi ngờ.

Charity cau mày.

- Nếu thế thì chắc kẻ nào đấy hay những kẻ nào đấy đã hiểu rõ tình hình ở đây. Chắc họ đã biết tình trạng máy vét có cát trong bình xăng và biết chuyện Ty cưa cầu – Anh nhận thấy cô run run, rửa thầm, anh nghĩ có lẽ anh gánh lấy trách nhiệm về chuyện đã xảy ra đêm qua. Nghĩ thế, ruột anh thắt lại.

- Đúng thế, chắc họ đã biết hết – anh nói – Và chắc chúng cũng biết đêm qua anh ngủ lại ở nhà em.

Cô nhìn quanh những bức vách cháy đen ở nhà cô và nói:

- Anh có nghĩ... anh có nghĩ kẻ đốt nhà của em cũng chắc là phá hỏng máy bay của anh hay không?

Theo ánh mắt của cô, anh nhìn quanh phòng ngủ và nhớ đến cảnh con chó

sửa như điên và căn phòng đầy khói đến ngộp thở. Anh đáp:

- Có khả năng như thế. biết đích xác kẻ nào đã phá máy bay anh, chúng ta sẽ trả lời câu hỏi này.

Charity bước đến phía anh, mặt tái mét, hoảng sợ.

- Call, anh làm em sợ. chúng ta làm sao đây?

Anh không thể không đưa tay nắm cô kéo vào lòng

- Anh đã báo cho Ross Henderson biết hết chuyện xảy ra. Ông ấy sẽ qui tụ một nhóm 3 thám tử, có thể đêm nay họ sẽ đến đây. Khi họ đến đây rồi, chúng ta sẽ được bảo vệ cả ngày lẫn đêm.

Anh dẫn cô ra ngoài để hưởng không khí trong lành và ánh mặt trời. Mặc dù ra ngoài anh cảm thấy dễ chịu hơn, nhưng anh vẫn ngại, bèn đưa mắt quan sát những ngọn đồi chung quanh. Sợ kẻ tấn công có thể ẩn núp gần đâu đây, anh dẫn cô đến đứng vào sau một gốc cây gần đấy.

- Charity anh nghĩ đến chuyện em nói, đến chuyện em trở về Mahattan.

- Theo anh thì em nên về phải không?

- Có thể như thế sẽ được yên ổn hơn.

Cô ngược mắt nhìn anh. Nét mặt cô trông thật khó hiểu.

- Em nghĩ hình như hai tiếng có thể của anh là hai tiếng chủ chốt. Em thấy vẫn chưa có dấu hiệu gì chứng tỏ sự nguy hiểm này có dính dáng đến em.

- Đúng, không có dấu hiệu gì chắc chắn hết, ít ra là chưa.

- Vậy thì em muốn ở lại đây hơn.

Call cảm thấy sung sướng một cách kỳ lạ. Anh tin chắc là những kẻ tấn công chỉ nhắm vào anh, Charity là người liên lụy với anh ở cả hai lần. Anh có thể tổ chức che chở cho cô ở Mahattan, nhưng có gì xảy ra, anh cách xa hàng ngàn dặm. Cô ở đây, anh cảm thấy yên ổn hơn, ở đây anh có thể tự mình canh chừng cho cô. Anh lo lắng vì bây giờ anh có trách nhiệm với cô. Anh nghĩ ít ra anh cũng phải bảo vệ che chở cô. Hình ảnh Susan lại hiện ra trong óc anh, nhưng anh cương quyết xua đuổi đi. Anh không để mình phải chịu thất bại với Charity như trường hợp của Susan. Bất kỳ chuyện gì xảy ra đi nữa, anh cũng quyết định giữ cho cô bình an yên ổn.

Anh để tay lên eo cô, dẫn cô vào nhà lại, Toby đi bên cạnh họ. Charity đi đến máy giặt trong phòng giặt để giặt số quần áo ẩm ướt bám đầy khói mà

cô đã lấy ở trong nhà cháy, còn Toby vào nhà để chuẩn bị bữa ăn.

Khi hai người đi làm việc rồi, Call kiểm tra cửa lớn, cửa sổ để xem đã bảo đảm chưa, rồi lấy khẩu súng trên giá xuống. Anh xem đạn có đầy đủ trong ổ chưa và để lại chỗ cũ. Anh muốn cho Toby xuống dưới đồi để đỡ nguy hiểm, nhưng anh phải đợi cho Ross và nhân viên của ông ta đến đã, mới để cho cậu ta ra về.

Anh biết đội bảo vệ đang trên đường đến đây, anh cần làm một số công việc cần thiết, nên đi vào phòng làm việc. Trước hết anh gọi điện thoại đến cho Sở cảnh sát ở Dawson City, cảnh sát ở đây hứa sẽ đến ngay tức khắc khi có chuyện gì xảy ra. Tiếp theo, anh gọi đến công ty đặt máy camera giám sát ở San Jose mà anh đã từng hợp tác trước đây.

Nghĩ đến vụ hỏa hoạn mới xảy ra trước đây không lâu, và là người không tin vào sự ngẫu nhiên, nên Call gọi điện thoại đến sở cảnh sát Seattle, yêu cầu gặp Karl Miller, trưởng đội điều tra các vụ hỏa hoạn.

- Rất mừng khi được anh gọi đến – Miller nói – Chúng tôi vừa điều tra xong vụ hỏa hoạn trong phòng thí nghiệm của anh. Anh đoán đúng. Chúng tôi đã tìm ra chỗ mạch điện bị chạm. Thực ra dòng điện không bị chạm, nhưng có người gây ra nguyên nhân khiến hai múi điện chạm nhau. Tên này là tay phá hoại nhà nghề, vì thế mà mới nhìn qua lần đầu, chúng tôi không tìm ra nguyên nhân. Với thông tin này, nhiều mảnh rời đã ghép lại thành bức tranh nguyên vẹn. Vụ tai nạn xảy ra lần đầu, không phải do chuyện rắc rối trong công ty Datatron. Không phải do Ransitch và công ty Wild Card hậu thuẫn, nhưng có người muốn công ty Megatech ngưng phát triển công nghệ tạo ra bộ phận lưu trữ dữ liệu trong ổ cứng có hiệu quả hơn và giá rẻ hơn.

Anh không tin việc khám phá này là nguyên nhân khiến cho có kẻ muốn giết chết anh. Rõ ràng anh đã sai lầm. Thoạt tiên phòng thí nghiệm bị phá hoại để cho công việc chậm đà phát triển, rồi Peter Held bị trấn lột, bị hành hung để anh ta tạm thời nghỉ làm việc, ít ra cũng trong một thời gian. Nhưng cuối cùng, chính Call là người họ muốn loại.

Câu hỏi bây giờ là ai? Anh lập tức chú ý đến người đang nói với anh bên kia dây nói. Anh nói:

- Ông đã nghĩ cho ai đốt phòng thí nghiệm chưa?

- Chưa, nhưng chúng tôi sẽ tìm ra.

Call cảm ơn nhà thám tử, tắt máy rồi bấm số gọi cho Steve McDonald. Anh nói cho nhà thám tử tư này nghe về vụ hỏa hoạn ở phòng thí nghiệm và về vụ nhà Charity vừa mới bị cháy.

- Tình hình có vẻ như chúng ta đi lạc hướng rồi – Steve nói.

- Chắc như thế.

- Anh đã nói chuyện với Peter Held chưa?

- Chưa, nhưng tôi cố tìm cách, ngay khi cậu ấy về Seattle. Khổ thay là tôi tìm cậu ta không ra. Anh xem thử có tìm ra cậu ta ở đâu không? – Call nghĩ đến vụ trấn lột đã làm cho Peter đau đớn... hay ít ra xem như là bị đau đớn. Anh nghĩ chắc Peter biết nhiều chuyện động trời. Call sẽ hỏi Peter nhiều câu hóc búa mới được, anh muốn cậu ta phải trả lời những câu này... phải trả lời gấp mới được.

Khi cúp máy, anh nghĩ đến Charity đang giặt áo nơi phòng giặt, anh phải đợi cho đến khi Ross Handerson và nhân viên bảo vệ đến nơi anh mới an tâm nghỉ ngơi được. Anh vuốt tay lên mái tóc và thở dài, cảm thấy người mệt mỏi hơn bao giờ hết. Chuyện này chưa xong anh sẽ không ngủ được yên giấc, mà chuyện khi nào sẽ xong, anh mù tịt, không rõ.

Xô ghế đứng dậy, anh đi vào phòng giặt quần áo. Charity đang nằm máy sãy, ngược mắt nhìn anh, và anh nhận ra cô cũng lo lắng như anh.

- Em nghĩ ta đi một vòng chơi cho khỏe trí – Cô nói.

Lạy Chúa, anh đi một mình thì được. Anh đáp:

- Không được đâu, khi đội bảo vệ chưa đến thì anh đi không được – Anh kéo cô vào lòng – Toby đang chuẩn bị bữa ăn. Có lẽ chúng ta kiếm cái gì để làm trong lúc chờ đến giờ ăn.

Cô hăng hái đáp:

- Chơi trò chơi điện tử về King Cobra được không?

- Anh không biết em chơi có được không. Anh đánh rất ác liệt đấy.

Charity nhón chân, hôn lên má anh và cắn nhẹ lên dải tai anh.

- Có một trò chơi khác nữa mà em muốn chơi trước. – cô ôm mặt anh giữa hai bàn tay và hôn môi anh thật say sưa.

Anh không có thì giờ để làm việc này. Anh cần tìm xem những công ty nào đã bị chương trình phát triển đĩa cứng của Megatech làm thiệt hại, nhưng anh đã làm họ bị khốn đốn một lần rồi, và chính vì việc này mà gia đình anh tan nát. Call hôn cô lại, anh bế cô đi về phía hành lang, trong óc thu xếp lại chương trình.

Stan Grossman đứng khuất giữa đám cây gần đỉnh ngọn đồi thoải thoải ở phía sau ngôi nhà. Xuyên qua đám cành cây ở một bên, hẳn thấy sườn ngôi nhà gỗ bị cháy.

Stan chửi thề nho nhỏ. Chó đẻ thật, thế nào Tony cũng nổi cáu vì biết Stan làm hỏng việc lần nữa.

Lạy Chúa, ai ngờ con chó khốn nạn thức họ dậy chứ. Stan đã nghe con chó nhỏ sủa vang. Hẳn họ đã ra khỏi cửa sổ trước khi các người hàng xóm chạy qua dập tắt lửa. Cái kiểu chiều nay Hawkins đi quanh nhà quan sát, thế nào anh ta cũng nghĩ vụ cháy nhà không phải là tai nạn. vấn đề tệ thêm rồi đấy. Stan thì thích đợi để có thêm thời giờ chuẩn bị, nhưng Tony lại nôn nóng và khi có cơ hội là y muốn ra tay ngay. Với hình thức này hình thức nọ, lửa là phương pháp hẳn khoái nhất để giải quyết vấn đề khó khăn, phương pháp này nhanh gọn, và khó bị lộ tẩy.

Hẳn đã tính toán rất kỹ khi áp dụng phương pháp đốt nhà, vì hẳn nghĩ gỗ trong nhà lâu đời nên cháy rất bén, không còn gì còn sót lại cho người ta nghĩ có bàn tay kẻ xấu nhúng vào, hay là thậm chí có còn sót lại cái gì đáng ngờ, thì thế nào người ta cũng ngờ cho hai cha con thẳng điên ở gần đấy thôi. Có lẽ hai cha con gã đó vẫn còn bị nghi ngờ.

Stan mở máy chiếc điện thoại di động khi hẳn đi ngang qua đỉnh đồi để đến chiếc xe hẳn thuê đậu nằm khuất sau đám rừng cách đường đi quãng một dặm. Stan định báo cáo cho Tony biết chuyện xảy ra, nhưng hẳn không làm sao bắt được máy của gã.

Không biết khi Tony được tin hẳn lại thất bại nữa gã sẽ làm gì. Có lẽ gã sẽ không giao hẳn làm việc này nữa, hay cho hẳn ra rìa. Thế thì không tốt cho hẳn. Tony trả công cho hẳn rất lớn, và hầu hết công việc khó khăn gã giao cho hẳn giải quyết đều dễ hơn công việc này rất nhiều, như việc hẳn làm

với Held chẳng hạn.

Stan không muốn mất công việc béo bở này, nên hắn đang nghĩ đến phương án khác, phương án sẽ giải quyết được những khó khăn của mọi người.

Doyle Sanders và J.B. Brow là hai người bạn cũ trong quân đội, có lần hắn đã hợp tác làm ăn với hai tay anh chị này rồi. Hắn không dùng họ đã hai năm nay, nhưng hắn biết tìm họ ở đâu, hai tên này hành động không được gọn gàng, sạch sẽ, nhưng tiền công trả cho chúng rẻ, và chúng làm có kết quả.

Cách đây 4 năm, gã đã dùng hai tên này để phá rối công việc của Hawkins. Công việc không được hoàn toàn theo kế hoạch đã đề ra, nhưng cuối cùng kết quả đúng như ý muốn của họ. Hawkins bỏ lên sống ở đây, nơi khi ho cò gáy này. King hài lòng, bỏ qua vấn đề.

Stan không thích nghĩ đến công việc ấy. Kết quả ngoài ý muốn luôn luôn làm cho hắn không yên tâm. Hắn nghĩ công việc này bây giờ giao cho Doyle và J.B cũng có thể sẽ có kết quả như trước, và như thế đủ là phần thưởng xứng đáng rồi.

Nếu Stan gọi chúng đến để làm vụ này, chắc hắn sẽ không kiếm được nhiều tiền, nhưng lần này thì Hawkins sẽ bị loại ra ngoài danh sách đối tượng cho hắn kiếm tiền. sau đó, hắn sẽ thu xếp để trực thăng bốc chúng đi – Doyle là kẻ nổi tiếng háms lợi, coi thường đạo lý. Chúng có thể biến mất ở nơi nào đấy xa xôi bên kia biên giới Alaska, thế là chấm hết chuyện này.

Stan dừng lại dưới bóng cây ở trên đỉnh đồi và bấm số máy.

Đội bảo vệ đến vào quãng 8 giờ tối hôm đó. Mặt trời còn mọc và còn nhiều giờ nữa mới tắt. Charity nhận ra vóc dáng đồ sộ của Ross Handerson từ hôm cô đi Seattle với Call. Ông ta với hai người nữa mặc comple đen bước xuống chiếc xe thuê màu nâu và đi vào nhà.

- Rất mừng được gặp anh, Ross – Call nói khi ra khỏi cửa và bắt tay ông ta – Ông nhớ cô Sinclair chứ?

Ross cúi đầu lễ phép chào.

- Chào cô Sinclair – Ross quay qua hai người đàn ông giới thiệu họ với Call – Đây là Randy Smith và Jim Perkins. Họ đã làm việc cho công ty hơn

6 năm rồi. Ông có thể tin vào công việc họ làm.

Hai người lần lượt bắt tay Call. Jim Perkins nói:

- Hân hạnh được biết ông, Ông hawkins – Jim gầy gân guốc, tóc đen và mũi hơi nhọn, Randy Smith thấp hơn, thân hình có hình chữ V, rất đẹp và mái tóc vàng lăn quăn. Áo khoác của hai người đều cộm lên ở dưới túi, chứng tỏ họ có mang vũ khí trong người. Vì ở Canada có luật cấm mang súng trong người, nên có lẽ họ có giấy phép mang súng.

Ross nói với mọi người:

- Chúng ta sẽ chia phiên trực cứ mỗi phiên hai người 6h suốt ngày đêm. Chia như thế mọi người đều được nghỉ ngơi lấy lại sức.

- Vừa rồi cảnh sát có đến đây – Call nói - Họ hiểu rõ tình hình, họ sẽ lưu tâm chú ý đến bất cứ cái gì trông có vẻ khả nghi, hoặc là ở thành phố hoặc là trên đường dẫn tới đây.

- Tốt.

- Có điều này tôi muốn nói cho các anh biết trước khi các anh bắt tay vào việc – Call nói rồi qua qua chỉ về phía Toby vừa từ trong bếp bước ra – Đây là Toby Jenkins. Anh ta sẽ về Dawson ở với mẹ cho đến khi tình hình ở đây đã yên ổn.

- Khoan đã! – Toby nhìn Call có vẻ tức tối – Tôi không về đâu. Tôi ở lại đây!

- Toby, cậu ở thành phố cho được yên ổn. Nếu tôi có chỗ nào cho Charity ở yên ổn, tôi sẽ đưa cô ấy đến đó ngay, nhưng chúng ta chưa biết việc gì sẽ xảy ra, và hiện tại cô ấy ở đây được yên ổn hơn.

- Nhưng rồi ai nấu nướng cho ông? Ai chăm sóc nhà cửa trong lúc tôi vắng mặt?

- Tôi sẽ làm việc ấy cho cậu, Toby – Charity nhẹ nhàng nói – Không lâu đâu. Call có nhiều người đang làm việc ở đây, chắc thế nào họ cũng giải quyết nhanh thôi.

- Tôi muốn ở lại. Tôi sử dụng súng rất tốt, nếu có gì xảy ra tôi có thể giúp một tay.

- Ross và nhân viên của ông ấy chuyên nghiệp trong việc này – Call nói - Họ sẽ lo hết các việc ở đây. Tôi sẽ thường xuyên tiếp xúc với cậu. khi nào

thấy tình hình yên ổn, tôi sẽ báo cho cậu trở lại.

Toby cầu nhàu nói cái gì đấy nhưng cậu ta không cãi lại. Jim Perkins tiễn cậu đi ra ngôi nhà nhỏ của cậu ở phía sau ngôi nhà lớn để lấy đồ đạc rồi hai người đi xuống đồi, Perkins trong chiếc xe thuê theo sau chiếc xe nhỏ của Toby, chiếc xe đã phai màu, trước sơn màu đỏ, nay biến thành màu hồng.

Khi hai người đi rồi, Ross ấn vào tay Call cái radio cầm tay màu vàng, và đưa cho Charity một cái cũng như thế.

- Randy, Jim và tôi mỗi người đều mang theo một cái như thế này, bất cứ khi nào ông bà muốn gặp chúng tôi thì hãy bấm vào cái nút này – Ross chỉ Charity cách sử dụng radio, đè mạnh vào cái nút nói, rồi nói vào máy và người kia có máy sẽ trả lời.

Cô nhét cái máy vào bao mang bên hông quần jean.

- Chúng tôi đi quanh khảo sát một vòng – Ross nói - Để xem có gì cần chuẩn bị không, nếu ông bà cần chúng tôi, cứ gọi.

Call gật đầu, nhưng mặt anh có vẻ hăm hăm.

- Em ghét việc như thế này – Charity nói.

- Anh cũng thế.

Nhưng bây giờ thì họ không thể làm gì được nữa.

Ngày hôm sau, Toby ngồi chơi trong vườn Victory sau bảo tàng viện ở Dawson City. Công việc ở mỏ Lily Rose phải nghỉ cho đến khi người ta điều tra xong vụ hỏa hoạn, nhưng cậu không tin công việc của cậu ở nhà Call cũng chấm dứt.

- Chuyện xui xẻo - Cậu cầu nhàu, nghĩ đến Charity cậu nhếch mép cười.

Maude, Jenny và Toby bất bình về việc Charity quyết định ngừng vét sạn, nhưng cô nhất quyết cho đó là điều chính đáng. Cứ nghĩ đến chuyện họ kiếm được vàng là Toby nôn nóng muốn đi làm lại.

Chiều nay bỗng Jenny lái chiếc xe tải nhỏ màu xanh cũ rách cũ rang của bà Maude đến trước tiệm kim hoàn Mỏ Vàng của mẹ Toby.

cậu chạy ra chào cô.

- Kìa, Jenny!

Qua cửa xe, cô e lệ đáp:

- Bà nội cho phép em đi chơi, chắc nội thấy em buồn. Em thích làm việc ở Lily Rose. Nội nói có thể anh làm cho em vui.

- Anh rất mừng có em đến – Lý do khiến cậu ghét việc xuống núi là do Jenny. Ngày nào vắng mặt không gặp cô là cậu nhớ nhung.

Toby mở cửa xe.

- Xuống đi em. Ta đi ăn cái gì đã - Cậu giúp cô đi xuống rồi hai người đi đến quán Brubetake.

Quán đông đúc, họ mua bánh sandwich và soda rồi quay xe, lái đến công viên. Thời tiết mùa hè tuyệt vời, bầu trời xanh ngắt, trong sáng, gió nhẹ thổi. Ở đây mọi người đều tranh thủ hưởng mấy tháng hè ấm áp đầy ánh nắng mặt trời.

Nhiều du khách đi chơi trong công viên, họ tươi cười vui vẻ. Toby tìm một chỗ vắng vẻ và hai người ngồi xuống. Maude luôn luôn có một tấm drap trong xe để phòng khi cần đến. Jenny lấy tấm vải trải trên mặt cỏ. họ vừa ăn bánh sandwich vừa nói về vụ hỏa hoạn, họ thắc mắc không biết ai đốt và nói về việc xây lại ngôi nhà. Công việc mà cả hai đều muốn làm. rồi Toby hỏi Jenny về kế hoạch của cô trong mùa thu.

- Em... em chưa biết?

- Có vào đại học không? Anh nghĩ đại học ở Calgary rất tốt. Anh mong đến ngày vào đại học ở đây. chắc em cũng muốn đi học chứ?

- Rất muốn. Em đủ tiền vào đại học, nhưng hiện giờ... em không biết.

- Em đã nộp đơn vào trường nào chưa?

- Chưa, nhưng bố em nói, em muốn học đâu cũng được. Ông rất tuyệt vời, chỉ có điều...

- Sao? – Toby nắm tay cô – Có chuyện gì à, Jenny? Nói cho anh nghe đi, em có thể tin tưởng anh. Bây giờ chắc em biết điều đó rồi.

Cuống hòng cô phập phồng, mắt dần dứa nước mắt.

- Cách đây mấy tháng có chuyện không hay xảy ra. Từ đó... - Cô lắc đầu, quay mắt nhìn ra trước.

Toby bóp mạnh tay cô.

- Nói cho anh nghe đi, Jenny.

Cô nuốt nước bọt, quay lại nhìn cậu, rồi nói nhỏ:

- Em đã phá thai, một tháng trước khi em lên đây.

Tay cậu bóp chặt hai tay cô.

- Jenny!

- Jazz Rollins là bố của bào thai. Em nghĩ... em tin chúng em đã rất cẩn thận, nhưng có gì không ổn nên em mới có thai, bố em không biết. Ông rất bảo thủ. Em biết nếu nói cho ông biết chắc thế nào ông cũng bảo em phá thai. Em không muốn thế.

- Cho nên em tự ý đi phá thai?

- Em có quen một cô gái có lần đã phá thai. Em biết chỗ cô ta đến nạo thai.

Toby nhìn cô đăm đăm rồi hỏi:

- Em có ân hận khi phá thai không?

Jenny cắn môi, lắc đầu đáp:

- Em nghĩ em đã làm điều chính đáng. Jazz chắc sẽ không cưới em, mà dù hẳn muốn, em cũng không lấy hẳn. Khi ấy em đã biết bản chất của hẳn rồi, hẳn sẽ là người cha độc ác. Em yêu trẻ con, nhưng em không thể nuôi nấng chăm sóc được đứa bé, chưa thể, và cứ nghĩ đến chuyện mang thai 9 tháng trời, rồi sinh ra đem cho người khác là em thấy đau đớn hơn việc phá nó đi. Cô nhìn Toby, mặt buồn bã.

- Có lẽ anh cho em là đồ dã man phải không?

Toby nắm hai vai cô.

- Anh không nghĩ thế. Như anh đã nói, dù điều em nói với anh là gì đi nữa, anh cũng không thay đổi cảm tình với em.

Jenny nhắm mắt, dựa người vào Toby, cậu ôm cô vào lòng.

- Anh nói thật đấy, Jenny à - Cậu cảm thấy nước mắt cô thấm ướt phần trước chiếc áo thun của mình, và ngực cậu hồi hộp.

- Người ta khó mà giữ chuyện gì bí mật, cho nên em sợ nếu người ta biết, họ sẽ nói đủ điều.

Toby đẩy nhẹ cô ra một chút.

- Em đã nói chuyện này cho ai biết chưa?

Cô lắc đầu:

— Bây giờ là lần đầu.

Cậu kéo cô vào lòng lại, lòng cảm thấy run động. Cậu vuốt mớ tóc ướt dính bên má cô ra sau, lòng cảm thấy yêu cô tha thiết.

- Jenny à, ở đời ai cũng gặp lúc không may. Cuộc đời là thế. Chúng ta phải gác những chuyện như thế này ra sau.

Cô nhìn cậu, nước mắt trào ra ướt mi.

- Toby, có lẽ em đã yêu anh.

Cậu ghì chặt cô vào lòng, nghẹn ngào nói:

- Jenny, có lẽ anh cũng yêu em.

Cô liền ôm ghì lấy cậu, và lạy Chúa, cô cảm thấy tuyệt quá.

Bỗng Toby nghĩ đến Call, nghĩ đến bà vợ cùng cô con gái của anh ta đã chết. cậu nghĩ đến Charity và tự hỏi không biết hai người có yêu nhau không, và không biết Call có gạt quá khứ ra đằng sau mà nghĩ đến tương lai hay không. Cậu cầu nguyện cho hai người được bình an yên ổn và cầu sao họ bắt được những kẻ âm mưu ám hại họ.

Rồi Jenny nhìn Toby, cặp mắt xinh đẹp của cô để lộ tình cảm chân thành của mình và cậu nghĩ đến tương lai của cậu với cô. Toby cúi người, hôn nhẹ lên môi cô.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 25

Charity đi quanh quần khắp nhà, lòng bồn chồn bất an. Cô lo lắng cho Call, kẻ nào muốn giết anh, chắc sẽ đi tới cùng. Cô nghĩ chúng tiếp tục cho đến khi giết được anh, hay là có ai thọt cổ được chúng.

Sáng sớm hôm đó cô nấu điểm tâm cho Call và Jim Perkins rồi đem thịt jambon, chả trứng và bánh mì nướng ra cho hai người canh gác ở bên ngoài. Cô không nấu ăn từ nhiều năm nay, từ khi mẹ cô mất, mấy chị em nhà Sinclair đảm trách công việc nấu nướng trong nhà.

Như thế mà cô có thể nấu được những bữa ăn thơm tất, không cầu kỳ nhưng ngon miệng, và bây giờ công việc nấu nướng này làm cho cô cảm thấy mình hữu dụng. Nhưng công việc cô thích làm nhất vẫn là khai thác mỏ Lily Rose, công việc có thể giúp cô kiếm ra vàng dưới suối. Nghĩ đến chuyện nhà cháy, cô lại rầu thúi ruột.

Ngôi nhà đã bị cháy rồi. Call đã nói sẽ xây lại trong một thời gian ngắn thôi, anh tuyên bố chi phí xây dựng để anh lo, vì đêm đó nếu anh không ngủ trong phòng cô, thì kẻ muốn giết anh sẽ không đốt nhà cô làm gì.

Mặc dù cô bằng lòng, nhưng phải đợi cho đến khi họ tìm ra kẻ đốt nhà rồi mới bắt đầu xây, và cô không biết khi ấy cô đã về Mahattan chưa.

Nghĩ đến chuyện bỏ ngang chuyến phiêu lưu và trở về trong thất bại, cô càng thấy nản chí thêm. Cô không muốn nghĩ đến chuyện từ giã Call để ra về, cô bèn đi ra khỏi nhà bếp, vào phòng làm việc của anh.

Anh đang ngồi trước máy tính, đánh đi một tin nhắn. Khi cô đi đến sau lưng anh thì anh vừa đánh nút send.

- Anh gửi tin gì thế - Cô hỏi.

- Anh đánh thư điện tử gửi Bruce Wilcox ở công ty Datatron, thư ghi một danh sách gồm các công ty sáng chế phần cứng máy tính, những công ty đã chuyên chú việc phát triển sản xuất. anh muốn Datatron tìm trên mạng để thu thập thông tin ở các công ty ấy.

- Anh cho như thế là hợp pháp chứ?
- Phải. Em đã thấy trường hợp của công ty Wild Card rồi, họ làm còn quá đáng hơn thế nữa.
- Anh hy vọng tìm ra được cái gì không?
- Hy vọng tìm ra kẻ đang gặp nhiều khó khăn về mặt tài chính, tìm ra công ty đang gặp cảnh ngặt nghèo, muốn ngăn chặn Peter Held, Mega Tech, và cuối cùng ngăn chặn anh bằng bất cứ giá nào.
- Anh có tin tức gì của Held không?
- Không tin gì hết. Vì thế mà anh tự hỏi hắn đã làm gì?
- Anh nghĩ có lẽ hắn có dính líu vào vụ này?
- Có thể. Khi nào anh tìm ra hắn ở đâu, anh sẽ tìm ra sự thật – Call kéo cô ngồi vào lòng – Em thoải mái chứ?

Cô gật đầu, cười

- Em thoải mái.
- Anh cứ sợ em không muốn ngủ chung phòng với anh.

Charity choàng hai tay quanh cổ anh.

- Thực ra, em chỉ muốn ngủ chung với anh thôi, Call à, còn ngủ ở đâu không thành vấn đề. Em nói thật đấy, em muốn làm tình với anh – cô muốn nói: "em thích mọi thứ ở anh. Em yêu anh", nhưng cô không nói thế. Nếu cô nói thế, có trời mới biết Call sẽ làm gì.
- Anh cũng thích làm tình với em. Thật tuyệt vì hai ta tâm đầu ý hiệp. Hiện giờ chúng ta chẳng có việc gì để làm – Nói xong anh hôn cô, làm tình ngay trong phòng làm việc của anh.

Chuyện làm tình không làm giảm bớt nỗi lo sợ của cô, nhưng nó hoãn sự lo sợ lại một thời gian.

Xế chiều hôm đó Charity trở lại phòng làm việc, vì không có việc gì nhiều để làm và vì lòng cứ lo sợ liên miên nên cô cố nghĩ đến bà dì ở Seattle và bà Rachael Phitzpatrick, người đã đến Klondike để tìm vàng cách đây nhiều năm.

Đến máy tính, cô đánh vào phím cho hiện ra phá hệ mà Call đã giúp cô lập nên trên địa chỉ Ancestry.com và nhìn lên màn hình. Cô thấy tên Sarah

Thankful, mẹ của Sarah, Frances Phipatrick và em gái của bà Frances, bà Rachael.

Rachael, người phụ nữ can đảm đi hàng ngàn dặm đến một nơi xa xôi, hẻo lánh. Bây giờ tình hình đã khác nhiều và Charity không gặp những cảnh khắc nghiệt mà bà Rachael đã hứng chịu trước kia, thế mà khi cô đến đây, Charity đã phải hết sức can đảm mới dám đi một mình.

Cô phân vân không biết việc gì đã xảy đến cho bà Rachael, rồi cô nghĩ đến Ian Gallagher, người đàn ông mà Rachael đi theo đến các khu mỏ vàng, và bỗng nhiên cô tự hỏi không biết chuyện gì đã xảy đến cho ông ta. Bà Rachael đã trở về với cục vàng thật lớn, nhưng dì Mavis đã không biết chuyện gì đã xảy đến cho người đàn ông mà bà Rachael thương yêu.

Bốc đồng, Charity đánh tên ông ta vào một danh sách những người có cùng tên hiện ra trên màn hình. Cô nghĩ ông ta sống trong thập niên 80 gần Portland, cô bèn loại hết các tên trong danh sách theo ngày sinh của họ cho đến khi cô không còn tên nào nữa. Trong số người này, không có ai ở tuổi đã sống vào thời đồ xô đi tìm vàng. Cô tìm danh sách đăng ký tàu vào thời ấy, hy vọng có thể tìm ra tên Rachael hay Ian, nhưng cô không biết họ đi tàu nào. Không phải tất cả các danh sách đăng ký của tàu đều được thông báo hết, và thế là cô không tìm ra được cái gì hết.

Bất thành lòng cô đánh vào máy các chữ đường Chilkot, với linh cảm con đường mòn này dù sao cũng có liên quan đến những sự kiện đã xảy ra. Ngoài ra cô hy vọng đến 50% khả năng hai người này đi theo con đường Chilkot đến Dawson City chứ không theo đèo Ngựa Trắng.

Cô đã tìm được trong gần 20 trang tin khác nhau: lịch sử của Chilkot, trang quốc sử đường Chilkot, hồi tưởng đường Chilkot; hơn một tá trang khác nữa. Cô thử tìm trong máy tra cứu khác, nhưng vẫn không có tên Ian.

Cô nghĩ đến hôm cô đến thăm con đường này và nhớ hôm đó cô đã cảm thấy buồn da diết. cô nghĩ đến giấc mơ rồi đánh vào mục những người đã chết trên đường Chilkot rồi đợi.

Danh sách các trang tin rất hấp dẫn. Cô đánh vào địa chỉ Explorenorth.com rồi lướt mắt trên danh sách các đề phụ của cuốn Palm Sunday Avalanche (trận tuyết lở hôm chủ nhật trước lễ phục sinh).

Cô nhớ đã đọc về trận tuyết lở này cách đây nhiều năm rồi và tìm cô đập thành thịch. Bất cứ người nào nghiên cứu về phong trào đổ xô tìm vàng đều biết tai nạn rừng rợn vào hôm mùng 3 tháng 3 năm 1898, cả một bức tường tuyết cao 50 feet sụp xuống chôn vùi 60 trong số một trăm người đàn ông, đàn bà. Người ta phải mất bốn ngày đào bới để lôi hết xác người ra. Cô biết lúc ấy người ta phải tạm thời dựng lên nhà xác bằng lều bạt ở Sheep Camp để giữ thi thể cứng đờ của các nạn nhân.

Nhưng trong những năm qua cô không nghĩ đến chuyện này và không liên hệ chuyện này với giấc mơ của mình, và cô không bao giờ nhìn thấy danh sách tên của họ. Bây giờ có cả danh sách, tên sắp xếp theo thứ tự A B C lấy từ các bia mộ ở nghĩa trang tại Dyea năm 1979 và từ các số báo phát hành tháng Tư của tờ Dyea Trail, tờ Alaska Mining Record và tờ New York Times.

Nhưng danh sách ghi chép lại lộn xộn, lý do lộn xộn này thật rõ ràng. nhiều nạn nhân được ghi chép ở bốn nơi có tên không trùng nhau. Ví dụ tên ở bia mộ ghi là Peter Anderson, nhưng trong tờ Mining record lại ghi Andrew Anderson hay là O. Anderson trong tờ Times, và không có cách nào để chứng minh rằng các tên này là một người hay là ba người khác nhau. Vấn đề còn rối rắm thêm là có tên chỉ tìm thấy trong một nguồn và không có trong các nguồn khác.

Cô cho danh sách theo vần thứ tự A B C chạy dần xuống và và khi cô cho danh sách chạy đến tên có chữ G, bỗng cô nín thở. Không có tên Ian Gallagher trong các danh sách nhưng trong bia mộ ở Dyea có ghi tên I. Galehah, trong tờ Record ghi I. Galliher và trong tờ Times ghi Gallarghar.

Tim cô đập thành thịch. Cô nghĩ đây chính là tên của ông ta, không còn sai sót gì nữa.

Charity vùng đứng dậy hăng hái chạy đi nói cho Call nghe, rồi cô đâm đầu vào ngực anh. Anh ôm cô vào lòng, hai người không động dậy một lát.

- Em đã tìm ra ông ta rồi – cô nói thì thào – Ông chết trong trận tuyết lở hôm Chủ Nhật trước lễ Phục sinh.

Anh nhìn miệng cô hỏi:

- Ai?

- Ian Gallagher, tay đồ bác mà bà Rachael đã trốn đi theo. Chắc bà Rachael cùng đi với ông ta, hẳn bà đã thấy cảnh xảy ra.

Call cau mày.

- Chắc em không nghĩ chuyện xảy đến cho bà có liên hệ đến em chứ?

Hai vai cô xịu xuống, vẻ hăng hái của cô từ từ suy giảm.

- Em không biết. Hôm chúng ta leo đường mòn Chilkot, em cảm thấy như em nhớ cái gì, thậm chí em đã nằm mơ về chuyện này vào một đêm ở tuần trước.

- Em nằm mơ thấy trận tuyết lở à?

Cô gật đầu:

- Cảnh tượng thật hãi hùng, buồn không thể tưởng tượng nổi.

Call thả cô ra và nhích người lui. Anh không nói thêm gì nữa và thấy mặt anh có vẻ buồn bã, cô cũng không nói gì. Nhưng Charity không tin vào sự trùng hợp ngẫu nhiên, và giấc mộng cô thấy đêm nọ xem ra rất giống những gì đã xảy ra.

Cô và Rachael dù sao cũng có liên hệ nhau – cô nghĩ như thế. Cô phân vân không biết rồi đây cô có biết được sự thật hay không.

Call lắng nghe tiếng chân của Charity đi thò thẩn trong nhà bếp. Từ khi cô sang ở đây, không khí trong nhà có vẻ khác hẳn, ấm cúng hơn chứ không trống trải.

Vào buổi sáng khi anh đi vào phòng tắm, thấy lược chải tóc của cô trên kệ, thấy quần lót của cô treo trên cửa buồng tắm, anh chợt nhớ cảnh gia đình có đàn bà, lòng bồi hồi sung sướng khi nghĩ cảnh đi làm về thấy vợ con đang đợi mình.

Ban đêm, sau khi làm tình xong, Charity cuộn mình nằm nép vào người anh, anh cảm thấy tim cô đập nhẹ bên cạnh tim anh, anh lại mơ ước được sống trong cảnh người có gia đình, lòng đau đớn không thua gì khi cơ thể bị thương tích nặng. Đau đớn vì anh nhớ từng sống cuộc sống gia đình hạnh phúc, và bây giờ không còn có nữa.

Khi cô nằm ngủ, anh nghĩ đến cảnh sung sướng khi ôm cô vào lòng, nghĩ đến cảnh nếu cô là vợ anh chứ không phải người yêu, thì anh sẽ sung sướng

biết bao. Charity muốn có con, và trước đây anh cũng thế. Amy là con đầu lòng, nhưng anh và Susan đã định sẽ có thêm nữa. Nếu tình hình khác đi, anh và Charity có thể lập gia đình như cả hai mong muốn.

Nếu anh khác đi.

Nếu anh không sợ yêu lại.

Nhưng nỗi đau đớn do cô gây ra cho anh cứ lớn dần mãi, có lẽ khi cô đi rồi nó mới hết, cho đến khi những hình ảnh về gia đình mà cô đã đẩy lên trong lòng anh bị chôn vùi lại, cho đến khi nỗi đau đớn vì ao ước bị dập tắt đi một lần nữa.

Đêm qua cô lại nói về chuyện trở về Mahattan như cô đã nói trước đây. Lần này anh không cản ngăn cô, vì anh tin rằng cô về đây sẽ được an toàn, nên anh muốn khuyến khích cô đi.

Tim Call bỗng nhói đau, nhưng anh tảng lờ không quan tâm đến. Anh bỏ đi vào phòng ngủ để lấy tách cà phê anh để quên trên bàn ngủ, và bỗng nhiên anh đưa mắt nhìn chiếc tủ kê sát chân tường. Tự nhiên anh bước đến đấy, quì xuống lôi hộc dưới tủ ra.

Dưới đáy hộc là bức hình nhỏ, lồng khung vàng, chụp Susan đang cười với anh. Bức hình nhỏ của bé Amy kẹp vào bên góc trái của khung ảnh. Cổ họng Call nghẹn ngào. Bao lâu nữa anh mới thấy hết đau đớn khi nhìn vào hình của hai mẹ con? Khi nào những bóng ma này mới hết ám ảnh anh?

Anh nghe Charity gọi tên anh ở bên phòng kia, và bỗng anh muốn ôm cô vào lòng thật mạnh đến nỗi hai tay anh phát run. Nhưng những bóng ma của quá khứ vẫn còn nán lại. Anh đành đóng hộc tủ, cách ly kỷ niệm, quên quá khứ. Khi anh đi vào nhà bếp, mặt anh trở lại như cũ.

Và tim anh khép lại lần nữa.

Ba ngày sau Call ngồi bên cạnh Charity nơi bộ bàn tròn gỗ óc chó kê trong góc phòng làm việc của anh. Ross Handerson ngồi đối diện với anh, ông ta to lớn ngồi chật cả chiếc ghế. Tổ an ninh hầu như chưa tìm ra được manh mối gì, họ chỉ tìm ra được một số dấu chân có tầm vóc trung bình, hơi nặng, mang giày tennis.

Họ theo dấu chân này qua sườn đồi cho đến đường đi, nhưng đến đoạn

đường đá hẹp thì dấu chân biến mất, họ không tìm thấy lại đâu nữa. Họ cũng tìm thấy dấu chân như thế ở khu vực quanh nhà Charity, nhưng dấu chân chẳng có gì đặc biệt, nên cả Ross lẫn cảnh sát đều không mấy hy vọng tìm ra được manh mối.

Tin mừng là hiện người ta đã gắn máy camera quan sát ở ngoài nhà. Một màn hình gắn trên tường phòng làm việc cho thấy những hình ảnh cả bốn mặt quanh nhà, giúp họ quan sát liên tục cả ngày lẫn đêm, kẻ gian phi khó mà xâm nhập được vào nhà anh qua hàng rào bảo vệ. Thế nhưng, Call vẫn tức bực, anh muốn cuộc sống trở lại bình thường, muốn chóng xong việc này. Anh hy vọng chuyện này sẽ được sáng tỏ, cho nên khi anh đi vào văn phòng để gửi thư điện tử, anh tin thế nào cũng có tin mới.

Khi anh vừa ngồi xuống, nhìn vào màn hình, Charity đã đến sau lưng anh, để nhẹ hai tay lên vai anh. Anh nhận thấy cô là người có tình cảm rất trù mến, về mặt này cô khác xa Susan. Anh rất thích tình cảm này của phụ nữ.

- Có chuyện gì thế? – Call hỏi.

- Thư điện tử của Bruce Wilcox ở Datatron. Em nhớ danh sách anh gửi cho anh ấy chứ?

- Danh sách các công ty có khả năng bị thiệt hại vì Megatech khám phá ra mặt hàng mới.

- Đúng rồi, những công ty nhỏ sẽ gặp khó khăn về tài chính hay phải mất một số tiền lớn dùng vào chương trình phát triển, họ phải bám vào thông tin mà Datatron đã lấy ra được từ Internet.

- Anh nghĩ họ sẽ tìm ra được điều hữu dụng à?

- Lạy Chúa, anh hy vọng thế - Call gõ con chuột, mở phile. - Trên danh sách anh có mười công ty, dĩ nhiên còn có nhiều công ty khác nữa. nhưng không có công ty nào hợp với tiêu chuẩn. – Call nhìn màn hình – Theo kết quả hiện lên màn hình thì ba trong số những công ty này năm ngoái đã thua lỗ, nhưng không nhiều. Hai công ty mắc nợ suốt hai năm qua, nhưng bây giờ có vẻ đang trên đà tăng tiến – Anh thở dài – Hình như hầu hết đều có vẻ làm ăn khấm khá hay ít ra cũng đang bắt đầu tiến bộ, và có hai công ty làm ăn phát đạt.

- Vậy anh nghĩ trong số các công ty này không có công ty nào lâm vào

hoành cảnh nguy ngập đến nỗi phải hãm hại anh và Megatech?

Anh nhìn màn hình thêm một lần nữa để xem thử những con số có thay đổi không. Anh đáp:

- Phải, theo chỗ anh thấy ở đây, không có công ty nào có vẻ muốn hãm hại anh.

- Về mặt phát triển thì như thế nào? Có lẽ không có người muốn cạnh tranh?

- Có thể. Hai công ty Trech Technologies và Sept System đầu tư rất nhiều vào chương trình nghiên cứu để gia tăng mức tàng trữ dữ liệu của đĩa cứng, nhưng theo tình hình trên máy này thì họ không có ý định cạnh tranh.

- Công trình nghiên cứu của họ có giống chương trình Peter Held đang làm không?

- Không. Không ai thực hiện công việc giống như thế.

- Có thể có người có công trình liên quan đến công việc của anh.

- Có thể. Nhưng anh biết cả hai giám đốc này. Anh không tin Vernon Switzer hay Hal Harman có mưu đồ muốn hại anh.

- Phải, khó mà tìm cho ra người nào anh quen biết và có ý muốn hãm hại anh.

- Đúng rồi.

Anh cảm thấy cô đứng sau lưng anh, nhìn thông tin trên màn hình, cảm thấy hơi ẩm toát ra từ hai bàn tay cô để trên vai anh, anh lại bị kích thích. Mẹ kiếp, tại sao lúc nào cô cũng có hành động khiến cho anh nghĩ đến tình dục?

- Có lẽ chuyện hãm hại anh không dính dáng gì đến chuyện làm ăn thua lỗ - Cô nói và chỉ một tên trên danh sách, anh nhận ra công ty này – Đó là công ty Global Microsystem. Công ty này như thế nào? Họ có vẻ làm ăn rất phát đạt. Có lẽ công ty này đang trên đà phát triển và họ muốn sự phát triển này cứ tiếp tục.

Call đọc lại tên công ty, bỗng anh nhớ ra.

- Anh biết giám đốc, đồng thời chủ tịch Hội đồng quản trị công ty này, đó là Gordon Spears. Lão ta là đồ ngu, nhưng không vì thế mà lão trở thành tên giết người.

Cô cười:

- Quả đúng thế. Nếu kẻ ngu là đồ giết người thì chắc em biết cả tá đồ giết người hàng loạt.

Call cười.

- Anh quen lão ta khi nào?

- Lâu rồi, từ hồi Gordon đề nghị cử anh làm giám đốc công ty của lão. Khi ấy anh mới bán công ty Inner Dimensions, công ty trò chơi trên máy tính của anh. Anh đang tìm công việc gì hấp dẫn để làm.

- Thế tại sao anh không nhận làm?

- Anh không muốn làm việc cho Gordon Spears.

- Tại sao không?

- Lão thường khống chế hết mọi việc. Vợ lão con nhà giàu. Gordon luôn nuôi mộng vươn lên giàu có cho bằng gia đình vợ.

- Em thấy hình như lão làm ăn rất phát đạt.

- Phải. Nhưng khốn nạn thay giá trị tài sản của công ty lão so với sự giàu có bạc tỷ của gia đình vợ lão thì chẳng có nghĩa lý gì hết.

Cô chồm người tới, cà cặp vú vào lưng anh. Anh cố quên cơn rạo rực đang nổi lên trong anh và chăm chú nhìn danh sách.

- Còn công ty Transworld Desings thì sao? – cô hỏi – Hình như công ty này làm ăn cũng khấm khá lắm.

Call thở dài, có vẻ chán nản.

- Khổ thay là việc làm ra nhiều tiền thường không đưa họ đến việc giết người – Charity nhích người lui, Call quay ghế khỏi bàn phím – Mẹ kiếp, ở đây không có gì cho thấy có ai trong danh sách có ý đồ hãm hại anh cả.

Anh cảm thấy cô lại để tay trên vai anh, lần này sự đụng chạm để an ủi anh.

- Call, ở đây đang có nhiều người làm việc cho anh. Có lẽ người thám tử của anh sẽ tìm ra ai đó muốn ám hại anh.

Call xoa bàn tay lên mặt mình, cố quên sự thất vọng trong lòng mình. Anh đáp:

- Phải, có thể thế.

Ngày sáng hôm sau có tin lạ đến thật.

Khi anh mới vào phòng làm việc thì điện thoại reo. Anh vừa nói chuyện

xong, tắt máy di động, thì Ross Handerson đi vào.

- Steve McDonald đã tìm ra Peter Held – Call nói - Cậu ta đi nghỉ hè Hawaii với bạn gái. McDonald bảo cậu ta phải về ngay nếu không cảnh sát sẽ đến đây tìm với lệnh truy nã.

- Vậy Held đã về Seattle chưa? – Ross hỏi.

Call lắc đầu.

- Sáng mai McDonald sẽ gặp cậu ta ở phi trường Vancouver. Vì tôi muốn nói chuyện riêng với cậu ta, nên tôi sẽ đến đây gặp họ.

- Chúng ta cần nhiều an ninh. Jim và Randy ở đây với cô Sinclair. Tôi sẽ đi với ông và khi ta đến đây sẽ có thêm hai người nữa.

Call suy nghĩ lời đề nghị của ông ta. Anh không thích ý kiến để cô ta ở nhà, mà muốn đem cô ta đi theo. Anh ước chi cô không dính dáng đến việc này, nhưng cô đã dính rồi và bây giờ không thay đổi được tình thế.

Anh cảm thấy cô nắm tay anh.

- Em biết có lẽ anh muốn em ở nhà nhưng...

- Được rồi – Call ngắt lời cô, nhìn ánh mắt của cô, anh quyết định. Anh quay qua nhìn Ross – Cô đây sẽ đi với tôi – Anh nghe cô thở phào nho nhỏ

- Trực thăng sẽ có mặt ở đây lúc 6 giờ để đón chúng ta.

Khi Peter Held cùng đi với Steve McDonald đến khách sạn Pacific ở thành phố Vancouver, Call và Charity đang đợi họ ở căn phòng trống lẹ. Held được chọn lựa hoặc là gặp họ ở khách sạn, hoặc là ở đồn cảnh sát địa phương. Dĩ nhiên anh chọn gặp ở khách sạn.

Charity nhìn anh ta vào phòng, đây là một thanh niên lai Âu Á, tuổi gần 30, đẹp trai mặc bộ comlpe màu xám hợp thời trang rất lịch sự. Nhưng lúc này mặt anh buồn bã, mắt thâm quầng khiến anh ta có vẻ hơi hốc hác, hai bên má và quai hàm vẫn còn những vết bầm có màu vàng nhạt. Ít ra những gì anh ta nói đều có thật.

Call đi đến gần anh ta, anh mặc cái quần bình thường và áo sơmi trắng ủi phẳng phiu, cravat tháo lỏng và hai tay áo xắn cao đến tận khuỷu tay. Charity thấy sự căng thẳng hiện ra trên hai vai anh, các bắp thịt ở cánh tay trước căng cứng. Anh nói:

- Ngồi xuống đi, Peter.

Chàng thanh niên ngồi phịch xuống ghế như thể hai chân anh ta đã bị cắt đứt khỏi người. Call chống hai tay lên thành ghế, cúi người nhìn anh ta rồi nói:

- Rồi, bây giờ thì anh đã hồi phục sau việc gọi là bị tấn công, anh nói cho tôi nghe việc xảy ra như thế nào?

Peter tròn xoe mắt, anh ta ngồi thẳng dậy.

- Tôi bị tấn công thật, ông cứ nhìn mặt tôi thì thấy.

- Được rồi... cứ cho là câu chuyện của anh có thật. Anh bị trấn lột. Bây giờ anh nói cho tôi nghe hết chuyện này đi.

Peter nhìn ánh mắt gay gắt của Call một hồi. Charity tự hỏi không biết chàng thanh niên này gan lì được bao lâu trước ý chí sắt đá của ông chủ.

Không lâu, chỉ một lát Held buông tiếng thở dài quay mặt khỏi gương mặt răn rỏi, cương quyết của Call.

- tôi xin lỗi. Đáng ra tôi nên nói hết sự thật từ đầu cho ông biết, nhưng nếu tôi nói ra, thì tôi sợ Melanie... sợ chúng hãm hại cô ấy.

Ngay khi ấy Steve McDonal xen vào câu chuyện, anh ta nói với Call:

- Bạn gái anh ấy vẫn còn ở tại Hawaii. Tôi đã cho người canh gác căn phòng cô ấy đang ở. Khi tôi tìm ra việc anh ấy dẫn cô bồ đi theo và không có vé trở về, tôi đã linh cảm chắc đã xảy ra chuyện bất thường.

McDonald không xấu không đẹp, quăng gần 40 tuổi, tóc nâu, có lẽ cao chừng 1m75, nhìn người không có gì đặc biệt, ngoại trừ cặp mắt đen am hiểu tình hình và nét mặt nhuốm vẻ phong trần, đôi mắt và nét mặt cho mọi người thấy anh ta là con người rất cứng rắn.

Call quan sát Held rồi bước lui khỏi ghế anh ta ngồi, để cho anh có khoảng không gian rộng hơn, nhưng ánh mắt vẫn dán vào mặt Peter.

- Nói đi – Anh nói, giọng rất dịu dàng.

- Tôi đã nói hết sự thật cho ông nghe rồi. Tôi đang chạy thể dục trong công viên, trời đã khuya. Ba người đàn ông nhảy vào tôi, hai người nắm tay, còn người kia đâm tôi, khi chúng thả tôi ra, tôi bị thương tích trầm trọng.

- Vậy chuyện gì làm cho anh bỏ đi?

Peter thở dài thườn thượt, mồ hôi lấm tấm trên trán

- Vì chúng buộc tôi phải rời khỏi thành phố, phải bỏ ngang kế hoạch của Mega Tech. Chúng nói nếu tôi cứ tiếp tục, chúng sẽ hành hung Melanie như chúng đã đánh tôi. Một thằng nói, để bảo đảm, hẳn tức trực canh chừng cô ấy ở nhà. – Anh ta nhìn Call, Charity thấy anh ta có vẻ lo sợ - Call à, chúng dám làm việc này lắm, chúng dặn tôi không được nói gì hết, chúng nói nếu tôi nói, cả hai chúng tôi sẽ bị chúng thủ tiêu ngay. Chúng không dọa đâu. Tôi biết chúng nói thật.

- Và thế là anh câm miệng và bỏ đi.

Held có vẻ bối rối hơn nữa, má anh dưới chỗ lạnh lặn ửng hồng.

- Tôi nghĩ chắc ông đã đoán ra được tình hình rồi. Tôi tin khi ông đã đoán ra, thế nào ông cũng tìm giải pháp để đối phó với bất kỳ kẻ nào quấy phá chúng ta. Vì thế mà tôi không bỏ công việc, tôi không muốn bỏ dở kế hoạch.

Anh ta bấu chặt thành ghế và nói tiếp:

- Tôi thực hiện công việc gần xong rồi, ông Call à. Tôi biết công trình nghiên cứu gần xong rồi. Vừa rồi, chúng tôi đã thay đổi kỹ thuật một chút, chúng tôi dùng những phân tử hữu cơ cho tác dụng vào các nguyên tử đồng. Chúng tôi thu được những phân tử kim loại giống như số phân tử chúng tôi đã dùng, rồi phủ chúng lên bề mặt của lớp giấy mỏng silic, nhưng lần này chúng tôi phôi bày chúng theo một khuôn mẫu quang học khác với khuôn mẫu chúng tôi dùng trước đó. Mỗi khi ánh sáng biến mất, sự phối hợp của phân tử tách rời ra, để kim loại đồng dính vào giấy mỏng Silic, rồi chúng tôi...

- Peter, chuyện này rất phấn khởi – Call cắt ngang, chấm dứt phần trình bày kỹ thuật của anh ta - Điều bây giờ tôi cần biết là ai đứng sau vụ tấn công này?

Peter chống hai khuỷu tay lên đầu gối, gục đầu xuống, mái tóc đen dày xoa trước trán.

- Tôi không biết.

- Bọn người ấy không ai nói gì à? Chúng không nói gì để chúng ta suy ra chúng làm việc cho ai à?

- Không – anh ta nhìn lên – Chúng không nói gì hết... chúng chỉ đập tôi

một trận nhừ tử, bảo tôi đi chỗ khác và dọa nếu tôi không làm thế, chúng sẽ giết tôi.

Call thở mạnh.

- Vậy là chúng ta vẫn dậm chân tại chỗ.

Steve McDonald nhìn Held chăm chú:

- Anh có biết Call đã bị hai lần suýt chết không?

Held sửng sốt hỏi:

- Sao?

- Anh ấy và cô Sinclair suýt chết vì có kẻ phá hoại máy bay của anh ấy, và mới cách đây mấy hôm, nhà cô Sinclair bị kẻ nào đấy đốt cháy. hai người gần chết vì ngộp thở. – McDonald kể thêm nhiều chi tiết, còn Charity nhìn bộ mặt của Peter càng lúc càng khiếp sợ.

- Ông Call, xin thề có Chúa tôi không hề nghĩ là chúng theo đuổi ông. Tôi nghĩ vì kế hoạch đã đẹp sang một bên, nên chắc chúng hoan hỉ rồi. Tôi cảm thấy chuyện này quá kinh khủng, thật đấy.

Call nhích lui cho rộng chỗ để Peter đứng dậy, anh nói:

- Tôi hiểu lý do tại sao anh làm những việc như vừa rồi. – anh nhìn về phía Charity, ánh mắt khó hiểu – Anh đang cố bảo vệ cho người anh yêu. Thành thật khi chúng ta sợ, chúng ta thường không có quyết định chính đáng.

- Melanie là lẽ sống của tôi, tôi không thể chịu được cảnh cô ấy bị đau đớn. Tôi chỉ ước sao tôi có thể làm được gì đấy để cứu thoát cô ấy khỏi đau khổ.

- Có lẽ có việc để anh làm đấy – Call nói - Tôi muốn anh trở lại Hawaii và đệ đơn xin từ nhiệm với công ty Mega Tech. Khi anh đã đưa đơn, tôi sẽ thông báo trên mạng Internet tuyển người để thay thế anh.

- Vậy ông sa thải tôi à? – Peter hỏi, vẻ mặt hơi đau khổ.

– Tôi tạm đưa anh ra ngoài vòng nguy hiểm một thời gian. Trong lúc đó, tôi sẽ mở văn phòng làm việc ở Seattle, tập trung làm việc trọn giờ ở Mega Tech.

Charity cảm thấy lo sợ.

- Ý kiến này nghe không ổn đâu – Steve McDonald nói, phản ánh rất chính xác ý nghĩ của cô.

- Tôi chán cảnh kẻ thù rình mò ám hại tôi – Call đáp - Chắc chắn hiện tôi

đang có kẻ thù rình mò ám hại, và kẻ đó chỉ có việc ngồi yên để đợi thời cơ. Chúng có thể không làm gì được tôi khi tôi sống chui rúc ở nhà như con chuột ở trong hang, tôi sẽ tạo cơ hội dễ dàng cho bọn con hoang tìm tôi. Khi chúng tìm đến, chắc tôi sẽ thấy thú vị hơn là khi đợi chúng.

Charity rất lo sợ, bồn chồn trong dạ. cô nói:

- Anh định quăng bẫy và dùng anh làm mồi bẫy?

Anh quay qua nhìn cô.

- Gần gần như thế. Anh sẽ không ẩn mình nữa để xem chúng hành động ra sao.

- Tại sao anh không mang tấm biển sau lưng, đi quanh khắp phố Seattle cho đến khi có kẻ bắn vào anh?

Anh mím miệng đáp:

- Anh phải làm đủ cách để chấm dứt tình trạng này.

- Có lẽ ông nói đúng đấy – McDonald nói, vừa chùi cằm - Cứ cho chúng sợi dây, có lẽ chúng sẽ tự treo cổ chúng.

- Đúng như kế hoạch của tôi. Khi tôi đến Seattle, chúng ta sẽ vạch ra chương trình chi tiết.

- Khi trở về, tôi sẽ bắt tay vào việc ngay – McDonald nói.

Còn Call quay qua nhìn Charity.

- Bây giờ thì chúng ta biết chắc chắn em không có liên quan gì đến việc này, nên anh nghĩ em về Mahattan thì chắc yên ổn hơn... ít ra cho đến khi việc này chấm dứt. Em có thể đi hôm nay, đáp chuyến bay đầu tiên rồi Vancouver đi NY.

Cô nuốt nước bọt, lòng rối như tơ vò.

- Anh nói gì lạ thế? Còn Kodiak thì sao? Mỏ Lily Rose thì sao? Em còn phải chăm sóc đến nhiều thứ.

Ánh mắt của Call có vẻ dịu bớt gay gắt.

- Anh sẽ chăm sóc Kodiak, còn những việc khác em sẽ giải quyết sau.

- Còn bạn bè của em nữa, những người em phải lo cho họ, bộ anh muốn em đi không nói lời giã biệt à?

- Charity, em hãy nghĩ đến việc bảo đảm an toàn cho em trước hết.

Cô rất cá cổ.

- Còn anh thì sao? Anh có về nhà không?

- Anh phải về. Anh có chương trình phải hành động, đã có kế hoạch thực hiện rồi.

- Vậy thì em cũng về nhà. Em không thể ra đi mà không nói lời giã biệt với Maude, Jenny và Toby – Charity vòng tay trước ngực, hếch cằm lên. Cô hy vọng môi cô không run. Lạy Chúa, cô không muốn ra đi. Cô chưa muốn bỏ cuộc, chưa muốn bỏ cuộc phiêu lưu ngàn năm một thuở này để quay về với cuộc sống nhàm chán ở Mahattan.

Cô không muốn giã biệt Call!

Ngực cô nặng như đeo chì, tự thâm tâm cô hy vọng anh muốn cô ở lại. Cô nhìn anh, nhưng không đọc được tư tưởng của anh.

- Call, em sẽ về lại Dawson city – Cô nói thật mạnh mẽ - Anh phải đồng ý với em thôi,

Anh cào ngón tay lên tóc.

- Thôi được rồi, nhưng anh muốn em hứa là em phải ra đi chậm rãi vào ngày mốt.

Cô gật đầu, lòng tự hỏi anh có dễ dàng để cho cô ra đi hay không, cô đáp:

- Tốt, nếu anh muốn như thế.

- Anh không muốn thế, mẹ kiếp! Anh muốn bảo vệ em thôi.

Charity không trả lời, cổ cô nghẹn ngào không sao thốt nên lời. Call cũng không nói gì nữa nhưng anh nhìn mặt cô chăm chăm một lát mới quay đi. Anh nói với Peter:

- Bây giờ cứ như thế mà làm. Tránh đi một thời gian cho yên ổn, khi nào đến lúc anh cần về lại Seattle, tôi sẽ báo cho anh biết,

- Cám ơn ông Call – Peter bắt tay anh.

Charity nhìn người thanh niên đi ra khỏi phòng với Steve McDonald và cô nghĩ rằng nếu trước đây Call không có nhân viên trung thành, thì bây giờ chắc anh sẽ có một người. Charity đoán chắc anh tin tưởng công việc ở Mega Tech, sẽ thành công trong một ngày rất gần đây.

Cô hy vọng việc thành công này sẽ làm cho anh hạnh phúc.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 26

Như lần trước họ đi máy bay phản lực tư và trực thăng để về nhà Call ở trên núi tối hôm đó. Jim Herkins đứng đợi họ trên hiên nhà, anh ta có nhiệm vụ chăm sóc nhà cửa, khi họ đi có việc.

- Khi quý vị đi, nhà cửa im lặng như tờ - Anh ta nói – Nhưng con chó con của cô Sinclair nhai đứt chiếc giày tập chạy của tôi. Công việc ở Vancouver yên ổn cả chứ?

- Yên ổn cả, ít ra chúng tôi cũng biết được chuyện này có nguyên do từ công ty Mega Tech mà ra. Chúng ta cứ nhắm theo hướng này mà lần ra tung tích thôi.

Ross và Randy theo họ vào nhà. Toán an ninh lại chia phiên mỗi phiên 6 giờ như cũ. Call đi vào phòng làm việc, không nói một tiếng. Từ khi họ rời khỏi Vancouver, anh trầm tư mặc tưởng, vẻ mặt cau có và thái độ trả lời nhát gừng khiến Charity cảm thấy cần để yên cho anh một mình.

Đêm về khuya nhưng mặt trời vẫn còn trên bầu trời, và cô không muốn ngủ chút nào hết. Cô đi vào phòng ngủ, nằm cuộn tròn, cố đọc sách, nhưng không làm sao tập trung được vào việc đọc. Cuối cùng cô thôi đọc, ra bếp kiểm ly sữa uống.

Kodiak ở ngoài hiên nhà, nó và con Smoke mùa này ra ngủ ở đấy. Cô mở cửa, con chó chồm lên mừng rỡ đón cô, nhảy lên nhảy xuống, đuôi cong vòng trên lưng.

- Ngoan quá – Cô nựng nó, bế nó lên, vuốt ve nó, lòng nghĩ rằng không bao lâu nữa nó sẽ lớn xõ lên rồi. Từ nhỏ, cô không hề có chó con, nên bây giờ xa nó, lòng cô thấy xót xa.

- Mà có nhớ tao không, hả - cô xoa bộ lông dày của nó – Còn tao, tao sẽ rất nhớ mày – Cô cảm thấy nước mắt muốn trào ra. Ngày mai cô sẽ đi từ già bạn bè, rồi sáng ngày mốt, cô sẽ rời khỏi nơi này vĩnh viễn.

Cô không có ý định sẽ ở mãi Yukon. Cô không muốn sống cuộc sống cô

liêu như thế này, nhưng cô thường cảm thấy mình có mối liên hệ mật thiết với nơi này. Cho nên bây giờ đã sống ở đây, cô đâm ra thương mến nơi đây. Thế nào cô cũng nhớ núi non, thú vật, nhớ cảnh hoang dã và cảnh đẹp ở đây khi đã ra về.

Nhất là thế nào cô cũng nhớ Call.

Nghĩ thế, cô muốn rơi nước mắt. Cô chào Kodiak, đóng cửa rồi khóa kỹ, rồi nhìn về phía phòng làm việc của Call. Anh vẫn còn trong phòng làm việc nhưng Charity không vào đấy với anh. Cô về phòng ngủ, nằm vào giường.

Sau đó một hồi lâu. Call đi vào phòng ngủ. Nhưng anh không đụng đến cô mà cô cũng không đụng đến anh.

* * *

Chuông điện thoại reo vào lúc nửa đêm. Đang say sưa trong giấc ngủ, Tony King phải mất hồi lâu mới tỉnh ngủ. Gã loay hoay tìm máy điện thoại, và cuối cùng nhắc ống nghe lên tai.

- Được rồi, được rồi, có chuyện gì thế? - Vợ gã nằm bên cạnh lên tiếng cầu nhàu rồi kéo chiếc gối lông để lên đầu.

- Tôi muốn biết công việc tiến hành ra sao – Nghe giọng nói quen, Tony dụi mắt cho tỉnh táo.

- Chuyện này không đợi được đến sáng hay sao, ông Gordon? – Nhưng Spears mắc chứng mất ngủ, mà khi lão không ngủ được, lão không ngại việc đánh thức người khác đang ngủ say dậy.

- Có chuyện này rất quan trọng – Gordon nói – Một nhân viên của tôi tối nay gọi đến báo cho tôi hay rằng công ty Mega Tech gửi quảng cáo trên mạng internet. Chúng tìm thuê người có khả năng về điện tử bán dẫn để điều hành chương trình nghiên cứu phát triển của công ty. Mức lương chính trả rất cao. Tôi nghĩ chắc Hawkins tìm người thay Peter Held để tiếp tục công việc hoàn tất ở đây.

- Vậy thì sao? Nó phải mất một thời gian để tìm ra người thay thế thằng ấy, như thế chẳng ảnh hưởng gì đến công việc của ta.

- Anh tin chắc như thế phải không?

Gã có tin chắc không? Quý sứ, làm sao gã tin chắc được, gã chửi thề Stan

Grossman. Một ngày rồi, Tony không tiếp xúc được thằng con hoang này. Gã không biết hắn đang làm gì hay thậm chí không biết hắn có còn tiếp tục công việc hay không. Tony sợ Grossman va chạm gì với người khác, sợ hắn hành động bừa bãi, thiếu thận trọng. Nếu thế, hắn sẽ lôi cả lũ đến chỗ nguy hiểm mất.

- Ông hãy yên tâm đi – Tony đáp, cố lấy giọng tin tưởng mặc dù gã không tin tưởng, để làm Gordon khỏi sợ. Gã ước chi gã yên tâm như lời gã khuyên – Như tôi đã nói trước đây rồi, tôi làm chủ được tình hình hết. Bộ tôi thường không như thế hay sao?

Gã nghe tiếng thở phào nhẹ nhõm của Gordon.

- Được rồi, thế thì tốt, nếu tôi nghe có tin tức gì mới lạ, tôi sẽ cho anh biết ngay.

- Ông cố báo tin vào ban ngày được không?

Gordon cười và tắt máy.

Alice lên tiếng cầu nhàu bên cạnh gã

- Đôi lúc Gordon làm cho ta bức mình.

- Đúng thế - gã đáp, nhưng gã nghĩ Gordon lo lắng cũng phải. Tony ước chi nắm rõ tình hình đang diễn ra.

* * *

- Sẵn sàng chưa? – J.B. Brown hỏi Stan, hắn từ trong bóng tối hiện đến bên cạnh Stan như một cơn gió nhẹ.

- Hắn vào vị trí rồi.

Stan nhìn quanh nhà, nhưng trời tối nên hắn không thấy đồng bọn. Hắn nghĩ đến những người ở trong nhà.

- Không biết sáng nay chúng đập máy bay trực thăng đi đâu.

J.B đứng sát bên hắn đáp:

- Đừng thắc mắc làm gì vô ích. Bây giờ chúng về đây là được rồi. Đền trong phòng làm việc của Hawkins tắt đã gần nửa giờ rồi. Cho chúng 5 phút nữa, cho chúng ngủ say rồi chúng ta xông vào,

Chương trình thật đơn giản: dùng súng bắn tên có chứa thuốc mê như người ta thường dùng để bắt những con vật lớn để loại hai người gác ở ngoài nhà. Trên mặt đất không có máu chảy, không có tiếng ồn, không làm

náo động. Khi vòng ngoài đã yên ổn, chúng xông vào nhà, cũng dùng vũ khí như trước để bắn Hawkins và người phụ nữ nằm trên giường với anh, làm mê cả hai người. Trong khi Doyle và J.B mang hai người gác đã bị mê ở ngoài vào nhà, thì Stan sẽ mở thùng chất đốt chứa 1000 gallon của Hawkins cho tràn vào nhà.

Mấy phút sau, chúng sẽ cho một tia lửa điện chạy vào, cả ngôi nhà và những người đang mê man trong nhà sẽ cháy ra tro hết. Chiếc Camera cũng cháy theo ngôi nhà, các hình ảnh ở trong máy này cũng tiêu tan theo mây khói. Cho dù người ta có nghi đây là vụ phá hoại, họ cũng không có bằng chứng gì để chứng minh.

Trong lúc đó, Stan, J.B, Doyle sẽ đi lui về phía J.B và Doyle đến, bằng trực thăng qua biên giới đến gần Alaska, chưa đầy một giờ. Từ đây chúng đi lên phía Bắc đến phi trường Fairbanks rồi đáp máy bay chợ để về lại Hoa Kỳ. Tất cả bọn chúng sẽ an toàn và một lần nữa công việc của Stan sẽ thành công.

Tất cả đều sạch sẽ, gọn gàng, đúng như phương pháp hẩn thích.

- Đến giờ ra tay rồi – J.B nói, gã kiểm tra ổ đạn trong khẩu Glockly, rồi nhét vào bao súng bên hông gã. Cả gã và Doyle đều mặc áo quần dã chiến màu xanh đen, áo quần còn lại của chúng từ thời còn ở trong quân đội. J.B bôi phấn mỡ đầy mặt, còn Stan mặc áo quần đen, từ đầu đến chân.

J.B lấy khẩu súng lắp tên có thuốc mê đi đến phía người canh gác vòng ngoài ở phía Bắc ngôi nhà. Stan đi quanh nhà, núp khuất sau hàng cây, hẩn thấy Doyle thanh toán người gác ở phía nam. Không có một tiếng động. Khi người gác nhào xuống đất chỉ phát ra tiếng càu nhàu nho nhỏ rồi thôi, Doyle hành động rất nhẹ nhàng.

Stan tin J.B cũng có hành động hiệu quả như thế, nên hẩn tiếp tục di chuyển. Một phút sau, cả hai người gác đều bị thuốc mê đánh gục, và bị lôi đi chỗ khác, và bình sơn xịt mà Stan dùng bôi đen màn hình máy Camera được hẩn nhét vào ba lô sau lưng hẩn lại.

Trong lúc J.B đi ra phía sau nhà, Stan và Doyle đi vào phía trước. Cánh cửa lớn khóa cẩn thận. Doyle cười như thể gã xem đây là đồ chơi, rồi gã lấy khẩu súng nhỏ có gắn giảm thanh bắn gãy ổ khóa, cánh cửa mở rộng để

dàng.

Chẳng khó khăn gì hết. Stan nghĩ và cả hai bước vào nhà, Stan bắt đầu cảm thấy phấn khởi. Ngôi nhà tối om, mọi người ngủ say, đúng như kế hoạch chúng đã vạch ra. Vài phút nữa thôi là mọi việc đều xong xuôi.

Hắn mỉm cười, đang tự đắc cho tài ba của mình, thì bỗng hắn nghe có tiếng cất lên ở hành lang. Từ trong bóng tối lù lù hiện ra một bóng người to cao.

- Bỏ súng xuống! – bóng người ra lệnh - Bỏ xuống ngay!

Một luồng ánh sáng đèn pin cực sáng chiếu vào mặt Stan khiến hắn sững người tại chỗ. Đứng bên cạnh hắn, Doyle để súng rơi mạnh xuống nền nhà, nhưng hắn liền rút súng nhỏ ra. Súng nổ vang nơi khu vực hành lang chật hẹp, Doyle nằm xuống nền nhà để tránh đạn, vừa lăn vừa bắn.

Stan đứng áp lưng vào vách tránh được lẫn đạn, tim hắn đập thành thạch hoả nhịp với vỏ đạn rơi mạnh xuống sàn gỗ. Hắn rút khẩu súng nhỏ trong bao hắn đeo ở vai ra, Khẩu Heckler Kock, hầu như chưa bao giờ hắn mang theo khẩu súng này. Doyle tiếp tục bắn, thay băng đạn và bắn tiếp. Stan nghe có tiếng viên đạn đâm vào thịt phát ra tiếng bịch và có tiếng cầu nhàu.

Bóng người nhào xuống, ánh đèn chiếu xuống nền nhà.

- Hắn nhào rồi! – Doyle reo lên.

Dựa vào tường, Stan không tin nổi là hắn còn đứng được trên hai chân.

– Anh không sao chứ? – Doyle hỏi.

Stan thở mạnh, hơi thở run run:

- Hình như thế - Khẩu súng bắt đầu nặng trên tay hắn. Hắn không thích mang theo súng, nhưng có nhiều lúc cần có súng cho yên tâm.

- Hai anh không sao chứ? - giọng J.B từ bên kia nhà bếp vang đến tận chúng.

- Không sao – Doyle đáp – Anh đứng ở đây – Gã nói với Stan – Tôi vào phòng ngủ. Anh hãy ngồi xuống và coi chừng, chắc Hawkins có súng đấy.

Doyle đi dọc theo hành lang, đến cánh cửa đầu tiên, hắn đá mở ra, hai tay nắm chặt khẩu súng chĩa ra phía trước rồi hắn đi vào phòng.

Thế là không sạch sẽ, gọn gàng rồi, Stan nghĩ, lòng hơi tiếc nuối. Nhưng tình hình vẫn còn có thể cứu vãn được, hắn chỉ mong sao đừng có gì tệ thêm nữa thôi.

* * *

Chỉ mặc cái áo ngủ vải bông của Call dài đến đầu gối, Charity leo qua cửa sổ của phòng ngủ. Call đứng đợi trong bóng tối để giúp cô bước xuống, anh không mặc áo, chân trần, chỉ có đủ thì giờ để mặc lên người cái quần jean bạc màu. Cô run rẩy, quá sợ đến nỗi suýt nữa trượt chân té xuống đám bụi cây dưới bậc cửa. Call nắm được cô và giúp cô bước xuống, rồi nắm bàn tay cô bóp mạnh. Sau đó, anh đẩy cô, dẫn cô đi lặng lẽ dưới đám thông.

Ngoài nhà trời tối om, đêm mùa hè chỉ lâu trong vài giờ cuối cùng đã đến. Bọn tấn công họ chắc đợi mặt trời lên để thu dọn chiến trường và tẩu tán như bọn chó rừng xông vào nhà.

- Em hãy ngồi ở đây – Call nói nhỏ nhỏ - Sau chỗ ngồi trên xe jeep của anh có khẩu súng anh để đẩy phòng khi cần đến, để anh đến lấy rồi anh lại đây ngay.

Charity gật đầu, cổ trắn tỉnh.

- Em hãy ngồi thấp xuống và giữ yên lặng – Anh dặn rồi bỏ đi.

Ngồi trong bóng tối, cô lặng nghe âm thanh của đêm vang lên quanh cô: tiếng cú kêu, tiếng gió thổi xào xạc trong lá cây, tiếng động của loài thú nhỏ di động trong bụi cây hoà cùng tiếng nước róc rách của nhánh suối chảy phía sau nhà. Cô căng mắt trong bóng tối tìm con Smoke và Kodiak, nhưng không thấy chúng đâu hết.

Không thấy mấy con chó, cô càng lo thêm. Tại sao chúng thấy những người lạ đến nhà mà chúng không sủa? Những người canh gác đâu rồi? Cô phân vân không biết Jim và Randy chết chưa, cô cầu sao họ không bị giết chết. Cô tự hỏi phải chăng Ross đã chết rồi, hay là ông ta bị thương nặng đang nằm ở hành lang không ai giúp đỡ.

Bỗng ánh trăng lưỡi liềm hiện ra giữa hai đám mây đang trôi, ánh sáng tuy yếu ớt và trong chốc lát, nhưng cũng đủ cho cô trông thấy vật gì nâu xám nằm trên mặt đất cách đây không xa. Charity liền lặng lẽ lần trong bóng đêm tiến đến vật ấy, cô thầm nghĩ, cô đã nhận ra được hai ống quần của Perkins.

Khi cô đến gốc cây, cô thấy chính là anh ấy, anh nằm sổng soài dưới bụi cây. Charity cảm thấy như muốn đứng tim. Nhưng cô vẫn cố hết sức, cúi

người lom khom chạy đến phía anh ấy rồi ngồi xuống bên cạnh anh dưới bóng tối. Cô thấy ống kim găm một bên cổ anh, cái kim giống như mũi tên. Nhưng ngực anh vẫn còn thoi thóp, nên cô cảm thấy mừng. Chắc mũi tên có chứa thuốc mê, anh ta vẫn còn sống. Ít ra hiện tại vẫn còn sống.

Cô liền đưa tay lấy khẩu súng anh ta mang bên vai dưới cánh tay, nhưng khẩu súng đã mất, chỉ còn cái bao không, nếu người gác kia vẫn còn sống, chắc khẩu súng anh ta cũng mất rồi.

Charity cắn môi. Cô định bỏ đi thì bỗng cô sực nhớ cây dao cô thấy anh ta bỏ trong bao da buộc ở bắp chân. Hai tay run run, cô kéo chân anh ta lên, thấy cây dao, cô bèn rút ra. Công việc không lâu, cô bỏ cây dao vào trong túi chiếc áo ngủ của Call, chiếc áo trượt ra khỏi vai cô, thụng xuống đến bắp chân.

Nôn nóng trở lại chỗ mà Call đã dặn cô ngồi, Charity từ từ đi lui khỏi chỗ người đàn ông đang nằm bất tỉnh. Cô đi chậm chậm qua đám cây, khi gần đến chỗ hồi nãy thì bỗng một bàn tay bịt miệng cô lại. Cô vùng mạnh ra nhưng cô cảm thấy đầu mũi súng ấn mạnh vào bên hông cô.

- Tốt, tôi cứ phân vân cô trốn đi đâu – Cánh tay hắc cứng như sắt, bàn tay bịt miệng cô gần như làm cho cô nghẹt thở. Hắc mặc bộ áo quần dã chiến màu xanh đen, mặt bôi phấn đen để hóa trang, và hơi thở nồng nặc mùi thuốc lá, loại thuốc nặng không có đầu lọc. Một cái sẹo găm ghê tởm nằm vắt dưới tai trái, vết sẹo chạy dọc theo quai hàm rồi biến mất dưới cổ áo sơ mi. Hắc thúc mạnh mũi súng vào cô rồi nói:

- Này em, em không muốn bỏ buổi tiệc về sớm chứ.

Hắc cất bàn tay trên miệng cô, cô liền thở mạnh nhưng khẩu súng vẫn còn chĩa bên hông cô, hắc thúc khẩu súng đẩy cô đi tới trước, hắc không nói gì nhưng rất đáng sợ. Charity nghĩ đến con dao trong túi, nhưng cô không lấy ra, chưa lấy. Cô nhìn vào đám cây, tìm Call, nhưng không thấy anh đâu hết. Cô cầu mong anh được bình an ở nơi nào đấy trong bóng tối.

Call đứng dưới bóng cây nơi anh đã dặn Charity ngồi đợi. Anh đang phân vân không biết cô đi đâu thì bỗng anh thấy cách chỗ anh đứng chừng 20m, trong ánh trăng lờ mờ, một tên giết người đang chĩa súng vào hông cô, thúc cô đi xuống đồi, chiếc áo ngủ của anh trượt ra khỏi một bên vai cô.

Mẹ kiếp! đáng ra anh nên dẫn cô nên đi theo mới phải. Anh không nên để cô một mình! Miệng anh khô khốc, anh cố lấy hết can đảm, nắm chắc khẩu súng trong tay.

Hãy bình tĩnh, anh nhủ thầm, khẩu súng của anh rất có hiệu nghiệm. Đây là khẩu Winchester 30.06, anh có khẩu súng này từ năm anh mười sáu tuổi, và anh là tay thiện xạ.

Anh đang nghĩ cách để vào nhà thì một miếng vỏ thông từ cây thông gần mặt anh bay ra.

Anh giật mình bước lui, nấp sau thân cây, chửi thầm trong bụng. Anh đưa súng lên vai, nhắm vào chỗ đám cây nơi vừa phát tiếng súng. Trời tối nên ống nhắm cực rõ trên súng anh trở thành vô dụng, nhưng không sao, chỗ phát súng vừa nổ cách anh không xa.

Call nhìn lên trời, tìm chỗ hồng giữa các đám mây. Mây bay rất nhanh, gió thổi mạnh làm cành lá bay xào xạc. anh đếm giây và cố đoán tốc độ của mây, tính ra trong mấy giây nữa mây sẽ hở ra để ánh trăng lọt xuống chiếu sáng cảnh vật.

Một, hai, ba... Anh đưa súng lên vai, bắn một phát ngay trước khi mây hở ra. Đối thủ của anh bắn trả và tức thì sau đó, luồng ánh sáng yếu ớt chiếu xuống. Call kéo cò, gã đàn ông gục xuống. Phát đạn trúng vào đầu. Hắn nằm ngay đơ không nhúc nhích.

Một thằng gục, còn hai thằng nữa.

Tim đập nhanh, lòng bàn tay ướt, thế nhưng anh cảm thấy bình tĩnh một cách lạ lùng. Lợi thế đã có phần ngang ngửa, ít ra họ còn có hy vọng.

Anh đang hy vọng thì bỗng có tiếng đàn ông từ trong nhà gọi tên anh.

- Thôi được rồi, Hawkins! Xong rồi. Hãy ném súng mà vào đây, nếu không... cô bạn gái của anh sẽ về châu Diêm vương.

Chó đẻ thật! Call nhắm mắt, tựa lưng vào gốc cây, cố lấy bình tĩnh. Anh nghĩ chúng đã dùng Charity để làm con mồi nhử. Cô là người duy nhất anh không thể nào để cho chúng giết.

Anh nói lớn giọng run run:

- Được rồi! Từ từ, các người thắng rồi. Tao đến đây!

- Call dừng! Chúng sẽ giết... - anh nghe giọng của Charity hoảng sợ, rồi

tiếng tát tai thật mạnh không để cho cô nói hết lời can ngăn anh.

Mồ hôi toát ra ở hai thái dương của anh. Anh nghĩ không còn cách lựa chọn nào nữa, bèn ném khẩu súng ra ngoài chỗ trống. Anh đưa cao hai tay trên đầu, rồi bước ra khỏi chỗ núp dưới đám cây, và đi ngang quãng trống để vào nhà.

Tầng cấp gỗ lên hiên nhà thô nhám dưới hai bàn chân trần của anh. Hoa mùa hè nở thơm dịu dàng càng làm cho hoàn cảnh hiện tại trở nên trở trêu. Call mở cửa, bước vào vừa lúc đèn ở nhà bếp bật sáng. Charity đứng trước mặt một gã đàn ông mặc áo quần dã chiến trong quân đội, hắn đang ấn mũi súng vào một bên đầu cô. Gã đàn ông thứ hai mặc đồ đen đứng cách đây vài bước, thân hình hắn vạm vỡ, đầu hói gần hết, chỉ còn vài dóm tóc lơ thưa trên đỉnh.

Call bước đến gần, mắt chăm chú nhìn Charity. mặt cô trông tái mét, ngoại trừ vết đỏ ở bên má.

- Em không sao chứ?

Cô nuốt nước bọt rồi gật đầu.

- Tình nghĩa cảm động đấy, Hawkins – Gã đàn ông mặc đồ đen nói - Khốn thay là trong vòng vài phút nữa “tình nghĩa đôi ta chỉ thế thôi!”.

Trong không khí có mùi gì khó chịu như mùi trứng thối, mùi hôi càng lúc càng nồng nặc. Chết rồi, chết rồi! Hai vai Call căng cứng. Bọn này định đốt nhà, với Call và Charity trong nhà.

- Bước đến đây! – Gã đàn ông mặc đồ đen ra lệnh. Hắn quắt mắt nhìn thẳng kia – Trói hắn vào chân ghế.

Để kéo dài thời gian, Call không muốn nhúc nhích. Anh nói:

- Nếu các anh giết chúng tôi, xin anh cho tôi một ân huệ là nói cho tôi biết ai thuê các anh. Tại sao có người muốn giết người chỉ để ngăn chặn một công ty nhỏ phát triển như Mega Tech?

- Tao không biết tại sao. King muốn giết mày. Ông ta trả cho tao một số tiền thật lớn để giết mày, thế thôi. Bây giờ thì hãy đến đây... và đừng làm gì ngu ngốc, nếu không thì cô gái sẽ chết trước mày.

Call bước tới, cố tính toán đến khi nào thì sẽ ra tay hành động. Trong nhà chưa có đủ chất đốt để chỉ cần một phát súng là bùng cháy, nhưng lượng

chất đốt chỉ trong một lát nữa thôi là đủ. Nếu anh sắp chết, nếu cả hai chết, thì anh phải chiến đấu trước khi chết. Khi anh đến gần gã mặc đồ đen thì anh thấy Charity quay người, bàn tay cô từ trong túi áo vung lên. Cô quay người chém cây dao vào gã đàn ông phía sau cô, máu nơi mặt hăn phun ra. Call nhảy đến đâm vào mặt gã mặc đồ đen, hăn nhào xuống nền nhà, anh chụp cái tay cầm súng của hăn. Cách đó mấy bước, Charity đâm tên giết người lần nữa. Hăn hét lên đau đớn khi cây dao đâm vào vai, khẩu súng trên tay hăn văng ra xa.

Call vật lộn với gã mặc đồ đen. Cả hai cố giành lấy khẩu súng, lăn tròn bên nhau. Call đập mạnh cổ tay gã xuống nền nhà, khẩu súng văng ra, lăn trên tấm thảm trải nhà. Anh liếc mắt thấy Charity loạng choạng đến lấy khẩu súng lên. Call đâm vào mặt đối thủ, lôi gã lên, đâm gã tiếp. Hai người đứng dậy và đánh nhau. Call đâm một quả thật mạnh vào bụng gã, đâm mạnh vào quai hàm gã. Gã gục xuống, đầu va vào tường, rồi nhào lên sàn nhà, nằm một đống.

Call quay về phía Charity, cô đã lượm khẩu súng, và đang chĩa mũi súng vào gã đàn ông đang nằm bất tỉnh. Hai chân cô chạng ra, cả hai tay nắm chặt khẩu súng, nhưng cô run lẩy bẩy khiến cho anh sợ cô sẽ bắn trúng vào anh chứ không bắn trúng kẻ thù.

Rủi thay, gã đàn ông khi này bị cô đâm máu me đầy người cũng lấy lại được súng. Hăn chĩa mũi súng vào phía sau lưng cô.

Call đứng sững người, không nhúc nhích được, chỉ trong vài giây thôi là một trong hai người sẽ chết.

- Nằm xuống! – Anh hét lên vừa nhảy đến, xô cô xuống nền nhà, chồm lên người cô để che chở cho cô. Nhưng tiếng súng nổ từ ngoài bắn vào vang lên trước khi cô có thể hứng lấy viên đạn của tên giết người ở gần bên cô.

Tim anh như muốn ngừng đập.

Rồi anh đưa mắt nhìn người đàn ông cầm súng. Đến lúc này Call mới biết không phải tên giết người bắn phát đạn vừa rồi. Anh quay mắt nhìn ra cửa sổ phòng trước. trong bóng tối ở phía ngoài phòng khách, Toby nhìn vào nòng súng khẩu súng cậu đang kê trên vai, chĩa mũi súng vào những người đàn ông trong phòng. Tên tấn công Charity đã chết, gục vào chân tường,

viên đạn bắn trúng vào giữa trán hân.

Call vội lồm cồm ngồi dậy, rồi kéo cô đứng lên. Mặt cô nhếch nhác, tay vẫn còn nắm chặt khẩu súng, nhưng cô bình an vô sự. Anh quá mừng, đến độ choáng váng cả người.

- Tốt rồi – anh dịu dàng nói, lấy khẩu súng trên tay cô, hai tay cô run lấy bầy - Mọi việc đều ổn thỏa rồi – Anh kéo nhẹ cô vào lòng, cảm thấy cô run trong vòng tay anh, và anh ôm cứng cô, âm thầm đọc lời kinh cảm tạ Chúa. Toby chạy vào cửa trước, vào bếp và hỏi:

- Hai người không sao chứ?

- Tôi không biết anh làm gì ở đây vào lúc đêm khuya như thế này – anh nói – Nhưng tôi hết sức vui mừng thấy anh đến.

- Tôi đến nhà Jenny – Toby nói, mặt cậu hơi ửng đỏ - Cô ấy lên ra gặp tôi. Chúng tôi nghe súng nổ. Tôi nghĩ chắc ông cần người giúp.

Call cảm thấy muốn cười.

- Mở hết cửa sổ cửa lớn ra, trong nhà đầy ngạt khí đốt!

- Lạy Chúa Jesu! – Toby chạy đi làm nhiệm vụ được giao phó.

- Em canh nó cho anh – Call nói với Charity, đưa khẩu súng lại cho cô, nhìn cô nắm trong tay, nhưng lần này cô nắm vững vàng - Nếu hân di động, em cứ bắn. Anh đi đóng van ở thùng khí đốt.

Khi anh trở lại, các cửa sổ đều mở, ngôi nhà thông thoáng. Toby cầm súng, còn Charity ra ngoài tiền sảnh để giúp Ross Handerson.

- Tôi đã gọi cảnh sát rồi – Toby nói – Tôi báo cho họ biết chuyện xảy ra. họ nói sẽ cho trực thăng cấp cứu đến. Khi trời sáng máy bay đến đây ngay.

- Làm thế quá tốt!

Call và Toby trối gô gã đàn ông mặc đồ đen trong khi Charity băng bó vết thương nơi ngực cho Ross.

Khi Call đến bên cô, Charity nói:

- Hơi thở ông ấy còn đều đặn, nhưng ông ấy mất nhiều máu – Anh thấy chiếc khăn tắm cô ép vào vết thương ướm cả máu.

- Ta còn giúp nhiều chuyện nữa, em ở đây để anh đi xem những người kia ra sao, không biết họ còn sống hay không.

- Chắc còn sống. Em lấy cây dao của Jim, em nhớ thấy anh ấy buộc cây dao

ở chân. Em nghĩ chúng bắn họ bằng những mũi tên có chứa thuốc mê. Call đi ra ngoài để xem hai người gác, anh thấy họ bất tỉnh nhưng còn thở. Con Smoke và Kodiak cũng bị đánh thuốc mê, nhưng hình như chúng cũng không sao.

Call nghĩ đến cảnh vừa qua, thấy tất cả đều nằm kề bên cái chết, cơn tức giận trong lòng anh nổi lên bùng bùng. Trong lòng anh lại vang lên cái tên anh nghe hồi nãy.

King!

Gordon Spears đang hợp tác làm ăn với một người tên là Tony King. Call không biết vai trò của tên này trong công ty Global, nhưng bây giờ thì anh có thể biết được rồi.

Anh sẽ hỏi gã đàn ông mặc đồ đen về Tony King để biết hết cội nguồn. Khi anh vào lại trong nhà, Charity hỏi anh giọng vẫn còn run run:

- Sao đấy Call?

- Cả hai người vẫn còn mê man – Anh đáp – Nhưng họ thở đều đặn và nhịp tim bình thường.

- Ổn chúa – cô đáp.

Nhớ lại cảnh tượng cô đứng trong nhà bếp, nòng súng chĩa vào mang tai cô, ruột gan anh lại cồn cào, buồn nôn.

Call cố xua đuổi hình ảnh đó đi. Anh không muốn nghĩ đến giây phút đứng tim ấy, giây phút mà anh tin là cô sẽ chết.

Hay nói cho chính xác hơn là giây phút tim anh vỡ thành trăm mảnh trong ngực.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 27

Chiếc trực thăng cấp cứu đến, cánh quạt quay làm tung bụi đất mù trời. Các y sĩ mặc áo trắng bước xuống, chạy vào nhà. Charity nôn nóng chờ đợi. Chiếc máy bay thứ hai đến, đáp xuống chỗ trống trên đường ở bên kia con suối. Sĩ quan cảnh sát đồng phục bước ra khỏi trực thăng, đi qua chiếc cầu nằm trên đất của Call, rồi họ bắt tay vào việc ngay

Nắm xong tình hình, họ bắt đầu thu dọn chiến trường, lấy xác tên cướp chết ở ngoài và tên chết ở trong nhà, bắt tên mặc đồ đen, họ lấy iD card trong ví gã ra xem, tên gã là Stanley Nathan Grossman cư dân của Los Angeles, California

Đứng bên cạnh Call, Charity nhìn người ta đưa Ross Henderson. Tình hình đã khác, Jim Perkins và Randy Smith lên trực thăng cấp cứu, mấy phút sau máy bay cất cánh bay đến bệnh viện cấp cứu ở Whitehorse

- Chắc họ sẽ chóng bình phục thôi - Call nói

Charity ứa nước mắt

- Ồn Chúa. Tất cả họ đều kề bên cái chết... rất gần

Một thám tử tư tên là Murphy, đi đứng với vẻ hết sức thận trọng, hỏi họ nhiều chuyện. Sau khi nhà Charity bị đốt cháy, cảnh sát tin là tính mạng của Call rất nguy hiểm. Anh nói cho nhà thám tử biết rằng Grossman làm việc với Tony King và tên này muốn ám hại anh để ngăn chặn công ty Megatech phát triển chương trình có hại cho công việc làm ăn của hắn

Khi công việc dọn dẹp, lau chùi nhà cửa xong thì mặt trời đã mọc và Murphy yêu cầu Call cho ông ta gặp ba tên sát nhân

- Ông không biết đứa nào trong bọn này à? - Nhà thám tử hỏi

- Chỉ biết thằng bị tôi bắn - Call đáp

- Hai thằng kia thì sao?

- Chưa hề gặp Grossman

Charity đợi cho Call cùng Murphy đi đến chiếc cáng có tên cướp thứ hai

chết đã được người ta đưa lên đó. Một cảnh sát lau chùi những vết phấn bôi đen trên mặt hắc, nằm dưới hai mắt

Call cau mày

- Bây giờ ông lau sạch mặt hắc tôi mới nhớ ra tôi đã biết hắc trước đây - Charity nhìn Call quan sát cái sẹo nằm dưới tai hắc - Đúng rồi tôi nhớ ra hắc rồi

- Ông gặp hắc khi nào? - Murphy hỏi

Sắc mặt Call thay đổi, vẻ giận dữ hiện ra trên mặt

- Gặp cách đây bốn năm. Nếu tôi không lầm thì thằng này làm công việc chùi dọn trong căn hộ tôi thuê cho gia đình tôi ở Lake Tahoe

Call nhìn Murphy, và dù đứng xa, nhưng cô vẫn thấy sự đau đớn lộ ra trong mắt anh

- mấy hôm sau thì vợ và con gái tôi chết vì tai nạn xe hơi. Sau đó, tôi dừng công việc ở Megatech và nghỉ làm việc - giọng anh nghe ảm ức - Tôi đã định cùng đi với vợ con tôi ở trong xe vào xảy ra tai nạn

- Tôi hiểu rồi - Murphy ghi chép vào cuốn sổ nhỏ, và Charity đi đến chỗ hai người đang đứng - Vậy ông ngưng kế hoạch nhiều năm rồi, và mới gần đây, ông bắt đầu hoạt động trở lại

Call gật đầu

- Quảng tám tháng nay

Murphy không nói gì nữa. Mọi liên hệ thế là quá rõ. Call hoàn toàn thấy được vấn đề rồi. Mặt anh tái mét, tay run run. Charity nắm tay anh, cô cảm thấy hai tay anh lạnh buốt

- Anh không sao chứ?

Anh nuốt nước bọt gật đầu

- Đợi anh một lát - nói xong, anh bỏ đi. Cô thấy anh đi khuất vào trong đám cây, tìm cô đau nhói

- Tin tức mới phát hiện làm cho ông ấy đau xót, - Murphy nói

- Phải, đúng thế

Nhà thám tử tư im lặng, thời gian trôi qua. Khi Call trở lại với họ, mặt anh trắng như giấy

- Ông cần gì tôi nữa không? - Anh hỏi

- Bây giờ thì không cần nữa. Khi điều tra xong tình hình ra sao, chúng tôi sẽ báo cho ông biết

Anh gật đầu. Murphy quay lui với nhân viên của mình. Nhà thám tử để lại hai cảnh sát để bảo vệ hai người, nhưng họ biết tình hình ở đây chắc không có gì đáng lo nữa. Murphy và nhân viên leo lên máy bay, một lát sau, máy bay cất cánh. Chiếc trực thăng trên đọt cây, rồi biến mất, ngôi nhà trở lại yên tĩnh

Toby từ trong nhà bước ra, đến gần họ

- Nếu ông không cần gì tôi nữa, tôi trở về nhà Jenny. Chắc cô ấy rất lo. Tôi đến báo cho cô ấy biết mọi người đều yên ổn, rồi sau đó tôi về thành phố
Call chìa tay ra bắt

- Cảm ơn Toby....rất nhiều - Toby bắt tay anh, Call nắm hai tay Toby, kéo vào người anh, ghì mạnh, rồi nhích lui

- Tôi sẽ nói chuyện với ông sau - Toby nói, rồi vội vã đi đến chiếc xe nhỏ anh ta đậu khuất ở ngoài đường, và ngoài trừ hai người cảnh sát đứng ở ngoài xa, trước nhà chỉ còn lại Call và Charity

Họ không đi vào nhà mà đi ra phía sau, đến chỗ có mô đất cao, ngồi xuống cái đu ở gần đấy. Kodiak và Smoke đã tỉnh dậy, nhưng chúng còn chềch choáng, đi đứng vật vờ. Charity nghe tiếng nước trong nhánh suối chảy róc rách qua những tảng đá, và một con điều đuôi đỏ bay lên trên bầu trời sáng sớm có màu xanh nhạt

Murphy đã đề nghị họ thu dọn đồ đạc về phố ở tạm. Cảnh sát sẽ theo bảo vệ cho họ. Call định sẽ ở tại Dawson cho đến khi nhà cửa chùi rửa sạch hết máu và mùi tử khí, cho đến khi có thể ở lại được

Charity không biết bao lâu anh mới về lại

Còn phần cô, cô đã có vé máy bay mà Call đã mua cho cô khi họ còn ở Vancouver. Sáng mai, cô sẽ đáp máy bay chợ đi Vancouver, rồi từ đấy cô đi New York

Nghĩ đến chuyện ấy, tim cô đau nhói. Cô nhìn anh, cô biết anh không nghĩ đến chuyện cô ra về, mà anh đang nghĩ về chuyện đã xảy đến cho gia đình anh cách đây bốn năm

- Đúng không phải là tai nạn - Cuối cùng anh nói, ngồi như bức tượng bên

mép chiếc đu

- Đúng. Lúc ấy chúng đã có ý giết anh. Nếu anh có trong xe, chắc chúng đã thành công rồi

Call chống hai khuỷu tay lên đầu gối, cúi đầu, đưa bàn tay thoa mặt

- Chắc chúng làm cho xe chạy trệch ra khỏi đường. Đêm ấy trời tối. Amy ngồi trong ghế ngồi nhỏ ở phía sau. Có lẽ chúng không thấy cô ấy. Chắc chúng tưởng anh ngồi sau tay lái

- Em không hiểu làm sao chúng biết

- Chúng biết tình hình như chúng biết đêm anh ở lại tại nhà em vậy. Hay có thể điện thoại bị đặt máy nghe lén

- Anh nói sau đó chiếc xe bị nổ tung. Rất đúng với kế hoạch của chúng

- Phải

- Cảnh sát sẽ bắt được những kẻ đã làm việc này - Charity nói.

Call ngồi bên cạnh cô, người cứng đờ, mặt căng thẳng như thể da anh được căng trên dây thép chứ không phải bọc ngoài xương. Cô muốn sờ vào anh, nhưng cô sợ anh né tránh

- Phải, anh tin họ sẽ bắt được chúng - Trông anh mệt mỏi, rất bơ phờ nên cô không dám ôm anh. Giá mà anh quay qua nhìn cô, để cho cô an ủi anh

- Khi chúng bị bắt - cô nói - Việc này sẽ xong xuôi

Call ngồi thẳng người đu đưa cái đu. Anh hỏi:

- Có xong được không?

- Nếu anh muốn xong thì sẽ xong

Anh quay mặt nhìn về phía núi

- Ngày mai em về rồi - Cô nói nho nhỏ. Call không đáp, ngực cô thắt lại - Chắc em không trở lại đây nữa

Anh quay qua nhìn cô, cặp mắt xanh tuyệt đẹp của anh hiện lên vẻ bối rối, nhưng anh vẫn không nói gì.

- Em nghĩ có lẽ chưa đúng lúc em về, nhưng em sợ đến lúc, tình thế cũng chẳng hơn gì - Cô đưa tay nắm tay anh, bóp nhẹ trong hai tay mình và nói tiếp - Call, em yêu anh. Em biết anh không thích nghe điều này. Em không thể ra về mà không nói cho anh biết điều này

Call bóp mạnh tay cô rồi thả ra

- Charity, anh lo cho em. Chắc em biết thế. Đêm nay, khi anh nghĩ em bị bắn chết... - anh nhắm mắt, lắc đầu, cố xua đuổi hình ảnh trong đêm đi - Anh lo cho em, Charity à. Nhưng anh không yêu em. Anh không cho tình yêu đến. Anh sẽ không yêu em hay bất kỳ người phụ nữ nào nữa hết. Anh sợ yêu ai rồi mất họ, anh không thể sống được khi mất tình yêu thêm lần nữa

Charity im lặng, cổ cô nghẹn ngào, ngực đau nhói, tim như bị xé ra hàng trăm mảnh

Cô cảm thấy muốn chảy nước mắt, bèn đứng dậy khỏi chiếc đu

- Em đi lấy đồ. Nếu anh chuẩn bị xong rồi, chúng ta đi là vừa
Thế là xong!

Cô về nhà, ra đi không một lời giã từ Maude hay Jenny. Không thành vấn đề, cô không có lòng dạ nào để giáp mặt họ. Nếu gặp họ chắc buồn thêm, vì thế nào họ cũng bị rịn lúc chia tay

* * *

Cuộc giã từ Yukon của Charity thê thảm hơn cô tưởng rất nhiều. Đêm sau xảy ra trận bắn nhau, họ ngủ trong những phòng ngủ riêng biệt trong một khách sạn nhỏ ở Dawson, một phần cô muốn nói lời chia tay với anh ở đây, một phần cô muốn kéo dài giây phút bên nhau, để nhớ những giây phút cuối cùng bên anh

Họ đến phi trường nhỏ địa phương chỉ sau mấy phút từ thành phố đến, và cô cảm thấy nghẹn ngào khi thấy Maude và Jenny đợi cô trên lề đường trước mặt phi cảng

- Toby đã kể cho chúng tôi nghe câu chuyện xảy ra đêm qua - Bà Maude nói - Cậu ấy nó cô ra đi - Bà mặc chiếc áo len thường mặc, đội mũ Levi s bạc màu, nhưng không có ống vớ và mặt trông nhần nheo, buồn bã

Charity cười

- Đã đến lúc tôi về rồi... về thành phố quê hương

Maude lắc đầu, thịch dưới cảm rung rinh

- Không có ai ở đây thích hợp như cô. Có lẽ ngày nào đó cô sẽ trở lại thôi. Nhưng cô nghĩ chắc cô sẽ không trở lại. Chuyến phiêu lưu của cô đã xong. Cô nghĩ đến bà Rachael Phitzpatrick, bà đến Yukon cách đây đã lâu. Khi bà

mất người yêu, chuyến du hành của bà chấm dứt và bà rất đau lòng, phải quay về. Chuyến phiêu lưu của Charity phải chấm dứt trước thời hạn. Nhà cô ở đã cháy. Cô phải để Kodiak ở lại đây với Call. Ngay cả con chó con cô yêu thương cũng mất. Còn tim cô... tim cũng tan nát tơi bời

- Tôi phải đi... - Charity nói nho nhỏ

Bà Maude gạt đầu, đồng ý thái độ khôn ngoan của cô:

- Cô sẽ hành động đứng đắn, như cô thường làm. Nhưng chúng tôi không thể để cô đi mà không nói lời giã biệt

Cổ cô nghẹn ngào vì nước mắt:

- Tôi đã có ý định đến thăm bà trước khi đi... rồi bọn người ấy muốn giết chúng tôi và - Cô không nói hết câu được, khi nghĩ đến cảnh tượng hãi hùng trong nhà Call

- Tốt rồi - Maude nói - Bây giờ chúng tôi đến đây thế là đủ rồi

Cô nhìn hai người bạn, nước mắt trào ra

- Tôi sẽ nhớ cả hai người. Tôi sẽ nhớ hai bà cháu rất nhiều - cô ôm ghì bà già thật lâu, lòng cảm thấy thương mến bà già có kinh nghiệm trong việc tìm vàng rất nhiều, cô nghĩ Maude đã trở thành người bạn thân nhất của cô từ trước đến nay - Rồi cô quay sang Jenny - Tôi cũng sẽ rất nhớ cô. Chúc cô hạnh phúc, Jenny. Cuộc đời ngắn ngủi. Hãy tận hưởng hạnh phúc lúc nào hay lúc ấy

Jenny gạt đầu, nước mắt giàn giụa

- Hãy quan tâm chăm sóc Toby

- Tôi sẽ quan tâm - Ánh mặt trời chiếu lên cặp khuyên vàng nhỏ nhoi nơi tai Jenny. Cô gái cười, nhưng Charity biết cô ta cố gắng hết sức để khỏi khóc - Toby nhả nói với cô, anh ấy ghét cảnh chia tay. Anh nói hẹn gặp cô lần sau khi cô đến Yukon

Charity chỉ gạt đầu, ngực cô đau nhói không làm sao nói được nên lời. Cô nghĩ đã đến lúc vào trong phi cảng. Quá giờ rồi

- Hãy cẩn thận nhé - Cô nói rồi lấy cái xách vải nhỏ có dây kéo lên, Call cho cô mượn cái xách này để bỏ ít áo quần còn lại và cục vàng của bà dì cho, đợi Call mở cửa và cô bước vào trong phi cảng nhỏ

Call đứng lặng lẽ nhìn cô đến quầy kiểm soát, rồi quay lui chỗ đứng đợi.

Trông anh có vẻ mệt mỏi hơn đêm qua nhiều, cô không hiểu anh đang suy nghĩ gì trong óc

Thời gian nặng nề trôi qua cho đến khi loa phóng thanh báo đã đến giờ khởi hành của chuyến bay Air North đi Whitehorse, cô chuẩn bị ra cổng. Cô không làm ra mặt bình tĩnh, và cô biết cô có cố làm cũng không được. Cho nên cô quay qua nhìn Call, nước mắt đầm đìa chảy xuống hai má. Mặc dù mắt anh bối rối, nhưng trong anh vẫn đẹp trai hơn bao giờ hết. Cô ước chi anh giang rộng hai tay để cô nhào vào, cô muốn ôm anh quá sức, đến nỗi người cô run lên

Cô nhìn anh, cao và đẹp không thể tưởng tượng nổi, và nước mắt chảy xuống nhiều hơn trên hai má cô

- Em nói thật đấy. Em yêu anh, Call à. Có lẽ em mãi mãi yêu anh

Call không nhúc nhích. Mắt anh dán chặt vào mắt cô, cuống họng anh nhích lên nhích xuống nhưng anh không nói tiếng nào. Rồi bỗng anh đưa tay kéo mạnh cô vào lòng, ôm ghì cô. Cô cảm thấy tim anh đập nhanh như cô

- Anh sẽ nhớ em, Charity ạ. Anh sẽ không bao giờ quên em - Anh cúi đầu, hôn nhẹ lên môi cô - Anh ước chi tình hình khác đi. Ước gì anh là con người khác

Cô nhìn anh qua màn lệ:

- Cuộc đời lắm lúc khó khăn như thế

- Phải - anh đáp - Cuộc đời thật khắc nghiệt

Cô buộc lòng phải nhích lui:

- Tạm biệt, Call!

- Tạm biệt, Charity!

Charity cắn môi dưới run run. Cô quay đi, không dừng lại cho đến khi lên máy bay

Nếu Call còn đứng đấy, cô cũng không thể thấy anh được nữa

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương 28

*Khó khăn chồng như núi
Vợ mất, sống thui thủi
Không ai lo hôm sớm
Chẳng thiết chuyện buồn vui
Vận may xa lánh rồi
Mạng sống nhẹ như hơi
May thay còn ánh sáng
Với trời xanh mênh mang*
- Robert W. Service -

Charity về lại căn hộ của mình ở 6th Str, Manhattan. Người chị hơn một tuổi tóc đỏ, thấp hơn một chút, không ngại việc cô về ở chung. Mặc dù Hope đã bày biện máy tính ở trước cửa sổ, nhưng chị ấy ít khi có mặt ở thành phố. Vừa rồi nhiều tờ báo thuê chị viết phóng sự, mà nhiều bài chị cần phải đi đây đó để viết. Và lại, nếu hai chị em ở chung với nhau thì tiền thuê nhà sẽ chia hai. Thế nhưng, căn hộ bây giờ đối với Charity quá chật chội, tù túng so với không gian thoáng đãng mà cô đã sống ở Yukon. Khi cô nhìn ra cửa sổ, cô thấy mái nhà san sát bên nhau thay vì núi non hùng vĩ, chân trời bao la bát ngát và rừng xanh tuyệt vời.

Cô về thành phố đã ba tuần mà vẫn chưa tính đến chuyện tìm việc làm. Cô nghĩ cô phải tìm việc làm, cô biết đối với cô tìm việc là không khó, cô đã có tiếng tăm trong ngành xuất bản, mà ngành này lại thường muốn có những người biên tập có khả năng, nên người ta sẵn sàng tuyển cô làm việc. Vấn đề khó khăn là cô chưa sẵn sàng trở lại với công việc hằng ngày trước đây.

Từ ngày rời Yukon, cô không có sức lực cả về thể xác lẫn tinh thần để bắt tay vào công việc sinh sống. Cô nghĩ sự chán nản này rồi sẽ qua đi, rồi cuối

cùng cô sẽ bắt đầu làm việc lại và mọi việc sẽ trở lại bình thường. Đến lúc nào đó, cô sẽ hết nghĩ đến Callm cô sẽ không nhớ tới những giây phút họ ở bên nhau nữa, cô sẽ không nhìn đến bất cứ người đàn ông nào hao hao giống anh đi trên đường nữa.

Cô thường tưởng tượng ra hình ảnh anh một cách rất kỳ lạ. Cách đây hai hôm, cô tưởng cô đã gặp anh trong công viên, đang cho bồ câu ăn. Hôm qua, trong một thoáng, cô tưởng thấy anh mặc comple xám đậm ngồi ở bàn ăn trong một tiệm ăn Ý nhỏ. Nhưng những người đàn ông cô gặp này đều thấp hơn anh, tóc không có màu nâu hạt dẻ như anh, vai không rộng như anh. Thế nhưng, cô vẫn cố ý tìm anh, vẫn hy vọng biết đâu anh xuất hiện trên đường phố Manhattan để tìm cô.

Nhưng Call không hề gọi điện thoại cho cô hay thậm chí không gửi cho cô vài hàng chữ. Vì anh là người có tiếng tăm và giàu có nên báo chí viết về anh và về công ty Mega Tech rất nhiều, và họ viết về việc cảnh sát đã bắt Tony King và Gordeon Spears. Stan Grossman đã khai hết sự thật, tố cáo King và King đổ lỗi hết cho Spears.

Sáng hôm qua, cô và Hope xem tivi, đài CNN báo tin công việc sáng chế bộ phận lưu giữ trữ liệu hard-drive của Mega Tech đã hoàn toàn thành công, công trình sáng tạo của Peter Held sắp thực hiện. Sau đó cũng trong cùng ngày, thêm nhiều thông tin nữa được phát sóng. Khi bản tin lúc 6 giờ phát xong, Charity ngồi dựa lưng ra ghế nệm dài:

- Lạy Chúa – Cô nói với Hope – Thì ra đây là nguyên do khiến cho Spears nhúng tay vào tội ác. Trong sáu năm qua, lão đầu tư hết vốn liếng của mình và vay mượn khắp nơi để hy vọng vào những dự án về bạch kim trong tương lai. Lão ta đặt hết những kỳ vọng vào nhu cầu của kỹ nghệ phần mềm để tăng giá sản phẩm.

- Và lão đã gần thành công – Hope đáp – Theo báo chí cho biết thì vào thời điểm lão mới bắt đầu đầu tư, chỉ mới có 50% hard-drive có chất bạch kim thôi, nhưng trong năm năm trở lại đây, lượng hard-drive bạch kim tăng gấp đôi.

- Và thị trường máy tính đã bị khai thác một cách trắng trợn. King và Spears hy vọng sẽ giàu đến bạc tỷ.

- Nhưng rủi cho họ là... - Hope nói thêm – Cũng theo báo chí cho biết, công trình mới của công ty Mega Tech là dùng đồng, kim loại rẻ hơn bạch kim rất nhiều. Thảo nào họ muốn giết Call là phải.

Charity nhìn Hope, cô chị ngồi chéo hai chân dưới ghế nệm dài

- Spears biết Call sẽ không dừng công việc sáng chế - Charity nói – Không bao giờ dừng khi công ty của anh đã gần đến chỗ thành công. Em nghĩ giải pháp duy nhất của chúng là phải giết anh thôi.

Bà chị nhìn Charity khiến cô rung mình. Bây giờ Call bình an rồi, đây là điều đáng mừng thật, nhưng vẫn không làm cho cô bớt thương nhớ anh chút nào hết.

“Ôn chúa đã thương gia đình mình”, cô nghĩ. Khi cô mới trở về thành phố, bố cô đã gọi điện thoại đến liền. Patience cũng gọi điện đến. Cuối tuần vừa qua, hai chị em vì lo lắng cho cô nên họ đã đáp tàu lửa từ Boston đến nghỉ chơi với cô. Họ biết chuyện xảy ra ở Yukon, nhất là họ biết cô đã yêu Call và hiện nay tim cô đang tan nát. Cứ lấy cớ này cớ nọ, ngày nào họ cũng điện thoại đến nói chuyện với cô.

Và Hope là tảng đá trong bão táp, chị thường thúc đẩy, động viên Charity vươn lên trước mọi thử thách, vui chơi với đời, không nên ngồi ru rú trong nhà.

Như sáng sớm hôm ấy chả hạn.

Sau khi chị khăng khăng bảo Charity đi đến tiệm bánh nhỏ của người Pháp ở giữa khu phố để mua bánh bao croissant trở về, chị nói với cô:

- Cách đây mấy phút Deirdre có gọi em đấy – Charity biết Hope muốn cô vui lên, làm việc và vui chơi với mọi người – Cô ấy muốn em gọi lại cho cô.

- Cô ấy có nói về chuyện gì không? – Charity đưa tay nhắc điện thoại

- Nói chuyện về buổi tiệc của hội Văn học nghệ thuật. Chị đoán cô ấy muốn em đến dự.

Charity càu nhàu rồi cúp máy. Hope vội bước đến, lấy ống nghe lên để vào tay Charity:

- Dừng, đừng làm thế. Gọi lại cho cô ấy. Ít ra em cũng nên nghe thử cô ta nói gì chứ?

Hope nhìn chăm chăm vào mắt cô, Charity thở ra:

- Thôi được, để em gọi.

Cô bấm số của người bạn thân nhất, lắng nghe tiếng chuông reo:

- À, Deirdre đấy à – Cô lên tiếng khi nghe giọng của bạn cất lên bên kia đầu dây – Cậu định hành hạ mình cái gì nữa đây?

- Mình muốn cậu làm ơn. Tối nay Jeremy làm việc trễ đáng kinh ngạc. Mình phải đi dự buổi dạ vũ hàng năm của hội Văn học nghệ thuật. Mà anh ấy phải đến khuya mới tới được. Cho nên mình nhờ cậu làm người cùng đi cặp với mình... Ít ra cũng đợi cho đến khi anh ấy đến đây.

Deirdre và Jeremy vẫn còn là đề tài hấp dẫn. Đề tài rất hấp dẫn. Thực vậy, tình hình có vẻ như hai người sắp cưới nhau. Charity mừng cho họ, nhưng nói thế không có nghĩa là cô muốn chịu đựng một buổi tối đi dự tiệc khôn khổ.

- Tôi không biết, Dee...

- Làm ơn giúp mình. Van cậu. Chắc cậu biết buổi dạ tiệc này ra sao rồi. Vui lòng đi với mình, nếu có người vui vẻ để nói chuyện, mình sẽ rất sung sướng.

Charity thở dài, thầm nghĩ cho dù có đi, chắc cô cũng không vui vẻ gì.

- Đi đi – Bà chị giục – Thế nào em cũng gặp nhiều người quen biết ở đây. Lâu ngày gặp lại bạn bè sẽ tuyệt lắm. Vả lại, có thể sẽ có người mời em làm việc cũng nên.

Charity tròn xoe mắt, nhưng cô xiêu lòng. Cô cần đi chơi, như lời chị cô và Deirdre nói. Cô hỏi:

- Có ăn mặc chỉnh tề không?

- Dĩ nhiên là có – Deirdre đáp

- Vậy chắc mình phải đào cho ra áo quần đã chứ.

- Phải – Charity có thể hình dung ra cảnh cô bạn đưa cao cánh tay lên trời – Mình sẽ cho xe đến chở cậu đi – Deirdre nói – Nhà xuất bản thanh toán hóa đơn. Mình sẽ có mặt ở đây lúc 7.30pm.

- Tốt, mình sẽ gặp cậu ở đây – Charity cúp máy, lòng ước chi cô từ chối cho rồi.

- Chị rất tự hào về em, em gái ạ - Hope cười, mái tóc màu đỏ đậm, lóng

mướt rung rinh hai bên hàm. Chị nhìn vào mặt Charity, nụ cười tắt dần rồi nói tiếp – Chị biết tâm trạng em ra sao. Giống như tâm trạng của chị sau khi chị biết Richard ngủ với phụ nữ khác.

- Trường hợp của chị không giống em.

- Call làm tan nát trái tim em. Richard làm tan nát trái tim chị. Có gì khác nhau đâu?

- Richard phản bội chị. Call đã cố cảnh cáo cho em biết rồi. Anh ấy không muốn làm em phải đau khổ.

- Làm thế cũng không có giảm bớt đau khổ chút nào – Hope ôm ghì em gái để động viên – Bây giờ em phải quên anh ta đi thôi, như chị đã quên Richard.

Chỉ có Hope mới quên ý trung nhân vì anh ta lừa dối chị, còn Charity thì khác, cô sẽ không quên Call một cách dễ dàng được.

Charity ước ao nỗi đau đớn đè nặng lên ngực mình như tảng đá được cất đi, cô bèn đi vào buồng ngủ để tìm áo quần mặc dự tiệc.

7.30pm đến rất nhanh. Đứng đợi ở hành lang nhà mình, Charity thấy chiếc Lincoln màu đen đậu ở lề đường, cô đi qua vỉa hè ra xe, đợi người tài xế mở cửa sau, bước vào chỗ ngồi bọc da màu xám.

- Trời, trông cậu tuyệt vời quá – Deirdre Steinberg chỉ cao khoảng một mét sáu, mái tóc nâu óng ánh cắt đúng mốt ở trên hai vai. Cô ta xinh xắn, thông minh và luôn luôn ăn mặc lịch sự. Đêm nay, cô ta mặc cái váy dài màu đen với chiếc áo ngắn cũn cỡn chỉ che phần ngực trên bằng the, nên mỗi khi cô ta di động, phần bụng của cô hở ra.

Deirdre nhìn cô từ đầu đến chân:

- Mình không ngờ cuối cùng cậu cũng mặc áo ấy!

Khi Charity mua cái áo này thì hai người cùng đi, chiếc áo dài có đính sequins màu đỏ, ôm sát vào người. Chiếc áo đẹp, đắt tiền, cô mua nhờ tiền của bố cô cho làm quà nhân ngày sinh nhật thứ 27 của cô. Cái áo trông không hợp với mẫu người của cô, mẫu người có phần bảo thủ, chỉ thường mặc kín đáo và màu đen... mà chiếc áo này hơi hở hang, không có quai đeo áo trên vai nên vai và hai cánh tay cô để trần.

- Tôi biết Bob – Cô vẫy tay chào và Di Forio vẫy chào lại. Irwin Applebaum cũng có mặt và một trong những nhà xuất bản già đàng trọng nhất là Walter Zacharius ở Kengsinton. Hầu hết đám người đến đây đều là dân trí thức, nhà xuất bản loại sách nghiên cứu, không tiểu thuyết.

Cô thấy bà chủ cũ của mình, Judy Balire ở nhà xuất bản Glenbrook. Cô nhận ra ngay người phụ nữ 40 tuổi, tóc đen oai vệ này đang tìm cách rút lui khỏi đám người mà bà ta đang chuyện trò với họ.

- Bà ấy muốn cậu về làm việc lại – Deirdre nói nhỏ - Mình nghĩ họ đều muốn thế.

- Mình chưa sẵn sàng để làm việc lại. Mình muốn có thời gian để suy nghĩ thiệt hơn đã. Này, ta kiếm cái gì uống đi chứ.

Đêm trôi qua buồn bã như Charity đã lo sợ trước khi đi, và cho dù cô đã cố gắng uống nhiều sâmpanh nhưng cô vẫn không hưng phấn lên được chút nào. Cô muốn về nhà để ẩn mình, khỏi có ai trông thấy, nhưng cô không muốn về để lại Deirdre một mình.

Khi nhạc đã trỗi lên mà Jeremy vẫn chưa đến, Charity nhận khiêu vũ với Dio Forio và với Jack Dolan, biên tập viên từng làm việc với cô ở Glenbrook. Ban nhạc đông đúc, và họ chơi những âm nhạc của thời thập niên 40. Khi cô về ngồi lại với được, cô bỗng thấy một người đàn ông cao lớn mặc dạ phục ở gần cửa.

Bỗng tim cô đập thình thịch, cô nhìn lại thấy mình thật kỳ cục, lẽ nào đây là Call, chắc đây chỉ là ảo giác khiến cho cô thấy gà hóa cuốc mà thôi. Cô thấy anh ta biến mất trong đám đông, rồi cô uống một hớp sâmpanh khác.

- Charity, cô muốn khiêu vũ không? – Người hỏi là Williams Kelssy, một nhà văn viết sách thiếu nhi nổi tiếng.

Cô không muốn nhảy nhưng cô cũng không muốn tỏ ra cục cằn:

- Muốn chứ, Williams.

Ban nhạc chơi bản nhạc chậm, cô cười để cho anh ta dịu đi quanh sàn nhảy, mắt tìm Jeremy, rửa thầm anh ta đến quá trễ. Bản nhạc chấm dứt, Williams đưa cô ra khỏi sàn nhảy.

- Cám ơn anh – Cô nói

- Hân hạnh – Anh ta nói rồi đưa mắt nhìn ban nhạc. Ban nhạc bắt đầu chơi

điệu valse tình tứ.

Cô sợ anh ta mời nhảy nữa, không muốn từ chối cô bèn quay lại trở về bàn. Nhưng một người mặc đồ đen bước ra trước mặt cô, lên tiếng:

- Chào Charity

Nghe tiếng anh, cô ngược mắt nhìn, bỗng cô nghĩ mắt cô lại đánh lừa cô một lần nữa. Cô nghĩ người đàn ông cao, mặc dạ phục đen này không thể là Call được, nhưng đôi vai anh ta rất rộng, mái tóc đúng là màu nâu sậm và cặp mắt anh đúng là màu xanh như cô thường nhớ.

- Call...

- Nhảy với anh bản này chứ?

Anh không đợi cô nhận lời mà đặt tay lên eo cô ngay, dìu cô ra sàn nhảy, kéo nhẹ cô vào sát người anh. Mấy ngón tay cô run run trong tay anh, còn tay kia anh để sau lưng cô. Call đưa cô đi nhịp nhàng theo điệu valse, cử động của anh rất duyên dáng, dìu cô đi như là họ đã nhảy với nhau cả ngàn lần rồi. Charity không nói và anh cũng không nói, nhưng mắt anh nhìn đắm đắm vào mặt cô và cô thấy chưa bao giờ anh nhìn cô như thế. Cô ngửi thấy mùi nước hoa của anh, tim cô đập rất nhanh, hy vọng tràn trề và cô sợ.

Tại sao anh lại ở đây? Có phải vì ngẫu nhiên mà gặp không? Có phải anh đến New York vì công việc kinh doanh, và đến đây vì có việc quan trọng không?

Vũ khúc chấm dứt quá nhanh, anh dẫn cô ra khỏi sàn nhảy

- Anh... anh làm gì ở đây?

Anh nhìn vào mặt cô, ánh mắt căng thẳng đáng sợ:

- Anh đến đây vì hai lý do khác nhau – Anh định nói tiếp thì Deirdre bước đến bên họ

Charity ước chi Deirdre biến ngay vào không trung cho khuất mắt. Thế nhưng, Deirdre lại nhìn Call đắm đắm, ánh mắt tán thưởng khiến cho Charity đổi ý muốn bạn ở lại. Cô khẽ cười

- Hình như chúng ta chưa gặp nhau. Tôi tên là Deirdre Stainberg.

Charity nhìn bạn, giới thiệu thay cho anh:

- Deirdre, đây là McCall Hawkins. Hình như mình đã nói về anh ấy cho cậu nghe rồi

Mắt Deirdre trợn lên vì kinh ngạc:

- Phải... phải, cậu có nói rồi – Cô ta quay qua cười với Call, nụ cười hơi ngại ngại – Rất sung sướng được gặp anh

- Tôi cũng rất vui sướng được gặp cô – Anh đáp nhưng mắt anh lại nhìn ra cửa dẫn ra hành lang. Charity nghĩ chắc anh muốn tìm chỗ nào khuất tịch như cô vậy.

- Tôi có người cần gặp để nói chuyện – Deirdre nói xã giao – Charity, sẽ gặp lại cậu sau. Call, rất sung sướng được gặp anh

- Tôi cũng thế - Call đáp.

Charity giữ im lặng, không dám nói gì hết. Cô sợ cô sẽ nhào người vào vòng tay anh, nói với anh rằng cô yêu anh biết bao, cô sợ sẽ nói ra những lời ngô nghê, buồn cười.

- Tại sao chúng ta không ra ngoài cho thoáng nhỉ? – Call hỏi nhỏ cô, nắm tay cô dẫn ra cửa.

Anh đã làm một việc quá tuyệt. Hai chân cô như băng cao su, cô không biết cô sẽ đứng vững trong bao lâu nữa. Tim cô đập thình thịch. Nếu anh đến NY vì công việc, rồi cùng ngủ với nhau một đêm cho thỏa thích, cô sẽ không bằng lòng làm thế. Vì nếu cô bằng lòng làm thế, thì khi anh ra về, chắc cô sẽ cảm thấy tình thế còn tệ hơn bây giờ nữa.

Call giữ cánh cửa mở rộng cho cô đi ra phía trước. Không khí về đêm bên ngoài ấm áp, tối nay trời hơi ẩm ướt một chút nhưng không xấu như đêm qua. Cô bước ra ban công, nắm tay vào thanh ngang trên lan can, đưa mắt nhìn xuống phố xá NY đông đúc.

Call bước đến bên cô. Cô từ từ quay mặt lại nhìn anh

- Nói cho em biết, tại sao anh đến đây?

Call cầm tay cô đưa lên, hôn vào lòng bàn tay cô:

- Như anh đã nói, có hai lý do khác nhau.

Đưa tay vào túi trong của áo vest, anh lôi ra một cái túi vải nhỏ. Cái túi vải cũ kỹ, màu nâu, trông có vẻ đã lâu đời rồi. Cô không thể tưởng tượng ra được anh mang một vật như thế trong túi bộ dạ phục

- Cái gì thế?

Call để cái túi vải nhỏ vào trong bàn tay cô. Cô không ngờ cái túi nặng như

thế. Anh nói:

- Em mở ra đi

Cô nhìn xuống cái túi vải, đưa tay kéo sợi dây đã mục buộc quanh miệng túi rồi đổ đồ ở bên trong ra tay

- Ôi lạy Chúa... vàng cục!

- Vàng của em đấy

- Của em? Anh tìm ra ở mỏ Lily Rose à?

- Nói thế cũng không sai. Sau khi em về rồi, anh lo sợ nhờ có ai đến gần các bức vách còn sót lại nơi nhà em sẽ nguy hiểm vì các bức vách này không vững chắc. Cho nên anh và Toby đến kéo các bức tường cháy đen cho đổ xuống. Khi anh và cậu ấy làm, anh tìm ra hai cái túi nhỏ như thế này, và bốn cái lớn hơn chứa toàn vàng cục dưới sàn gỗ cũ kỹ.

- Ôi lạy Chúa! – Cô nhìn những cục vàng lóng lánh trong tay, rồi nhìn lên – Mà này, tại sao ông Mose để lại vàng này trong nhà?

- Vàng này không phải của Mose. Nếu em nhớ cho kỹ thì cái phần nhà xưa nhất được xây từ thời đồ xô đi tìm vàng. Sau đó nhiều năm, ngôi nhà đổ trống. Mose mua lại dưới hình thức như là bán đấu giá. Ông ta sửa sang lại, thêm vào phần nhỏ nguyên thủy nhưng không tìm được số vàng này. Bây giờ ngôi nhà này là của em, số vàng thuộc về em.

Charity nhìn những cục vàng lóng lánh trên tay, cô hơn vàng cô tìm được ở Lily Rose rất nhiều

- Em không tin được

- Có cục còn to hơn thế này nhiều

Cô nhìn anh:

- Nếu thật là của em, em muốn chia đều cho bà Maude, Jenny và Toby.

Call có vẻ hài lòng

- Có lẽ em nên làm thế - Anh cúi đầu hôn nhẹ cô – Chúc mừng em!

Nhưng cô nghĩ được vàng không bù được mất Call. Và gặp lại anh, chỉ làm cho lòng cô đau đớn thêm thôi.

- Cám ơn anh đem vàng đến cho em. Làm sao anh biết em ở đây?

- Chị Hope nói cho anh biết.

Đêm nay trông anh tuyệt vời quá. Chưa bao giờ cô thấy ai mặc dạ phục

chững chạc như thế, đẹp như thế... dĩ nhiên ngoại trừ Max Mason.

- Còn một lý do nữa khiến anh đến đây – Call nói, vừa lấy vàng trên tay cô, bỏ vào bao để trên lan can ban công – Lý do này quan trọng hơn vàng nữa.

Cô lại thấy hy vọng, bèn hỏi:

- Lý do gì?

- Anh đến để xin lỗi. Anh đã nói dối với em Charity, vào buổi sáng chúng ta ngồi ở mô đất phía sau nhà

- Nói dối à? Em không hiểu anh nói dối cái gì?

- Sáng hôm ấy anh nói anh không yêu em. Nói thế là dối trá. Anh đã nói dối với em như thế - Anh nắm tay cô, hôn mấy ngón tay khiến cô run lên – Khi em đi rồi, anh có thể quên em nhưng anh quên không được. Anh yêu em. Hôm gặp em lần đầu tiên trên hiên nhà cụ Mose Flanagan, anh đã cảm thấy yêu em một ít rồi.

- Call... - Cô thốt lên tên anh, rồi sà vào lòng anh, cô không muốn buông anh ra.

- Anh yêu em – Anh nói bên tai cô – Vì thế mà anh cảm thấy anh có tội. Cô nhích người lui, nhìn anh:

- Vì Susan phải không?

- Vì anh không yêu Susan như yêu em

Nước mắt cô trào ra, cô lại sà vào lòng anh. Hai người ôm nhau thật chặt

- Em yêu anh! – Cô nói – Không có anh, ngày nào em cũng đau khổ.

- Anh không muốn xa em nữa. Hãy lấy anh, đi về với anh.

Charity cố ngăn để khỏi bật ra tiếng khóc:

- Em rất muốn lấy anh.

Nhưng cô nghĩ đến cuộc sống vợ chồng sẽ gặp nhiều khó khăn. Mặc dù cô yêu Yukon nhưng vì cuộc sống ở đây cô liêu, quê mùa. Cô ở đây là vì Call, ở đây là vì cô yêu anh và muốn sống bên anh.

Call hôn cô. Cô đã quên nụ hôn dữ dội của anh, môi áp mạnh vào môi cô, vừa chiếm hữu lại vừa dâng hiến. Cô quen hơi nóng tràn ngập sang người cô, quên dục tình cuộn cuộn như vũ bão mà cô không thấy ai có như anh. Cô hệt hơi, muốn anh, ước gì cô nằm trên giường với anh thay vì đứng ngoài ban công. Cô cảm thấy anh cũng muốn như cô.

- Khi nào? – Cô hỏi

- Khi nào chúng ta làm xong hôn thú – Anh đáp, rồi đưa tay vào túi áo vest lấy ra cái hộp nhỏ có nhãn hiệu nhà kim hoàn Tiffany bằng bạc.

Charity mở hộp ra, tay run run, lòng hồi hộp khi thấy chiếc nhẫn đính hôn bằng kim cương bốn cara đẹp rực rỡ, và chiếc vòng cưới nạm kim cương.

- Khi em đi rồi, anh nghĩ đến chuyện hôn nhân của chúng ta mãi. Anh tính nếu em bằng lòng, có lẽ chúng ta sẽ ở Seattle. Mega Tech có cơ sở ở đây, và anh vẫn còn liên lạc làm ăn với thành phố - Anh nhìn cô – Charity, anh không mắc phải sai lầm như trước nữa đâu. Anh sẽ không để công việc xen vào giữa chúng ta. Gia đình là điều quan trọng, con người phải bảo vệ. Chính em là người đã dạy cho anh bài học này, đã đến lúc phải bảo vệ để sống – Anh đeo chiếc nhẫn đính hôn vào ngón tay thứ ba ở bàn tay trái của cô.

Tay cô run run và sung sướng.

- Ôi Call, đẹp quá, tuyệt vời quá!

- Ở đây, nếu em muốn làm công việc biên tập thì chắc em sẽ dễ tìm ra chỗ làm. Chúng ta sẽ mua một ngôi nhà ở đâu đó... có lẽ là ở Baibrige Island. Nơi này không xa thành phố mà cũng không quá gần, chỗ nào rộng rãi một chút, có thể vài mẫu đất, có nơi để cho con cái vui chơi thoải mái.

Anh muốn có con! Nước mắt trào ra long lanh trên mắt cô:

- Được thế thì tuyệt quá!

- Thôi – Call nói, nắm tay cô – Ta ra khỏi đây thôi.

Khi họ quay vào phòng khiêu vũ lại, đi ra cửa để lên phòng Call ở tầng thứ mười bốn. Cô thấy Deirdre ngồi với Jeremy. Charity cười với cô bạn thân, và đưa cao tay để chào cô ta. Cô chỉ vào chiếc nhẫn và nói:

- Chúng tôi sắp cưới nhau!

Deirdre cố đáp lại:

- Thế à? – Rồi cô đưa tay chào bạn.

Kat Martin

Mặt trời lúc nửa đêm

Dịch giả: Văn hòa - Kim Thùy

Chương Kết

Charity dựa lưng vào ghế dài trên hành lang ngôi nhà trải dài xây theo kiểu trang trại ở Bainbridge Island. Ngôi nhà xây bằng gỗ bách màu xám, vách sơn trắng quay mặt xuống hồ Puget Sound. Mái nhà xuôi nặng, hành lang gỗ rộng, lắp nhiều kính. Họ ở trên diện tích rộng mười lăm mẫu đất trồng thông và cây thích. Nhà khuất tịch nhưng chỉ cách thành phố vài dặm đường đi phà. Họ ở gần nhà bà dì Mavis dễ dàng lui tới viếng thăm, và có phòng cho Kodiak và Smoke chơi đùa, và có chỗ rộng cho con nít, bất cứ khi nào họ muốn có con.

Charity yêu ngôi nhà. Cô yêu Seattle. Cô thích lấy chồng. Nhất là cô yêu Call.

- Này, Charity – Anh đang làm việc trong phòng làm việc, phòng mở cửa ra hành lang cách chỗ cô đang ngồi một chút. Cô mặc bikini có in hình hoa màu vàng, ngồi phơi nắng cuối xuân – Có cái này anh muốn chỉ cho em xem đây.

Ngạc nhiên, cô để chân trần bước xuống hành lang. Call đẩy mạnh cánh cửa lùa bằng kính ra để cho cô đi vào. Anh nhìn chiếc bikini nhỏ xíu chỉ đủ che cặp vú thôi

- Này, trông em anh muốn ăn quá – Anh kéo mạnh cô vào hai cánh tay – Nhưng đợi đấy, sẽ tính sau – Anh hôn mạnh lên môi cô.

Cô cười, vùng ra:

- Khi anh ôm em, em mềm như cục bột. Trước hết, em muốn biết anh gọi em vào có việc gì?

Anh mặc quần jeans, áo phông màu xanh đậm đi đến máy vi tính. Cô đi theo. Call bảo cô ngồi xuống chiếc ghế xoay màu đen trước màn vi tính. Cô nhìn vào màn hình, thấy anh làm hiện lên các trang web về phả hệ. Cô đọc:

- Rachael Louis Fitzpatrick sinh ngày 11/1/1883, chết ngày 14/2/1950.

Anh gõ con chuột làm hiện lên tên khác

- Frances Fitzpatrick, sinh ngày 12/3/1880.

Không có gì nữa, cô không biết Call đã tìm được gì.

Anh cúi người, gõ con chuột để lên trang khác, địa chỉ www.marriageindex.oregon.com

- Bây giờ em nhìn em, đây là tờ giấy hôn thú của France.

- Tờ hôn thú ghi bà lấy chồng, ông Thaddeus Barker vào ngày 10/8/1902 – Charity quay đầu lui nhìn anh – Vậy là thế nào?

- Như vậy là anh đã không tìm ra tờ giấy khai sinh bà sơ của em, con gái bà Frances, bà Sarah Thankful Baker, nhưng có lẽ bà sinh ra ở nhà và giấy khai sinh thất lạc hay sao đó.

- Chuyện này rất thường xảy ra.

- Đúng. Nhưng chuyện kỳ lạ là anh tìm ra hồ sơ ở bệnh viện Boston vào năm 1093. Hồ sơ ghi một bệnh nhân Sarah T.Baker đến bệnh viện vào tháng 5 năm đó, cô đã bị gãy tay, hồ sơ ghi lúc đó cô 3 tuổi.

Charity cau mày:

- Chuyện này không thể xảy ra được. Bà Frances và Thaddesu chỉ mới lấy nhau được một năm. Vào thời ấy, có con ngoài hôn thú là chuyện tai tiếng rất lớn.

- Đúng thế. Nhưng nếu hồ sơ là đúng và bà Sarah khi đã ấy 3 tuổi thì sao? Bà dì Mavis chỉ nói đến chuyện tai tiếng là bà Racheal và Ian Gallanger cùng nhau bỏ trốn mà thôi. Trên thực tế, không có giấy tờ tin chắc bà Rachael Fitzpatrick lấy chồng, nhưng anh tin chắc đứa bé này không phải con của bà Frances. Anh nghĩ có thể bé Sarah này là con của bà Rachael.

Charity ngồi nhìn màn hình, nghĩ đến Rachael và Ian, nghĩ đến chuyến đi của hai người đến Yukon, nghĩ đến chuyện xảy ra sau khi Ian chết. Phải chăng bà có thai khi người yêu chết? Có phải bà Rachael chứ không phải bà Frances mới là bà sơ của cô không? Nếu đúng thế...

- Lạy Chúa, Call, nếu bà Rachael là mẹ của Sarah thì em là cháu trực hệ của bà ấy rồi. Bà ấy và em có liên hệ máu mủ, và... và...

- và có lẽ em nhớ đến những chuyện đã xảy ra cho bà Rachael ở Yukon phải không?

- Phải, có lẽ em đã nhớ như thế. Có lẽ đây là lý do khiến cho em luôn luôn

cảm thấy bị thôi thúc đi đến đây.

- Anh nghĩ chưa chắc đã vì thế - Call nói.

Họ đã có kế hoạch lên đây vào tháng Sáu để xây lại ngôi nhà. Chắc cô không biết sự thật về quá khứ, nhưng chuyện này không thành vấn đề nữa.

Charity đứng dậy, quay lại sà vào vòng tay Call

- Cám ơn anh

- Anh yêu em – Anh nói

Charity nghĩ đến Yukon, nghĩ đến giấc mơ phiêu lưu đã đưa cô đi ra khỏi nhà, và nghĩ đến số phận đã dẫn cô đến nơi hiện cô đang đứng, trong vòng tay người cô yêu.

Cô mỉm cười hạnh phúc!

HẾT

Lời cuối: Cám ơn bạn đã theo dõi hết cuốn truyện.

Nguồn: <http://vnthuquan.net>

Phát hành: **Nguyễn Kim Vy**.

Đánh máy: PhongAnh

Nguồn: PhongAnh / VNthuquan - Thư viện Online

Được bạn: Ct.Ly đưa lên

vào ngày: 2 tháng 11 năm 2007